

891.73
V500B

VỤ BẮT CÓC THẾ KỶ

VAXILI ARĐAMÁTXKI



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN



Vụ Bắt Cóc Thế Kỳ

Vaxili Arđamátxki

Người dịch: Lê Quốc Hưng

NXB Công an nhân dân

Chụp ảnh: conguyen

Đánh máy: Fish, vqsvietnam, bóng yêu, hungbc1010, hoi_ls,
Huỳnh Thảo, hathao, lemontree123, conguyen

Soát lỗi: tamchec

Thực hiện ebook: Nhóm Tây Phong Lĩnh

Ngày hoàn thành: 12/10/2014

Nguồn: <http://tve-4u.org>

Epub (02/2019): @lamtam, tve-4u.org

PHẦN THỨ NHẤT

Vào một đêm, người sĩ quan trực nhật Côvancốp biến mất khỏi Ban tham mưu Xô Viết trụ sở đóng tại Ủy ban Thành phố Berlin. Đó là điều xưa nay chưa hề xảy ra, nó làm cho nhiều người cán bộ chỉ huy Hồng Quân phải đau đầu. Chẳng lẽ đây là một hiện tượng đào ngũ như Đài phát thanh Tây Đức đóng ở Tây Berlin đã thông báo. Một chiến dịch phản công được tổ chức để tìm hiểu sự việc đáng ngờ này. Nhiều cán bộ an ninh quốc gia được tập trung tại Ủy ban có sự chỉ đạo từ trung tâm khẩn trương làm việc để tìm biện pháp.

Những màn kịch, những nhân vật nhập vai, bắt đầu từ một nữ vận động viên với anh chàng huấn luyện viên si tình, một tên cơ hội buôn tiền giả và hàng giả, tất cả được phai sang bên kia để luôn sâu vào hàng ngũ địch.

Sự đầu trí đầy mưu mẹo giữa thiếu tá Khaútson – tình báo Mỹ với người Nga. Những tin tức thu lượm được đã trở thành cầu nối cho người sĩ quan.

Âm mưu thâm độc và tàn nhẫn của một số tên chỉ huy Mỹ đã không từ thủ đoạn nào nhằm thực hiện mục đích dụ dỗ Côvancốp làm việc cho chúng đã bị thất bại vì lòng trung thành tuyệt đối của anh đối với Tổ Quốc.

Được sự hỗ trợ của những người cộng sản Đức. Nhóm chiến dịch cuối cùng giáp mặt với đối thủ thực của mình – những người Mỹ thâm lặng và thực dụng. Họ đã chiến đấu thâm lặng, bền bỉ nhằm giải thoát bằng được những người đồng đội của mình.

Tiếng sấm giữa bầu trời quang đãng cũng chẳng làm nhiều người ngạc nhiên hơn là sự kiện này – Trung úy Côvancốp, Aliôsa Côvancốp đã trốn khỏi Đông Đức để sang Tây Đức và xin cư trú tại đây. Ai có thể tin được, chỉ có điều không ai biết được có chuyện gì xảy ra với trung úy.

Trong Ban tham mưu của khu quân sự quân đội Nga đặt ở Berlin là chiếc bàn không người của Côvancốp. Giữa trưa, các sĩ quan trong Ban tham mưu xúm xít quanh chiếc máy thu thanh nghe lại

bản thông báo của Đài phát thanh Tây – Berlin về vụ trốn chạy của sĩ quan Xô Viết Aliôsa Côvancốp. Giọng tiếng Nga của người phát thanh viên vốn đã khó nghe nay lại càng khó nghe hơn vì bản thông báo của anh ta.

Buổi phát thanh đã kết thúc. Dàn nhạc Jazz đã bắt đầu dạo lên một bản nhạc. Mọi người đều nhìn vào chiếc bàn trống của Côvancốp.

– Tôi không tin. Tôi không tin tất cả là như vậy – Đại úy Rát Chúc khẽ nói. Anh không chỉ là người chỉ huy trực tiếp mà còn là bạn của Côvancốp. Họ cùng sống với nhau trong một căn hộ.

– Anh ta có ngủ đêm ở nhà không? – Thiếu tá Dưviaghinxép hỏi.

– Chúng tôi còn chơi cờ với nhau đến chín giờ cơ mà – Đại úy Rát Chúc nhăn trán nhớ lại. Côvancốp muốn đem quần áo đến hiệu giặt... Có tiếng động ở phòng ngoài với chiếc vali. Hình như có một người nào đó đã gọi điện thoại cho anh ta... Ngay sau đó tôi nghe thấy tiếng cửa ra vào đóng lại.

– Anh ta đem theo cả vali đi à? – Dưviaghinxép hỏi luôn.

– Tôi không biết, lúc đó tôi đã lên giường rồi. Đầu nhức, uống viên thuốc cảm nên tôi thiếp đi ngay.

– Thế còn buổi sáng. Lúc nào các anh cũng cùng đi với nhau mà?

– Thường thì tôi phải đánh thức anh ta dậy nhưng ngay từ tối hôm trước anh ta đã thông báo là sẽ dậy rất sớm. Anh ta nói phải đến khách sạn với người đồng hương vừa từ Mátxcova chuyển gói bưu phẩm tới.

Thiếu tá Dưviaghinxép nhún vai.

– Lạ thật... Rất lạ đấy.

– Tôi không tin tất cả là như vậy – Rát Chúc bướng bỉnh nhắc lại – Aliôsa đã chạy trốn rồi lại đề nghị được cư trú. Thật là vô lý!

– Nhưng sự việc đã rành rành ra rồi. Anh ta không còn ở đây nữa – Trung úy Ukhanốp cúi đầu trước bàn trống của Côvancốp – Mới có một năm anh ta sống với chúng tôi tại Ban tham mưu. Làm sao

chúng tôi biết tường tận về anh ta được? Như thiếu tá Đưviaghinxép nói thì bản tự khai chưa phải là vết tích.

– Anh có thôi đi không? – Rát Chúc nổi cáu – “Tự khai, tự khai”... chính anh biết rõ rằng anh ta là một thanh niên tốt, một người Nga toàn tâm toàn ý. Vợ chưa cưới của anh ta ở Mátxcova...

– Cái cô vợ chưa cưới từ đời nào đến giờ? – Ukha nhếch mép cười xỏ xiên.

Ngày hôm đó công việc làm chẳng ra đâu vào đâu. Mọi cán bộ tham mưu làm ra vẻ cứ như là bận bịu lắm. Hai giờ chiều, thiếu tá Đưviaghinxép triệu tập tất cả số sĩ quan cùng làm một ban với Côvancốp đến họp tại chỗ ông.

Ngoài thiếu tá ra, trong phòng còn có hai người khác. Một người lạ mặt có thân hình vạm vỡ, tóc, lông mày, lông mi đều bạc trắng, ông ta mặc một bộ quần áo dân sự khá đẹp.

– Các đồng chí, chúng ta sẽ trao đổi với nhau về đồng chí Côvancốp, chúng ta sẽ nói hết những gì mà chúng ta biết và suy nghĩ về anh ta. Thiếu tá ngoảnh đầu về phía hai người kia – chúng ta sẽ ghi lại câu chuyện. Phải làm như thế thôi. Ai sẽ là người bắt đầu nào? Có lẽ là Rát Chúc, bạn của Côvancốp, cứ cho là như vậy đi.

– Tại sao lại “Cứ cho là như vậy”? – Rát Chúc đứng lên – Thực tế tôi là bạn của Côvancốp. Chẳng còn gì để bổ sung nữa ngoài những điều đồng chí đã nghe thấy rồi đấy.

Hai người tóc ký đã chuẩn bị bút trong tay thản nhiên ngó những quyển vở. Người mặc thường phục, ngồi ở một góc đivăng lên tiếng:

– Đại úy! Xin cho biết qua đặc điểm của Côvancốp.

– Trung úy Alêcxây Gavrilovitx Côvancốp – Rát Chúc bắt đầu bằng giọng tẻ nhạt – là đoàn viên thanh niên Cômsômôn sinh năm hai mươi ba, đã là Đảng viên dự bị. Theo quan điểm của tôi thì đó là một đồng chí tiến bộ về chính trị và là một sĩ quan được đào tạo đầy đủ. Trung úy Côvancốp...

– Khỏi phải nói như vậy – Người mặc thường phục nhăn nhó – Nếu có thể được đồng chí hãy cho biết quan điểm về một con

người.

Dựa vào yêu cầu của ông, Rát Chúc đã nắm được sự đồng tình có thiện cảm với số phận của trung úy nên Rát Chúc bắt đầu kể theo cách hoàn toàn khác. Qua lời nói của Đại úy, hình ảnh quen thuộc với mọi người của Aliôa Côvancốp – một sĩ quan trong ban tham mưu được mọi người yêu mến vì sự tận tụy trong công tác, vì tính tình vui vẻ và vì anh ta là một người tốt với tất cả mọi người dần hiện ra. Anh sinh ra ở Mátxcơva trong một gia đình nhà giáo, sau khi tốt nghiệp lớp mười anh ta được điều về các đơn vị chiếm đóng. Do nắm vững tiếng Đức nên anh được nhận về Ban tham mưu, làm việc trong ban liên lạc với các cơ quan Dân chủ lâm thời quản lý một trong những vùng ở Đông Berlin.

Rát Chúc nói xong và xin phép ngồi xuống.

– Chờ một lát, đồng chí đại úy. – Người mặc thường phục quay lại hỏi – Có phải anh nói rằng mới đây Côvancốp kết bạn với một cô gái người Đức. Anh biết cô ta chứ?

– Tôi biết – Rát Chúc bối rối trả lời – Tên cô ấy là Rênat.

– Côvancốp có những quan hệ gì với cô ta?

– Rất tốt – Rát Chúc nhanh nhẹn trả lời.

– Đây không phải là câu trả lời.

– Tôi xin nhắc lại là rất tốt. Và đây là câu trả lời chính xác nhất về câu hỏi của đồng chí.

– Phải chăng Côvancốp đã yêu cô Rênat này?

Rát Chúc suy nghĩ và nói:

– Theo tôi chuyện ấy đã xảy ra.

– Nhưng đồng chí lại vừa nói rằng Côvancốp có vợ chưa cưới ở Mátxcơva?

– Rất đúng. Nhưng...

Một thoáng lúng túng. Nhưng rồi Rát Chúc lại mạnh dạn phát biểu:

– Các đồng chí, đây là một việc hết sức phức tạp. Các đồng chí có đồng ý rằng người thứ ba sẽ không thể thông báo chuyện này

đầy đủ không? Có lần Côvancốp đã tâm sự với tôi rằng không biết tôi có quyền...

– Có chứ. – Người mặc thường phục cứng cỏi đáp. – Hơn thế nữa, ông còn phải có trách nhiệm đấy.

– Nói đi! Thiếu tá Đurviaghinxép yêu cầu.

– Khi Côvancốp được điều động tới đây. – Vợ chưa cưới của anh ấy yêu cầu anh ta gửi một lá đơn xin hủy lệnh điều động lấy lý do hoàn cảnh gia đình và chị ta cũng đề nghị làm ngay thủ tục cưới. Còn anh ấy lại quyết định khác. Anh ấy nghĩ rằng sự nghiệp không còn là sự nghiệp nữa khi cuộc sống gia đình của một sĩ quan lại bắt đầu từ chỗ hủy bỏ mệnh lệnh quân sự. Anh ta tới Berlin. Sau này những người hay giúp đỡ anh đã viết thư báo tin là người vợ chưa cưới của anh ta không thấy buồn khi phải xa anh. Chính cô ta cũng đã viết thư cho anh như vậy. Tôi đã được đọc bức thư đó. Đó là một bức thư rất tòi tẽ, rất độc địa... Thế là cách đây nửa năm anh ấy có quen Rênat. Hình như cô ấy làm ở thư viện. Tôi đã được giới thiệu làm quen với cô ta cách đây khoảng nửa năm. Theo tôi cô ấy là một người nghiêm túc và sống tình cảm.

– Liệu anh ta có giấu người khác về sự quen biết đó không?

– Có lẽ có, chẳng hạn anh ta đề nghị tôi không nói với ai về chuyện này. Đồng chí biết đấy, ở chỗ chúng tôi không khuyến khích những chuyện như thế.

– Tôi không hỏi thêm gì nữa.

Sau đó những người khác phát biểu. Mọi người đều có nhận xét tốt về Côvancốp.

Galôtrca, cô gái đánh máy của phòng, đã xúc động khi phát biểu đến nỗi nước mắt cô trào ra.

– Aliôsa là một người tuyệt diệu, hết sức tuyệt diệu. Xin nói thẳng là nếu nghĩ tẽ về anh ấy thì thật là xấu... chúng tôi... Cô chưa nói hết câu đã rút từ túi xách ra chiếc khăn mùi xoa và chấm nước mắt.

– Nếu có thể được thì chẳng cần phải thế... Không nói nữa chùng... Thiếu tá Đurviaghinxép khẽ nói.

Các sĩ quan đã ra khỏi phòng. Chỉ còn lại hai người với nhau – thiếu tá Durviaghinxép và người mặc thường phục. Họ im lặng đến vài phút.

– Thế nào, đồng chí cho biết ý kiến ra sao? Đồng chí Rutragóp? Cuối cùng thiếu tá Durviaghinxép hỏi.

– Công việc phức tạp đây... - Rutragóp đứng dậy về suy tư – Anh ghi số điện thoại của tôi để đề phòng có trường hợp bất trắc. Số bổ sung là 33.07.

– Câu chuyện vừa rồi có cung cấp được gì cho anh không?

– Tất nhiên là có. Ít ra tôi cũng hiểu Còvancóp là người như thế nào?

Ngay sau đó Rutragóp đã báo cáo cho người phụ trách – Đại tá Sêmin biết những gì đã xảy ra trong phòng của thiếu tá Durviaghinxép. Đại tá ngồi chăm chú nghe với vẻ nặng nề, khuôn mặt ồm yếu. Thỉnh thoảng ông lại gật đầu khẳng định. Khi Rutragóp báo cáo xong, Đại tá ngồi suy nghĩ một lúc lâu, xoa đầu bằng lòng bàn tay rồi nói:

– Một lịch sử đáng chú ý đấy. Anh còn nhớ những vụ chạy trốn trước đây chứ. Sêlưganốp – một tên vô đạo đức. Bun-trúc – một tên ăn cắp đã cuỗm sạch kết tiền của trung đoàn rồi chạy sang bên ấy. Crupnhi-cóp – Kẻ thù của chế độ Xô Viết sau một thời gian dài, khéo léo ẩn nấp. Thế mà giờ đây căn cứ vào những tin tức thu thập được thì việc làm của chúng ta lại rơi vào một chàng trai tốt. Chắc chắn đây là vụ bắt cóc. Trong khi mở rộng hoạt động ở phía Đông, bọn chúng hẳn đánh giá rất cao khi có trong tay một sĩ quan thông thạo và lịch thiệp.

– Phải hết sức cảnh giác vì ở đây có liên quan tới phụ nữ - Rutranốp nói – nó giống như trường hợp của Sêlưganốp.

– Tôi nhớ. – Đại tá Sêmin im lặng. – Nhưng tại sao đài phát thanh của họ lại thông báo cho thế giới về anh trung úy này nhanh như vậy? Anh nhớ chứ, ngay cả đối với tên bịp bợm và đòi bại

Sêlưganóp mà cũng phải mất tới cả tuần lễ để ép anh ta làm cái việc mà họ cần. Thế mà ở đây lại là một thanh niên tốt bụng nhiên lại đồng ý được với anh ta như vậy... Tóm lại, hoặc các đồng chí của Côvancóp không hiểu biết gì về anh chàng này, hoặc đây là một sự bất cộc.

– Nhưng với những trường hợp ấy thì bọn chúng không thông báo đâu.

– Dù sao tôi vẫn cảm tưởng rằng anh ấy không phải kẻ đào tẩu. Nói cách này hay cách khác, chúng ta vẫn cần phải tiến hành điều tra gấp cho ra vụ này và soạn thảo cho xong kế hoạch hành động đối phó của chúng ta. Cần phải chú ý có thể Côvancóp đã bị đưa sâu vào Tây Đức rồi. Tôi hy vọng vào anh. Anh nghe thấy không?

– Tôi sẽ cố gắng, thưa Đại tá.

Còn một ngày để Paven Rưtragóp ngồi nghiên cứu tập hồ sơ ghi lại những vấn đề cần thiết. Ông phân tích những sự việc có liên quan tới những lần chạy trốn công khai sang khu vực phía Tây. Nếu đó là một vụ chạy trốn công khai thì điều đó là rõ ràng. Còn nếu là một tên vô lại, vô đạo đức không chịu nổi cuộc sống phục vụ trong quân đội thì bằng sự láu cá của mình, có khi theo bản năng hắn đã nghĩ rằng cuộc sống ở phía Tây là dễ chịu hơn. Quả thực, chuyện đó là có thực vào những năm thứ nhất, thứ hai, thứ ba. Ảnh của hắn được in trên các tờ báo, đài phát thanh truyền đi những lời phát biểu của hắn, các phóng viên coi hắn là mục tiêu. Hắn được ăn uống thoải mái. Nhưng thông thường mọi việc đều có kết thúc như nhau – hắn sẽ bị đào thải ra khỏi cuộc sống giống như một quả chanh bị vắt hết nước thì người ta sẽ vứt ra hố rác. Có khi hắn còn bị thủ tiêu.

Rưtragóp rút bức ảnh trung úy Côvancóp từ trong túi ra. Một chàng trai vui tính có đôi lông mày đen, rậm với đôi mắt sáng long lanh trông tinh quái. Chắc trung úy chụp làm việc nên cố ý tỏ ra nghiêm trang đứng đắn nhưng vẫn không giấu được tính cách của mình. Phần dưới không phù hợp với cặp mắt vui vẻ ấy – nó thô và sắc đặc biệt là những nếp nhăn bên miệng rất nghị lực. “Hiện giờ cậu đang ở đâu?”. Rưtragóp thở dài và kéo chiếc cặp hồ sơ về phía mình. “Ở đây không có kẻ chạy trốn mà phải gọi là một vụ bất cộc

mới đúng”. Những sự việc đã xảy ra trong tập hồ sơ này khẳng định một cách chính xác sự biến mất của một người. Hiểu cho đúng điều gì xảy ra với anh ta quả là rất khó.

Sau khi nghiên cứu tập hồ sơ, Rutragóp thoáng nhớ đến tên tuổi một thiếu tá Khaútson được nhắc tới trong vài báo cáo của cán bộ tình báo của ta. Nói chung Rutragóp có biết tên này. Khaútson là một tình báo viên Mỹ có kinh nghiệm sống ở Đức.

Hắn xuất hiện ở Tây Berlin ngay khi chiến tranh vừa mới kết thúc. Lúc đó bộ phận phản gián của ta đã chú ý đến viên thiếu tá này. Hắn tự xưng là người được ủy quyền của Hội chữ thập đỏ. Dưới chiêu bài tìm kiếm những quân nhân Mỹ ở hậu phương Đức nhưng chủ yếu hắn sục sạo ở những nơi có sự bố trí đóng quân của binh đoàn Xô Viết.

Khi hắn được nhắc nhở rằng hắn không được có mặt ở những nơi ấy khi đi tìm những người đồng bào của mình thì tên đặc mệnh toàn quyền này cũng mất tăm mất tích luôn. Tuy vậy các cán bộ của ta vẫn thấy những ảnh của hắn nằm trong tập hồ sơ về các vấn đề cần được nghiên cứu cẩn thận.

Ít lâu sau người của ta đã xác định được rằng tên thiếu tá này không quan tâm đến số phận những người đồng bào của mình. Giờ đây hắn phụ trách những tổ chức gián điệp nằm trong các binh đoàn Xô Viết đóng tại phía Đông.

Một trong các nhiệm vụ của hắn là phải khéo léo tổ chức được thường xuyên những người chạy trốn khỏi khu vực phía Đông.

Rutragóp ngắm nghía ảnh chụp của Khaútson. Một bộ mặt kiên nghị, khô khan với những hố mắt sâu đến nỗi không thể nhìn rõ được con ngươi... Mái tóc thưa được chải cẩn thận. Thiếu tá đang ngồi sau một chiếc bàn con. Đối diện với Khaútson là người lạ nhìn không rõ mặt. Rutragóp mỉm cười: nhìn chung trong ảnh không thấy rõ “bộ mặt nào cả, chỉ thấy bóng một cái đầu có đôi tai to tướng và hai vai dốc”. Tất cả chỉ thấy như vậy.

Quãng mười giờ tối, Rutragóp đứng lên, ông vươn vai, dụi tay vào đôi mắt mệt mỏi rồi chuẩn bị ra về.

Ông bước đi trên đường phố vắng lặng không một bóng người. Berlin đã chìm vào giấc ngủ. Trên bức tường của những ngôi nhà trắng xóa các biểu ngữ kêu gọi người Đức xây dựng một Nhà nước dân chủ, yêu chuộng hòa bình. Cơn gió lạnh đang xua đi những chiếc lá khô trên mặt đường nhựa. Bỗng nhiên đèn chiếu quét thành những luồng ánh sáng trên bầu trời Tây Berlin. Tiếng gầm gào của những chiếc máy bay rít trên bầu trời đen, ông nhếch mép cười: cảnh tượng này đối với ông quá quen. “Chiếc cầu hàng không” bắt đầu hoạt động. Bản thân “chiếc cầu” này cũng là một phần của cuộc đấu tranh chính trị của phương Tây chống phương Đông. Các cường quốc phương Tây đã dùng những đơn vị tiền tệ của mình để đánh phá nền kinh tế của khu vực phía Đông. Hai loại tiền cùng một lúc được sử dụng ở Berlin. Để ngăn ngừa sự phá hoại chính quyền Xô Viết áp dụng một vài biện pháp hạn chế trên các đường dẫn sang phía Tây, thế là ầm ỹ lên chuyện bọn đồ của miền Đông định phong tỏa. Chúng cứ làm ra vẻ để cứu cho dân Tây Berlin khỏi bị nạn đói, máy bay Mỹ chuyên chở lương thực và than đốt tới đây: “chiếc cầu hàng không” là tên gọi người Mỹ đặt cho việc làm phiêu lưu của mình. Đúng là sự phiêu lưu của người dân Berlin cứ phớt lờ và được tiếp tế từ Liên Xô. Chỉ ít lâu sau mọi sự mới vỡ lẽ: “Cầu” hoạt động ở cả hai phía. Cũng bằng những chiếc máy bay đó họ đã chở từ nước Đức đi các đồ quý giá của dân tộc.

Thiếu tá Rutragóp còn quan sát trong vài phút hội hóa trang kéo dài không dứt của các đèn chiếu. Đối với người dân Berlin thì nó có nghĩa là: Hãy xem đây, người Đức, chúng tôi đang cố gắng như thế nào cho các ngài...

Thiếu tá nhỏ nước bọt bước đi. Ông tiếp tục suy nghĩ về thiếu tá Khaútson. Thời điểm này chắc hẳn phải ở rất gần đây. Cũng có thể hẳn đang sốt ruột chờ câu trả lời mà hẳn hỏi trung úy Còvancốp khi nhìn thẳng vào đôi mắt tinh ranh của anh.

Vô tình Rutragóp rảo bước nhanh hơn.

Vào giờ phút ấy Trung úy Côvancốp đã ngủ. Đúng là anh đã ngủ, thậm chí anh còn có một giấc mơ dễ chịu. Một nụ cười thoáng nở trên đôi môi. Nhưng rồi nụ cười vụt tắt, đôi lông mày động đậy, hé mở dần. Côvancốp ngẩng đầu quan sát rồi từ từ ngã đầu xuống gối. Không được quên tất cả những gì đã xảy ra, kể cả những chi tiết nhỏ nhất.

Chuyện đã xảy ra vào khoảng chín giờ tối khi anh chuẩn bị mang quần áo đến hiệu giặt. Phút cuối cùng anh đã mặc áo khoác ngoài thì điện thoại của Rênat gọi anh, rủ anh đi lang thang khoảng một tiếng trong thành phố. Có nói: một buổi tối rất đẹp... Tuy thế, buổi tối hôm đó chẳng tốt đẹp như anh tưởng. Cơn gió lạnh buốt như kim châm thổi qua các đường phố, gió quất vào mặt, đập vào những tờ áp phích rách nát...

Côvancốp mang vali quần áo tới hiệu giặt đồ rồi gặp mặt Rênat. Họ lang thang qua các đường phố vắng người. Những câu chuyện linh tinh chẳng liên quan đến nhau, đến những sự kiện đã xảy ra vào tối hôm đó. Họ nói về sách vở, về những ngôi sao, về thể thao, phim ảnh. Họ im lặng nghĩ đến động cơ gì đã dẫn cả hai người đi lang thang trong thành phố vào một buổi tối khuya khoắt bất tiện này.

Cả hai đi xuyên qua phố công viên Slótxơ, rồi phố Sanolôten và Marêverơ và cả ga xe điện ngầm. Một phút sau họ đứng trên sân ga ồn ào. Tàu chạy tới, họ lên toa, trên toa không có một người nào. Tàu lao đi dưới lòng đất. Đến ga Aléchxăngđrơ Plátxơ, họ bước xuống. Quảng trường tràn đầy ánh sáng. Đứng ở đây chẳng ai cảm thấy lúc này trời đã về khuya.

– Chúng mình ra bờ sông đi – Rênat đề nghị.

– Ừ. – Côvancốp mỉm cười. Rồi lại những câu chuyện về sách vở, về những ngôi sao và nhiều chuyện tầm phào khác. Không ai nhớ họ đã nói gì với nhau. Rênat dừng chân ở lối rẽ ra cầu Barsapxki.

– Thế là em đã lôi được anh ra chỗ này.

– Phải chăng đây là miền tận cùng của trái đất.

– Đúng – Rênat nghiêm giọng nhìn sang bên kia sông. Bên ấy là khu chiếm đóng của Mỹ. Cô lúc lắc đầu và hỏi:

– Anh biết tại sao em thích nơi này không?

Côvancốp nhìn xung quanh, nơi đây chẳng có gì hấp dẫn cả.

– Cuối tháng 4 năm 1945, em đã nhìn thấy chiếc xe tăng Xô Viết đầu tiên và nhiều người lính Xô Viết ở đây.

Tim anh hồi hộp, anh chưa kịp tham gia chiến tranh, anh thường ghen tỵ với người nhiều tuổi hơn mình mỗi khi nghĩ đến họ. Họ đã đến đây với hạnh phúc và tự do.

– Tiếc rằng tôi đã không có mặt trên chiếc xe tăng đó – Côvancốp buồn rầu nói.

Rênát nhìn đồng hồ. Anh thấy nét mặt cô rất xúc động. Anh biết mẹ và em trai của Rênát đã bị chết dưới tòa nhà của bom Mỹ làm sập nên anh nghĩ vì thế cô rất bồi hồi khi nhớ lại. Nhưng anh không ngờ rằng Rênát xúc động hoàn toàn về một lý do khác.

Còn những gì xảy ra sau đó, một chiếc taxi đỗ gần chỗ hai người.

– Xin chào cô Rênát – Người đàn ông ngồi cạnh người lái xe kêu lên.

– Xin chào – Rênát vẫy tay.

Hai người đàn ông ra xe. Họ cao lớn, ăn vận quần áo khá diện. Họ tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Côvancốp. Rênát giới thiệu:

– Các anh hãy làm quen với nhau đi. Đây là người bạn Nga của tôi. Còn đây là các bạn vận động viên thể thao.

Hai người đàn ông xưng tên và bắt tay Côvancốp. Giờ phút này mọi chuyện đã rõ. Dĩ nhiên anh đã nghe rõ tên họ những người ấy.

– Còn phải canh giữ cái cầu này lâu không đấy? – Một trong hai người đàn ông vừa cười vừa hỏi Rênát.

– Nào đến giờ rồi – Rênát trả lời.

– Mời các bạn vào xe. Chúng tôi sẽ đưa các bạn về. Chúng tôi cũng muốn lang thang trong thành phố một chút.

– Đi thôi anh – Rênát quay lại nói với Côvancốp.

– Ừ - Anh lưỡng lự, linh cảm rằng mình đang hành động thiếu thận trọng.

– Côvancóp cùng với hai nhà thể thao ngồi ở hàng ghế sau còn Rênat ngồi cạnh lái xe. Xe lăn bánh. Mọi người đều im lặng. Người ngồi bên trái Côvancóp bỗng lên tiếng hỏi anh:

– Có bao giờ anh chú ý đến các nhà thờ này chưa?

Côvancóp hơi cúi xuống để nhìn nhà thờ rõ hơn. Anh lập tức cảm thấy có cái gì đó ẩm ướt mùi hăng hắc sộc vào mặt...

Anh chẳng còn nhớ gì cho tới lúc tỉnh lại ở căn phòng này. Không biết mình đã ngất đi bao lâu, chiếc đồng hồ đeo tay của anh đã bị mất. Căn phòng không có chiếc cửa sổ nào. Trên bàn để một cốc cà phê đen, một khoanh thịt nguội đặt trong một chiếc đĩa và những khoanh bánh mỳ cắt mỏng. Tất cả những thứ này được một tên lính mặc quân phục Mỹ mang tới.

– Gọi người chỉ huy của anh tới đây – Côvancóp thét lên bằng tiếng Đức với anh ta.

Người lính bước ra thậm chí không thềm ngoái cổ lại. Tiếng lách cách của khóa cửa vang lên. Im lặng. Côvancóp chạy ra cửa, lấy tay đập vào cánh cửa bằng gang. Tiếng đập của anh chỉ gây ra một tiếng vang khe khẽ. Anh lại nằm xuống giường và thiếp đi. Chắc là thuốc ngủ vẫn còn tác dụng. Anh thấy đầu nhức và rất buồn nôn. Giờ đây khi tỉnh dậy anh thấy dễ chịu hơn.

– Những tên cướp! – Anh gào lên – Chúng mày muốn tao trở thành kẻ phản bội ư? Không đời nào.

Khi tên lính mang thức ăn tới, Côvancóp tuyên bố tuyệt thực nhưng vào lúc này anh phải suy nghĩ lại. Lúc nào cũng phải chứng minh cho họ thấy rõ tư thế. Anh đứng lên và ngồi vào bàn ăn, ăn thịt nguội, uống cà phê, tập bài thể dục và đi bộ trong phòng. Anh đi đi lại lại, đầu óc cứ suy nghĩ mãi. Chẳng nhẽ Rênat đã tham gia bắt cóc? Càng ngày anh càng nhớ đến chi tiết trong lần gặp cuối cùng của họ. Đúng là có những việc làm đáng ngờ lắm. Tuy vậy anh vẫn không tin vào điều đó.

Kế hoạch hành động do thiếu tá Rutragóp vạch ra đã được mọi người thảo luận. Mười người ngồi xung quanh một chiếc bàn dài đặt trong phòng làm việc của đại tá Sêmin. Nhưng những gì đã diễn ra ở đây không giống một cuộc thảo luận chút nào, chẳng mấy chốc buổi họp biến thành buổi sát hạch tập thể đối với Rutragóp. Thiếu tá đã trình bày xong kế hoạch và bây giờ mọi người tới tập đặt câu hỏi cho ông. Bằng giọng tự tin ông trả lời một số câu hỏi chỉ trong nháy mắt, nhưng cũng có câu ông phải suy nghĩ rất lâu.

Mọi người chịu đựng chờ đợi. Có câu ông không trả lời được. Lúc đó ông nổi cáu và nhìn chăm chú vào tập tài liệu của mình và thốt lên.

– Tôi chưa nghĩ tới...

Kết thúc buổi thảo luận, đại tá Sêmin lên tiếng:

– Kế hoạch chu đáo, dũng cảm và thông minh. Có điều gì chưa rõ các đồng chí cần phải nêu ra. Rutragóp, anh yêu cầu ai tham gia vào nhóm chiến dịch của anh đấy?

– Subbôtin và Paxionxcaia – Ông trả lời không chút đắn đo.

– Được đấy, các đồng chí, chúng ta thông qua thành phần như vậy được không?

Ai đó lên tiếng:

– Đồng chí Rutragóp, xem lại xem, nên để Paxionxcaia ở lại.

– Để tôi xem – Thiếu tá mỉm cười. Ông hiểu tại sao có dự kiến này.

– Tôi rất lo – Đại tá Sêmin nói, - có một tin của đài phương Tây phát đây. Hình như chúng ta đã ép Côvancốp nên anh ta yêu cầu không tổ chức họp báo và không cho các phóng viên đến gặp. Liệu chúng có đưa anh ta đi khỏi nước Đức hay không? Có thể còn có chuyện gì nguy hiểm hơn nữa không?

– Tốt nhất là phải đợi. – Thiếu tá tán thành. – Nhưng bằng cách nào chúng ta cũng phải tìm cho ra Côvancốp.

Một tiếng sau cả nhóm bắt tay vào chiến dịch.

Cuộc họp báo vừa kết thúc xong thì có bốn người Đức bước vào. Tất cả đều đứng tuổi và giống nhau đến kỳ lạ. Họ đều cao lớn, dáng điệu điềm đạm, bộ mặt khắc khổ hằn lên những vết nhăn với những đôi bàn tay lao động xù xì.

Đại tá bắt tay chào từng người và mời tất cả ngồi vào bàn. Ông chăm chú nhìn những khuôn mặt buồn bã của họ rồi cười phá lên.

– Sao tất cả lại ủ rũ thế kia?

Bốn người cười rụt rè. Một người tóc bạc trắng như cước ngồi cạnh Sêmin nói:

– Chúng tôi rất cảm động, đồng chí đại tá ạ. Chúng tôi không hoàn thành được nhiệm vụ này của Đảng.

– Các bạn làm được. Chắc chắn các bạn sẽ làm được. Còn ai ngoài các bạn có thể đảm bảo cho sự an ninh của nước dân chủ tương lai của các bạn. Khác với các cường quốc phương Tây, chúng tôi không ở lại đây lâu với tư cách là những người chiếm đóng và ép buộc các bạn phải làm theo ý muốn của chúng tôi. Các bạn đang thảo luận về một bản hiến pháp đảm bảo cho một cuộc sống mới không có những tên tư bản và địa chủ. Những điều luật này sẽ nhanh chóng ra đời. Tiếc thay những người đang được vũ trang ở Tây Đức lại không thích thú những điều này.

Ông già tóc bạc lấy tay vuốt phẳng tấm khăn trải bàn rồi phát biểu:

– Ở đây chúng tôi không thể chịu đựng được nữa – Ông già im lặng. – Vâng, đúng là một sự nghiệp thiêng liêng. Nhưng chúng tôi không có kinh nghiệm. Còn họ vừa có kinh nghiệm, lại vừa có những người đã từng chiến đấu dưới thời Hítler.

– Kinh nghiệm có thể tích lũy được. Tenloman người chỉ huy của các đồng chí có rất nhiều kinh nghiệm – Sêmin mỉm cười trầm ngâm. Tôi có thể kể sơ qua cho các đồng chí một kinh nghiệm như sau. Năm 20, khi tôi mới là một chàng trai của cung đường sắt, tôi đã đến gặp Phêlichxơ Dgiecxinxki. Người đưa tôi đến nói rằng: Còn một đồng chí được Đảng động viên đây. Dgiecxinxki chào tôi và nói: “Ngồi xuống đây, tôi sẽ trao đổi một công tác mới với anh”. Ông bắt đầu câu chuyện tới năm lần. Ông vừa bắt đầu câu chuyện thì lại có

người nào đó vào hoặc có điện thoại gọi. Còn tôi cứ ngồi chờ câu chuyện của ông. Bỗng có một đồng chí cộng sự vào báo tin: bọn khủng bố xã hội đã tập trung tại một địa điểm nào đấy nên cần cử một người tới đó ngay. “Lại thế nữa ư?”. Dgiecxinxki tỏ ra ngạc nhiên chỉ vào tôi: “Một đồng chí tuyệt vời, tháo vát và dũng cảm của anh đây. Hãy trao vũ khí cho anh ta và cùng đi với anh ta”. Thế là chúng tôi ra đi và bắt được năm tên khủng bố như những con gà nhép. Chỉ sau đó ba ngày tôi đã có mặt trong nhóm chiến đấu. Rồi cứ mỗi lần gặp tôi đồng chí ấy lại cười: “A! Đồng chí Sêmin, tôi thật có lỗi với đồng chí – đến lúc này chúng ta vẫn chưa trao đổi được gì về công tác mới của đồng chí”.

Những người Đức nhìn nhau và cười với Sêmin. Ông già tóc bạc nói:

– Cách đây hai mươi lăm năm tôi đã có dịp may được ở gần Tenlơman. Khi cuộc khởi nghĩa ở Ham Buốc mới chỉ bắt đầu đã bị đập tan. Có một lần chúng tôi ngồi với nhau nhưng trong lòng thấy rất nặng nề. Bỗng nhiên đồng chí Tenlơmen phá lên cười. Một mình đồng chí ấy cũng có thể cười được ư. Rồi ông ấy nói: “Cả cái lũ chó ấy không hiểu được rằng chúng nó đã dạy cho ta một bài học vĩ đại như thế nào. Giờ đây đứng vào giờ tận số này, chúng ta cần phải triển khai công tác trên toàn mặt trận nước Đức. Chúng ta sẽ bẻ gãy xương chúng và sẽ kết án chúng: “Xin cảm ơn các ngài đã cho tôi một trường Đại học của năm hai mươi ba này”. Ông già thở dài nặng nề. Thế đấy, nếu như Tenlơman còn lại với chúng tôi”.

– Đảng luôn ở bên các đồng chí. Như thế có nghĩa là cả Tenlơman cũng ở bên các đồng chí!

– Đại tá nói một cách rắn rỏi. – Tôi còn muốn nhắc các đồng chí một câu nói nữa: người cách mạng nếu khác đi thì sự bảo vệ không còn tin cậy nữa. Đảng giao nhiệm vụ cho các đồng chí là phải đảm bảo an toàn cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Còn tôi tin cậy các đồng chí xứng đáng hoàn thành sự nghiệp thần thánh này.

– Sự xúc động của chúng tôi không phải là sự hèn nhát, thừa đại tá, mà vì chúng tôi hiểu trách nhiệm. – Ông già tóc bạc nhìn thẳng vào Sêmin nghiêm khắc nói. – Chúng tôi đây, ngày hôm qua còn là

những người bình thường làm việc trong nhà máy. Chúng tôi biết phải làm gì để rèn được kim loại và phải biết nói gì với người gia công. Chúng tôi có học vấn từ khi còn nằm trong trại lính.

Sêmin mỉm cười.

– Còn tôi có tài liệu về trình độ học vấn của các đồng chí hoàn toàn khác. Ví dụ mỗi người trong các đồng chí đã trải qua từ mười năm đến mười lăm năm trong các nhà tù hoặc trại tập trung. Có đúng không?

Sêmin lắc đầu:

– Không tốt đâu! Sao các đồng chí lại nói tôi học vấn của mình.

– Những người được tuyển chọn – Ông già tóc bạc vừa cười vừa nói đang nhìn chúng tôi, chờ đợi chúng tôi sẽ nói gì với họ và sẽ bắt đầu từ đâu. Còn chúng tôi cũng nhìn nhau và hỏi: bắt đầu từ đâu đây.

– Thế này nhé. Có một câu châm ngôn Nga của chúng tôi đã khẳng định: “Vạn sự khởi đầu nan”. Thời gian đầu chúng tôi sẽ giúp các đồng chí.

Giờ đây chúng ta sẽ cùng nghiên cứu một chiến dịch phức tạp để bảo vệ cuộc sống. Sự giúp đỡ của các đồng chí rất có ích đối với chúng tôi. Chiều nay hãy phái tới chỗ chúng tôi năm người. Chúng tôi sẽ đưa họ vào chiến dịch. Đối với họ, công việc này vừa là để học tập, vừa là để bắt đầu.

Câu chuyện vẫn đang tiếp tục.

Thư viện đặt trong tòa nhà nhỏ xây bằng đá, ở sâu trong một khu có sân lớn. Tầng một dùng làm phòng mượn, tầng hai dùng làm phòng đọc.

Natasa Paxionxeaia thoăn thoắt đi ngang qua sân và bước vào phòng thư viện. Ngoài hành lang có một cô gái mặc áo choàng xanh đang đứng trên ghế để dán thông báo vào tường: từ mừng một đến

mùng năm, thư viện sẽ đóng cửa để kiểm kê sách. Cô gái cứ lóng ngóng vì chiếc đinh cùn.

– Cho phép tôi giúp chị nào?

Natasa đặt chiếc cặp nhỏ của mình xuống sàn rồi cầm lấy bản thông báo đang rơi từ trên tường xuống. Có hai người làm nên rất nhanh. Cô gái nhảy xuống.

– Cảm ơn chị đã giúp đỡ.

– Có gì đâu. Bây giờ chị giúp tôi một việc nhé. Tôi cần gấp cộng sự Rênat Senle của chị.

– Ôi, chị không may nữa rồi. Ba hôm nay chị ấy không đi làm. Tôi nghĩ rằng chị ấy bị ốm.

– Vậy chị có biết địa chỉ của chị ấy không?

– Mời chị đến gặp bà giám đốc, cửa thứ ba bên phải.

Paxionxcaia gõ cửa, có nghe thấy một giọng trầm trầm: “Xin mời!”.

Bà giám đốc trông đã đứng tuổi có hàng ria mép trông giống như một chiếc bút lông cắm vào khoe miệng, chăm chú nhìn người đi vào phòng.

– Xin bà tha thứ cho. – Natasa mỉm cười vẻ có lỗi. – Tôi làm phiền bà không phải vì công vụ. Bà có thể cho tôi địa chỉ của cô Rênat Senle chứ. Tôi là bạn gái cùng trường với cô ấy từ Lepxích tới. Chị ấy viết thư mời tôi chơi nhưng chị ấy lại bị ốm.

Bà giám đốc im lặng rút ra từ ngăn bàn một quyển vở đóng vải sơn lục tìm cái địa chỉ cần thiết.

– Chị ghi đi. Phố Min rít xơ, nhà số ba, buồng bảy.

– Cảm ơn bà. – Natasa cất địa chỉ vào cặp.

– Chị làm ơn cho cô ấy biết rằng chúng tôi không yên tâm khi cô ấy vắng mặt – Bà giám đốc nói – Như vậy chẳng đúng tí nào. Chúng tôi sắp đến ngày kiểm kê sách. Đề nghị cô ấy cho biết mùng một này cô ấy có đi làm được không?

– Nhất định tôi sẽ chuyển yêu cầu của bà tới chị ấy. Tôi sẽ gọi điện báo cho bà biết.

Natasa ghi lại số điện thoại của bà giám đốc, cảm ơn bà một lần nữa rồi ra khỏi phòng.

Phố Minrítxơ nằm ngay cạnh công viên. Natasa ghi nhớ tất cả những gì xảy ra trên đường đi. Cô chậm chậm đi ngang qua ngôi nhà số Ba rồi đi về phía công viên. Ngồi xuống ghế đá, từ đây cô có thể quan sát được ngôi nhà, cô chưa biết mình nên làm gì. Tiếp cận ngôi nhà ư? Không nên chút nào, thật đáng tiếc. Chắc Rênat Senle đã biết những gì vừa xảy ra nên đã lẩn trốn, nhưng đồng bọn vẫn có thể còn ở lại trong phòng. Hơn nữa Natasa bất ngờ xuất hiện thế này có thể gây ra nghi ngờ khi chúng đã có ý định đề phòng. Tốt nhất là nên sơ bộ lấy tin về căn hộ này bằng sự giúp đỡ của cán bộ nòng cốt trong Ủy ban phường. Từ trạm điện thoại công cộng Natasa gọi điện về phòng mình rồi quay lại tiếp tục theo dõi ngôi nhà. Thật là khó chịu khi tiến hành công việc như thế này. Ước gì bây giờ mình có thể lao ngay vào được nhà Rênat Senle. Nhưng cô chợt nhớ rằng có lần đại tá đã quát mắng cô một trận ra trò khi cô hấp tấp hành động. “Trong công việc của chúng ta bao giờ cũng có một nguyên tắc: quá đơn giản không có nghĩa là tốt nhất”.

Nhiều tình báo viên đã bắt đầu sự nghiệp bằng nhiều đường khác nhau. Natasa cũng vậy.

Tốt nghiệp Trường Đại học Ngoại ngữ, cô nhận quyết định sang Đức nhận công tác bổ sung vào biên chế các đơn vị Nga. Ở đây cô được phân công làm phiên dịch ở Cục tình báo. Mọi người trong Cục nhanh chóng nhận ra ở cô gái phiên dịch này có bộ óc thông minh tuyệt vời. Cô nhanh chóng làm quen với công tác mới và không giống như những phiên dịch viên khác, cô tỏ ra không bị động trước bất cứ nhiệm vụ nào. Dĩ nhiên ban đầu các cán bộ cùng công tác với cô chỉ giao cho cô một vài công việc đơn giản và cô đã hoàn thành rất nhanh chóng. Một năm sau, Natasa đã trở thành một cán bộ có kinh nghiệm và cô không mơ tưởng tới nghề nào khác.

Khi câu chuyện không hay này xảy ra, đại tá Sêmin đã trao đổi với cô: “Có một cán bộ quan liêu thờ ơ với công việc của chúng ta là điều không thể tha thứ được. Mọi người phải yêu công việc của mình, phải yêu nó hơn tất cả mọi thứ, hơn cả chính bản thân mình nữa. Nhưng bộ óc của chúng ta khi đó phải trở nên lạnh lùng ở một

giới hạn nào đó. Chừng nào theo tôi được biết cô đã có phẩm chất thứ nhất nhưng lại không có phẩm chất thứ hai. Chúng ta mong rằng nó sẽ đến cùng với kinh nghiệm – Còn như nó không tới, - Người đại tá làm một động tác như phúi bụi trên bàn – cô sẽ đi khỏi chỗ chúng tôi...”.

Natasa chắc sẽ phải ghi nhớ suốt đời câu nói kia của đại tá cùng với cái khoát tay lơ đãng của ông.

Thương nghiệp chợ đen của Tây Berlin đã bắt đầu náo nhiệt. Một đám đông đầy màu sắc sặc sỡ tập trung trên một khoảng đất. Từng đợt gió rét quay cuồng giữa cảnh đổ nát này, một đám bụi lạnh lẽo màu trắng tung lên, mây mù xám xịt treo lơ lửng trên bầu trời. Mùa đông đến một cách kỳ lạ. Ai cũng nghĩ rằng phải chăng đây là trò chơi của người lớn, luật của nó là không một ai có quyền đứng tại chỗ quá một phút. Nhìn từ trên đám đông vẫn là một khối, không có gì thay đổi, nhưng bên trong là sự vận động không ngừng. Dân đầu cơ chạy loạn lên, thì thầm trao đổi với nhau về món hàng của mình.

- Có cà phê đây. Trả bằng tiền Mác Đông Đức.
- Có thuốc lá bán đây. Nhận bằng tiền Mác Đông Đức.
- Đồng hồ Thụy Sĩ đây. Ưu tiên cho tiền Mác Đông Đức.

Thứ tình yêu bất ngờ mang tính quần chúng của dân phe bùng lên cuồng nhiệt đối với đồng Đông Đức nhưng nó chẳng làm ai ngạc nhiên cả. Ai mà chẳng biết rằng buôn bán những đồng tiền Mác ở phòng đổi tiền của Mỹ đem lại một nguồn lợi lớn. Đúng vậy, không phải tên đầu cơ nào cũng biết mình là những kẻ tham gia vào việc phá hoại đơn vị tiền tệ của Đông Đức.

Tên cảnh sát đứng trên đỉnh một đồng đá bình thản phóng tầm mắt nhìn về khu chợ. Trông hắn giống như một bức tượng đài kỷ niệm. Tuy nhiên cũng có lúc hắn rời chỗ, tiến về đám đông, tóm lấy một tay đầu cơ nào đó rơi vào tay hắn đầu tiên. Tên cảnh sát dẫn kẻ thiếu may mắn ra khỏi chỗ đổ nát, và sau đó thì một phần tiền lãi

trong túi hắn được chuyển sang túi của viên cảnh sát. Xong việc, tên đầu cơ lại quay về khu chợ.

Ở chợ này người ta có thể mua được mọi thứ, từ thanh kẹo cao su cho tới khẩu súng lục Mỹ kiểu mới nhất. Người Mỹ tích cực sử dụng thị trường này nhằm kiếm chác được nhiều lợi nhuận về cho mình. Thậm chí họ cũng chẳng có ý định giấu giếm những chiến dịch đầu cơ của mình. Họ cũng chẳng cần tìm hiểu tại sao lại phải che đậy vì họ tuân theo một quy luật: sáng kiến và lợi nhuận cá nhân là mẹ và cha của thành công trong cuộc sống. Trong trường hợp này ban lãnh đạo đã ra mệnh lệnh làm bão hòa hàng hóa ở chợ đen, đặc biệt là những hàng khan hiếm và bán bằng đồng Đông Đức. Kiểu kiếm chác này thật vô cùng có lợi.

Vladimira Subbôtin đứng giữa đám đông và cố để cho mọi người nhìn thấy mình đang là một thương gia thành đạt. Một chiếc áo mùa thu màu đen được cắt rất khéo, một chiếc mũ đội cùng màu, đôi găng tay bằng da, miệng ngậm chiếc tẩu thuốc lá đắt tiền của Anh nhân hiệu “Briôtx”, anh đứng một chỗ để mọi người hiểu rằng anh không có ý định đi tìm hàng mà tự nó sẽ tìm đến anh. Quả là như vậy, chốc chốc dân đầu cơ lại dừng chân bên cạnh anh.

– Tôi có một xúc nỉ Anh.

– Tôi có quần áo ngủ của Pháp.

Subbôtin không làm cho bọn họ hài lòng dù chỉ bằng cái liếc mắt, anh chỉ khẽ lắc đầu từ chối. Anh kiên nhẫn chờ thứ hàng anh cần...

Vladimira Subbôtin bước chân vào nghề tình báo bằng con đường ngoại lệ. Đầu năm bốn mươi hai, anh tự nguyện xung phong ra mặt trận. Lúc đó anh mới mười bảy tuổi, nhưng ai cũng nghĩ anh nhiều tuổi hơn thế. Anh là một chàng trai có thân hình to lớn rắn chắc. Mới ra mặt trận được ba ngày, anh đã tham gia vào trận chiến đầu tiên của mình vào một buổi sáng mùa đông bão tuyết. Là một anh lính mới chưa có kiến thức gì, anh cứ chạy cùng đồng ngũ của mình trên lớp tuyết xốp, tay cầm khẩu súng, mắt anh không nhìn thấy gì, tai anh không nghe thấy gì... Thế rồi, mọi vật bỗng lộn nhào đi. Anh lại tỉnh dậy trong một quân y viện của Đức.

Vết thương mới chỉ lành da, Subbôtin được giải đến một trại tù binh. Đó là một trại tạm thời. Không chờ chuyển đi nơi khác, đêm đến Subbôtin bóp cổ chết tên lính gác, cướp khẩu súng tự động của hắn và bỏ chạy...

Suốt cả tuần lễ, anh lần mò trong các khu rừng và đầm lầy của vùng Pêlôxia Bêlôrutxia cho tới khi lọt vào vị trí đóng quân của một đội du kích. Khi người chỉ huy biết rằng Subbôtin thông thạo tiếng Đức thì người ta giao cho anh một nhiệm vụ đặc biệt và mạo hiểm.

Subbôtin xuất hiện ở Sở chỉ huy của bọn Hítle tại Thành phố Orsa như là một lính đào ngũ đã ớn chính quyền Nga xin đến cư trú, tình nguyện được phục vụ người Đức và trật tự mới của nước Đức. Chỉ một thời gian sau, anh đã trở thành phiên dịch của Sở chỉ huy. Sự căm hận của bọn Hít le đã có giá đổi với chúng: đội du kích có đủ thông tin xảy ra trong vùng đóng quân của địch, nhờ vậy có thể xây dựng kế hoạch chiến đấu cho các chiến dịch của ta.

Đồng thời anh cũng hành động khôn ngoan và thông minh đến nỗi lòng tin của người lãnh đạo Đức đối với anh lúc nào cũng chặt chẽ. Hơn nữa năm bốn mươi ba anh còn nhận được nhiều nhiệm vụ quan trọng. Subbôtin được phái sang Ba Lan và Đức, đến các trại giam tù binh người Bêlôrútchia. Anh cần phải giúp bọn Đức tuyển mộ trong số tù binh để thành lập các đơn vị chiến đấu. Dưới con mắt của bọn Hítle, Subbôtin là một người tuyệt vời. Nhờ anh mà mỗi trại giam đã xuất hiện hàng chục những “người lính tình nguyện”. Thế nhưng những người lính này chỉ vừa mới có mặt ở khu vực tiền duyên đã lập tức chạy ngay sang phía quân ta. Subbôtin đã cứu được hàng trăm người lính trở về quân đội.

Đến giữa năm bốn mươi tư, bọn Hítle mới đánh hơi thấy có trục trặc. Lúc đầu chúng còn muốn xác định đường dây liên lạc của anh rồi mới ra lệnh bắt anh. Nhưng anh đã chạy thoát...

Ba tuần liền Subbôtin đi suốt đêm về phía Đông cho tới lúc được một người giáo viên Ba Lan giấu anh trên lãnh thổ của mình. Suốt ba tháng ròng, anh sống trong căn hầm dưới ngôi nhà của người giáo viên. Subbôtin đã đặt được đường dây liên lạc với những người yêu nước địa phương. Sau đó anh tham gia đội quân du kích

Ba Lan, ở đây, anh đã chiến đấu cho tới ngày quân đội Nga tiến công vào.

Từ đó cuộc đời của Subbôtin gắn liền với công việc tình báo.

... Chiếc “Virilitx” đỗ lại trên con đường nằm giữa những ngôi nhà đổ nát. Một sĩ quan Mỹ trong ô tô bước ra. Người sĩ quan này giao chiếc mũ lưỡi trai của hắn cho người lái xe giữ rồi kéo cao chiếc cổ áo khoác ngoài lên (bây giờ không còn nguy trang dân sự nữa). Hắn bước vào trong chợ.

Lập tức Subbôtin cũng rời vị trí và dừng lại trên con đường mà anh đoán tên Mỹ thế nào cũng phải đi qua. Cho đến lúc hắn tới, anh nói bằng tiếng Đức:

– Tôi muốn có những hợp đồng bán buôn. Khi nghe đúng ám hiệu, người Mỹ lại sát bên anh.

– Cụ thể là hợp đồng gì? – Hắn hỏi lại bằng tiếng Đức lơ lơ.

– Chúng ta ra đằng kia đi. – Subbôtin trả lời bằng tiếng Anh rồi anh chậm rãi đi đến chỗ đổ nát. Tên sĩ quan Mỹ ngoan ngoãn theo sau anh. Họ ngồi trên mô đất cạnh một bức tường gạch và bắt đầu câu chuyện làm ăn.

– Tôi chỉ muốn có những hợp đồng bán buôn.

– Anh hãy nói rõ về thứ hàng gì? – Người Mỹ tỏ ra sốt ruột hỏi lại.

– Đồng hồ, bút tất và nhiều thứ hàng khác với giá phải chăng. Nhưng nhất thiết phải có số lượng lớn.

– Tôi có thể cho ông xem đồng hồ ngay bây giờ, những thứ giá...

– Điều đó không phụ thuộc vào tôi. Một trăm nhé. Được chưa nào! Đúng thế, có được từng ấy cái mà anh lại được một giá rẻ.

– Tôi không hiểu.

– Đơn giản thôi. Tôi đang nhận nhiệm vụ ở Đông Berlin với các sĩ quan Nga. Người ta sẽ trả một khoản tiền lớn cho việc làm này.

– Bằng tiền Đông Đức chứ?

– Với các ông, tôi có thể tính bằng tiền Tây Đức.

– Tôi muốn tiền Đông Đức.

– Được thôi.

Câu chuyện đã kết thúc, Subbôtin sẽ mua đồng hồ của người Mỹ. Ngoài ra anh còn phải trả cho hắn cái giá mà trong giấc mơ hắn cũng không thể thấy được

Câu lạc bộ báo chí nằm ở tầng trên của một tòa nhà khá cao. Dưới mặt đất có một đường sắt chạy ngang qua cửa sổ của một tiệm nhảy. Xen lẫn với âm thanh của các ngôn ngữ khác nhau là tiếng đàn dương cầm, là tiếng ầm ầm của đoàn tàu chạy trên đường ray vọng tới. Các nhà báo đang nghĩ đến một trò chơi: nếu người ngồi xung quanh bàn không muốn nghe câu chuyện kể về những tin tức cũ rích hoặc những câu chuyện bịa nhạt nhẽo thì phải gào lên “Tàu hỏa đâu rồi”.

Bao giờ cũng vậy, con tàu cứ vun vút lao qua tạo ra những âm thanh ầm ầm, át đi mọi thứ chuyện. Paven Rưtragóp ngồi bên chiếc bàn con, bên cạnh ông là hai nhà báo trẻ.

– Nếu tôi không nhầm thì các ông là người Pháp? – Ông hỏi họ bằng giọng Pháp khá chuẩn.

– Đúng – Một trong hai người Pháp lạnh lùng trả lời.

– Giúp đỡ cô em gái tôi một chút. Cô ấy là người Bỉ - Rưtragóp làm ra vẻ như không để ý tới sự khó chịu của anh ta nên nói tiếp.

– Tôi vừa ở Bruxelles mới tới được ba ngày. Tôi cần một tin nhỏ thôi nhưng phải là tin giật gân. Chẳng là tờ báo của tôi đang cháy túi mà.

– Những chuyện như thế này thì nhiều lắm ở cái thành phố này.

– Các đồng nghiệp ơi! Một tin nhỏ thôi, cho tôi vay vậy – Rưtragóp chìa tay về phía họ làm ra vẻ khổ sở.

Người Pháp vẫn là người Pháp. Họ luôn ưa vui vẻ và cởi mở. Họ mếu ngay Rưtragóp và thế là câu chuyện diễn ra một cách thoải mái.

– Không đâu, cô em gái thân yêu. Anh không có một tin giật gân nào cho chúng tôi đâu. Hãy nhớ rằng: Berlin – thành phố của những

tin giật gân đã chán như cơm nát. À chúng ta đang ngồi thảo luận xem sẽ làm gì cho bà già người Pháp phải ngạc nhiên.

– Dù chỉ là một trái tim nhỏ. Tờ báo của tôi đang chết dở.

– Em gái thân yêu ơi! Đây không phải là tin mới đâu. Ngày hôm nay chúng tôi nhận được hai bức điện của sếp đánh đi. Các vị ấy yêu cầu mỗi ngày phải viết được hai trăm dòng về những nỗi lo khủng khiếp trong cuộc sống ở Đông Berlin. Đúng là một đề tài hay đấy. Nhân dân vừa đọc vừa phỉ nhổ.

– Chắc các anh đã đưa những tin nhạt phèo rồi – Rurtragóp nói. Hai người Pháp nhìn nhau rồi phá lên cười.

– Cô em ơi – Một trong hai người đưa ngón tay ra dọa – Hoặc anh là một người ngây thơ, hoặc có thể anh là một tên láu cá.

– Tôi không hiểu gì cả - Rurtragóp nhún vai. – Vì ở phía ấy, bên phía Đông ấy mà, quả là có một sự chuyên chế đến tàn bạo của người Nga.

Những người làm báo lại đưa mắt nhìn nhau, nhưng họ im bất ngờ. Một người cất tiếng hỏi.

– Cô em gái, không phải ngẫu nhiên mà anh có ý định đưa một tin ngắn về một buổi hôn lễ vào tờ báo của mình đấy. Chẳng lẽ cậu lại không hiểu chính trị là gì ư? Còn cô, cô lẫn lộn cả rồi, và nói chung đó là một công việc chẳng lấy gì làm sạch sẽ. Cậu nói rằng – bên ấy là một sự chuyên chế của người Nga. Vậy ở đây thì sao? Những mùa lộc nở hoa trên thiên đường do các thiên thần ngợi ca đem lại cả đấy ư?

– Dù sao đi nữa thì – Rurtragóp âu sầu nói – Tôi cũng đang sống ở đây, quen ở đây như ở nhà mình.

– Còn ở bên kia – trật tự được đưa từ Mạc Tư Khoa tới.

– Còn cậu, lúc nào rồi hãy hỏi kỹ những người Đức xem sao: họ thích trật tự nào nhất... Cậu không hiểu ư? Cậu lại hiểu theo phong vũ biểu của báo chí chúng tớ ư? Cái ông sếp của cậu đòi hỏi phải lăng mạ một đất nước nào đấy, thế có nghĩa là sao? Cuộc sống ở đó tốt hơn nhiều so với nước có tờ báo của cậu đang xuất bản đấy. Còn về những người Nga... Người Pháp phỉ tay. Ở đây chỉ

nên viết về cái xấu, như thế cậu không bao giờ mắc sai lầm cả. Nhất là vào lúc này, khi mà thế giới phương Tây của chúng ta đang làm tất cả những điều bỉ ổi này đến điều bỉ ổi khác.

– Tôi không ngồi cùng bàn với người cộng sản đấy chứ. – Ruragóp mỉm cười hỏi, không còn thấy lo gì nữa.

– Đừng sợ, những người cộng sản không tới đây đâu.

– Nhưng thế nào tôi cũng phải viết một cái gì cho tờ báo chứ - Ruragóp hỏi sau một lúc im lặng.

Cả hai người Pháp cùng nhún vai.

– Mình nghe đài phát thanh nói rằng có một sĩ quan nào đó chạy từ bọn đồ tới đây. Chẳng lấy được ở hắn một cái gì ngoài một trăm năm mươi dòng tin cộng với bức ảnh chụp.

Cả hai nhà báo cùng phủi tay. Một trong hai người thở dài.

– Sẽ không đạt được gì đâu. Ở đây các ngài đang làm điều gì đó mờ ám. Thậm chí những người đồng nghiệp Mỹ của chúng tôi cũng chẳng thể lấy được tin gì ở anh ta. Họ đang tạo ra một bộ mặt thông minh. Họ nói rằng: đây là một tên chạy trốn loại đặc biệt. Toàn chuyện vớ vẩn! Nói chung thì những tên chạy trốn này là đồ thối thây. Những loại dở hơi này thật kỳ lạ. Đôi khi người ta cảm thấy rằng bọn đồ hình như tự lựa chọn một đứa hạ đẳng nào đó rồi xua nó sang đây. Cậu hãy viết như thế đi – thế là cậu sẽ có một tin giật gân đấy.

Những người Pháp cười ha hả. Ruragóp cũng cười với họ. Sau đó anh hỏi:

– Có thể đúng vào lúc họ đang giấu anh ta nên ta cũng có một tin giật gân đấy chứ.

– Thôi cái hy vọng đó đi. – Một trong hai người lên tiếng. – Hoặc tên chạy trốn này hoàn toàn là một đứa ngu nên họ chẳng kéo hắn đến hộ nghị báo chí làm gì, hoặc hắn cũng có biết chút gì đó hơn những đứa khác nên những người Mỹ mới vất kiệt sức hắn như thế. Vậy là sau khi đã được ăn uống no say hắn mới bắt đầu lăng mạ nền trật tự trong xã hội Nga và sẽ làm cho mọi người tin rằng các ông tưởng người Nga sẽ ăn điểm tâm bằng những đứa trẻ con Đức.

Nếu cậu muốn, ngay bây giờ tôi có thể đọc cho cậu chép tất cả những gì hắn sẽ phải nói. Tờ báo của chúng tôi cũng không tha thiết yêu những người đở lăm, ấy thế mà nó cũng chẳng in cái đồng rác ấy đâu. Chắc là cô em vừa mới tới hả.

– Sáng hôm nay – Rutragóp trả lời.

– Có nghĩa là, cô em gái hãy còn giàu đấy. Còn các ông anh của cô sẽ không phản đối, nếu cô đặt một chai rượu lên bàn. Cậu thấy không, thế là chúng ta sẽ ngẫu nhiên nảy ra một ý nghĩ nào đấy và chúng ta sẽ cùng săn tin giết gân ấy. Được không?

– Xin sẵn sàng!... Chủ quán! Hai chai rượu! Rutragóp ra lệnh.

Natasa Paxionxcaia đã nhận được tin từ Ủy ban phường về căn hộ của Rênát Senle ở. Đúng là cô ta ở đây. Nhưng ba ngày nay không thấy cô ở đây rồi. Cô ta đã đến Phorăng phuana Ođenơ, nơi chị gái cô đang ốm nặng.

Natasa yêu cầu kiểm tra xem có thật Rênát Senle hiện đang ở Phorăng phuana không, và cô nhận được ngay câu trả lời: Đúng là cô ta đang ở đấy, sống ở căn hộ của người chị và luôn túc trực bên cạnh chị trong bệnh viện. Paxionxcaia bối rối, tin rằng cô ta không thể có mặt ở đấy được. Nhưng ở một khía cạnh khác, lẽ nào không có lý gì bắt cô ta phải thú nhận tội lỗi như một kẻ đã tham gia vụ bắt cóc Côvancốp, và nói chung hình như cô ta không có ý định lẩn trốn. Chỉ có điều đáng ngờ là cô ta ra đi vào buổi sáng hôm sau khi sự kiện này xảy ra. Mà cũng có thể đó là một mẹo láu cá. Trước hết Rênát Senle tin rằng không có tang chứng nào chống lại mình, sau đó cô ta lẩn trốn hay chạy sang phương Tây. Ở bất cứ trường hợp nào cũng thấy rõ cô ta đã đi khỏi Berlin.

Những đồng chí ở Đức hỗ trợ cho nhóm chiến dịch của Rutragóp đã biết Rênát Senle sống ở Berlin trong gia đình của một người họ hàng xa tên là Aphgutxtơ Minkhơ, trước đây là một cán bộ khoa học của Viện Bảo tàng Nghệ thuật Nhân dân.

Aph-gutxơ – Đảng viên Đảng Cộng sản đã góa chồng. Chồng bà là một người Do Thái đã chết trong trại tập trung Bukhenvan.

Aph-gutxơ sống cùng với người chị cả làm nội trợ trong gia đình. Những tin tức nhận được cho biết không hiểu tại sao Aph-gutxơ lại không bằng lòng về tư cách của Rênat. Người gác cổng cho biết người ở căn hộ của Aph-gútxơ hầu như cứ nửa đêm mới về nhà. Những tin này hoàn toàn mâu thuẫn với những gì nhận được và với những điều mà Côvancốp đã kể. Một cô gái nghiêm túc và sống tình cảm như Côvancốp nói lại bị ngay cả người bà con cũng không bằng lòng về tư cách?

... Vào giờ này không có ai tham quan bảo tàng. Cô thủ quỹ đã ra ngoài cho nên Paxionxcaia bắt buộc phải đứng chờ. Cô kiểm soát viên co rúm người vì gió rét. Cô đề nghị Paxionxcaia hãy đi tham quan bảo tàng rồi hãy mua vé sau. Natasa hỏi cô về Aph-gutxơ Minkhơ, đúng là Minkhơ làm việc ở Bảo tàng ở xưởng phục chế tầng hai.

Paxionxcaia chăm chú đi xem xét hết các phòng rồi mới lên tầng hai và bước vào phòng phục chế.

Năm người đang làm việc trong một căn phòng lớn, sáng sủa.

– Tôi có thể gặp bà Minkhơ được không?

– Tôi là Minkhơ đây.

Từ cuối phòng một phụ nữ mặc áo choàng trắng đến gặp Paxionxcaia. Trông bà ta khoảng năm mươi ba tuổi. Mái tóc bạc trắng lọt ra ngoài chiếc mũ.

– Tôi nghe chị nói đây.

– Tôi đã được xem nhà bảo tàng. Tôi đang quan tâm chút ít về đất sét nên tôi có một vài thắc mắc.

– Xin mời đồng chí vào đây.

Aph-gutxơ dẫn Natasa về bàn làm việc của mình.

– Tại sao chị muốn gặp chính tôi.

– Rênat Senle có lỗi trong việc này. Sau khi biết tôi là người sưu tầm đất sét nên tôi buộc phải đến thăm bảo tàng, và hơn nữa là người hiểu rõ về đất sét.

Aph-gutxơ lắng nghe với vẻ mặt ủ dột, không để lộ một cảm xúc nào.

– Chính Rênat – Bà vừa thở dài vừa nói – Nó không chọn lúc nào để đến đây nữa. Thôi được, dù sao chị cũng đã đến. Vậy chị muốn hỏi tôi gì nào.

Paxionxcaia nhận thấy từ lúc nhắc đến tên Rênat, bà Minkhơ tỏ ra kém vui.

– Thưa bà, bà có xác định được chính xác con người bắt đầu sử dụng đất sét từ khi nào không?

– Không chính xác lắm, - Aph-gutxơ khô khan trả lời – Bước đi của các nhà khảo cổ vẫn còn đang tiếp tục. Ở mọi lớp đất của lịch sử mà các nhà khảo cổ đã nghiên cứu, người ta thấy đất sét luôn đi kèm với cuộc sống của con người.

– Bát đĩa ư?

– Không chỉ có vậy đâu. Vũ khí, điêu khắc, đồ chơi...

– Có sự phân loại sắp xếp nghệ thuật của các nghệ sĩ thời cổ xưa về đất sét không?

– Rất là thô thiển, đôi khi có cả tranh vẽ nữa. Hơn nữa sưu tầm quý giá nhất về đất sét lại nằm ở Tây Đức, nhưng than ôi, người ta đã mang nó đi rồi. Aph-gutxơ mỉm cười về mĩa mai. Rõ ràng yêu chuộng đất sét cũng có ở các nước phương Tây, vậy mà chiếc cầu hàng không, cũng như bất kỳ chiếc cầu nào khác, phải hoạt động ở cả hai phía.

Đột nhiên bà hỏi:

– Chị là bạn của Rênat ư?

Paxionxcaia bật cười.

– Trước đây có lúc chúng tôi học cùng trường phổ thông. Sau đó chúng tôi chỉ gặp nhau có hai lần.

– Chị là nhà thể thao?

– Tại sao lại là nhà thể thao – Natasa ngạc nhiên.

– Tôi nghĩ rằng hai người quen nhau trên mảnh đất thể thao.

– Lễ nào Rênát lại là một nhà thể thao ư? Cô ấy chẳng bao giờ nói với tôi về điều này cả.

Aph-gutxơ cười mỉa.

– Cô ấy nói với tôi rằng muốn trở thành nhà vô địch bơi lội. Tôi thì cho rằng chẳng qua thể thao đối với nó là một cái cớ để biến mất vào tất cả các buổi tối.

– Thế đấy – Natasa bật cười – Thật là thú vị, cô ta luyện tập ở đâu nhỉ? Nhất định tôi sẽ tìm gặp cô ấy.

– Hình như ở bể bơi Công đoàn. Nhưng hiện giờ nó không ở Berlin.

– Cô ấy ở đâu ạ?

– Ở nhà người chị ở Phơăng Phua.

– Có lâu không?

– Tôi không biết, chị nó ốm nặng.

– Tôi hy vọng rằng mọi chuyện sẽ kết thúc tốt đẹp. Paxionxcaia đứng dậy – Tôi xin lỗi vì đã làm cho bà phải bỏ dở công việc.

– Không sao. Một tuần nữa mời chị xuống đây, chúng tôi sẽ cho chị xem những hiện vật tuyệt vời của thế kỷ XVII.

– Xin cảm ơn. Thế nào tôi cũng tới. Chào bà. Cho tôi gửi lời chào tới Rênát.

Aph-gutxơ không trả lời, bà lại quay về với công việc của mình.

Trong buổi họp ở phòng Đại tá Sêmin, mọi người đang phác thảo về những nguồn tin ban đầu mà nhóm chiến dịch của Rutragóp thu được.

Paxionxcaia, Subbôtin và bản thân Rutragóp đã kể lại những việc họ làm và bây giờ họ chờ câu trả lời và những lời khuyên của Đại tá. Ông ngồi bất động tới vài phút, đôi mắt nhắm lại.

– Đánh giá những việc mà các đồng chí đã làm thì vẫn còn sớm và nói một điều gì chắc chắn cũng còn sớm... Cuối cùng Đại tá lên

tiếng. Lúc này các đồng chí mới chỉ là thăm dò những con đường tới đích. Tôi nghĩ rằng đồng chí Paxionxcaia đã gần đến mục tiêu hơn cả mà chúng ta cần quan tâm tới. Nhưng cái đó không hoàn toàn có nghĩa là tất cả, ngày mai, ngày kia, các đồng chí khác có thể tiếp cận gần hơn... Đại tá liếc nhìn Paxionxcaia. Hãy hết sức thận trọng. Cần phải đến bể bơi. Hướng đi này có thể là đúng. Đúng là thể thao là cuộc sống thứ hai của Rênát Senle.

Có thể hành động phản bội của cô ta sinh ra từ chỗ này. Hoàn toàn có khả năng là có những tên khác ở gần đâu đấy cũng tham gia vào vụ bắt cóc Côvancốp. Cái bể bơi này là chỗ ẩn náu tốt cho những tên cướp ở phía Đông. Nếu xảy ra một sai lầm nào đó của chúng ta thì bọn chúng sẽ hiểu ngay rằng chúng ta đang tìm kiếm và chúng sẽ lần tránh ngay lập tức và phát tín hiệu cho phương Tây. Đến lúc ấy thì toàn bộ công việc của chúng ta sẽ trở nên rắc rối. Đồng chí hiểu điều này chứ Paxionxcaia?

– Tôi hiểu – Natasa khẽ trả lời.

– Ở viện bảo tàng hình như đồng chí đã không phạm sai lầm nào. Nhưng dù sao sự liều lĩnh cũng có thể xảy ra.

– Sự liều lĩnh nào ở đây? – Natasa ngạc nhiên hỏi.

– Còn sao nữa nếu Aph-gutxơ cũng là kẻ tham dự.

– Nhưng tất cả mọi điều mà chúng tôi biết về bà ta là chống lại điều đó – Paxionxcaia sôi nổi phản đối.

– Chính tất cả lại là: còn ngẫu nhiên?

– Ngẫu nhiên ư? Nó hoàn toàn không logic! – Cô gái nóng nảy phát biểu.

Đại tá bật cười.

– Thấy không, thậm chí đồng chí còn nóng tính ở điểm này. Hãy bình tĩnh hơn nữa, Paxionxcaia. Hãy thận trọng, mềm mỏng và thông minh hơn nữa.

– Tôi xin nhận lời khuyên. – Natasa khẽ nói.

– Tôi chỉ yêu cầu đồng chí điều đó. Đại tá lướt qua những ghi chép của mình rồi nhìn Rưtragốp. Còn bây giờ chúng ta bàn về công

tác của đồng chí, Rutragóp. Có lẽ các nhà báo này biết thiếu tá Rutragóp?

– Có thể khẳng định như vậy. Những điều họ nói về hắn đều trùng với những tài liệu của chúng ta. Họ nói thêm rằng các nhà báo đã đặt cho Khaútson một biệt hiệu rất hài hước là “cha đẻ của những người Nga chạy trốn”.

– Không phải là xấu – Sêmin cười nhạo.

– Hắn luôn có mặt tại các cuộc họp báo thông tấn xã. Nhưng hắn làm ra vẻ như vừa mới có mặt...

– Thế đấy... Vậy họ có biết văn phòng Khaútson đóng ở đâu không?

– Họ có nói đến tên một vùng “l ghếch” nào đó, một địa điểm có mọi thứ mà bọn Mỹ muốn cất giấu.

– Chúng ta muốn biết được điều đó phải thông qua những người Pháp. Một số tài liệu cho biết Khaútson có một văn phòng đóng ở đâu đó ở trung tâm Tây Berlin. Cần phải tìm hiểu nhiều hơn nữa về tay thiếu tá này. Hắn sống ở đâu? Đi đâu? Kết bạn với ai?

– Chúng tôi sẽ cố gắng... - Rutragóp khẽ nói.

– Đồng chí nghĩ rằng sẽ còn đóng vai nhà báo nữa hả?

– Vâng, còn ba ngày nữa.

– Cần phải xác định tờ báo Bỉ này có nhà báo nào thật không?

– Hoàn toàn chính xác. Anh ta đã được triệu về từ nửa năm trước. Thực tế thì tờ báo đang gặp khó khăn về vật chất. Nó đã không còn phóng viên ở Berlin nữa. Bên cạnh đó, tôi không làm điều gì xấu cho tờ báo này cả. Ngoài ra tôi chưa lần nào gọi đến tên tờ báo này và sẽ cố gắng không nói ra trước.

– Thôi được – Sêmin im lặng – Ta cứ cho là sẽ làm quen được với một nhà báo người Mỹ, với cái tên nào đó còn bần thủ hơn nữa.

– Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó. – Rutragóp nói. – Những người Pháp đã gọi cho tôi nhớ đến một tên phóng viên nhiếp ảnh là Ôttô Stitsen. Và tôi hứa sẽ giới thiệu hắn cho tờ báo của hai anh em Đuriavaia Côpinca. Hắn định thu lãi bằng mọi thủ đoạn nhưng lại trả hết cho tiền rợu.

– Đó là một giọng lưỡi độc ác – Đại tá bật cười – Vậy thì hãy làm quen với Duria Vaia này. – Đại tá nhìn Subbôtin – Thế nào, anh hãy nói về công việc của anh đi. Anh đã dẫn chúng tôi đi phung phí tiền bạc, thế mà anh còn dọa chúng tôi là còn phung phí hơn nữa.

– Cũng phải chờ cái đó thôi. – Subbôtin rầu rĩ nói.

– Toàn bộ câu hỏi là ở chỗ người Mỹ đó là ai vậy? Chức vụ và quân hàm ra sao? Hắn có đáng giá phải trả như vậy không?

– Tôi đã báo cáo rồi, hắn là một cán bộ trung cấp. Có lẽ, thiếu tá...

– Nhưng hắn phục vụ ở đâu? Hành chính? Tuyên truyền? Hay chỉ là một đơn vị quân sự? Ở trường hợp sau này hắn sẽ làm chúng ta mất nhiều thì giờ nhưng chủ yếu là vô ích. Đại tá im lặng và hỏi. Như vậy anh nói rằng đề nghị của anh là phối hợp với đồng tiền Nga để hắn không ngạc nhiên?

– Hắn không hề ngạc nhiên chút nào? Thoạt đầu tôi đề nghị tiền Mác Tây Đức. Hắn từ chối. Hắn nhất thiết đòi tiền Đông Đức. Khi mọi việc đã thỏa thuận xong, tôi hỏi hắn có chấp nhận đồng hồ không? Hắn trả lời không cần cái đó, nhưng hắn biết một Đại tá rất thích tiền. Hắn hứa ngày kia sẽ liên lạc với ông ta.

– Và anh đã gặp cũng ở chỗ ấy?

– Vâng.

– Phải lập tức đưa hắn ra khỏi chợ. Đây là một địa điểm nguy hiểm. Hãy gặp hắn ở một quán cà phê nào đó, nơi những tên cờ bạc gặp nhau. Anh cũng phải luôn nhớ rằng cái tay Đại tá đang săn ngoại tệ của chúng ta là rất thú vị đối với chúng ta. Ở đây có thể chạm trán đối thủ trực tiếp của chúng ta. Anh hiểu tôi đang nói gì đấy chứ.

– Tôi hiểu. Nhưng dù thế nào thì cũng phải hành động nếu anh chàng quen tôi có rất nhiều hàng hóa.

– Chúng ta sẽ xem xét... Mọi việc đều phụ thuộc vào chỗ sự đầu cơ của anh đưa chúng tôi đến đâu. Anh phải luôn nhớ tới mục đích của chúng ta và cũng phải nhớ rằng thời gian không chờ đợi. Đã đến lúc phải xiết chặt mặt trận lại. Chẳng hạn nếu anh Rutragóp tiếp

cận được với Duria Vaia Côpinca thì Subbôtin cũng gặp thuận lợi ở đây. Rutragóp có thể giới thiệu Côpinca làm quen với nhà buôn, cái anh chàng biết làm những việc lớn và phù hợp.

– Tuyệt diệu – Rutragóp thốt lên – Còn tôi thì ngồi ở đây và nghĩ rằng phải đi vào công việc kinh doanh với cái tên nghiện rượu này.

Trong ngôi nhà của bể bơi thật oi bức và ngọt ngào, thậm chí trong phòng thay quần áo cũng bốc lên mùi nước pha Clo. Paxionxcaia chăm chú nghiên cứu các thông báo và thời khóa biểu đã được đóng vào bức tường của phòng thay quần áo. Xung quanh không ngớt tiếng ồn ào náo nhiệt của đám thanh niên. Tiếng nhạc khiêu vũ vang ra từ phòng nhảy. Thế rồi cuối cùng Natasa cũng tìm thấy cái cô cần: thời khóa biểu có buổi tập trong đó có tên Rênat Senle. Cô tham gia vào nhóm do Alma Gúts lãnh đạo. Đúng tối hôm nay Rênat Senle phải đến học.

Đứng cạnh Paxionxcaia là hai cô gái cùng quan tâm đến thời khóa biểu những buổi tập.

– Ôi – Một trong hai cô kêu lên – Mình với cậu lại rơi vào lớp của Alma. Thật kinh khủng!

Cô gái kia nhún vai.

– Quỷ tha ma bắt bà ấy. Cái chính là bơi lội thôi.

– Xin lỗi, tôi có thể hỏi chị một điều được không – Natasa nhìn các cô gái như van xin.

– Được.

– Các chị khuyên tôi nên ghi vào lớp của huấn luyện viên nào?

– Ôi! Đây có cả một hệ thống ngu ngốc. Không có huấn luyện viên nào thường xuyên đâu. Tất cả bọn họ đều làm việc trong một vài bể bơi và thường xuyên đổi chỗ cho nhau.

– Xin lỗi – Paxionxcaia khiêm tốn nhìn xuống – Tôi vừa nghe chị nói không thấy thú vị gì cả... gọi bà ta là gì nhỉ... cô nhìn vào thời khóa biểu, Alma Gúts?

– Chúng tôi sẽ kể cho chị một cách đơn giản đây là – Một trong hai cô nắm lấy bàn tay của Paxionxcaia một cách tin cậy – Tốt nhất là hãy bắt cái bà Alma này làm huấn luyện viên các điệu nhảy ở Tây Berlin. Đó là một nhân vật kiểu mẫu.

– Bên cạnh bà ta là cả một bầy cũng hết như bà ta. – Cô kia nói chêm vào – Nói chung bạn sẽ có một thành công cực kỳ với bà ta.

– Sao lại thế - Natasa hỏi với vẻ ngạc nhiên.

– Trời không ghét cái nhan sắc của cậu đâu.

Hai cô cười phá lên rồi bỏ chạy.

Paxionxcaia lại gần chiếc bàn treo bảng thông báo phía trên có chỗ ghi tên các nhóm luyện bơi.

Ngồi sau bàn là một phụ nữ tóc hung màu lửa, đôi lông mày vẽ dài, bà ta đang cúi mũi vào một quyển sách. Liếc nhanh về phía Natasa, bà ta đẩy quyển sách ra một bên và rút trong bàn ra một quyển sổ dày cộp.

– Chị muốn ghi tên?

– Vâng.

– Chị là đoàn viên của công đoàn những người xây dựng?

– Tôi là sinh viên Trường Đại học Xây dựng. Quả thực vài ngày trước đây Paxionxcais đã kịp thời làm thủ tục để có tên trong danh sách của trường Đại học.

– Chị có thể đăng ký.

– Tôi muốn nhập vào nhóm của Alma Gutx.

Người phụ nữ tóc hung liếc nhìn để đánh giá Paxionxcaia.

– Mọi việc đã rõ.

– Bà rõ cái gì? – Natasa giận dữ hỏi.

– Khi mà chị còn chưa giẫm chân vào bể bơi thế mà chị đã biết hết... chị đã đăng ký xong. Hãy đến phòng thay quần áo rồi đến bể bơi số hai – Cô đưa phiếu này cho Alma – Chúc chị có buổi tập vui vẻ.

Người phụ nữ tóc hung khẽ cười thầm.

Paxionxcaia tỏ vẻ không hiểu nhún vai và bước vào phòng thay quần áo.

Nếu như Natasa có lúc nào đó nghĩ đến việc luyện thể thao dưới nước thì không bao giờ cô cho phép mình xuất hiện trong bộ quần áo bơi như hiện nay. Natasa phải đi lang thang hàng tiếng đồng hồ qua các cửa hàng đồ cũ để tìm được cho mình một mốt giắt gân này. Giá như vào lúc khác thì Natasa đã ngượng ngập vụng về trong bộ quần áo bơi này. Nhưng lúc này cô vẫn phải tỏ ra dũng cảm, thậm chí còn phải tỏ ra suồng sã nữa.

Chen chúc lách qua mọi người, Natasa thu hút sự chú ý của mọi người bằng bộ quần áo sáng chói của mình.

– Tìm ai thế, con chim nhỏ ời? – Một chàng trai cao lớn gọi theo.

– Không tìm anh đâu – Paxionxcaia trả lời.

Xung quanh rộ lên tiếng cười hưởng ứng. Đứng cạnh bục xuất phát, Alma Gutx đang giảng cho các cô gái đứng vây quanh. Ngay lập tức Paxionxcaia đoán ra bà ta. Đó là một phụ nữ hơi béo phì một chút so với một nữ vận động viên, tuổi trạc ba mươi. Đôi môi mỏng làm cho bộ mặt của bà ta phẳng phất một vẻ độc ác.

Sau khi được sự chỉ dẫn của huấn luyện viên, các cô gái nhảy xuống bể. Alma ngồi trên bục xem họ bơi như thế nào.

– Chị là Alma Gutx? – Paxionxcaia đứng sau lưng hỏi.

– Đúng – Người phụ nữ trả lời không quay lưng lại nhìn cô.

– Tôi đã ghi tên vào nhóm của chị.

Lúc đó Alma mới quay lưng lại về phía cô, nhìn chậm rãi khắp người cô, ánh mắt tỏ ra thú vị và tò mò.

– Ôi, cô gái kiêu diễm, cô từ đâu đến thế - Alma đơn đả bằng một giọng trầm trầm và chìa tay cho Natasa.

– Tôi là Anna. Anna Lorkh, nữ sinh Trường Đại học Xây dựng. – Paxionxcaia lễ phép giới thiệu.

– Ngồi xuống đây – Alma Gutx chỉ vào bục xuất phát và nói. – Bộ quần áo của cô mới tuyệt làm sao! Cô mua bao nhiêu thế?

– Sao ạ? Bao nhiêu ấy ạ? – Natasa tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Bộ quần áo của cô mua bao nhiêu vậy?
- Em không biết. Ba em mua cho em đấy, hình như ở Mỹ.
- Ôi ba em quả là người gặp may – Alma vuốt tay vào bộ quần áo. – Thật là tuyệt! Nào em biết làm gì ở dưới nước đây?
- Em không biết làm gì cả.
- Cả bơi ư?
- Em chỉ bơi được thôi và có thể bơi lâu được nữa.

Natasa còn có thể nói thêm rằng khi còn là nữ sinh lớp mười cô đã đánh cuộc bơi qua sông Vônga ở quê hương mình. Nhưng cô đã im lặng không nói tới điều đó.

- Hay đưa tay xem nào. Em thích bơi kiểu nào?

Paxionxcaia làm mẫu.

- Ôi đó là kiểu Nga! Chúng ta sẽ bắt đầu từ việc phải quên đi hoàn toàn kiểu này.

– Sao lại là kiểu Nga ạ? – Paxionxcaia bực bội – Cha em dạy em bơi nhưng ông lại là sĩ quan hải quân của hạm đội.

– À, thì ra là như vậy – Con mắt sắc sảo của Alma như ghim chặt vào khuôn mặt của Natasa – Thôi được, em đã bực mình nhưng đó là sự thật. Những người Nga đã bơi như vậy. Chính tôi đã trông thấy. Quỷ tha ma bắt những người Nga ấy đi, đúng không.

Paxionxcaia gật đầu đồng ý.

- Em có thể bơi được lâu. Tôi sẽ huấn luyện cho em bơi đường dài. Em có muốn thế không.

– Vâng.

– Nào thế thì vào việc đi. Hãy theo đường bơi thứ nhất và bơi đi. Em hãy bơi đến khi mệt thì thôi. Chị sẽ bấm giờ và quan sát. – Alma đập vào lưng Natasa – Hãy tiến lên đi Natasa.

Paxionxcaia nhảy xuống nước, cô bơi nghiêng và chỉ vung tay khỏi mặt nước để giấu kiểu bơi Nga của mình. Cô không biết mình đã bơi bao nhiêu lần nhưng cô đã trông thấy nhiều người theo dõi. Điều đó như thúc giục cô. Nhưng Alma đã ra hiệu cho cô dừng lại.

– Thật là tuyệt – Bà ta ngẩng nhìn thân hình ướt đẫm nước của cô
– Xin thề với Thánh Ala là chỉ sau một năm em sẽ thấy ảnh mình trên báo. Mà có thể còn sớm hơn nữa. Nếu không tôi sẽ phải rút khỏi nghề huấn luyện viên. Thôi mặc quần áo vào rồi đi đến tiệm nhảy đi. Chúng mình cần nói chuyện với nhau.

Họ ngồi bên chiếc bàn con gần dàn nhạc trong tiệm nhảy, ở đây mọi người đã biết Alma.

– Nếu được hãy cho nhạc nhỏ hơn một chút. – bà ta kêu lên với các nhạc sĩ.

Chỉ huy dàn nhạc là một người thổi kèn đồng tiến lại gần và chìa tay ra.

– Lời đề nghị của bà đối với chúng tôi là một mệnh lệnh.

Alma Gutx gọi cà phê và bánh ngọt.

– Mình sẽ không phản đối – Bà ta nói với Natasa trong lúc pha Cônhắc vào cà phê, nhưng ở đây họ lại không chịu chất mạnh ấy: họ muốn bảo vệ sức khỏe cho giai cấp công nhân mà! – Bà ta cười
– Thế em coi những thứ nước mạnh ấy như thế nào?

– Em muốn sẽ trở thành một nhà thể thao...

– Nếu như huấn luyện viên nói rằng với một liều nhỏ thì được chứ?

– Lần thứ nhất có thể được – có nghĩa là được.

Natasa mỉm cười.

– Tôi chúa ghét những nhà thể thao sống khổ hạnh. Lý thuyết của chị là:

Nhà thể thao phải sống bình thường, đầy nhiệt huyết. Nếu người ta sống khổ hạnh quên mất cuộc sống là thế nào thì liệu có lập được kỷ lục thế giới hay không?

– Điều ấy quả là đúng – Natasa hơi luống cuống nói.

– Đây, chị thấy chúng ta đã tìm được ngôn ngữ chung. Bây giờ thế này nhé, chị làm ở ba bể bơi – Alma nháy mắt và ra hiệu bằng tay tỏ ra sự cần tiền của mình. Chị đang huấn luyện một lũ chẳng ra gì cả. Than ôi! Số phận của những huấn luyện viên giỏi là vậy đấy.

Em phải làm gì khi cuộc sống quý giá của mình là như vậy. Em bỗng dừng đến đây khiến chị lại thêm hy vọng một ngày kia bên cạnh tên họ của một người lập kỷ lục là dòng chữ “Huấn luyện viên Alma Gutx”. Vinh quang chẳng đáng gì – cái chính vẫn là nhãn hiệu của công ty. Nó cũng nói lên được cái giá của công việc chị đang làm. Chị nói với em hoàn toàn cởi mở. Chị tin là em hiểu đúng chị.

– Em hiểu. – Natasa lí nhí đáp.

– Vậy thì, chị trông chờ vào em, như thế có nghĩa là em sẽ trở thành cái bóng của chị và sẽ được huấn luyện tại ba bể bơi. Thời gian biểu chính thức sẽ theo ở đây, rồi chị sẽ nói cho em biết em phải đến chỗ nào. Đồng ý không?

– Tất nhiên rồi – Natasa sung sướng nói.

– Trong các bể bơi khác bắt buộc phải tung ra một ít tiền để không ai nhận ra có người lạ mặt xuất hiện. Em có đủ sức không?

– Thế cần nhiều lắm không? – Natasa hỏi.

– Số tiền không nhiều lắm nhưng cũng không phải là ít. – Alma nói với Natasa về số tiền.

– Ừm...! Tất nhiên em có thể lo được chừng ấy. – Natasa nói nhưng không chắc chắn lắm.

– Em sẽ đưa cho chị rồi cần phải chi cho ai thì chị sẽ đưa. Còn chị và em bắt buộc phải nhảy với hai huấn luyện viên ở hai bể bơi kia vào tối nay. Chị nghĩ chuyện này chẳng có nghĩa lý gì với chúng ta. Bọn họ là những người lịch sự. Chúng mình thường gọi là “Buổi dạ hội trước lúc xuất phát”. Được không em?

– Vâng.

– Vậy thì mười giờ tối nay em đến Khách sạn Palátso' nhé. Em có biết khách sạn đó không?

– Tất nhiên là có biết.

Gặp Vladimira Subbôtin lần thứ hai, người Mỹ đối xử hoàn toàn khác hẳn. Thậm chí hẳn ta nói về chuyện hợp đồng đồng hồ cứ tựa

như không có cuộc gặp gỡ xảy ra hai ngày trước đây. Thế là Subbôtin lại ngồi lại rai với hắn suốt một giờ trong quán cà phê cạnh sân vận động Ôлимпích. Người Mỹ mập mờ nói về những khó khăn đối với hắn, hắn chẳng đả động gì tới tiền Liên Xô. Vladimira cảnh giác: anh cảm tưởng rằng người nói chuyện với anh như muốn kéo dài thời gian. Hắn làm thế để làm gì nhỉ.

– Thế này nhé – Subbôtin quyết định lên tiếng – Quân đội của ông trả lương cho ông còn đối với tôi thời gian là tiền. Tôi muốn biết chuyện mua bán có thú vị hay không?

– Tôi cần có một sự bảo đảm.

Có một cái gì đó người Mỹ vừa nhắc đi nhắc lại những lời lẽ xa lạ một cách thiếu tin tưởng.

– Ông cần gì nữa. Hãy đi đi cho rảnh. Đảm bảo cái gì? – Subbôtin khéo léo tỏ vẻ tức giận. – Tôi lấy đầu tôi mạo hiểm, chứ không phải là ông. Tôi là người đòi hỏi sự đảm bảo chứ không phải là ông.

– Ngài Ghéc-man (lần này Subbôtin xưng danh mình như vậy). Ngài có đồng ý là một trăm hay hai trăm chiếc đồng hồ là một số tiền lớn không.

Ngài không nên cẩu kinh. Chúng tôi và các ngài là những người có công việc khổng lồ như thế mà không có sự đảm bảo gì về phía ông.

– Trời ơi – Subbôtin luống cuống – Tôi đang cần đồng hồ từ ba hôm nay, đáng lẽ tôi phải thanh toán rồi. Nếu các nhà doanh nghiệp không tin tưởng lẫn nhau trong công việc thì cho dù một nửa công việc buôn bán cũng không thể thực hiện được.

Subbôtin làm ra vẻ như chuẩn bị ra về. Đúng lúc ấy anh nhận ra đôi mắt của người đang nói chuyện với anh như đang ra hiệu cho một người nào đó ở phía sau lưng. Dấu hiệu gì thế này?

Người hầu bàn bước lại. Người Mỹ thò tay vào túi lấy tiền nhưng Subbôtin giữ tay hắn lại.

– Để tôi trả tiền cho. Tôi đã làm ông lãng phí thời gian một cách vô ích. Đó cũng là do chúng ta là những người của công việc – Anh

châm chọc nói rồi trả tiền cho người hầu bàn – Hơn nữa tôi không yêu cầu đảm bảo, khi tôi cần nửa tá đồng hồ này ở bên ông nhưng thật là vô ích. Ông có thể tin tưởng...

Subbôtin thò tay vào túi lấy những chiếc đồng hồ ra và trao cho người Mỹ.

Người Mỹ ngấm ngấm chiếc đồng hồ, lên giây, áp vào tai.

– Không tin tưởng! – Hấn nói – Hàng được nhận từ những người tin cậy đấy chứ.

– Không hề gì... Đó là chuyện bình thường – Subbôtin cười vang và đứng dậy. Hãy chuyển chiếc đồng hồ này cho những người tin cậy. Lần sau hãy yêu cầu đảm bảo.

– Nhưng ông sẽ chịu thiệt.

– Chẳng nghĩa lý gì. Năm chiếc kia tôi sẽ bán đắt là được. Thương nghiệp là thương nghiệp mà... Xin chào. Rất lấy làm tiếc.

– Xin chờ một chút. – Người Mỹ vội vã nói và bây giờ hấn công khai ra hiệu cho một người lạ mặt tới. Đó là một người đàn ông trạc bốn mươi lăm tuổi, mặc bộ quần áo đắt tiền may rất vừa người. Hấn không chào ai mà ngồi luôn xuống ghế.

– Xin hai người hãy làm quen. Đây là ngài Ghéc-man. Anh này thích tiêu tiền Nga.

– Ngài Đại tá – Subbôtin khúm núm nhìn người đàn ông đang ngồi vào bàn.

Còn ông ta thì hướng luồng mắt giận dữ về phía người Mỹ. Subbôtin đã hiểu là anh không nhầm, đây chính là tay Đại tá đang chú ý đến tiền Nga.

– Họ của tôi là Cuper – Người đàn ông cúi kính nói – Chỉ có thể thôi, ông có hiểu không?

– Tôi hiểu, thưa ông. – Subbôtin mỉm cười.

– Không phải là ông mà là ngài.

– Vâng thưa Ngài Cuper.

– Anh lấy đâu ra tiền Nga.

– Tôi buôn bán với các sĩ quan.

Cuper nhếch mép cười.

– Là thật... Đáng tiếc là người ta lại trả cho họ bằng tiền Mác. Họ lấy đâu ra ngoại tệ?

–Ồ, tôi không quan tâm tới chuyện đó. Bản thân tôi đang tiêu tiền Mác.

Hiện giờ nó tiện lợi nhất đấy. Nhưng lần nào họ cũng yêu cầu tôi ngoại tệ Xô Viết. Và tôi cũng đã hỏi bạn ông về điều đó.

Sau một lúc im lặng, Cuper hỏi lại:

– Làm sao anh có hợp đồng mua bán với những sĩ quan Nga ấy?

– Đơn giản thôi. Họ có câu lạc bộ mà ở đó có người của tôi công tác ở đấy.

– Người nào vậy – Cuper hỏi nhanh.

Subbôtin cười.

– Đó là bí mật của hãng chúng tôi.

Im lặng bao trùm lên chiếc bàn. Cuper nhìn chăm chăm vào Subbôtin. Anh cũng chăm chú nhìn đại tá. Cuper là người đầu tiên nhìn đi chỗ khác.

– Tất cả chuyện này thật là mạo hiểm. - Hấn giận dữ kêu lên. - Anh hãy kiếm cho mình những thằng ngốc khác đi.

Hấn đứng lên không thèm nhìn ai, bước ra khỏi quán cà phê. Tên người Mỹ kia cũng đi theo.

Subbôtin phân vân nhìn theo. Thế là tuột khỏi tay rồi... Nhưng anh không biết rằng lần gặp gỡ không có kết quả này lại có ích cho anh vào một lần khác.

Otto Stitsen, hấn cũng là Duxiavaia Copinca. Không hoàn toàn là một người Mỹ lãnh đạm như các nhà báo Pháp miêu tả. Rurtragóp cảm nhận được điều này ngay từ phút đầu tiên khi những người Pháp đã giữ đúng lời hứa giới thiệu anh với hấn ta.

Chuyện xảy ra cũng ở một câu lạc bộ báo chí, thậm chí cũng tại ngay chiếc bàn lần trước. Những người Pháp gọi Otto Stitsen lúc hắn đang bước vào quán cà phê.

– Làm quen với nhau đi Stitsen. Đây là đồng nghiệp người Bỉ của chúng tôi, Rêne. Còn đây là một nghệ sĩ công bằng nhất của ông kính. Otto Stitsen.

– Ông vua của phóng sự điện ảnh đây ư?

– Một vị khách sắc xảo nhất của tiệm nhẩy này.

– Thôi đi - Stitsen giang tay và kêu lên.

Mọi người cùng phá lên cười. Rurtragóp trịnh trọng nói:

– Rất vui mừng được làm quen với ông.

– Còn tôi không biết nên vui hay nên buồn - Stitsen nói và bắt tay Rurtragóp. Tôi không thích công bố số tiền khi chưa biết chuyện gì sẽ được trút bỏ ở đây.

Stitsen cười phá lên như thể chỉ riêng người Mỹ mới có kiểu cười như thế. Sau đó hắn ngồi xuống không thèm để ý đến những người Pháp ở đây. Hắn thô lỗ ngắm nhìn Rurtragóp.

– Sao anh lại nhìn tôi thế này? - Rurtragóp cũng bật cười. - Lẽ nào tôi lại phản bội.

– Hô! Hô! Hô! Anh phát biểu không tồi đâu. Hoàn toàn là sự tò mò mà. Con người ở đây cũng giống như người từ nơi khác tới. Nói thật nhé tôi lại không tin vào điều này. Tôi đã có dịp bay qua Bỉ hai lần, mà lần nào cũng vậy tôi đều yêu cầu các anh phi công chỉ cho tôi xem cái quốc gia huyền bí ấy ở đâu. Vậy mà họ đều nói rằng: Không thể quan sát Bỉ từ trên không xuống được. Hô! Hô! Hô! Nói được đấy chứ, phải không các bạn Pháp?

– Đúng vậy, đất nước chúng tôi thật nhỏ bé, dân tộc chúng tôi cũng nhỏ bé - Rurtragóp buồn bã nói.

– Vậy mà cậu lại không héch cái mũi lên! Hắn ta đột ngột chuyển giọng gọi Rurtragóp là “cậu”. Chẳng hạn nước Anh cùng với đồng Silinh như thế, giống như nước Bỉ của cậu thế mà cậu thấy mũi của họ héch lên như thế. Học đi, anh người Bỉ ạ! Hô, Hô, Hô!

– Stitsen, anh bạn người Bỉ này chỉ muốn có một tin giật gân thôi mà. - Một trong hai người Pháp nói. - Hình như anh có tin gì đó phải không?

– Anh bạn Bỉ kia sẽ đặt cược một cônhắc đấy - Tay nhà báo kia bổ sung thêm.

– Gì thế? Một câu chuyện có được không? - Stitsen nói. Đúng lúc ấy, đôi mắt hắn sáng lên, lấp lánh lộ nguyên hình là một tên máu mê, Durxxiavaia Coopinki.

Những người Pháp mỗi người uống một cốc cônhắc rồi viện cớ có việc cấp bách phải ra đi ngay.

– Nào, vậy cậu thích tin gì nào? - Stitsen hỏi.

– “Các loại tin của tờ báo chúng tôi cũng đang cháy túi đây”. Sếp tôi nói: “Cậu hãy tới Berlin gửi một tin nào đó gay gắt về đây”. - Rutragóp trả lời.

– Không đơn giản đâu. Stitsen rút liền hai cốc cônhắc. Cậu cứ làm như chúng tớ đi. Hãy tự sáng tác lấy một tin gì đó. Như... ganxơ Snâyde là người cộng sản bỏ chạy sang thế giới phương Tây chẳng hạn. Kể cho phóng viên của tờ báo cậu rằng... và... thế là...! Đại khái hãy làm một cái mà cậu muốn... (lại rút thêm một cốc cônhắc nữa). Cứ bịa cho mạnh vào là được. Hoặc không có thì viết về sự khùng bố của bọn đồ - gọi là gì nhỉ?... Phải rồi! Côluma! Đúng là Côluma. Cái từ khó gọi thế nào ấy. Hô, Hô, Hô! Như có phép lạ, một tù binh Đức trốn thoát từ Côluma, một kẻ thích chơi cuồng nhiệt, một tên đã kể lại cho phóng viên của anh... Hô, Hô, Hô! Cứ như vậy mà tán ra thì ngay cả những phụ nữ bốn mươi tuổi cũng phải ngất lịm đi ấy chứ (một cốc cônhắc nữa lại được rút ra). Nói chung đó là một chuyện tầm phào. Những chuyện ấy cũng đã phát chán. Một tin giật gân phải như một con dao sắc.

Rutragóp thật sự kinh ngạc, dưới con mắt của Stitsen mọi việc đã biến đổi thế nào. Toàn bộ con người hắn gầy rộc đi, chao đảo. Chỉ còn đôi mắt ti hí, hoạt bát, bé nhỏ thoăn thoắt đã sôi nổi, sinh động rồi trở nên tham lam. Stitsen đã bốn mươi năm nhưng đầu hắn hói nhiều. Chắc là trước đây hắn cũng khá đẹp trai nhưng giờ

đây con người hằn khô héo giống như một cái vỏ cây xơ cứng. Bộ mặt thật khó chịu đáng ghét.

– Gọi một chai cônhắc nữa đi. Có lẽ vì cậu, thế nào tôi cũng moi được tin gì đó.

Ốtto Stitsen lại uống thêm nửa chai Cônhắc nữa. Rurtragóp thích thú quan sát kẻ đang ngồi nói chuyện với anh thay đổi tiếp ra sao.

Lời nói của Stitsen bỗng trở lên nhanh hơn, thiếu mạch lạc. Nhưng chính lúc này anh phải làm thế nào để nhớ hết mọi chuyện trao đổi quanh chiếc bàn này.

– Mình thích cậu đấy. Chắc ở chỗ cậu còn nhiều bạn trẻ tốt bụng nữa chứ.

– Cảm ơn. - Rurtragóp mỉm cười.

– Tên cậu là Raun à? Tuyệt! Thế này nhé! Cậu hãy nhớ lấy: một tin giật gân trước hết không phải là truyện xảy ra thường ngày. Chẳng hạn hôm qua chúng mình còn chưa biết nhau thế mà hôm nay đã là những người bạn của nhau. Điều đó thật là tuyệt. Cuộc sống mà! Nhưng tiếc thay chuyện đó lại không làm cho thần kinh ngứa ngáy, không có tin giật gân trong truyện này. Cho mình xin cái đầu rồi hãy đi đi vì cậu ta lấy mất hồn của mình rồi.

– Tôi mong rằng không có sự ầu ả - Rurtragóp mỉm cười - Có thể, anh...

– Gọi là “cậu”. Người Mỹ chúng mình không thích... Chúng mình là những người đơn giản... Phải nghĩ cho cậu cái gì đấy? Cậu có máy chụp không?

– Không. Vả lại tôi cũng không biết chụp.

– Tiếc quá. Chắc tờ báo của cậu cũng không cần đến ảnh đâu nhỉ?

– Đúng là như vậy.

– Vậy thế ngày mai nhé: Sáng mai cậu hãy có mặt ở bất kỳ ga nào trên đường trong thành phố. Cậu sẽ được xem một vở kịch nhỏ.

– Cụ thể là cái gì vậy?

– Bọn mình sẽ dùng bàn tay của cảnh sát để xóa sạch các quán sách báo.

– Cụ thể là gì vậy?

– Để không bán các sách báo phía Đông.

– Tại sao vậy? Lẽ nào mọi người lại không được đọc cái mà họ muốn ư?

Stitsen cười ha hả. Tiếng cười của anh ta lẫn vào tiếng ầm ầm của bánh xe tàu hỏa.

– Hãy nghe đây anh bạn trẻ: Cậu là một điển hình ở đây. Đúng là quỷ tha bọn chúng tôi đi để cho những người Đức ở phía Tây biết rằng ở phía Đông sống ra sao? Chiếc bánh ngọt đã cắt xong. Xin mời cậu hãy dùng phần của mình đi.

Rutragóp lắc đầu.

– Không, với những quán sách báo ấy - Nó không phải là thứ hàng hóa. Tôi cần loại tin, chẳng hạn như... một nhân vật nào đó thật đặc sắc... một chuyện gì mới xảy ra ở chỗ Khaútson. - Rutragóp dè dặt hỏi. - Các đồng nghiệp Pháp của tôi nói rằng...

Stitsen xòe bàn tay và cúi nhìn vào mắt Rutragóp.

– Vớ vẩn! Cái gì mà Khaútson nói thành tiếng thì chẳng ai cần cả. Tin giật gân tức là tin mà nó lại im lặng. Anh bạn trẻ có hiểu không?

– Tôi thì nghĩ rằng tin nào mà chẳng được. Các bạn Pháp đã kể cho tôi nghe về một sĩ quan vừa mới đây đã chạy sang...

Stitsen phẩy tay:

– Với cái tay sĩ quan này thì còn mờ mịt và thật sự chẳng có gì. Một tay nào đó đã đưa bản tin trên đài phát thanh còn Khaútson thì phát điên lên, hấn phản đối... Stitsen rút từ túi áo ra một bức ảnh rồi ném cho Rutragóp xem. Hấn đấy, cái tay Khaútson bí mật này. Mình đem theo để dự trữ một tin giật gân. Hấn còn có một bí danh khác “cha đẻ của những tên chạy trốn người Nga”.

Rutragóp cũng chưa bao giờ được thấy một tấm hình như thế này trong lưu trữ. Ảnh chụp cả hình một người đàn ông cao lớn, dáng thể thao, tay cầm một dây da và dắt một con chó mõm ngắn.

– Mình chụp Khaútson, cạnh buồng ở của hắn. Có thể ký vào đây một chữ ký tuyệt vời như thế này nhé: “Con bọ đất và Môrítxo”. Bọn mình gọi Khaútson là con bọ đất vì bàn tay của hắn lúc nào cũng đầy mồ hôi, Môrítxo là tên của con chó. Hai đứa cô đơn đi với nhau.

– Vậy thế nào cũng phỏng vấn hắn được một lần chứ nhỉ? - Rutragóp dè dặt đề nghị.

– Hô, Hô, Hô! Chính cậu chẳng biết gì về con bọ đất ấy. Bọn mình có một tay Gari Đamnơ, ông vui phóng sự của tờ báo “Ban ti mo san”. Hắn đã nói rằng: Phỏng vấn một con chuột đã bị mèo ăn thịt còn dễ dàng hơn cái tay Khaútson này.

– Hắn không chịu tiếp một tay nhà báo nào ư?

– Sao lại thế? Nhất định phải tiếp chứ. Nhưng hắn chẳng phát biểu một lời nào có lợi cho tờ báo của cậu đâu. Hô, Hô, Hô - Stitsen bỗng bật cười, rồi hắn nhìn Rutragóp chăm chặp. - Anh bạn ạ, mình mới nảy ra ý này, chỉ cần cậu đồng ý. Bây giờ bọn mình đi tới chỗ con bọ đất. Chắc bây giờ hắn vừa ăn trưa. Cũng gần thôi. Mình đảm bảo là hắn sẽ tiếp bọn mình. Cậu sẽ tấn công hắn còn mình sẽ chụp một bức ảnh cho tờ báo của mình với chữ ký “Cuộc tấn công vô ích vào pháo đài Khaútson của một phóng viên Bỉ”. Bức ảnh trông sẽ buồn cười nhưng lại được lòng những người Mỹ vì có một anh người Bỉ nào đó đã cố gắng vượt qua một thiếu tá sắt đá. Thế nào, chúng mình đi thôi chứ.

Rutragóp thoáng nghĩ đến đề nghị bất ngờ này, một đề nghị mà anh chỉ dám mơ ước. Chỉ có điều “nhưng mà” bức ảnh chụp sẽ còn ở chỗ Stitsen. “Mình sẽ mạo hiểm”, anh quyết định nhanh. “Có thể mình sẽ lấy lại bức ảnh ở Duxiavaia Coopin.

– Đồng ý. - Rutragóp vui vẻ nói. - Ta đi thôi.

Paxionxcaia cố ý đến sớm hơn giờ ấn định ở khách sạn “Palátxo” để Alma Gutx nghĩ rằng cô đang khát khao buổi gặp gỡ này, rằng cô không thể chờ cho tới giờ hẹn được. Ngoài ra sẽ thấy được họ gặp

nhau ra sao, để bọn họ không có cơ hội nói chuyện với nhau khi vắng mặt cô.

Paxionxcaia ngồi vào chiếc ghế đặt sâu trong phòng. Từ đây cô có thể nhìn được rõ cửa ra vào và một phần cửa ra. Tờ báo để mở giúp cô kín đáo quan sát.

Một thanh niên cao lớn, mặc chiếc áo khoác ngoài hợp thời trang màu vàng sáng từ ngoài phố đi vào. Sau khi bỏ chiếc mũ nỉ ra khỏi đầu, hắn giậm chân giữ những mảnh tuyết bám trên người rồi đến chỗ treo quần áo. Sau đó hắn đứng ngấm vuốt mái trước gương. Khó khăn lắm Natasa mới tìm được tiếng cười khi trông thấy hắn sửa lại mái tóc giống hệt những động tác của một phụ nữ, sửa lại chiếc cà vạt, vuốt lại bộ lông mày rồi cài lại khuy áo khoác. Ngấm vuốt xong hắn mới ngấm nhìn căn phòng, xem đồng hồ rồi đi sâu vào trong góc phòng. Khi đến gần Natasa, hắn chăm chú nhìn vào cô.

– Ôi, xin chào con chim bé nhỏ!

Chính là anh chàng đã nói với cô ngay từ khi gặp cô ở bể bơi.

Natasa không gập tờ báo lại, nhìn hắn bằng ánh mắt lạnh lùng.

– Trời ơi! Sao em lại nghiêm khắc thế? Chính em là con chim bé nhỏ ở cái ổ của Alma Gutx đấy ư? Đúng không nào?

– Tôi không biết anh là ai cả?

– Mọi việc phải bắt đầu từ đó - Anh ta tiến lại gần cô - Armônđơ Sôcman, người lập kỷ lục, huấn luyện viên, người dạy nhảy, người đứng ngoài chính trị. Còn em, nếu em không đùa giỡn trí nhớ của anh, Anna Lorkh... Đây, em thấy không, anh biết hết! Chúng ta hãy làm quen với nhau chứ.

Người thanh niên đẩy chiếc ghế lại gần Natasa và ngồi xuống.

– Anna và Dich mun của cô ấy sẽ đến chậm mười hai phút. Đó cũng là một truyện bất ngờ bình thường. Bao giờ họ cũng đến muộn và bao giờ cũng là mười hai phút.

Paxionxcaia cùng cười với Armônđơ. Quả thật, sau mười hai phút Anna Gutxơ và một người đàn ông cao lớn mà Natasa không quen bước vào phòng.

– Hãy để ý chiếc xe con của tôi nhé. - Người đàn ông cao lớn nói to với người Thụy Sĩ.

– Cái cối xay gió cũ kỹ của anh thì ai mà cần. - Armônđơ hét lên với anh ta.

Người đàn ông giơ tay vẫy Armônđơ rồi đi theo Anna Gutxơ vào phòng treo áo khoác.

– Họ đã làm quen với nhau rồi đấy. Thế thì tôi còn biết nói gì nữa đây - Anna Gutxơ vừa cười vừa chào Natasa và Armônđơ - Hãy làm quen với nhau nào. - Cô ta vừa nói vừa đẩy người đi cùng lại chỗ Natasa. - Đây là vua huấn luyện viên, nhà thơ của bờ lội, Dich mun Lisópxki.

Trông ông ta giống một võ sĩ hơn với đôi vai rộng và chắc nịch, trên khuôn mặt phẳng nhô lên cái mũi nhỏ, chiếc cằm vuông vức có một vết sẹo xanh nhạt cắt ngang. Do đó người ta có cảm tưởng rằng bộ mặt của ông ta như bị cắt mất một cạnh.

Cả nhóm ngồi vào một chiếc bàn nhỏ đặt sâu trong góc tường rất tiện lợi mà Armônđơ đã sắp xếp. Hấn vừa nói với người phục vụ đang cúi xuống, còn Dich mun Lisópxki trao đổi với Anna nhưng thỉnh thoảng lại nhìn xoáy vào Natasa.

– Thế nào, cô bé mới đến cảm thấy người thế nào? - Hấn ta bắt ngờ hỏi Natasa.

– Tuyệt vời. - Tôi rất thích hiệu ăn này.

– Ồ, vậy là cô đã từng ở đây à?

– Tất nhiên, lúc ấy tôi chưa thể thấy thích thú như thế này.

– Giỏi lắm, cô Anna ạ! - Anna vỗ tay - Hãy dạy cho anh ta nói chuyện kiểu Nga nào. Dichmun nổi danh là người biết đưa ra những câu hỏi ngu ngốc.

Ta tính điểm nhé: một không nghiêng về phía Anna. Trận đấu vẫn được tiếp tục.

– Chuyện gì xảy ra vậy? - Armônđơ tham gia vào câu chuyện. Chắc Dich mun đã kịp đặt ra một câu hỏi nào đó rồi đấy?

– Vâng, nhưng Anna thì bỏ ngoài tai đấy. - Anna cười - Còn em, Anna ạ, dù sao em vẫn suy nghĩ đi nếu Dich munđơ nhận nhiệm vụ

làm huấn luyện viên dạy bơi bướm cho em. Đó là điều hạnh phúc. Vì thế em đừng đánh họ đau đấy.

Nhạc bắt đầu dạo lên. Mọi người đều ra nhảy. Anna nhảy với Dich munđơ, Natasa với Armônđơ.

– Cuộc sống thật tuyệt vời biết bao! - Người bạn nhảy thì thào vào tai Natasa. Ngay buổi sáng hôm nay, tôi vẫn chưa biết sẽ giết thời gian buổi tối như thế nào. Mọi thứ đều chán chường. Ấy thế mà em lại hiện lên từ bể bơi, người Aphorôđit kiều diễm ời, điều đó làm anh muốn buổi tối nay cứ kéo dài ra vô tận.

Vừa ba hoa, Armônđơ vừa kiên trì áp bộ mặt mình vào Natasa.

– Này tôi báo cho anh trước - Cô nói giễu cợt, tôi không chịu được tính phóng đảng ngay từ buổi làm quen như thế này đâu.

– Tối nào là do ý tôi chứ.

– Con chim bé nhỏ ời, anh thấy em có đôi mắt sắc đấy.

Sau điệu nhảy, câu chuyện dường như chẳng ăn nhập vào đâu. Natasa thấy vui thích vì điều đó giúp cô có thể suy nghĩ nên hành động tiếp như thế nào.

Họ uống với nhau để chúc mừng Anna Lorkơ đã có bức ảnh xuất hiện trên các báo.

– Anna đã nói với tôi rằng cô kiên trì như quỷ ấy, - Dich munđơ quay về phía Natasa, đối với kiểu bơi bướm thì đây là việc làm đầu tiên đấy. - Hấn gõ xuống bàn bằng nắm đấm rắn chắc như thép.

– Đừng sợ, Anna, anh ta là người tốt. - Anna Gutxtơ cười khi thấy Natasa tỏ vẻ sợ hãi khi nhìn thấy nắm đấm của Dich munđơ.

– Chúng ta sẽ làm thế này nhé. - Lisôpxki tiếp tục nói sau khi lờm Paxionxcaia. - Trước hết Anna sẽ rèn luyện kỹ thuật bơi, sau đó tôi sẽ lãnh trách nhiệm tiếp.

Anna Gutxtơ vỗ tay tán thưởng.

– Anna hãy kêu “Hoan hô” đi. Lâu lắm rồi anh ấy mới chịu dạy đấy. Chúng ta không thể không mừng vì điều đó.

– Thế rồi tôi sẽ được gì đây? - Armônđơ giả vờ cáu - Tôi yêu cầu phải công bằng, phải sẽ Anna ra làm ba phần.

– Im đi! - Dich munđor thô bạo nhìn hấn.

Armônđor giơ tay.

– Tôi xin hàng! Xin hàng! Không dám yêu cầu gì cả? Nhưng chẳng lẽ chị Anna lại không yêu cầu gì ư?

– Thôi im đi - Dich munđor lại đe dọa lần nữa.

Mọi người im lặng hồi lâu, ngồi ăn một cách miễn cưỡng. Dàn nhạc lại dạo lên bản nhạc mới. Anna mời Armônđor nhảy và cả hai ra ngoài. Paxionxcaia chờ Dich munđor mời cô nhảy nhưng hấn đã không làm như vậy. Khi Anna và Armônđor vừa rời khỏi bàn thì Dich munđor lấy khăn lau mồm và cúi người về phía Paxionxcaia.

– Cha cô là người của Đinitxơ phải không?

– Tôi không biết nói dối. Đúng, cha tôi là sĩ quan hải quân của đế chế.

– Họ của ông ta?

– Cần phải suy nghĩ, Lorkho, nếu hấn là bố mình. Tỷ số sẽ là hai không. - Natasa cất tiếng cười nhưng tim thất lại vì thận trọng và lo lắng.

Vả lại cô không sợ bị kiểm tra vì từ lâu nay cha đã được “chuẩn bị” sống cùng với Natasa theo địa chỉ đáng tin cậy tuyệt đối.

– Phải, thế đấy, Lorkh... Tất nhiên rồi... - Dich munđor cười khẩy.
- Cô vẫn đi học đấy chứ?

– Vâng. Ở trường Đại học Xây dựng.

– Và cô sẽ xây dựng những ngôi nhà cho những tên thực dân người Nga chứ?

– Tại sao lại thế? Cho người Đức chứ? Chỉ cho người Đức thôi.

– Cô nói tiếng Đức không hoàn toàn đúng giọng lắm, cũng như tôi vậy, chúng tôi là người gốc Ba lan.

– Đấy là anh cảm thấy thế thôi. Từ lúc đó trở đi Paxionxcaia cố gắng chú ý theo dõi cách nói tiếng Đức của mình.

– Bố cô bây giờ làm gì?

– Phục vụ, nhưng dĩ nhiên là trên đất liền.

– Ở đâu?

– Ở chỗ những tên thực dân Nga ấy.

Thực hiện bước đi liều lĩnh ấy, Natasa chờ đợi hẳn sẽ cung cấp điều cô mong muốn.

– Thế đấy! Là ai vậy?

– Nói danh dự đấy, tôi không biết đâu.

– Tại sao cô lại sống trong khu vực của người Nga ở Berlin?

– Thật khó mà chuyển ngôi nhà mà ông tôi đã xây dựng sang phía Tây. Cha tôi nói rằng “Phương Tây sẽ tự đến với chúng ta”.

– Thế đấy! Người Nga có thường đến chỗ cô không?

– Họa hoằn lắm. Cha tôi không thích những cuộc viếng thăm ấy. Nhưng dù sao cũng có người đến chứ? Họ là ai?

– Một vài kỹ sư nào đấy. Thậm chí có một người trong số họ đã yêu tôi.

– Rất tốt - Dich munđơ dè dặt nhìn Natasa.

– Cái gì cơ? - Tốt ư?

– Mọi sự đều tốt đẹp - Dich munđơ hờ hững trả lời.

Anna và Armônđơ trở lại bàn và thế là câu chuyện lại bị gián đoạn.

– À, mà hình như Armônđơ đúng đấy. Tôi có yêu cầu đây. - Anna giả vờ cáu nói, - các anh chị có chuyện gì mà tâm tình thế? Tôi thấy hết rồi đấy nhé.

– Dich munđơ đã đặt ra hàng triệu câu hỏi cho tôi.

– Mà lại là những câu hỏi ngốc nghếch chứ? Armônđơ phẩn khởi nói, có nghĩa là bàn thắng thua là bao nhiêu nhỉ? Một triệu - không ư?

– Giữa hai chúng tôi là chuyện nghiêm túc. - Natasa nói - Rất nghiêm túc.

– Câu chuyện nghiêm túc chứ Dich munđơ? Tôi không tin, - Anna kêu lên..

“Ổng ẹo à? Cứ ổng ẹo đi! - Paxionxcaia nghĩ thầm. Các người thừa biết Dich munđơ nói gì với tôi. Chính các người đã cố ý bỏ đi để nhảy đôi với nhau...”.

Sau đó suốt bữa ăn Dich mundơ không nói gì với Natasa nữa. Cô cũng không bắt chuyện với họ, cô hiểu rằng mình phải hết sức thận trọng và kiên nhẫn.

Đúng một giờ đêm. Paxionxcaia đứng lên.

– Xin lỗi, đã đến giờ tôi phải về.

Mọi người đều nài cô ở lại.

– Tôi không cho phép như thế đâu! Armôđơ kêu lên...

– Sao các anh lại cư xử như các anh là người đàn ông đầu tiên tôi quen ấy. - Natasa nhướn mày lên nhìn Armôđơ một cách giễu cợt.

– Anna ơi, em làm hỏng mất cả buổi tối của chúng tôi rồi đấy! - Anna giận dữ nói.

Natasa cúi xuống nói thầm vào tai:

– Em không làm gì được nữa đâu. Em có một người bạn, anh ấy cũng ghen như mọi người. Anh ấy nói với em rằng sẽ đến đón em vào lúc một giờ đêm nay. Chị hãy yên tâm, một tuần nữa em sẽ cho anh ta nghỉ luôn. Em đã chán lối sống của anh ta với những tiếng thở dài và bệnh ghen của anh ấy.

– Hay em kéo anh ta đến đây vậy. - Anna đề nghị.

– Thế thì sẽ đánh nhau mất... Natasa cười và nghiêm nghị nói thêm. - Không nên làm như vậy. Chị hiểu không. Rồi cô thì thầm vào tai Anna. - Anh ấy là người Nga đấy.

Paxionxcaia nhanh nhẹn chia tay với mọi người và đi ra.

Một lúc sau Dich mundơ cũng đứng dậy. Hắn đuổi kịp cô ở phòng treo quần áo ngoài. Khi đưa áo choàng hắn khẽ nói:

– Về câu chuyện của chúng ta cô không được nói một lời nào đấy.

– Không có chuyện gì cả. - Natasa đáp lại cũng bằng giọng nói ấy.

Dich mundơ cùng cô bước ra. Chiếc ô tô của người bạn đóng giả bạn cô đã đỗ cách thềm ra vào khoảng chục bước chân. Natasa ngăn Dich mundơ lại.

– Một mình tôi đến ô tô thôi, không thì anh bạn tôi lại mắng tôi đấy. Tạm biệt nhé.

Natasa chạy lại ô tô và nhanh chóng ngồi vào xe và phút chốc nó đã biến mất vào bóng đêm. Một người đàn ông trẻ tuổi ngồi sau tay lái đội chiếc mũ che kín cả gáy theo kiểu Mỹ hỏi cô.

– Cô nghĩ thế nào? Liệu hắn có nhìn thấy số xe không?

– Có thể lắm. Số xe được chiếu sáng rõ lắm.

– Tuyệt. Dù sao tôi cũng không đến nỗi ngu đâu. Để chờ xem tất cả bọn họ sẽ trưởng thành cùng với cô ra sao?

– Chẳng có gì đáng sợ xảy ra đâu. Anh cứ đóng vai người yêu tôi đi và im lặng vì ghen tức. Thế thôi mà.

– Còn mặt khác đưa từng đứa về để biết được địa chỉ của chúng. Như thế có tốt hơn không?

– Một đứa trong bọn họ có ô tô riêng. - Natasa nói.

– À! Có lẽ đó là cái “Vandêrenô” cũ đổ trước thềm cửa rồi.

– Chắc thế.

– Thế nào tôi cũng chụp ảnh được nó. Nhìn xem bọn họ không bám theo chúng ta đấy chứ.

Natasa ngoái trước ngoái sau.

– Không.

– Vậy thì về nhà thôi.

Chiếc ô tô quay gấp ở góc phố.

Người lái xe chính là Vladimira Subbôtin. Sau thất bại hoạt động ở môi trường thương mại, Subbôtin được Đại tá cho liên lạc với Natasa. Từ hôm nay trở đi anh sẽ là một kỹ sư Nga, chủ một căn hộ, độc thân chưa có vợ, có ô tô riêng và là người yêu của Anna.

Natasa cười.

– Tôi đang hình dung xem cái thông báo của tôi có hiệu quả như thế nào đối với bọn chúng. Hơn nữa người nào đi với tôi được chuẩn bị rồi. Tôi đã nói trước với anh ta...

Rutragóp bắt đầu lo lắng. Khi say rượu Durriavaia Cópınca đã làm gián đoạn buổi phỏng vấn thiếu tá Khaútson. Ông đã không nghe rõ địa chỉ mà người Mỹ nói cho người lái xe taxi. Bây giờ ông đang cố nhớ lại họ đã cho xe chạy qua đường phố nào. Quả thật là khó. Chiếc taxi lao đi vùn vụt, còn thành phố đã bị buổi hoàng hôn của mùa thu đến sớm che phủ. Con đường không hoàn toàn ngăn như Stitsen đã nói: hai mươi bảy phút đi xe. Chiếc ô tô đỗ trước cửa một ngôi nhà có người ở, hai bên là những ngôi nhà đứng chen chúc nhau. Stitsen kịp thiu thiu ngủ một lát trên đường, tỉnh dậy ngạc nhiên nhìn ra xung quanh. Hắn như sực nhớ ra tại sao hắn lại ở đây nên hắn lạng lách chui ra khỏi xe rồi tiến lại gần thêm nhà.

Khi thanh toán tiền, Rutragóp hỏi người lái xe.

– Đường này tên là gì?

– Rôbisơ Strátxơ.

– Xe điện ngầm có cách xa đây không?

– Ngay đây thôi.

– Anh người Bỉ, anh ở đâu đấy? - Stitsen kêu lên - Nhanh lên chứ.

Khi chiếc thang máy đưa họ lên cao, Stitsen mới nói.

– Hãy hành động can đảm lên nhé. Cái tay Khaútson này không phải là đồ giả rách đâu.

Một phụ nữ người Đức có mái tóc sặc sỡ kim cài đầu ra mở cửa cho họ. Stitsen ngang nhiên gạt bà ta ra một bên và họ bước vào tiền sảnh. Từ gầm bàn, một con chó hình thù quái dị gầm gừ đe dọa.

– Môrítxơ, yên nào - Stitsen vui vẻ nói.

Con chó im lặng.

Ngay lúc ấy, một trong những cánh cửa bật mở. Rutragóp nhìn thấy Khaútson. Ông ta mặc chiếc áo choàng sáng, tay cầm quyền sách để mở.

– A! Durriavaia Cópınca! Cậu cần gì vậy?

Nói xong Khaútson nhìn Rurtragóp chăm chăm.

– Cậu không nhầm địa chỉ đấy chứ? Vì tôi chứ không phải cô Uýttxki sống ở đây đâu nhé.

– Mình không nhầm đâu, Khaútson ạ. Stitsen bình tĩnh và tỉnh táo trả lời. Sau bữa ăn trưa mà đi ngủ thì thật là có hại nên tôi mới kéo anh bạn đồng nghiệp lại đây muốn hỏi cậu đôi điều. Hãy làm quen với nhau đi. Đây là nhà báo Raun Rêne.

Rurtragóp để ý thấy Khaútson không có ý định giơ tay bắt nên chỉ nghiêng mình, trong bụng thầm ngạc nhiên về trí nhớ của Stitsen vẫn chưa quên cái tên Bỉ của ông.

Khaútson quay người về phía Rurtragóp.

– Tôi không biết anh Stitsen lấy của anh bao nhiêu nhưng anh ta đã báo cho anh biết rằng đây là sự lãng phí thời gian vô ích chưa?

Đó cũng là một lời đề nghị đuổi khéo. Rurtragóp dè dặt nói.

– Ngài Khaútson. Tôi xin ngài mười lăm phút được không.

– Xin mời. Khaútson tránh sang một bên nhường cho Stitsen và Rurtragóp đi qua.

Căn phòng của Khaútson rất rộng và trống trải. Toàn bộ đồ đạc sắp xếp trong phòng là một chiếc bàn và cạnh đó là một chiếc ghế tựa cứng. Mặt bàn được đánh bóng, một chiếc đèn bàn đặt trên đó. Một làn khói màu xanh da trời lập lòe từ chiếc gạt tàn thuốc lá đặt dưới chiếc chao đèn. Ngoài ra không còn thứ gì khác trên mặt bàn. Các bức tường được dán một loại giấy. Lò sưởi tỏa ra không khí ấm áp và mùi hăng hắc của than đá đang cháy hồng.

Khaútson ngồi vào bàn, ngón tay mảnh dẻ cài vào nhau và ngắm nhìn Rurtragóp.

– Nào, anh hỏi đi.

Rurtragóp mỉm cười.

– Tôi đã được ông Stitsen báo trước rằng ngài sẽ im lặng. Tôi rất lấy làm lạ nếu như ngài lại có một vinh quang nào khác.

– Vậy đơn giản đó không phải là của tôi. - Khaútson phòng thủ một cách vụng về.

– Và chính vì thế, xin ngài thứ lỗi cho những câu hỏi ngốc nghếch của tôi, tôi sẽ cố gắng hỏi những gì Ngài có thể trả lời được.

– Xin hỏi đi.

– Dựa vào đâu mà ngài lại có bí danh “Cha đẻ của những kẻ chạy trốn người Nga”.

Trên bộ mặt khô khốc của Khaútson thoáng xuất hiện một nụ cười. Chỉ tay vào Stitsen lúc đó đang cúi mũi vào chiếc máy ảnh của mình, ông ta nói:

– Trong số tất cả các bí danh được các nhà báo hào hiệp đặt cho thì chỉ có Stitsen là người đưa ra bí danh chính xác vì mọi người đều hiểu cả, Đuriavaia Côpinca... Đúng không Stitsen?

Anh ta cúi đầu và bắt đầu chỉnh ống kính vào Rưtragóp và Khaútson.

– Cậu chụp làm gì thế?

– Tớ sẽ in bức ảnh này dưới dòng tựa đề: “Một trận công kích ủng hộ công của anh nhà báo người Bỉ vào pháo đài Khaútson người Mỹ”. Không tồi đấy chứ?

Khaútson nở nụ cười hiền từ. Thế là Rưtragóp hiểu rằng ngài thiếu tá không phản đối sự nịnh hót.

– Ngài chưa trả lời tôi, thưa ngài Khaútson. Rưtragóp lên tiếng.

– Chẳng lẽ như thế ư – Khaútson tỏ ra ngạc nhiên. - A, phải rồi. Đó là một thứ tên lóng ngu xuẩn. Nếu tôi là cha đẻ của những kẻ chạy trốn người Nga thì phải có một người mẹ chứ. Vậy bà đó là ai?

Đúng, để tấn công vào pháo đài Khaútson không phải là dễ, Rưtragóp đã thấy tay thiếu tá này như một hòn đá ẩm ướt trơn tuột đi.

– Có trường hợp người Mỹ chạy sang phía Đông không?

– Có chứ. - Khaútson trả lời ngay tức khắc.

– Những trường hợp như thế có nhiều không?

– Tôi không tính được.

– Vậy thì tại sao người Mỹ lại bỏ chạy?

– Tốt nhất là ông hỏi điều đó với người Mỹ ấy. - Stitsen khẽ cười rồi tiếp tục bấm máy.

– Ai là người cuối cùng chạy từ phía Đông sang? - Rutragóp vừa hỏi vừa nhìn thẳng vào Khaútson.

– Sau đó thì chẳng còn ai nữa.

Tất nhiên Rutragóp muốn gọi tên Côvancóp để xem Khaútson sẽ phản ứng ra sao. Nhưng một sự xác minh như vậy chỉ có thể làm cho thiếu tá thêm nghi ngờ mà thôi.

– Những người Nga làm cho tôi tin rằng người ta còn mưu sát người của họ nữa. Vậy thì họ có cơ sở nào để chứng minh điều đó không?

– Trong bọn họ ư? - Khaútson hỏi lại.

– Đúng.

– Thế thì tại sao anh lại hỏi tôi điều đó? Cá nhân tôi không bao giờ tham dự vào những chủ đề Hôliút như thế.

– Bản thân ngài thì không, nhưng những người của ngài có thể làm điều đó lắm chứ?

Khaútson kinh ngạc nhìn Rutragóp rồi kêu lớn:

– Frau Enda!

Vẫn người phụ nữ trung niên ban nãy ra mở cửa bước vào.

– Chị Frau Enda, đã có lúc nào chị tham gia vào mưu sát những người Nga không?

Đôi mắt chị ta tròn xoe.

– Ngài vừa nói gì vậy? Chưa bao giờ.

– Cảm ơn. Xin lỗi chị, chị có thể đi được.

Người phụ nữ ra khỏi phòng. Khaútson nói:

– Không còn người nào của tôi nữa đâu.

– Hô, Hô, Hô! - Stitsen vừa ôm bụng vừa cười – không anh bạn Bĩ ơi, cậu đi đâu vậy?

Khaútson ngồi một cách thản nhiên, không một thớ thịt nào động đậy trên khuôn mặt.

– Vâng, thưa ngài Khaútson tôi chỉ có một phương pháp làm cho độc giả vui sướng mà thôi: đó là thuật lại chính xác câu chuyện của chúng ta mà sẽ không nghĩ là người ta sẽ nhìn tôi như một thằng rất ngu.

–Ồ, đó là việc của anh. - Khaútson đột ngột cắt lời và nhìn đồng hồ. Nghỉ ngơi sau khi ăn thế là xong. Xin lỗi nhé. Hắn ta đứng dậy.

Rutragóp cùng với Stitsen quay trở lại quán rượu.

– Thế nào anh bạn, anh có cắn vào tai mình không?

Rutragóp lấy làm ngạc nhiên tại sao Stitsen hoàn toàn tỉnh táo.

– Ôi, anh bạn trẻ ơi! Xem bộ dạng của anh kìa! Một con mèo con chuyện trò với một con chó xù. Hô, Hô, Hô!

Rutragóp phẩy tay.

– Hãy uống đi cho hết đau khổ.

– Thế mới là chuyện của nam nhi chứ. Mình nghĩ rằng cậu không đoán ra được đâu.

Stitsen say rất nhanh nhưng bây giờ trông hắn thay đổi hẳn - âu sầu và dữ tợn.

– Cậu có biết nước Mỹ là thế nào không? - Bỗng nhiên hắn nói - Mọi người đều làm giàu?... Thật vớ vẩn? Ai cũng chỉ nghĩ đến việc làm giàu như thế nào?

– Tất cả chúng tôi đều biết rằng anh được tự do hoàn toàn cho cái sáng kiến riêng biệt của anh - Rutragóp phản đối.

– Thằng ngu! Hãy nhìn vào rạp chiếu bóng của chúng tôi, ông nội của tôi ơi, một thiếu niên di chuyển chỗ ở đã chết vì bần cùng. Người bé thì đập chán vào tường, ông ta cũng là người thích làm giàu. Ông ta chết mà chưa kịp trả hết hàng đồng tín dụng. Người ta tổng cổ chúng tôi ra khỏi nhà, đồ đạc bị lấy đi. Quỉ quái! Bây giờ thì tôi đang nhào lộn như thế đấy. Nhưng tôi là một người cao thượng. Tôi không sinh ra một thế hệ trẻ con bần cùng. Đối với tôi, thế là kết thúc. Đủ rồi... Cậu cười cái gì? Cậu quay về sân chơi bóng chày của cậu đi. Sếp của cậu sẽ cho cậu biết phải đến đâu bằng đầu gối.

– Cũng không loại trừ điều đó. - Rutragóp buồn bã mỉm cười.

- Dù sao mình cũng kiếm chác được ở cậu.
 - Bao nhiêu?
 - Nếu buông gan của sếp mình mà tốt thì sẽ có năm mươi đôla.
 - Mình trả cậu một trăm.
 - Về cái gì?
 - Về cuốn phim chụp có hình của mình ấy. Cậu phải hiểu rằng nếu in cuốn phim ấy ở chỗ cậu thì sếp tôi nhất định tận dụng cái đầu gối của mình.
 - Nghiêm chỉnh đấy chứ anh bạn? Một trăm chứ?
 - Nghiêm chỉnh. Chỉ có điều là bằng tiền Mác.
 - Quỷ thật. Nào, đưa đây.
- Stitsen nhanh nhẹn cuộn cuốn phim bằng những động tác chuyên nghiệp.
- Có phải rửa ảnh không?
 - Không cần. Một trăm đôla thì không rửa. Tôi sẽ rửa lấy ở nhà mình để làm kỷ niệm.
 - Vậy thì năm đôla nữa cho tiền cát sét.
 - Được thôi.
- Rutragóp nhận phim và trao tiền cho Stitsen, thanh toán các khoản khác. Rồi họ chia tay nhau.
- Dù sao thì cậu cũng là một chàng trai biết làm việc. - Stitsen nói khi chia tay với Rutragóp - Nếu cậu còn cần tớ giúp đỡ thì ngày nào cũng vậy vào giờ này tớ ăn trưa ở đây. Đến đây nhé, bọn mình sẽ còn kiếm chác được cái gì đấy - Hắn vẫy tay rồi rảo bước vào trong bóng đêm đang hòa trong ánh đèn màu của những bức quảng cáo.

Đại tá Sêmin thích câu nói: “Đối với chúng ta kiên trì là một phần của sự hiểu biết”.

Nhưng lâu nay mọi cộng sự đều biết rằng nếu như ông nhớ đến lời nói đó thì cũng có nghĩa là công việc tiến hành không tốt.

Trong khi Subbôtin, Paxionxcaia và Rurtragóp báo cáo công việc mà họ vừa làm thì Đại tá Sêmin thỉnh thoảng lại rút điều thuốc trong hộp rồi vò nát cho tới khi điều thiếu vụn ra thì ông lại cẩn thận dốc từ lòng bàn tay vào chiếc gạt tàn, còn vỏ hộp ông để vào sọt rác. Một phút sau ông lại rút một điều khác từ trong hộp ra. Khi chiếc hộp rỗng hết, ông lại cầm bao mới từ trong ngăn bàn ra. Ông đã “hút” như thế hai bao “Cadotéch”. Vậy mà đôi mi mắt nặng nề của ông chưa lần nào mở ra để nhìn các cộng sự đang ngồi trước mặt.

Paxionxcaia là người phát biểu cuối cùng. Sau khi nghe thông báo của các đồng chí trong nhóm. Cô rất xúc động cho rằng mình là người tiếp cận gần nhất nội dung công việc so với các đồng chí khác, đặc biệt là khi gặp Armônđơ vào sáng nay.

– Tôi hãy còn trong thời kỳ luyện tập. Cô kể, - Tôi nhận thấy hấn đang mong chờ ở tôi và cực kỳ ghen tức. Khi lên khỏi bể bơi, Anna Gutxơ vội vã có vài lời nhận xét rồi sau khi liếc nhìn xung quanh liền cho biết rằng tôi cần phải gặp mặt Dich munđơ Lixôpxki vào chiều nay, Anna Gutxơ báo cho biết điểm hẹn. Tôi trả lời lúc đó tôi bận. Rõ ràng là cô ta rất lúng túng, rồi sau đó nói với tôi rất nghiêm túc và đầy ý nghĩa: “Anna, cô cần phải gặp ông ta. Đây không phải là gặp gỡ vì tình yêu mà nó rất nhiều ý nghĩa. Em có hiểu không?”. Tôi làm ra vẻ suy nghĩ sẽ phải làm như thế nào rồi mới trả lời là sẽ cố gắng. Armônđơ gặp tôi ở phòng treo áo khoác. Rõ ràng là hấn đang chờ tôi. Hấn hỏi tôi đi đâu ngoài phố. Tôi nói tên trường Đại học. Hấn định tiễn tôi. Suốt cả quãng đường chúng tôi đã không nói gì với nhau. Tôi trả lời là không được. Hấn cười một cách lạ lùng và nói: “Tôi hiểu... Cô đi gặp Lixôpxki”. “Cứ cho là như vậy đi”. - Tôi trả lời. Hấn ta im lặng rồi đột nhiên nói với tôi rằng: “Anna, tôi rất thích cô, vì thế tôi cần phải nói cho cô biết rằng hãy thận trọng với tên Lixôpxki này. Hấn có thể dẫn cô đến những việc mà chỉ trong tích tắc cô sẽ đi đời”. Tôi yêu cầu hấn nói rõ hơn và chọc tức hấn bằng nhận xét rằng chẳng yêu những người đàn ông nào mà vì ghen tức lại làm hại những đối thủ của mình dù đó chỉ là những đối thủ giả tạo. Hấn im lặng hồi lâu cho tới khi tôi chia tay hấn ở trường Đại học. Lúc đó

hắn mới nói rằng: “Anna, tôi chỉ báo cho cô biết điều gì tôi thấy chứ không nói được điều gì hơn đâu”. Tôi thấy hết...

Sau khi thông báo xong Paxionxcaia không rời mắt khỏi Đại tá. Hy vọng tìm được những suy nghĩ của Đại tá về những công việc cô làm.

Im lặng trong căn phòng được vài phút. Mọi người nghe thấy Đại tá lại vò đầu thuốc thứ hai.

– Chúng ta sẽ bắt đầu từ nguồn của Rutragóp. Cuối cùng Đại tá phá tan bầu không khí im lặng. Thật là tốt khi đồng chí ấy đã gặp được Khaútson.

Điều đáng quý là xác minh được con đường đi lại của tay thiếu tá này trong thành phố chừng nào chúng ta có những cơ sở suy nghĩ rằng Khaútson đang phụ trách trung úy Còvancóp. Chúng ta sẽ làm sáng tỏ một điều là hàng ngày Khaútson không chỉ đi lại trong khu vực “vui chơi” mà còn đến một địa chỉ trước đây chúng ta không được biết. Điều đó hết sức quan trọng, đồng chí Rutragóp hãy suy nghĩ xem làm thế nào để có thể “thăm dò” sâu thêm nữa vào các địa chỉ này được không? Không cần phải tiếp xúc với Stitsen nữa, mà cũng không cần đến chỗ các nhà báo nữa. Đối với chúng ta Stitsen đã làm tất cả những gì mà hắn có thể làm được rồi, cứ để hắn làm cái việc kiểm soát của hắn mà chúng ta không cần tham gia.

Đại tá lắc lắc những vụn thuốc lá trong chiếc gạt tàn rồi lại lấy điếu mới.

– Điều chủ yếu bây giờ là làm sao tới được con đường dẫn chúng ta đi, tránh đi xa đích. Về việc này thất bại của xí nghiệp thương mại Subbôtin đã cho chúng ta một bài học. Tất nhiên về mặt lý thuyết chúng ta có thể tính toán được rằng trong số các sĩ quan Mỹ buôn bán đầu cơ, có thể có một tay nào đó có ích đối với chúng ta. Nhưng tìm được một con người như vậy không phải là đơn giản. Cái tay buôn bán chợ đen mà Subbôtin làm quen lần đầu rõ ràng là một tên vô danh tiểu tốt và chúng ta có thể tiến hành một phi vụ nhỏ nào đấy nhưng nó chẳng có lợi gì cho công việc của chúng ta. À, còn anh chàng Cuper lại hoàn toàn khác hẳn. Không chỉ các thương gia mới quan tâm đến tiền Xô Viết. Subbôtin, anh kiếm được khá

đấy. Hình như tay Cuper đã tin rằng anh đúng là một tay đầu cơ nhưng không hiểu vì sao mà hấn cứ cho rằng anh là người không đáng tin cậy lắm. Thành ra vấn đề ở đây là phải đảm bảo bằng vật chất bao nhiêu thì cũng bằng chính trị bấy nhiêu.

– Có lẽ tôi cần phải bỏ qua chuyện chính trị chứ. – Subbôtin hỏi.

– Bỏ qua ư? - Mí mắt của Đại tá rung lên, ông nhìn Subbôtin với vẻ không hài lòng. - Coi bọn chúng là những đứa ngu cả ư? Đó là sai lầm đáng buồn nhất của chúng ta.

– Tôi không thấy đứa nào trong bọn chúng thần thánh cả. – Subbôtin lấp bắp.

– Nhưng chính vì anh không phải là một thiên thần - Đại tá giận dữ nói - Chúng ta đã và đang phạm phải những sai lầm.

Sau một lúc im lặng, Đại tá nói:

– Các khuyết điểm trên đã dạy cho bọn chúng. Chúng ta đừng quên điều đó. Một năm trước đây, giả sử Cuper có ký hợp đồng mà không cân nhắc gì cả thì bây giờ thử xem nếu như Rutragóp đề nghị với Khaútson ký một hợp đồng về đồng hồ thì một giây sau hấn sẽ biến mất ngay. Chúng ta đang làm việc với một đối thủ không ngu ngốc gì đâu. Chúng có kinh nghiệm và hiểu biết tuyệt vời về những thiếu sót của các cán bộ. Vì thế đối với chúng ta một công việc dễ dàng bao giờ cũng gây ra nghi ngờ. Còn như nghe cô Paxionxcaia kể thì ta có thể nghĩ được rằng ngày mai cô ấy sẽ đem đến cho chúng ta chiếc chìa khóa ngôi nhà bọn chúng giấy Còvancốp. Nhưng không được hấp tấp.

Cũng có thể là ngẫu nhiên cô đã chạm trán với những người làm cho chúng ta quan tâm nhưng những người này lại chẳng có quan hệ gì tới vụ bắt cóc Còvancốp. Mà cũng có thể là mỗi ngày đồng chí lại đi lệch xa khỏi đích mà nhóm chiến dịch chúng ta đã đặt ra. Về chuyện Rênat Senle luyện tập trong nhóm Alma Gutxơ, chúng ta chẳng có một sợi chỉ nào khác. Việc có sự tham gia của Rênat Senle vẫn còn treo lơ lửng trên không. Như vậy điều chủ yếu bây giờ là hai đồng chí Paxionxcaia và Subbôtin phải lại gần đích. Một trong hai người phải đến ngày Phơrăng phuốc. Hãy bắt liên lạc với đồng chí Đức ở đấy. Phải tổ chức theo dõi Rênat Senle và làm sáng

tổ độ tin cậy của những tin tức về nguyên nhân tại sao cô ta lại rời khỏi Berlin.

Subbôtin không đi một mình tới Phorăng phuốc. Ngồi trước mặt anh trong toa tàu là Đại úy Rát Chúc cũng đang bị căng thẳng thần kinh. Anh được đề nghị đi theo như một đồng sự duy nhất của Còvancốp, người biết Rênat Senle. Ở Phorăng phuốc, nếu thấy cần phải xuất hiện thì anh là người có nhiệm vụ giúp đỡ Subbôtin làm quen với Rênat.

Vào một buổi sáng mùa thu xấu trời, có khoảng mười hành khách bước ra khỏi tàu dưới những tấm vòm nhà ồn ã của nhà ga Phorăng phuốc. Cùng đi với họ có Rát Chúc và Subbôtin, hai người cố gắng không để cho ai chú ý đến.

Họ nhanh chóng tìm ra bệnh viện nơi chị của Rênat đang chữa bệnh. Subbôtin đến cơ quan an ninh địa phương, còn Rát Chúc thì chờ anh ở một tiệm cà phê nhỏ đối diện bệnh viện. Trong tiệm cà phê không có một người khách nào khác ngoài Rát Chúc. Hai cô gái phục vụ đứng ở góc quầy hàng đang thì thầm nói chuyện riêng tư. Hai người xét nét nhìn người đàn ông trẻ tuổi đang buồn bã ngồi trước tách cà phê.

Rát Chúc lơ đãng quan sát một buổi sáng của thành phố qua khung cửa sổ. Cả bầu trời lẫn đường phố đều bị xẻ ngang xẻ dọc bởi những hạt mưa nhỏ li ti xám xịt. Khi chiếc tàu điện chạy qua cửa thì chiếc chuông nhỏ nhạy bén treo ở cửa tiệm cà phê kêu lên loảng xoảng.

“Lẽ nào Rênat Senle lại là kẻ thù?” - Rát Chúc nghĩ. Anh không muốn tin điều đó. Dù sao đi nữa những chuyện mà Subbôtin kể lại cho anh nghe đúng là rất đáng ngờ.

Một chiếc chuông nhỏ kêu leng keng. Một cô gái mặc chiếc áo đi mưa bước vào, chiếc mũ liền áo hất ngược ra sau lưng. Rát Chúc sống người lại. Đó chính là Rênat. Cô gái phục vụ chạy từ trong quầy ra tiếp cô.

– Xin chào! Thế mà tôi cứ nghĩ là hôm nay chị sẽ không đến. Bọn này cho là bà chị đã khỏe rồi. - Cô gái vui tính xởi lởi mồm miệng. - Chẳng là bao giờ chị cũng đến đây vào chín giờ mà. Sức khỏe của chị gái chị ra sao? Chị ấy vẫn như mọi hôm chứ?

– Vâng! Vâng! - Rê nát sốt ruột trả lời... Một tách cà phê và ba bánh mì nóng. Chị tôi rất thích bánh mì của cửa hàng.

– Xin chị chờ năm phút. Tôi sẽ pha cà phê. Mời chị ngồi.

Rênát đặt chiếc túi xách lên bàn rồi ngồi xuống.

Rát Chúc hoàn toàn không biết mình phải làm gì. Rênát soi gương, thoa phấn rồi liếc nhanh vào đồng hồ treo ở lối vào (Rát Chúc nhìn thấy hết qua khoe mắt). Rồi cô nhìn qua phòng cà phê bằng đôi mắt hờ hững. Đôi mắt cô đột nhiên tròn xoe, cô ngập ngừng như muốn bỏ chạy. Cô đã nhận ra Rát Chúc.

Cô vội vã cài lại chiếc áo khoác, đứng lên rồi chậm rãi lại gần Rát Chúc.

– Chào anh. Tôi không nhầm đấy chứ.

– Không - Rát Chúc trả lời với vẻ không niềm nở. Anh không biết giấu kín tình cảm của mình.

– Xin chào Đại úy.

Rát Chúc yên lặng, ngồi yên tại chỗ, nhìn chăm chăm Rênát một cách căm thù.

Bộ mặt của cô ta từ từ nhuốm một màu trắng nhợt, vụng về ngồi ghé xuống chiếc ghế.

– Tôi biết anh đang nghĩ rằng - Cô khẽ nói rồi im lặng một hồi - Nhưng anh không biết rằng... không hề biết gì...

Rát chúc im lặng.

Đúng lúc ấy tiếng chuông reo lên rồi Subbôtin bước vào. Anh nhanh chóng tiến lại bàn.

– Đây là cô Rênát Senle - Rát chúc nói.

Trên gương mặt của Subbôtin không thấy một thớ thịt nào động đậy.

– Người quen của anh đấy ư? - Anh vui vẻ chìa tay cho Rênát bắt. - Cho phép tôi ngồi xuống chứ?

Subbôtin ngồi xuống và chăm chú nhìn Rênát. Cô vẫn ngồi nguyên, mặt nhìn xuống.

– Hai người có chuyện gì thế? Cãi nhau à? - Subbôtin nhanh nhẹn hỏi.

Rát chúc và Rênát đều im lặng. Các cô phục vụ tò mò theo dõi không biết chuyện gì xảy ra.

– Các đồng chí, tôi không có lỗi. - Rênát khẽ nói. - Tôi không hề có lỗi gì...

Một niềm vui thoáng đi qua trên khuôn mặt của Subbôtin. Anh hiểu rằng không cần đến cái trò chơi này.

– Tôi sẽ kể hết cho các đồng chí, tất cả...

Lần đầu tiên Rênát nhìn Subbôtin. Hai ánh mắt gặp nhau.

– Chị đến chỗ chị gái chứ? - Subbôtin nghiêm giọng hỏi.

– Vâng.

– Đi đi. Lúc nào xong việc chị hãy đến tìm cơ quan an ninh địa phương và chị hãy kể lại những gì chị biết về vấn đề mà chúng tôi đang quan tâm. Chị sẽ đến chứ?

– Tôi sẽ tới. - Rênát trả lời một cách chắc chắn.

Cô ta đứng lên trả tiền cho cô phục vụ bàn rồi bước ra khỏi quán.

Subbôtin và Rát chúc nhìn qua cửa sổ. Cô gái đã đi ra phố và biến mất sau chiếc cổng bệnh viện.

– Cô ta có tới không? - Subbôtin tự hỏi. - Cô ta phải tìm đến. Mình có thể từ Sêmin bay tới được rồi.

Rênát Senle kể lại:

Khi chiến tranh kết thúc, tôi mới mười sáu tuổi. Còn chị tôi, chị Alisa hiện đang nằm viện, hai mươi ba tuổi. Suốt thời gian chiến tranh chúng tôi sống ở Berlin. Mẹ và em trai tôi đã chết trong những

trận ném bom năm 1944. Cha tôi là đảng viên quốc xã giữ một chức vụ khá khá trong trại tập trung của đế chế Hítler. Tôi gặp cha tôi lần cuối cùng vào tháng 3 năm 1945. Ít lâu sau một người giúp việc của ông tìm gặp chúng tôi và nói rằng cha tôi đã hi sinh như một người anh hùng. Anh trao lại cho chúng tôi huân chương và một số tiền lớn. Cuối cuộc chiến, hai chị em tôi gặp lại nhau. Chồng chị ấy là phi công quân sự đã mất tích ở mặt trận phía đông.

Sau một lúc im lặng đôi mắt cô nhìn lướt qua các đồ vật trong phòng, uống một ngụm nước. Rồi cô tiếp tục.

– Đối với tôi, chị ấy là tất cả: vừa là người mẹ, vừa là người bạn. Tất nhiên tôi yêu chị và cái gì cũng tin chị ấy dù tôi hoàn toàn không biết cái gì diễn ra trong tâm hồn chị ấy. Nói chung chị ấy là một người kín đáo. Tôi thường thấy chị ấy ngồi bất động suy tư trầm lặng. Nhiều lúc chị ấy ngồi im lặng như thế hàng giờ liền. Tôi lại chỗ chị ấy, ôm lấy chị ấy và nhìn vào đôi mắt chị. Tôi muốn nhìn thấy chị cười. Nhưng họa hoằn lắm tôi mới đạt được mong muốn ấy. Chị ấy thường nói với tôi một cách thô bạo rằng: “Hãy để chị ấy yên! Rênát! Chẳng bao lâu công việc của em sẽ phát triển”. Năm ngoái chị ấy sống ở Berlin, làm nghề bán báo ở sân bay Sône Phêđơ. Rồi chị ấy chuyển đến sống ở đây, tại Phơrăng phuốc. Lúc đó mẹ chồng chị ấy vẫn còn sống. Chị tôi sống cùng bà ấy.

Tại sao chị ấy phải dời chỗ ở? Khi mẹ và em tôi chết, chúng tôi sống với một người họ hàng xa. Chị tôi rất xung khắc với họ. Cả gia đình ở đây là người lao động, có tinh thần dân chủ. Còn chị tôi ngược lại lúc nào cũng sống với quá khứ. Ngồi ở quầy bán báo, sau khi đã trở thành vợ của một sĩ quan không quân nổi danh và là con trai của một người giàu có và tiếng tăm. Đối với chị đó là sự đau khổ không có gì sánh được. Cũng cần phải hiểu chị ấy. Nói chung chúng tôi không thường xuyên ở cạnh chị tôi. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, tôi vào học lớp thủ thư. Sau đó tôi làm việc ở thư viện. Chị tôi đã bỏ đi không ở đấy. Họ hàng tôi có dạy dỗ tôi nên người, đó là công lao của họ, cho nên bây giờ tôi mới ngồi đây và kể lại một cách trung thực tất cả những gì đã xảy ra. Nhưng nếu hỏi họ những gì về tôi thì thế nào họ cũng chỉ nói xấu về tôi. Đó là vì mọi câu chuyện và những lời khuyên của họ tôi chỉ thấy ở đầu lưỡi, tôi chọc tức họ khi

tôi muốn. Tôi sẽ ra khỏi nhà và chỉ trở về khi đã thật khuya. Họ muốn tôi vào học tại trường Đại học buổi tối, tôi lại cố tình luyện tập thể thao dưới nước vào các buổi tối ấy.

Bốn tháng trước, tôi quen với Cônvincốp một cách ngẫu nhiên trong rạp chiếu bóng. Sự quen biết này giữ một vai trò lớn trong cuộc đời tôi. Một điều thú vị là anh Cônvincốp cũng nói như những người thân của tôi, nhưng có điều anh nói ra tất cả những điều đó mà không la hét, không đe dọa, anh nói một cách đơn giản, vui vẻ, thân mật. Tôi tin những lời anh nói và rất muốn anh ấy không hiểu lầm về tôi.

Bây giờ tôi sẽ kể lại sự kiện kinh hoàng nhất trong cuộc đời tôi. Một lần, vào buổi sáng, tôi ra khỏi nhà. Một người đàn ông trạc năm mươi tuổi, ăn mặc khá diện, giữ tôi ở cửa: “Cô lad Rênat Senle - Người ấy nói - Đây là bức thư của chị gái cô gửi. Tôi muốn nói chuyện với cô”. Tôi nói rằng tôi đi làm muộn. Khi đó ông ta nói: “Cô hãy đọc lá thư này ở thư viện, tôi sẽ chờ cô vào buổi chiều. Nếu cô đến là tốt. Nếu không đến là việc của cô”. Ông ta nói xong rồi bỏ đi.

Bức thư của chị tôi rất ngắn, chị viết rằng người chuyển bức thư này là người bạn của gia đình chúng tôi và ông ta sẽ nói với tôi một sự kiện rất quan trọng. Chỉ nói sự thật. Hai chữ sự thật được gạch dưới. Chị ấy yêu cầu hủy bức thư đi. Tất cả những chuyện đó là lập mưu kế với tôi. Sau buổi làm việc, tôi đã gặp người đó. Trái tim thì nói rằng đừng đi nhưng chân tôi thì cứ bước. Lời ông ta nói đầu tiên làm tôi kinh ngạc, đôi mắt của tôi thật sự tối tăm. Ông ta nói rằng ba tôi vẫn còn sống, hiện giờ ông đang ở cách đây không xa, ở Tây Đức. Ngay lúc ấy ông ta đưa quà cha tôi cho tôi. Đó là một phong bì đựng tiền. Sau đó ông ta nói rằng cha tôi sống với ước mơ được gặp lại các con gái mình, ông muốn sang vùng phía Đông dù biết rằng điều đó là khó khăn và nguy hiểm. Sau đó ông ta đưa cho tôi giấy và bút rồi yêu cầu tôi viết cho cha tôi mấy dòng. Tôi suy nghĩ mãi rồi viết rằng tôi rất yêu và mong được gặp cha tôi. Người đó nói rằng: “Hãy cảm ơn cha cô về món quà đi. Sự cảm ơn của cô đã chứng minh rằng tiền đã được chuyển giao”. Tôi đã viết: “Cha thân yêu! Con xin cảm ơn số tiền cha đã cho. Tất nhiên con rất cần chúng”. Sau đó chúng tôi chia tay nhau.

Từ phút đó trở đi, toàn bộ cuộc đời tôi đã bị lật ngược. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến người cha và ước mơ chúng tôi sẽ cùng nhau chung sống. Những suy nghĩ ấy chẳng làm cho tôi lúc nào được yên, cả ngày lẫn đêm. Ít lâu sau lại có một người nữa từ chỗ cha tôi tới. Ông ta cầm bức ảnh của cha tôi và cả tiền nữa. Lúc này tôi mới viết một bức thư dài cho cha tôi. Chẳng bao lâu sau người thứ ba đem thư trả lời đến. Tôi đã nhận được chữ viết của người. Tất cả những bức thư trước đây người viết cho mẹ tôi là cùng một nét chữ. Tôi cất thư đi và đã thuộc lòng chúng. Cha viết rằng chúng tôi sẽ gặp nhau trong một thời gian gần đây.

Có một lần vẫn người đàn ông đầu tiên gặp tôi đã đón tôi ở thư viện. Ông ta kể rằng cha tôi đã dứt khoát bỏ phía Tây sang sinh sống ở phía Đông. Nhưng cha tôi sợ rằng ông sẽ phải vào tù vì vậy ban đầu ông muốn chứng minh cho chính quyền địa phương biết tấm lòng trung thực của mình. Ông nghĩ rằng làm điều đó nhờ sự giúp đỡ của một sĩ quan Nga mà tôi đang kết bạn. Cha tôi đã biết tình bạn này... từ đâu? Điều đó thì tôi cũng không rõ.

Trong bức thư cha tôi viết rằng hiện giờ ông chỉ tin người sĩ quan này. Ông hi vọng vì tình bạn với tôi, người sĩ quan này sẽ giúp đỡ ông. Tóm lại cha yêu cầu tôi làm mọi thứ để cha có thể gặp được người sĩ quan Nga này. Tôi tin vào tất cả chuyện ấy.

Họ thúc giục tôi, nhưng tôi lúc nào cũng rất bận. Còn về chuyện chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ thì Cônvancốp không hề hay biết gì. Anh ấy cũng không biết cả buổi tối hôm tôi gọi điện cho anh ấy đi chơi trong thành phố, mặc dù lúc gọi điện cho anh thì đã có phái viên từ chỗ cha tôi đứng bên cạnh.

Cônvancốp đồng ý đi chơi. Người phái viên bảo: “Cô hãy đi tới cầu Varsápki. Đến đấy cô ngồi vào xe ô tô, nó sẽ đưa cô đến gặp cha cô”. Điều làm tôi vừa ngạc nhiên, vừa sung sướng là trong chiếc ô tô đến chỗ tôi và Cônvancốp đứng trên cầu thì có một người huấn luyện viên bơi mà tôi đã quen. Đó là G. Armônđơ. Tôi nhớ ra rằng trong thời gian gần đây, Armônđơ và nhất là Alma Gutxơ huấn luyện viên của tôi cứ luôn miệng nói những câu bóng gió bí mật gì đấy, cứ như họ đang tham gia xây dựng hạnh phúc cho tôi vậy. Tôi không hề biết

người đàn ông thứ hai có mặt trong xe. Tôi chỉ nhận thấy rằng người đó nói tiếng Đức không sôi.

Xe đi dọc theo bờ sông. Khi chúng tôi đi cách cầu khoảng năm trăm mét thì bỗng dừng tôi trông thấy anh Còvancóp ngã xuống sàn xe. Ngay lúc đó người không quen biết lấy một cái khăn dùng để phủ mình ngựa phủ lên người anh ta rồi hạ lệnh cho lái xe dừng xe. “Ra khỏi xe đi”. Hắn thét lên với tôi và Armônđơ. Chúng tôi chui ra khỏi xe. Người kia cũng ra khỏi xe và nói với chúng tôi rằng: “Người sĩ quan Nga này đang chuẩn bị bắt cha tôi. Chúng tôi kịp đánh hơi thấy. Chúng tôi, và nhất là cha cô, khuyên cô nên im lặng. Chúng tôi có đầy đủ những bức thư của cô trong đó cô cảm ơn số tiền cô đã nhận. Tốt nhất là cô hãy đến ngay Phơrăng phuốc trong ngày hôm nay với chị cô. Chị cô đang ốm nặng đấy”. Sau đó người đó nói với Armônđơ vài lời mà tôi không nghe được rồi quay xe phóng về cầu Varsápki. Đây là tất cả những gì tôi biết.

Thế đấy, tất nhiên là tôi đã nói chuyện với Armônđơ - nói chính xác thì hắn ta đã nói chuyện với tôi. Nói chung là tôi rất hoang mang đến nỗi không nói nổi một lời nào. Armônđơ cho chiếc taxi dừng lại rồi dẫn tôi về nhà. Trong lúc chúng tôi đi trên đường hắn cứ lải nhải khẳng định bên tai tôi là chỉ có một cách làm duy nhất có thể cứu chúng tôi thoát khỏi tình huống này là dù có xảy ra chuyện gì cũng phải im lặng. Tất cả là như vậy. Tôi phải nói rằng Armônđơ cũng hết hoảng và tỏ ra xúc động...

Vâng, tôi đi Phơrăng phuốc ngay đêm đó trong chuyến tàu hỏa đầu tiên đến ga...

Chị tôi đang nằm ở bệnh viện, người bác sĩ trưởng cho tôi biết công việc của chị tôi rất tồi tệ... Không, ngoài bác sĩ trưởng ra tôi không hề nói cho một ai biết chuyện này. Hắn ta luôn luôn có mặt tại đây mỗi khi tôi tới bệnh viện, đích thân lại dẫn tôi đến gặp chị tôi rồi lại đưa tôi ra tận cổng... Sự việc lại không phải như thế, chị tôi không hoàn toàn sung mãn.

Dịch mun Lixôpxki quy định cho Paxionxcaia địa điểm gặp mặt tại một cửa hiệu bán sách cũ trên thềm một ngôi nhà đã bị đổ vỡ vì chiến tranh. Paxionxcaia thậm chí còn không tìm được ngay ngôi nhà này. Chiếc rèm che cửa ra vào bé tí chật hẹp có kích thước chỉ bằng một trang vở viết.

Mùi hôi hám của đàn chuột và mùi còn dán gỗ xông lên nồng nặc trong quán. Những giá sách chiếm hết cả phần bên tường bên trái với một chiếc thang đặt chéo phòng. Một chiếc cửa ra vào thấp lè tè treo một chiếc rèm nỉ ở bức tường phía sau. Từ đây bỗng xuất hiện một phụ nữ lùn tịt tròn trĩnh trực đặc biệt là đã được lựa chọn đúng với kích thước của chiếc cửa ra vào trong bộ trang phục áo liền quần màu xanh.

– Thừa bà cần gì? - Người đàn bà thấp lùn ngược cặp mắt sưng húp rơm rớm nước mắt thể hiện một vẻ quy lụy nhìn chằm chằm cô gái.

– Cho tôi xem một vài truyện tiểu thuyết Pháp nào đó.

– Xin chờ một chút! - Người đàn bà thấp lùn chồm dậy khỏi chiếc thang xếp rồi rút từ trên giá xuống một vài cuốn sách rách tả tơi và bày ra trên mặt quầy.

– Mong bà thứ lỗi cho, chỗ chúng tôi đây không có nhiều sách Pháp. Nguyên nhân của nó thuần túy là do hậu quả của quy định lịch sử - Người bán sách vừa cúi chiếc đầu tròn như một quả cầu nhìn Paxionxcaia đang lật giở từng trang một nói với cô.

Natasa phân vân. Cô đã tới đây chậm mất mười phút, vậy mà vẫn chưa thấy Dịch mun Lixôpxki đến.

– Tôi sẽ lấy cuốn sách này... Paxionxcaia miễn cưỡng nói - Bao nhiêu tiền?

– Liệu không phải trả tiền một cách vô ích được không?

Bắt gặp cái nhìn ngạc nhiên của Natasa người bán sách khẽ nói:

– Ông Lixôpxki đang chờ cô ở kia - Nói xong bà ta chỉ tay vào chiếc cửa sau.

Đằng sau cánh cửa là một căn buồng rất nhỏ, bên trong kê một chiếc giường, một chiếc bàn và một chiếc ghế ngồi. Dịch mun

Lixôpxki đang ngồi trên giường. Khi Natasa bước vào buồng hắn liếc nhìn đồng hồ.

– Cô thích sự chậm trễ? - Hắn hỏi cộc lốc.

– Phải nhớ mất hai chuyến xe điện ngầm vì nhiều người đi làm về.

– Ngồi xuống đi. - Lixôpxki hát đầu về phía chiếc ghế. - Cuộc gặp gỡ giữa hai chúng ta không có gì là thú vị lắm, chúng ta sẽ không để mất thời gian. Tôi muốn trao đổi với cô về cha cô.

– Nói với tôi chuyện đó để làm gì nữa? - Paxionxcaia nói trong lúc đầu cô lại nghĩ cách đối phó với ý thích bất ngờ của Lixôpxki.

– Cô thấy không...

Lúc này Natasa nhận thấy ông vua của các huấn luyện viên tỏ ra hơi bối rối và chính hắn cũng không biết phải bắt đầu câu chuyện như thế nào. Hắn lắc lắc đầu rồi lấy lại bình tĩnh đúng lúc.

– Tôi không biết đánh lừa ai và sẽ nói thẳng ra ngay. Tôi là một trong số những người không muốn nước Đức bị xé nát thành từng mảnh, những người không biết chịu khuất phục. Nước Đức không cần cả người Nga, người Anh, kể cả người Pháp. Nhưng quả thật tôi khó có thể nhìn thấy một người Nga nào trên các đường phố của Berlin!

Natasa đã nhận thấy hắn không gọi đến những người Mỹ.

– Chúng tôi là những người sẵn sàng đi tới đâu mà nước Đức cần và đã không đầu hàng cùng với tướng Kây-ten. Cha của cô là sĩ quan hải quân của Đế chế? Phải không nào?

– Đã có lúc. - Natasa thừa nhận.

– “Đã có lúc” nghĩa là sao? Một sĩ quan Đức lúc nào cũng là sĩ quan, khi người đó vẫn còn sống, - Lixôpxki nhanh nhẹn lên tiếng. Trong đôi mắt của hắn lóe lên một tia lửa độc ác nhưng ngay lập tức đã dập tắt.

– Cha tôi về cơ bản thuộc nghề nghiệp dân sự.

– Vớ vẩn! Làm sao cô biết được trong tâm hồn của ông ấy có cái gì?

Cả hai im lặng không nói gì với nhau một lúc.

– Thế nào, đúng ra thì ông muốn gì ở tôi? - Natasa hỏi.

Lixôpxki nhìn Natasa một cách giận dữ và ngay lúc đó hắn tỏ ra thận trọng.

– Trước hết đừng quên rằng mình là người Đức - Hắn cười khẩy.

– Tôi luôn luôn nhớ đến điều này.

– Vậy thì cha cô còn nhớ gấp đôi nữa đấy. Ông đã đổ máu vì nước Đức. Có lẽ nói chuyện với ông ấy tôi thấy dễ chịu hơn.

– Còn phải xem là chuyện gì! - Paxionxcaia nhìn Lixôpxki như chọc tức.

– Mọi chuyện chỉ là một mà thôi - về nước Đức. Ông ấy đâu phải là đồ.

– Ông ấy là người Đức và luôn là như vậy...

– Những tên đồ cũng la lên rằng chúng là những người Đức.

– Ông biết tôi sẽ nói gì với ông không? - Paxionxcaia mạnh dạn nhìn thẳng vào đôi mắt lạnh lùng của hắn. - Tuyệt đối tôi không thích tham gia vào công việc chính trị. Tất cả những ai trong trường Đại học của tôi đều biết đến điều này, cha tôi cũng biết như vậy, bạn bè của tôi và cả ông nữa cũng cần phải biết như thế. Tôi thích gì thì tôi làm vậy. Tôi học. Tôi thích thể thao - tôi luyện tập thể thao. Tôi thích một chàng trai - tiêu khiển thời gian cùng với anh ta.

– Một người Nga ư? - Lixôpxki mỉa mai nói.

– Hôm nay là người Nga, ngày mai - là những người Ai Cập. Điều quan trọng là tôi thích. Ngoài ra tôi chẳng muốn biết gì cả. Làm chính trị như ông là đồ bỏ đi nếu ông không thể lôi kéo những người như tôi tham gia chính trị!

– Nhưng cha cô là một người đàn ông? - Sau một hồi lâu Lixôpxki mệt mỏi nói.

Natasa đã đọc thấy sự chán chường trong đôi mắt của hắn. Có thể, hắn tự thấy bức cho chính hắn, rằng đã uống công sắp xếp một cuộc gặp gỡ như thế này. Đã có đó Natasa quyết định làm cho hắn phấn khởi một chút.

- Tôi sẽ trao đổi chuyện này với cha tôi. - Natasa nói.
- Về chuyện gì? - Lixôpxki thận trọng hỏi.
- Nói chung. Hình như chưa lần nào tôi nói chuyện chính trị với ông ấy. Bất ngờ tôi lại cảm thấy thú vị khi ông ấy nghĩ đến mọi chuyện này.
- Về những gì vậy?
- Về nước Đức. Lại về nước Đức.
- Nhân đây tôi cũng muốn hỏi cái anh chàng người Nga mà cô thích là ai vậy? - Lixôpxki hỏi.
- Đó là một người đàn ông trẻ, sắc sảo và thú vị.
- Anh ta làm gì?
- Natasa bật cười.
- Tôi không có ý hỏi câu như vậy về anh ta. Tôi chỉ quan tâm đến tiền lương của anh ấy là bao nhiêu? Anh ta nói rằng anh ta là một kỹ sư quân sự khi tôi hỏi anh ấy ý kiến về một chuyện gì đó.
- Cụ thể là chuyện gì vậy?
- Tôi cũng không biết nữa. - Paxionxcaia luống cuống một cách chân thật. Im lặng một lúc cô rụt rè hỏi:
- Chắc là anh sẽ không phụ trách môn bơi bướm cho tôi nữa nhỉ. Tôi rất lấy làm tiếc.
- Ừ - Lixôpxki cười cợt mở. - À, không. Tại sao tôi phải như vậy. Chúng ta sẽ cùng luyện tập chứ. Vì cô đã hứa là sẽ nói chuyện với cha cô mà. - Hấn nặng nề đứng lên. - Cô ra một mình nhé. Tha lỗi cho tôi, tôi không thể tiến cô được.
- Người bạn Nga của tôi sẽ làm chuyện đó. - Natasa cất tiếng cười.
- Anh ấy lại chờ cô à? - Lixôpxki hỏi với vẻ sợ hãi.
- Ồ không đâu. Sao lại có thể như vậy được. Tôi đi gặp một người đàn ông khác được ư?

Natasa bước ra phố, cô cảm thấy hài lòng với mình. Chắc là cô không làm một cái gì để đến nỗi Đại tá Sêmin lại sẽ cạo cho cô một trận trong cuộc họp tới.

Rutragôp xác định được rằng cứ mỗi sáng Khaútson lại đi xe tới phố Khênen. Để ô tô ở quảng trường Mai Balch, anh đi ngang qua đại lộ, theo đường Khênen để tới ngôi nhà năm tầng kiến trúc rất cổ rồi đứng sau cánh cửa to lớn nặng nề, bần thủ.

Ở hai bên đường người ta treo nhiều bảng con ở cửa ra vào, nhìn vào đó người ta có thể biết được ai đang sống trong nhà. Một bác sỹ nha khoa, một người làm răng giả, một luật sư, một thầy giáo dạy nhạc,... và rất nhiều người khác nữa. Chỉ thiếu một cái bảng con ở tầng hai, nơi có một cơ quan tổng đại diện của thiếu tá Khaútson.

“Hắn là một người khiêm tốn - hắn không muốn quảng cáo cơ quan của mình”. Đại tá Sêmin cười một cách khó chịu khi Rutragôp cho xem bức ảnh chụp lối vào tòa nhà này trên đường phố Khênen.

Sau khi bước vào cửa chính, thiếu tá Khaútson trèo lên cầu thang thứ nhất, lấy chìa khóa mở cửa và bước vào phòng ngoài có ánh sáng chói của ngọn đèn. Ở cuối hành lang có hai người lính ngồi cạnh chiếc bàn con, chân duỗi thẳng. Một khẩu tiểu liên treo ở trên cổ một tên, vòng qua thắt lưng của tên kia. Hai người lính không chú ý đến thiếu tá Khaútson. Người ta có thể nghĩ họ đang ngủ.

Khaútson đi qua một trong các phòng, ở đây có một người trẻ tuổi đang ngồi ở góc bàn đọc cho cô thư ký một văn bản nào đấy. Anh ta vẫn cứ đọc, nhưng tay vẩy thiếu tá và chỉ vào một chiếc bàn trên đó có một hồ sơ màu vàng chói. Thiếu tá Khaútson ngồi xuống, mở cặp và đọc các giấy tờ. Người trẻ tuổi lại gần Khaútson cúi kính nói:

- Tôi đã ở chỗ hắn hai lần rồi mà vẫn cứ như thế.
 - Hãy kiên nhẫn, Gêrátđơ. - Khaútson nói nhưng mắt vẫn không rời tập giấy tờ. - Cái này anh đã đọc chưa?
- Thiếu tá chìa cho người trẻ tuổi một đoạn mật mã ngắn.

– Tất nhiên đã đọc rồi. Toàn bộ câu chuyện này bắt chúng ta phải chờ đợi.

Thiếu tá Khaútson đấm tay xuống bàn.

– Người ta giữ nó ở Munkhen làm gì nhỉ? Chúng ta chẳng đã nói với họ rằng cái tay người Nga này là một tên trộm nhóc con và chạy sang chỗ chúng ta là để tránh cái nhà tù kia. Đã báo trước cho những đứa ngu biết rằng phải nhanh chóng chuyển hắn đi xa hơn nữa, có lẽ là đến Úc. Ở đấy hắn sẽ được yên tâm rèn luyện dưới cái sốt nhiệt đới. Vậy mà họ lại giữ hắn ở Munkhen, trong lúc các tay nhà báo không biết rằng hắn là một con chim. Bây giờ thì khắp châu Âu chửi suốt.

Người trẻ tuổi nhếch mép cười:

– Chỉ có một cách là làm vô hiệu hóa hắn. Một tai nạn ô tô, một cơn suy tim hay một tai nạn gì đó...

– Ừ, ừ! Tất nhiên rồi... - Khaútson lơ đãng nói. - Giêracđơ, ngay ngày hôm nay anh phải tới Munkhen và hãy làm những gì cần thiết... Còn tên đó cứ tiếp tục im lặng. Như con vẹt lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại yêu cầu ta phải thả ngay.

– Thôi thì làm thế nào khác được. Tôi sẽ làm việc với hắn vậy.

Khaútson rời khỏi căn phòng và đi về phía cuối hành lang nơi có hai tên lính. Hai tên này co chân lại và chậm chạp đứng dậy. Một tên quay chìa khóa vào một cánh cửa sắt. Khaútson bước vào phòng mà mới vài ngày trước đây Côvancốp đã tỉnh lại.

Trong lúc đó Rutragốp đã theo chân Khaútson lần theo từ căn hộ của hắn tới ngôi nhà số ba trên đường phố Khênen. Ông quan sát kỹ ngôi nhà. Từ lâu ông đã nhận ra rằng từ phố Khênen không có lối nào khác dẫn vào sân được. Trong tất cả các ngôi nhà bên cạnh đều có cổng vào sân.

Rutragốp đi vào sân của ngôi nhà bên cạnh bên phải. Nó ngăn cách với ngôi nhà số ba bởi một bức tường im lìm, vắng vẻ, xây bằng chất liệu chịu lửa, ngay ở sát mái có một cửa sổ tròn để thông gió. Chắc chắn ô cửa sổ này dùng để chiếu sáng khoảng giữa mái nhà và trần nhà. Chăm chú nhìn bao quát bức tường, Rutragốp khó khăn lắm mới nhận ra rằng trước đây ở ngang với tầng hai của bức

tường đã có một ô cửa sổ. Bây giờ nó đã bị một viên gạch cũ giống với màu của bức tường bịt lại.

Rutragóp đi qua sân ngôi nhà ở bên trái. Cũng từ đây, ngôi nhà số ba nổi lên im lìm như thế. Chỉ khác ở chỗ cửa sổ tầng hai không bịt kín nên dựa vào đó chắc phải có một phòng ở sau cửa sổ này. Trên ô cửa sổ là những bông hoa.

Nhà số ba ăn sâu vào phía trong. Những đoạn tường chịu lửa dài hơn phần mái rất nhiều. Các sân bên cạnh không có lối ra vào, vậy thì sân của ngôi nhà số ba là ở đâu? Rutragóp đi qua phố Khênen, sau đó ông ra ngã ba đường đi song song trên phố Bênike. Ông đặt giả thuyết rằng nhà số ba có một mặt thứ hai thông ra phố song song và chắc chắn có một lối vào sân của nó.

Nhưng ngay từ xa ông đã thấy rằng cái nhà ông đang quan tâm không có lối nào thông ra phố song song. Một tòa nhà bốn tầng đã bị đổ vỡ nhìn ra phố ở chỗ này bằng những ô cửa sổ. Một nửa tòa nhà tiếp theo cũng bị phá hủy. Mọi cửa ra vào và các cửa sổ phía dưới của các nhà bị phá đã bị bịt kín bởi các đoạn công trình xây dựng bằng gạch chịu lửa, cho nên không thể len lỏi vào bên trong khu đổ nát này được.

Rutragóp thong thả đi dọc theo những ngôi nhà chết. Nhà cuối cùng nhìn ra Quảng trường Maibakhor. Đến đây ông dừng lại cách góc phố ba bước chân và suy nghĩ. Lẽ nào lại không thể có cửa vào nhà số ba từ sân... Dù thế nào đi nữa thiếu tá Khaútson cũng cần phải có một lối ra.

Để quay trở về phố Khênen, Rutragóp rẽ vào góc phố và ông chết lặng tại chỗ. Tận sâu của một bức tường, phía sân của một tòa nhà đổ vỡ, ông trông thấy một cổng vào cao, đóng kín, ghép bởi những tấm thép. Ông đã nhìn thấy nó trước đây nhưng không nghĩ rằng cái cổng sắt này đứng cách xa nhà số ba như vậy lại có thể dẫn vào trong nhà được. Cổng bị bịt kín tứ phía trong và không thấy có một kẽ hở nào cả.

Rutragóp đi qua đại lộ, ngồi xuống chiếc ghế đá. Từ chỗ này ông có thể nhìn chiếc cổng rất rõ và ông chờ đợi. Hai tiếng sau, một chiếc ô tô không có cửa sổ phóng như bay về phố Bêniken. Chiếc

ô tô ngoặt gấp và dọi đèn pha vào chiếc cổng. Ngay lập tức cổng mở ra để xe vào rồi nhanh chóng khép lại. Nhưng trong ba giây đó Rutragóp đã thấy hết những gì ông cần: giữa những đồng đồ nát có một lối hẹp kéo dài tới nhà số ba.

Thiếu tá Khaútson đã khai thác Côvancóp hơn một giờ. Nhưng cũng giống như những ngày trước đây, ông ta đều bất lực. Thiếu tá là một người sắt đá.

Không một nụ cười thiện chí nào thoáng qua trên khuôn mặt của hắn. Hắn vẫn kiên trì tấn công vào Trung úy. Thâm tâm Khaútson tức điên lên vì hắn đã không bẻ gãy được cái thằng trẻ con này, nhìn bên ngoài trông anh ta mềm yếu và hay dao động.

– Tôi kêu gọi anh, Côvancóp. Hãy nhìn bằng con mắt tỉnh táo của người sĩ quan về tất cả những gì đã xảy ra với anh. Hai thế giới của chúng ta đang đối chọi nhau... - Thiếu tá Khaútson đập hai tay vào nhau. - Nói chung cả chúng tôi và các anh đều không mấy tin vào cái thiên đường này trên trái đất. Cả chúng tôi và các anh đều không muốn bị bất ngờ. Chính vì thế mà ở chỗ chúng tôi và chỗ các anh đều có các cơ quan đang hoạt động, nhiệm vụ của chúng ta là tìm hiểu phía bên kia có bí mật gì. Thậm chí ngay cả lúc các nhà ngoại giao của chúng ta đang phung phí những nụ cười cho nhau, và những lời khen cho nhau thì các cơ quan đó vẫn tiếp tục hoạt động theo những nhiệm vụ của mình, một sự hoạt động vô hình trong chừng mực có thể. Vì thế chuyện gì đã diễn ra với anh ở đây - đó là một việc hết sức bình thường diễn ra trong các cuộc chiến tranh không có tiếng vang này. Một tháng trước, ở chỗ chúng tôi có một Đại úy Mỹ tên là Rêr Gierơ đã chạy sang bên các anh. Anh ta biết không nhiều lắm nhưng chắc là anh ta vẫn có ích đối với các anh. Bây giờ thì anh phải có ích đối với chúng tôi.

– Tôi đã nói với các ông đừng chờ đợi gì ở tôi nữa. Tôi yêu cầu phải thả tôi ngay.

Côvancóp hiểu rõ ràng rằng Khaútson muốn làm giảm nhẹ cảm giác căng thẳng của sự việc đang diễn ra trong lòng anh. Không được đâu! Chiến tranh là chiến tranh! Cẩn chặt môi, Côvancóp nhìn Khaútson với sự giễu cợt. Còn hắn vẫn nở một nụ cười đầy thiện ý.

– Nào Trung úy. Không có gì phải xúc động mạnh mẽ như vậy. Anh thấy đấy, ở đây làm gì có những ống kính Xô Viết. Còn cái chủ nghĩa anh hùng viễn vông của anh chỉ là chuyện đáng cười đối với tôi và các đồng nghiệp của tôi mà thôi. Nào ta bắt đầu làm việc. Anh đang sống trong một ban thực hiện liên lạc với tổ chức hành chính Đức của khu vực phía Bắc. Nhưng chúng tôi lại biết rằng sự am hiểu của anh cũng chật hẹp như các sọc trên quân hàm của anh thôi. Anh không bị bắt buộc bán rẻ Tổ Quốc - vì anh cũng chẳng đủ sức làm được việc đó. Chúng tôi sẽ hỏi những câu hỏi hết sức đơn giản. Người ta in tiền Mác Đông Đức ở đâu? Ở Berlin, Laixic? Hay ở Mátxcơva?

Côvancốp im lặng nhìn sang Khaútson.

– Thôi được, một câu hỏi nữa: Có bao nhiêu thực phẩm hàng ngày chở từ Liên Xô đến Berlin? Ước lượng cũng được...

– Tôi sẽ không trả lời đâu, ông đang mất thời gian một cách vô ích đấy. - Côvancốp bình tĩnh nói.

– Thế nào. Tuyệt. - Khaútson vô tư lự nói. - Ta hãy nghỉ đến sáng mai. Nhân tiện anh hãy suy nghĩ luôn về điều này nhé: nếu anh không trả lời thì chúng tôi sẽ nói với chính quyền phía Đông rằng người bạn gái của anh, cô Rênat là người tham gia vào vụ bắt cóc anh. Mặc dù tôi nói với anh rằng cô ấy hoàn toàn không tham dự vào chuyện này. Chào anh Trung úy. Hẹn đến mai!

Khi bước ra khỏi phòng, Khaútson vấp phải chân đang duỗi của một tên lính gác. Hắn phải chịu toàn bộ cơn tức giận của Thiếu tá.

Khaútson trở về phòng làm việc và ngồi vào bàn. Cơn điên bất lực réo lên trong người hắn khiến hắn không thể thở được. Hắn bóp chặt bàn tay ướt mồ hôi. Với người Nga thì đây không phải là công việc đầu tiên của Khaútson. Hắn hiểu không thể đạt được gì ở chàng trai trẻ này bằng lòng tốt được. Dựa vào tất cả các sự kiện, đã đến lúc phải đưa anh ta đến vùng “Y” rồi phải “luyện nóng” cho anh ta. Ít ra thì cũng phải nhanh chóng quyết định tất cả: hoặc anh người Nga này phải mở mồm, hoặc anh ta sẽ trở thành một cây ma - như vậy thì không có gì dễ chịu cả. Nhưng Khaútson không thể làm như vậy.

Chiều qua hán ở chỗ vị tướng, ông ta đã hỏi:

– Công việc của anh với tên người Nga kia thế nào?

– Cho đến giờ hán vẫn im lặng.

– Anh có thể giải thích cho tôi biết “cho đến giờ” được tính là bao lâu (Khaútson im lặng). - Vị tướng nhún vai, điều này chẳng hứa hẹn một điều gì tốt lành cả. - Đó là một công việc tòi tệ đấy, Thiếu tá ạ. Anh đã chuẩn bị lằng nhằng mãi cái chiến dịch này. Nó tiêu tốn của chúng ta không ít tiền. Thế mà bây giờ khi công việc đã xong thì anh lại nhắc đi nhắc lại “cho tới tận bây giờ vẫn im lặng”.

– Thưa Đại tướng cho biết, trước đây. - Khaútson bắt đầu chống đỡ nhưng ông ta đã ngắt lời hán.

– Cái gì? Trước đây? Một tên chạy trốn? Phải rồi người tùy tùng của tôi đã được thông báo về những việc làm ở phía Đông hơn tất cả những tên chạy trốn của anh cộng lại. Có thể tên này sẽ im lặng trong nửa năm, rồi hán sẽ thông báo cho chúng ta biết về những tài liệu giật gân về giá lúa mỳ ở khu vực phía Đông?

– Nhưng mà Đại tướng hiểu cho, cái tên sĩ quan này là trong ban tham mưu và trong ban đang làm cho chúng ta hiện nay rất quan tâm. Chính vì hán rơi vào tay chúng ta không phải là tự nguyện cho nên cần phải có thời gian để hán tỉnh rồi sẽ cung cấp cho chúng ta những lời cung khai.

– Không đâu vào đâu cả - Viên tướng nhún vai rồi quăng cái bút chì lên bàn. - Vào thời điểm này tôi hỏi anh tại sao lại cứ phải chọn đúng cái tay sĩ quan này. Anh đã nói là vì hán trẻ và vì hán đã vi phạm nội quy làm quen với một cô gái Đức. Có phải anh đã nói thế không nào? Tuyệt vời. Có nghĩa là tôi chưa mắc phải cái bệnh xơ cứng và trí nhớ của tôi vẫn còn làm việc. Đến khi kiểm tra thì mới vỡ lẽ rằng anh đã bắt một người Nga mà vì lý do anh ta sẵn sàng chết một cách khoan khoái. Vậy thì tôi xin chúc mừng anh, Thiếu tá ạ, anh sẽ đào tạo ra một anh hùng tiếp theo cho những người Nga.

– Tôi sẽ cố gắng không làm điều đó. - Khaútson buồn bã nói.

– Có thể anh chưa hình dung được rõ ràng tình hình địa phương đâu. Chúng ta đang làm tất cả những gì ở Tây Đức cần cho nước Mỹ. Thế nhưng người Nga ngày càng nổi tay cho người Đức và họ

yêu cầu phải thống nhất nước Đức. Yêu cầu này được toàn dân ủng hộ. Nếu người Đức làm việc thống nhất này thì tức là họ đã làm hỏng kế hoạch của chúng ta. Đó là một điều rõ ràng như hai cộng hai bằng bốn vậy. Chúng ta cần phải cho nổ tung tất cả các vị trí của người Nga ở nước Đức ngay lập tức. Khi đó thì cái tay trung úy này phải được sử dụng. Nếu hắn là một sĩ quan tham mưu thì hắn sẽ bình tĩnh và sẽ nói một cách rõ ràng những gì chúng ta cần. Còn nếu không... - Đại tướng nhún vai, im lặng rồi nói tiếp. - Nói chung tôi không định chờ đợi lâu thêm.

Câu chuyện với Đại tướng kết thúc. Khaútson không thể vội vã gửi Côvancốp đến cái “lò luyện nóng” được. Người Nga phải bắt đầu nói ở đây. Phải như vậy.

Buổi họp lần sau của nhóm chiến dịch diễn ra thật sôi nổi ở chỗ Đại tá Sêmin. Có hai xu hướng của chiến dịch trái ngược nhau: một hướng đã có những kết quả tích cực trong khi nhóm kia nhìn qua tỏ ra thụ động. Rutragốp giới thiệu khuynh hướng này.

Cả Subbôtin và Paxionxcaia bây giờ đã thấy được rằng họ đang tấn công vào một nơi đáng tin cậy. Họ yêu cầu Rutragốp hãy giảm bớt việc theo dõi không có kết quả và giúp đỡ họ. Vì sau khi Rênat Senle thú nhận thì họ đã khám phá được nhiều điều.

– Dù thế nào đi nữa thì chúng ta sẽ quay về với Khaútson. - Paxionxcaia vừa xúc động, vừa sôi nổi phát biểu, cô nhìn Rutragốp và liếc qua Đại tá Sêmin. - Nhưng chúng ta sẽ quay lại khi biết hết sự thật về những gì liên quan đến vụ bắt cóc Trung úy. Chính nó sẽ làm giảm nhẹ sự tấn công trực tiếp của chúng ta vào Khaútson. Chúng ta nói vậy có đúng không thưa Đại tá?

Sêmin chớp mắt không trả lời ngay, ông chậm rãi ghi chép cái gì đó vào một quyển sổ.

Rutragốp không bị kích động bởi những lời của Paxionxcaia. Anh ngồi dựa lưng vào thành ghế và ngắm chiếc đèn treo trên trần.

– Chúng ta hãy nghe ý kiến của Rutragốp. - Đại tá sẽ sàng nói.

Rutragóp đứng lên, dùng bàn tay vuốt những sợi tóc trắng rồi lên tiếng.

– Các đồng chí đã thấy rõ tiến trình công việc của tôi. Các đồng chí cũng đã thấy Paxionxcaia và Subbôtin đã làm gì. Theo tôi, hiện nay ta có những quyết định dứt khoát thì thật nguy hiểm. Ta cần phải phân tích lại bước đi của chiến dịch. - Rutragóp bình tĩnh nói một cách tin tưởng, mắt nhìn từng người đang dự cuộc họp. Anh dừng lại nhìn Paxionxcaia. - Tôi nghĩ thế này, trước đây ta chỉ có thể đánh giá toàn bộ công việc trên một quan điểm của chúng ta. Mà đích của chúng ta là Trung úy Côvancốp. Ở chỗ này, dù sau khi đã tìm hiểu được Lixôpxki, liệu Paxionxcaia có thể bơi được đến chỗ Trung úy Côvancốp hay không?

– My dân! - Natasa khẽ kêu lên nhưng cô nói một cách rõ ràng.

Ngay khi ấy Đại tá Sêmin ngược mắt nặng nề nhìn lên Paxionxcaia một cách trách móc.

– Tiếp tục đi Rutragóp.

Rutragóp thừa nhận rằng Paxionxcaia và Subbôtin là những người rất thú vị. Nhưng sau đó Rutragóp hỏi:

– Hãy nói cho tôi biết: sau khi vạch mặt được tổ chức đó, chúng ta sẽ đến được gần Trung úy chứ? Không. Chúng ta sẽ chỉ xác định được chính xác hơn nữa các hoàn cảnh của vụ bắt cóc và khả năng trừng trị những tên tham gia trong vụ này. Còn Côvancốp lúc đó chưa chắc đã được dễ chịu hơn đâu. Chẳng nhẽ anh không hiểu được một sự việc đơn giản như thế sao?

Paxionxcaia và Subbôtin đều im lặng. Đại tá Sêmin chờ một lúc lâu rồi hỏi Rutragóp có đề nghị gì không.

– Chúng ta phải đột nhập vào cái nông trang của Khaútson. - Rutragóp cứng cỏi lên tiếng. – Kế hoạch của tôi được thực hiện như sau...

Tất cả những gì mà Rutragóp nói đều lôi cuốn mọi người khiến Paxionxcaia và Subbôtin cũng quên hết cả cơn bức bối của mình, lắng nghe một cách thích thú.

Đại tá Sêmin tỳ cả tấm thân nặng nề của mình vào chiếc bàn. Đôi mắt tinh nhanh của ông cứ nhìn Rưtragóp mãi.

Rưtragóp đã thấy hết và anh hiểu rằng kế hoạch của anh đã làm cho Đại tá và các đồng nghiệp của anh hài lòng.

Phải, đó là một kế hoạch hay, can đảm và rất mạo hiểm. Trong kế hoạch đó có bao nhiêu phức tạp, bao nhiêu viên đá ngầm nguy hiểm đến nỗi không ai ngạc nhiên khi thấy mọi người im lặng sau lời phát biểu của Rưtragóp.

Các câu hỏi dồn dập đưa ra không dứt. Rưtragóp trả lời một cách rành mạch, nhanh nhẹn và tự tin. Rõ ràng anh đã chuẩn bị cẩn thận cho kế hoạch này. Đặc biệt Đại tá đưa ra rất nhiều câu hỏi. Sau mỗi câu hỏi, Rưtragóp không kìm được mình, anh nhìn chiếc bàn rồi một mỗi nói:

– Nếu Đại tá phản đối kế hoạch của tôi thì hãy nói thẳng cho tôi biết.

Nhưng thật không ngờ Sêmin nặng nề rời khỏi ghế tựa nhìn vào đồng hồ rồi nói một cách cáu kỉnh:

– Buổi họp kết thúc. Ngày mai đúng chín giờ, mọi người có mặt tại đây. Chào tạm biệt.

Đưa mắt nhìn nhau một cách khó hiểu, Rưtragóp, Paxionxcaia và Subbôtin bước vào phòng khách. Họ chưa kịp nói với nhau lời nào thì Đại tá bước ra khỏi phòng làm việc.

– Tôi tới chỗ Đại tướng - ông vừa nói vừa bước đi với cô thư ký.

Đại tướng Sôcôlốp trẻ hơn Đại tá Sêmin nhiều. Đại tướng luôn nhớ đến điều đó như ông đã nhớ rằng sau lưng Đại tá là một con người tình báo có kinh nghiệm già dặn, hiểu biết tuyệt vời về nước Đức và ông biết rằng hiện nay Đại tá đang ốm và cần phải được yên tĩnh và được chữa bệnh một cách nghiêm túc.

Vừa thấy Sêmin bước vào phòng làm việc, Đại tướng đứng dậy đón Đại tá:

– Anh khỏe chứ?

– Tốt. - Sêmin lơ đãng trả lời và nói luôn không nghỉ. - Tôi muốn báo cáo với đồng chí một bản kế hoạch rất thú vị trong nhóm chiến

dịch của Rutragóp.

Đại tướng ngay lập tức đã nắm bắt được ý tưởng của bản kế hoạch và thán thành nó. Trong lúc nghe Đại tá báo cáo, ông ngẩng nhìn bộ mặt của Đại tá và nghĩ rằng: “Lẽ nào anh ta lại yêu công việc khó khăn của mình đến như vậy. Liệu bỗng nhiên anh ta có thể rũ bỏ những năm tháng đã qua để trở thành một con người như vậy, một con người giống như mười năm về trước khi mà ông tìm cách len lỏi vào tận sào huyệt của bọn Hítler và làm việc đó cho tới ngày gần chiến tranh...”.

Đại tá Sêmin kết thúc bản báo cáo và nhìn vị Đại tướng một cách thận trọng. Cái nhìn của ông như muốn hỏi: “Thế nào thưa Đại tướng? Liệu có đủ sức để đấu tranh không?”.

– Tôi tán thành kế hoạch này. Anh đã đào tạo được những người tốt, Đại tá ạ! Thú vị là ở chỗ trong kế hoạch có ý kiến của anh phải không?

– Tôi chỉ làm cho chính xác hơn mà thôi.

– Giỏi lắm, Rutragóp! - Đại tướng trầm ngâm suy nghĩ rồi ông hỏi nhanh.

– Có tin gì mới từ Phơrăng phuốc không?

– Ngày mai các đồng nghiệp Đức của chúng ta sẽ tiến hành vạch trần cái tên giả vờ mắc bệnh. Rênat Senle vẫn còn ở đây.

– Còn các nhà thể thao đang làm gì?

– Lúc này bọn họ chưa có gì thay đổi. Dịch munn Lixôpxki ngày càng kiên trì yêu cầu Paxionxcaia tổ chức cho hắn ta được gặp bố cô ấy.

– Hãy suy nghĩ về chuyện đó đi. Có thể cho hắn ta gặp không? Đã đến lúc Paxionxcaia có thể rời khỏi đây được chưa?... Các đồng chí Đức của chúng ta?

– Họ là những người cần mẫn đến cảm động. Họ làm việc rất cẩn thận.

– Hãy giúp đỡ họ nhiều hơn nữa. Vladimira Ivanovich. Một năm nữa sẽ trôi qua, chúng ta sẽ rời khỏi đây để về nhà... Đến lúc đó các đồng chí Đức chẳng còn ai để mạn đàm.

– Tôi hiểu. Tôi hiểu... - Sêmin dậm chiêu lên tiếng. - Các đồng chí ấy cũng hiểu như vậy.

– Thế là tốt. Vậy thì, Vlađimia Ivanôvich, tôi bằng lòng kế hoạch của Rưtragôp. Can đảm tuy có mạo hiểm. Tuyệt, Vlađimia Ivanôvich, vấn đề là ở chỗ Rưtragôp đã suy nghĩ một kế hoạch khó khăn và nguy hiểm không phải cho ai khác mà là cho bản thân.

– Toàn nhóm chiến dịch đã cháy nắng. - Sêmin mỉm cười.

– Để cứu một đồng chí thì chúng ta không tiếc gì bản thân. Nếu chúng ta và Côvancôp giành lấy phần thứ hai của kế hoạch và thực hiện kế hoạch đó thì chúng ta có thể tự hào về chiến dịch này.

Sêmin quay đầu lại:

– Chúng tôi sẽ không đốt cháy giai đoạn đâu.

Đại tướng xoa tay hài lòng và nói:

– Phải, đồ quỷ tha ma bắt. Chúng ta đang đi những bước mạo hiểm. Hãy báo cho mọi người phải bình tĩnh hành động và có suy nghĩ. Một sai lầm nhỏ hoặc một sự vội vàng vô lý có thể làm đổ vỡ toàn bộ công việc đấy.

Trong quan hệ giữa Paxionxcaia và với các nhà thể thao lại bất ngờ nảy sinh ra một chuyện phức tạp mới. Armônđơ Sócman đã say cô đến chết mê chết mệt. Thời điểm này chính là lúc Natasa chuẩn bị biến khỏi môi trường thể thao này. Hấn cảm nhận được điều đó nên cứ bám riết lấy cô: hấn rình đón cô ngoài phố, ở bể bơi hoặc nằng nặc đưa cô về nhà và cũng nhiều lần hấn gọi ra những câu chuyện khó hiểu hoặc là những gợi ý vu vơ, mơ hồ.

Chiều hôm đó, Natasa đến chỗ luyện bơi. Gió giật từng hồi quay cuồng trên đường phố cuốn tung những hạt mưa và tuyết ẩm ướt. Những ngọn đèn bị bão tuyết nổi cơn điên đại bao phủ xung quanh, con đường ngằm trên đường phố lúc chạng vạng tối chỉ có thể đoán được mà thôi.

Khi chuẩn bị nhảy, Natasa kinh tởm khi nghĩ đến mình phải cởi quần áo rồi nhào xuống nước. Bây giờ cô chỉ muốn nhanh chóng có mặt trong gian phòng ấm áp.

Ở ngã tư phố tiếp, cô rẽ phải vào góc phố nơi có trụ sở của câu lạc bộ thể thao. Natasa rảo bước đi nhanh.

Ở góc phố Armônđô Sốcman đã chờ cô từ lúc nào. Hắn bất ngờ xuất hiện làm Natasa thấy rùng mình.

– Xin lỗi cô Ani... Tôi đây mà. - Hắn lăm bắm và cầm tay Natasa.
- Ở đây không có ai đâu, cô đừng tới làm gì. Buổi tập đã hoãn rồi. Chỉ có Dich mun và Alma... đang chờ cô.

– Lixôpxki muốn tập luyện với tôi. - Natasa bực tức nói.

Mắt cô tò mò liếc nhìn Armôn và thấy hắn rỏ ra rất xúc động.

– Nếu cô không muốn tự mình làm hư hỏng cuộc sống của mình thì đừng tới đó nữa. - Giọng Arnônđơ bỗng trở nên cương quyết.

– Trời ơi, có chuyện gì mà bí mật thế? Chuyện gì mà đáng sợ vậy? - Natasa cất tiếng cười khanh khách. - Armônđơ thời gian gần đây anh đã đưa cho tôi nhiều lời báo trước thật là bí mật. Chưa đến lúc anh nói cho tôi nghe một cách thẳng thắn và rõ ràng ư?

– Có chứ, Ani, đã đến lúc chúng ta cần trao đổi với nhau. Chúng mình sẽ đi đâu đó... chỉ có điều đừng đến chỗ họ...

Hai người đi ngược chiều gió, không thể nói gì được với nhau. Đi ngang qua tiệm cà phê, Natasa chủ động đề nghị rẽ vào đấy.

Hoàn toàn bất ngờ với Natasa, Armônđơ từ chối và ngay lập tức chạy băng qua đường để bắt một chiếc taxi.

Paxionxcaia đề phòng. Cả nhóm thể thao này bất ngờ bóc trần sự lừa dối ở đây thì sao. Phải chăng, họ cũng hành động với cô như với Côvancốp?

Ngồi vào taxi, Natasa cho tay vào áo khoác ngoài và mở chốt an toàn khẩu súng lục.

– Đường Phêđơ rích, số nhà mười bảy. - Armônđơ ra lệnh cho người lái xe.

– Chúng ta đi đâu thế này? - Natasa ngạc nhiên hỏi.

– Ở đây có một quán nhỏ rất dễ chịu. - Armônđơ nắm lấy tay Natasa và nói khẽ. - Đừng sợ, tôi không làm điều gì xấu với cô đâu... Tôi không thể làm được.

Quả thật, quán cà phê này rất tiện. Hình như khách rất thích quán này vì thời tiết như vậy mà quán vẫn đông người. Người ta đem đến cho hai người một chiếc bàn con và phủ khăn lên trên.

– Cô dùng gì ạ? - Người hầu bàn hỏi.

– Một cà phê đen. - Natasa nghiêm nghị nói.

– Tôi cũng vậy. - Armônđơ hơi bối rối nói.

– Ông cũng dùng cà phê đen ạ? - Người hầu bàn tỏ vẻ lo sợ và nháy mắt thô bỉ nhìn Natasa.

– Hai cốc cà phê đen. - Armônđơ bức bối nói.

– Vâng ạ. - Người hầu bàn nhanh chóng biến mất.

Natasa bật cười.

– Cứ tự nhiên với tôi như mọi khi, anh Armônđơ. Cứ gọi tôi như mọi khi.

– Tôi cũng không thích cà phê... Nói chung là tôi không muốn gì cả. Tôi muốn trao đổi với cô... một chuyện rất quan trọng.

Người hầu bàn đưa cà phê xong rồi rời khỏi bàn. Armônđơ nghiêng người về phía Natasa vội vàng nói, lúc đầu còn rì rạc rồi sau đó cứ luôn sợ sệt nhìn khắp phía.

– Anì, cô có thể nghĩ thế nào về tôi thì tùy. Tôi sẽ nói với cô như thế này... Tôi hiểu mình rõ hơn là Dich mun và cái mụ phù thủy Alma của hắn nghĩ về tôi. Lời nói danh dự với cô rằng, tốt nhất... chúng chỉ có thể lôi kéo cô vào một lần mà thôi vào các phi vụ bản thủ của chúng. Như thế là đủ rồi! - Armônđơ đập mạnh tay xuống bàn, đôi mắt quắc lên sự cương quyết. - Anì, có thể cô sẽ cười tôi... nhưng tôi yêu cô! Phải! Phải! Cô cứ cười tôi đi... Tôi biết rất nhiều cô gái... nhưng cô hoàn toàn khác họ.

– Anh nghĩ ra chuyện đó cũng khá đấy Armônđơ ạ! - Natasa khẽ cười. - Anh định đem Lixôpxki ra dọa tôi và anh kéo tôi tới đây để giải thích cho tôi nghe về tình yêu.

– Cô muốn nói gì và nghĩ gì thì cứ tự nhiên. - Armônđơ bưng bình lúc lắc cái đầu. - Hôm nay tôi sẽ cho cô nghe tất cả. Hãy nhớ lấy: Dich mun Lixôpxki và Alma là những con người rất nguy hiểm. Đối với họ, thể thao là một tấm bình phong che đậy những việc làm đen tối. Nói đúng ra họ là những kẻ cướp...

Natasa đặt tay mình lên tay Armônđơ rồi nhìn thẳng vào mắt anh ta sẽ nói:

– Armônđơ này, có lẽ anh nghĩ rằng Dich mun là...

– Không phải. - Armônđơ quả quyết nói. - Tôi biết hết. Dich mun có Anma, còn cô có một người Nga nào đó. Tất nhiên tôi sẽ sung sướng khi biết rằng nếu như không có người Nga đó. Nhưng nếu quả là có anh ấy thì tôi chỉ có thể hy vọng vào số phận... rằng cô sẽ hiểu tôi, rằng tôi sẽ luôn sẵn sàng hành động vì cô.

– Hay thật! - Natasa cười khẩy. - Vậy là Dich mun và Anma là những kẻ cướp. Rồi sao nữa?

– Đúng, chúng là những tên kẻ cướp. Hơn thế nữa, chúng còn đứng đầu một ổ cướp.

– Theo tôi, anh báo tin đó không phải là cho tôi mà cho người nào quan tâm tới những tên cướp đó.

– Không! Không bao giờ! Tôi không phải là kẻ tố cáo và cũng sẽ không phải là như vậy. Tôi nói với cô như vậy chỉ để cô biết rằng mình đang làm việc với ai. Hơn nữa tôi biết rằng: có một nguy hiểm đang đe dọa cô và cha cô, thậm chí cả người Nga đó của cô.

– Cứ cho là như vậy! - Natasa kêu lên nhạo báng.

– Đúng là như vậy đấy. Tôi biết rõ điều đó... - Armônđơ im lặng tựa lưng vào ghế, từ từ nhìn khắp căn phòng.

Natasa thấy sợ hãi khi thấy mình xử sự không đúng vì chẳng thấy hấn nói gì thêm nữa. Cô nháy mắt cho hấn ngồi sát vào mình.

– Nói cho tôi nghe sự thật đi nào, anh Armôn: Anh nói tất cả những chuyện về bạn bè của anh để làm gì nhỉ?

– Bạn ư? Họ mà là bạn của tôi ư? - Hấn vung tay - Cô chẳng biết gì cả. Tôi là ai và chúng là ai? - Đôi mắt hấn mờ đi và im lặng mãi không nói gì. - Cha tôi đã hy sinh ở Pháp, mẹ tôi cũng qua đời khi

chiến tranh kết thúc. Tôi chỉ còn lại một mình ở Berlin. Nhà cửa thì bị cháy khi tôi mới hai mươi tuổi. Chắc cô lấy làm lạ rằng vũ đài của tôi lại là cái thị trường đen chứ gì. Một đũa bán thuốc lá sau khi bị vắt ra khỏi nhà tế bần, những lúc không có thuốc lá thì tôi đi ăn cắp. Chuyện xảy ra như thế đấy, cô Ani. Sau đó tôi làm chân chạy bàn giấy cho một tổ chức công đoàn, rồi lại làm bảo vệ ở bãi bóng. Tôi mê thể thao lắm và cũng rất muốn trở thành nhà vô địch. Nhưng chỉ mong muốn thôi thì chưa đủ, tôi lại sa vào rượu chè, say mê những trò vui chơi, giải trí. Nhưng Anma Gutxơ đã để ý đến tôi, bà ta nói: “Anh sẽ trở thành nhà vô địch!”. Cùng với Dich mun, họ đã huấn luyện cho tôi và tôi đã lập được kỷ lục ở Berlin năm ngoái. Các báo chí đều chụp ảnh tôi. Đó là những ngày hạnh phúc nhất trong đời tôi... Thế mà mới gần đây Anma và Dich mun đã kể lại rằng kỷ lục của tôi là do họ tạo ra. Dich mun đã mua hai trọng tài - thế là hết. Những kẻ khốn nạn!

– Có thể mà anh đã nghĩ rằng chúng là những tên kẻ cướp ư? - Natasa nghiêm giọng hỏi.

– Không đâu Ani ạ, kỷ lục của tôi là cái quái gì. Một chuyện khác đã xảy ra.

– Chuyện gì vậy?

Armônđơ im lặng. Qua đôi mắt của hấn Natasa đã nhận thấy sự bối rối và cô hiểu rằng chính lúc này đây sự nhận thức của hấn đã tiến lại gần điều chủ yếu nhất, rằng hấn có thể không nói gì cả.

– Hãy kể hết cho tôi nghe đi anh Armônđơ. Có thể tôi giúp được anh chăng? - Natasa sẽ nói.

– Không, tôi vẫn còn muốn sống... - Cái miệng của hấn méo máo cười.

– Anh thật giống với Anma. Chị ấy lúc nào cũng tỏ ra mọi người một cách tàn nhẫn và chị ấy chẳng thích giải thích tại sao chị ta lại căm thù mọi người như vậy.

Bộ mặt của Armônđơ bỗng ửng đỏ. Natasa hiểu rằng mình đã đi một bước đúng.

– Vậy thì cô sẽ nghĩ gì khi biết rằng Anma và Dich mun làm việc cho phương Tây? - Armônđơ nhìn Natasa bằng cặp mắt dữ tợn và

cương quyết. - Đúng như vậy, cho phương Tây. Chúng đầu cơ ngoại tệ. Chúng phân phát truyền đơn, khiêu khích những tên gián điệp. Chúng có thể thực hiện bất cứ việc làm kẻ cướp nào... miễn là được trả tiền hậu hĩnh.

– Chẳng hạn? - Natasa nhanh nhẹn hỏi.

– Chẳng hạn, chúng tham gia vào vụ bắt cóc người Nga.

– Người Nga nào?

– Cứ cho là người bạn của cô đi. Còn nếu cô muốn chúng bắt cóc luôn cả cô nữa. Thậm chí còn nhanh hơn nữa. Chúng sẽ bắt cha cô. Dich mun rất quan tâm tới.

– Anh nói toàn chuyện nghiêm túc để tôi tin anh phải không, anh Armôđơ?

– Cô muốn báo cho cảnh sát phải không?

– Không, tôi muốn chạy trốn khỏi Anma và Dich mun.

– Chúng có thể tóm cô lại.

– Lúc đó tôi sẽ chạy tới cảnh sát được chứ?

– Cẩn thận đấy cô Ani. Chúng có đôi tay rất dài. Nếu quả thật cô muốn chạy trốn chúng thì hãy hành động cho thận trọng, không để cho chúng tìm ra chuyện gì hết. Nếu không thì cái tên bán sách tay chân của chúng có thể cho cô về châu giời.

– Phố Genmút, nhà số bốn? - Natasa hỏi độp luôn.

Armôđơ rung mình. Đôi mắt hấn ánh lên sự hoảng hốt.

– Cô biết hấn à?

– Có lần Dich mun sai tôi đến gặp hấn. - Natasa thờ ơ giải thích - Người thì bé nhỏ như thế, trông chẳng có vẻ gì là đáng sợ cả.

– Đó là một tên giết người chuyên nghiệp. Hấn bán sách nhưng đâu có phải là bán sách. - Im lặng một lúc Armôđơ tiếp tục nói - Mới gần đây thôi một sĩ quan người Nga đã bị bắt cóc. Việc làm đó do tên bán sách tổ chức đấy.

– Làm sao anh biết được?

– Nếu cô muốn biết đầu đuôi câu chuyện. - Armôđơ hít không khí hết như trước khi nhảy xuống nước - Chúng đã biến tôi thành kẻ

tham gia vào cái công việc bắn thử này. Đúng là như vậy, cô Ani. Hãy tin tôi, chỉ có điều tôi chẳng biết gì hết. Cho đến giờ tôi vẫn không biết gì cả khi sự việc diễn ra trước mắt tôi. Chúng lôi kéo tôi vào cuộc để đánh lạc hướng một cô gái người Đức quen tôi.

– Thế thì sao? - Natasa dừng dừng hỏi hần.

– Cô ít hiểu chuyện này quá! - Hần cáu. - Tôi đã nói với cô vì... vì cô... vì tôi yêu cô... nên tôi đã kể hết cho cô nghe... Còn cô... - Bất ngờ đôi mắt tròn xoe của hần nhìn xoáy vào Natasa. - Có lẽ tôi là đứa ngu nhất trên đời này. - Hần vội vã nói không ra lời. - Rõ ràng là cô đã cùng với chúng nó? Phải thế không? Vậy thì sao...

– Anh đừng nói những lời ngu ngốc nữa, Armôđơ. Cảm ơn anh đã nói tất cả. Tôi sẽ chạy khỏi bọn kẻ cướp ấy. Tôi hứa với anh như vậy.

– Nhưng tôi tha thiết xin cô một điều... - Những vết nhăn trên trán Armôđơ hiện ra. - Xin cô đừng làm gì nếu cô chưa trao đổi với tôi. Cô hiểu không? Tôi là người bạn trung thành nhất của cô. Tôi sẵn sàng làm tất cả mọi thứ cho cô và chỉ có cô mà thôi, ngoài cô ra chẳng còn ai trên đời này cả. Lẽ nào cô không thấy điều đó?

– Tôi thấy chứ.

Armôđơ giật mạnh tay Natasa và hôn cô.

Natasa đứng dậy.

– Đã đến giờ tôi phải về rồi. Có lẽ cha tôi đang lo lắng.

Rênát chưa biết được chuyện gì đã xảy ra với chị mình. Người ta chỉ nói cho cô hay rằng tình trạng sức khỏe của chị mình sút kém vì vậy việc vào thăm là tạm thời bị cấm.

Sáng nào cũng vậy, Rênát tới bệnh viện và cô chỉ nghe được mỗi câu nói:

– “Không có gì thay đổi cả, sức khỏe của chị cô vẫn xấu như ngày hôm qua”.

Nhưng thực tế, chuyện xảy ra là như thế này. Các đồng chí ở Cục an ninh địa phương xác định được rằng chị gái của Rênát Senle hoàn toàn khỏe mạnh. Phải tiến hành vạch mặt con bệnh vờ vĩnh sao cho thật khéo, trước hết là làm thế nào để những người có liên quan tới cô ta không tỏ ra nghi ngờ và không một ai đoán được nguyên nhân thật của căn bệnh kỳ lạ của Alixa Senle.

Một bức thư với những lời lẽ thô thiển của một cô y tá đã gửi tới phòng y tế của địa phương. Trong thư cô đã lưu ý đến việc sử dụng bữa các phòng bệnh nhân. Trong một số sự kiện khác cô có ý kiến cho rằng hình như trong một phòng bệnh nhân riêng có một bệnh nhân rất thân quen với bác sỹ trưởng mặc dù tình trạng sức khỏe của bệnh nhân này có thể cho nằm chung với mọi người.

Phòng y tế liền tổ chức một ủy ban đặc biệt để điều tra bức thư đó. Một buổi sáng ủy ban bất ngờ xuất hiện ở bệnh viện và tiến hành kiểm tra các phòng bệnh và điều tra dư luận của bệnh nhân, Ủy ban bắt tay vào công việc vào khoảng mười giờ đến mười một giờ ba mươi thì bác sỹ trưởng biến mất. Ông ta tẩu thoát tài đến nỗi các cán bộ an ninh của Đức không hề hay biết.

Trong nửa tiếng đồng hồ, Hội đồng chẩn bệnh của các bác sỹ đã khẳng định được căn bệnh giả của Alixa Senle, thế là cô ta được dẫn thẳng về Cục An ninh Quốc gia. Tuy đã hiểu được trò chơi của mình đã kết thúc nhưng hình như cô ta vẫn còn níu lấy nguồn hy vọng nào đó. Alixa từ chối mọi câu hỏi. Đã qua ba ngày thẩm vấn nhưng mọi cố gắng đều không mang lại kết quả gì, cô ta cương quyết im lặng. Các cán bộ an ninh hiểu rằng chắc chắn cô ta đang tranh thủ thời gian để đồng bọn kịp thông báo hỗ trợ cho cô, hoặc ít ra cũng kịp trốn thoát. Vì vậy căn phòng của Alixa Senle được bố trí theo dõi nghiêm ngặt.

Còn Rênát Senle không hề hay biết. Sáng nào cũng tới viện rồi trở về nhà, về chỗ ở của bà chị.

Thời tiết sáng hôm đó thật đáng nguyên rủa. Những đám mây đen bay rất thấp ngay sát tại mái nhà rồi cuộn cuộn bốc lên. Mặt trời chỉ thỉnh thoảng thấy vài giây rồi sau đó cả thành phố bị bao phủ bởi

ánh hoàng hôn ảm đạm, những bông tuyết ẩm ướt cứ rơi mãi không ngớt.

Kéo chiếc cổ áo lên cao, Rênat ra khỏi bệnh viện và trở về nhà. “Có chuyện gì đã xảy ra với chị ấy?”. Cô lo lắng nghi ngờ. Thời gian gần đây Rênat càng ngày càng nhớ tới câu hỏi lạ lùng của người điều tra. Rõ ràng ông ta nghi ngờ về việc Alixa có ốm thật hay không. Quả là kỳ lạ. Bệnh của chị ấy nói là nặng mà trông vẫn khỏe. Cuối cùng thì tại sao vị bác sĩ trưởng ấy lại đối xử ưu ái với Rênat và chị Alixa như vậy. Một hôm, Rênat đến thăm và ngồi nói chuyện với chị. Alixa nói rằng không hiểu sao bác sĩ trưởng lại có thái độ thiện cảm với mình như vậy, còn Rênat lại không có ý nghi ngờ gì.

Những suy nghĩ của Rênat về chị gái giờ đây gắn liền với những hồi ức đầy lo lắng về thời gian qua, về sự việc hãi hùng và nhất là chuyện xảy ra vào tối hôm đó ở cầu Varsápki. Tất cả bắt đầu từ khi xuất hiện người đã mang cho cô mảnh giấy của Alixa. Điều đó cũng có nghĩa là chị ấy cũng biết bố hãy còn sống. Nhưng tại sao Rênat khi còn ở đây đã có lần hỏi chị ở bệnh viện về chuyện đó thì bỗng nhiên Alixa lại tỏ ra hốt hoảng và viện cớ đau tim lảng tránh không trả lời câu hỏi. Cuối cùng tại sao sau đó không lần nào Alixa nhắc tới câu chuyện đó nữa.

Rênat đã tới gần ngã tư đường phố, cô thường phải sang đường để rẽ vào cửa hàng bánh mì. Cô quen thuộc con đường này đến mức cô bước đi như một cái máy từ lề đường bước xuống đường nhựa. Tất cả những gì xảy ra trong nháy mắt sau đó cô không hiểu nổi, nó giống như một giấc mơ khủng khiếp.

Rênat nghe thấy tiếng rú của động cơ đang gào lên ở bên trái. Cô ngoác quanh, một chiếc ô tô màu đen, thấp đang vùn vụt lao thẳng vào người cô với tốc độ cực lớn và một chiếc xe khác màu xanh đang đuổi theo nó. Một bàn tay lực lưỡng nào đó nắm lấy bả vai Rênat và giật mạnh về phía sau lôi cô về phía bức tường. Cô ngã xuống... cả hai ô tô lướt sát mép vỉa hè. Chiếc ô tô màu xanh đã đuổi kịp chiếc xe màu đen và ép nó vào lề đường. Bánh xe bên phải của ô tô đen chồm lên mép vỉa hè và đâm vào mốc bằng gang. Nó lao lên vỉa hè và bị lật nghiêng. Tiếng phanh rít lên nghe xé tai.

Một người đàn ông cao lớn, vạm vỡ mặc chiếc áo ngắn màu đen bò ra khỏi xe. Ông ta đứng dậy, lảo đảo rồi nhanh nhẹn nhảy lên hè phố rồi biến luôn vào trong cổng. Bốn người trong xe màu xanh nhảy ra, tay cầm súng lục chạy lại chiếc ô tô. Một người đã đuổi theo tên lẩn trốn trong cổng.

Tất cả sự việc chỉ diễn ra trong vài giây, thậm chí Rênát còn chưa kịp đứng dậy. Một người đàn ông trẻ đứng gần cô cũng theo dõi được tất cả những gì diễn ra lúc đó. Anh ta cúi xuống Rênát.

– Cô có sao không?

– Không.

– Như vậy là cô đã bị bắt đúng lúc. Đứng lên nào, đưa tay đây.

Ông khách hàng thật quá bất bẻ. Người bán sách không thể hiểu được ông khách có bộ mặt ủ rũ như cha cố này cần cái gì?

– Cho tôi xem một cuốn sách nói về lịch sử.

– Xin mời ông xem. Đây là một cuốn lịch sử hay, toàn các sự kiện lịch sử trong đó.

Ông khách mất tới nửa giờ vùi đầu vào đóng sách, phủi bụi từng cuốn một. Cuối cùng ông ta mới nói rõ ràng rằng ông ta cần một cuốn lịch sử âm nhạc.

– Thật là tuyệt vời. Xin mời ông xem những cuốn lịch sử âm nhạc này.

Ông ta còn cần đến cả những cuốn tiểu thuyết lịch sử nói về cuộc đời của các nhạc sĩ vĩ đại như Bê-tô-ven, Mô-da và nhất là Vac-nhe.

– Ông tha lỗi cuốn sách đó ở đây không có. - Tên bán sách to béo bắt đầu thấy sốt ruột.

Hắn ta đứng dậy, khuỷu tay tỳ lên giá sách, những ngón tay múp múp móc vào cái bụng căng tròn của hắn. Hắn nhìn ông khách một cách căm thù, còn ông ta đang dán đôi mắt cận vào những quyển sách. Nhưng khi ông ta gạt những cuốn sách ra thì trên bộ mặt ửng hồng của hắn hiện ra một nụ cười thật dễ thương.

– Anh có thể cho tôi đặt mua những loại sách như thế này được không?

Ông khách hỏi bằng một giọng khàn khàn.

Người bán hàng khó chịu nhún vai.

– Nhận đặt hàng thì có gì là khó nhưng thực hiện được lại không phải là dễ. Sau khi cuộc chiến khủng khiếp này kết thúc thì toàn bộ các thứ sách cũ này đã chuyển giao cho chính quyền cả rồi còn gì. Ông thử nghĩ mà xem: Nếu tôi muốn thực hiện đơn đặt hàng của ông thì phải làm thế nào để có một cái “X” trong mỗi con người Đức nào đó đốt cháy mọi thứ trừ cuốn tiểu thuyết nói về Vacnhe, hơn nữa còn phải làm cho chính bản thân người công dân Đức này không cần đến cuốn sách ấy mà cần có mười đồng Mác mà tôi sẽ đem cho anh ta. Ông thấy cái dây xích của những điều tình cờ là thế đấy.

– Những cái anh người Đức ấy lại bắt ngờ lời tới cho anh cuốn sách tôi đang cần thì sao? - Ông khách mua không hề luống cuống hỏi lại.

– Lạy Chúa! Lạy Chúa! - Người bán sách lắp bắp.

– Trường hợp này mong ông ghi lại địa chỉ của tôi đây và nếu tôi gặp may thì xin ông gửi cho tôi vài dòng.

– Được thôi.

Người bán sách cuối cùng đã hiểu ông khách mua hàng sẽ rời cửa hàng lạch bạch như một hòn bi. Hắn lấy ra một quyển vở đã nhàu nát.

– Tôi nghe đây.

Người khách nói xong địa chỉ lại tiếp tục vùi đầu vào đóng sách. Hình như ông ta cố ý chọn một cuốn sách mỏng nhất rồi chìa cho người bán.

– Xin ông gói cho tôi cuốn này. Tôi đã làm phiền ông chắc không phải là vô ích. Lần đầu tiên trên khuôn mặt người bán hàng thoáng có một cái gì đấy giống như một nụ cười. Bao nhiêu tiền?

– Năm Mác. - Người bán hàng nói.

– Ông cầm lấy cho. Cảm ơn ông. Dù sao tôi vẫn đợi bưu thiếp của ông. Tôi tin vào phép màu nhiệm của sự ngẫu nhiên. - Người khách với vẻ thông thái dửng dưng, cuốn lại chiếc khăn trên cổ, cài hết cúc áo bành tô, dựng chiếc cổ áo lên và bước ra khỏi phòng.

Người bán hàng nổi xung lên, đập nắm tay lên quầy hàng rồi biến vào sau tấm rèm cửa.

Trong căn phòng Dich mun Lixôpxki đã có lần tiếp Paxionxcaia, giờ đây có một người đàn ông còn trẻ khoảng chừng ba mươi tuổi, gầy gò đang ngồi. Ông ta mặc chiếc áo da đã cũ, chiếc mũ lưỡi trai kiểu Tenman đặt trên bàn. Người bán sách lôi từ trong ngăn bàn năm Mác của ông khách hàng vừa trả đặt lên bàn.

– Đây là cái giá cho việc cầm giữ tôi đây. Chỉ một phút nữa thôi là tôi cho hấn ăn đạn.

Người trẻ tuổi cầm lấy số tiền đã nhàu nát rồi cẩn thận vuốt trên lòng bàn tay cho phẳng.

– Tôi không hiểu anh đấy, anh Kuntơ ạ. Chẳng lẽ thần kinh của anh lại rẻ thế ư? Chúng tôi bắt buộc phải trả giá cho anh ư?

Người trẻ tuổi nói tiếng Đức khá sôi nhưng với giọng thận trọng nên thấy rõ đó là âm mưu của người nước ngoài.

– Thần kinh tôi không phải bằng thép dẫu, ông Raitơ. - Người bán sách càu nhàu ngồi xuống ghế và nói.

– Cũng có thể ông khách hàng tới đây để kiểm tra xem dây thần kinh của anh được làm bằng thứ gì thì sao?

– Là cái quái gì! Tôi đã từng biết những người điên ấy. Hítle đã quét sạch bọn Do Thái, đáng ra phải bóp cổ chúng nó và tắt cả bọn trí thức cho chúng nó chết đi. Bọn chúng đã đẩy chúng ta xuống vực. - Tên to béo vung tay. - Còn những tên ngu ấy thì dành cho thế này: tổng đi và vứt quyển tiểu thuyết viết về Vacnhe cho chúng.

Người trẻ tuổi đẩy tiền về phía người bán sách.

– Anh nói hay thật! Cảm lấy đi.

Người bán sách gạt tiền xuống sàn nhà.

Mắt người trẻ tuổi ánh lên vẻ dữ tợn.

– Ông Korame, rõ ràng là người mua đã mua thần kinh của ông quá đắt đấy. Quả thật tôi không nhận ra ông.

– Còn tôi thì không hiểu ông. - Người bán sách phát khùng lên. - Ông hãy tưởng tượng một siêu nhân là gì? “Thần kinh, thần kinh”. Quả là ông chưa biết ở Phơrăng phuốc đã xảy ra chuyện gì. Tên Dich mun Lixôpxki thực sự đã thoát ra khỏi thòng lọng và cuối cùng, thật hạnh phúc vì Karl đã ngã xuống suối vàng. Hắn quá yêu bản thân mình và đã bán chúng ta như những con cừu, bán từng con một.

– Anh tin rằng đúng là hắn chết rồi ư?

– Đã thông báo trong bản tin thời sự ở báo.

– Nếu thông báo ấy cố ý đăng để bảo vệ cho anh thì sao?

– Thế ư? - Người bán sách sợ hãi nhìn người kia.

Đúng lúc đó có tiếng động đầu đó vang tới từ gầm giường, tiếng động nghe trầm đục. Cả khách lẫn chủ nhà đều rùng mình nhìn nhau.

– Ai đấy? - Người trẻ tuổi khẽ hỏi.

– Tôi không biết. Mọi thứ đều đã được đề phòng cẩn thận rồi. Lối vào qua cửa hàng bỏ ngõ. - Người bán sách ngẫm nghĩ rồi bỗng nhiên thở phào và nói - Có thể là Dich mun đấy. Một mình nó không biết cuộc gặp gỡ ngày hôm nay đâu.

Từ gầm giường vẳng lên bốn tiếng gõ cách nhau đều đều. Hai người dịch chiếc giường ra một bên, uốn góc vải lót sàn phủ lên cho phẳng và mở nắp đệm đã được ngụy trang rất khéo. Từ trong bóng tối của con đường ngầm, hiện ra chiếc đầu của Dich mun Lixôpxki. Dich mun im lặng trèo ra khỏi nắp, ngồi vào bàn và hắn nhìn người bán sách một cách âm thầm.

– Karl của anh! - Cuối cùng hắn nói bằng giọng khàn khàn. - Một tên ngu! Đồ giẻ rách!

– Đủ rồi! Đủ rồi! - Người bán sách phẩy tay.

– Nó chết rồi, chẳng thể trở thành người khác được đâu.

– Tất cả những chuyện này đã xảy ra như thế nào nhỉ? - Người trẻ tuổi hỏi.

– Thứ nhất, thời tiết lúc đó khỉ quá... Lixôpxki bắt đầu kể lại.

Nhưng người trẻ tuổi sốt ruột giơ tay.

– Đừng mơ mộng nữa, anh cứ nói thẳng ra xem nào.

Trước ngày hôm đó, đã có hai lần chúng tôi có thể kết liễu đời con bé được rồi nhưng hình như lúc đó Karl thấy rằng trên đường phố có nhiều người qua lại.

– Tại sao anh không tự lái xe lấy? - Người trẻ tuổi cướp lời hỏi.

– Tôi quen thực hiện việc gì người ta đã ra lệnh! - Lixôpxki hằn học, giận dữ trả lời.

– Tôi hiểu, đó là sơ xuất của tôi. Người trẻ tuổi nheo mắt nhìn Dich mun. Tôi quên mất rằng người Đức có một kỷ luật, nó được coi là thứ tôn giáo thứ hai. Nhưng có phải lúc nào các anh cũng tuân theo cái tôn giáo đó không?

– Luôn luôn là thế.

– Còn nhiệm vụ của tôi trong mối quan hệ với người cha của Anna Lorkh?

– Chỉ còn thiếu kiên nhẫn chút nữa là có thể phải bay đi thôi. - Lixôpxki nhún vai.

– Đủ rồi, ta cứ cho là như vậy. Vậy thì tại sao lại xảy ra như thế.

Lixôpxki tiếp tục kể lể.

– Sai lầm thứ hai là ở chỗ chúng tôi đã nghe theo các ông nên mới để số hiệu xe Phơrăng phước trên xe ô tô của mình. Ở đó có nhiều loại xe này nên bọn cảnh sát để ý khi thấy xuất hiện một chiếc xe mới. Hơn nữa chúng tôi đã đỗ xe ở đấy hoặc đã lượn đi lượn lại vài ngày nơi Rênat Senle thường đi qua. Cuối cùng vào đúng thời điểm quyết định ấy, chúng tôi cho nổ máy, Karl cảm thấy chậm trễ nên đã tăng tốc độ cho xe chạy như điên dại để bù lại thời gian đã mất nên cảnh sát đã chú ý. Dù sao thì khi xe cách Senle mười mét, chúng tôi thấy mình đang bị rượt đuổi. Karl tâm trạng căng thẳng nên càng nhấn thêm cho xe chạy nhanh. Kết quả là chúng tôi đã áp sát tới Senle khi chỉ còn cách vỉa hè một bước chân nhưng gần chỗ cô ta lại có một ụ tuyết. Karl cho xe chạy tránh chỗ tuyết đó nên xe

lướt sát người cô ta và húc vào sườn xe cảnh sát. Cú va chạm ấy khiến chúng tôi bắn lên vỉa hè đâm vào mốc đường.

– Karl đúng là chết rồi chứ?

– Vâng. Ngực hắn va vào tay lái. Tiếng va giống như tiếng ván gỗ gãy. Máu từ miệng hắn ộc ra. Người ta thường chết khi bị như vậy. -
Dich mun meo máu cười.

Người trẻ tuổi nhìn Lixôpxki một cách nhạo báng.

– Chỉ có thể nói được rằng các anh đã bảo vệ được một người làm chứng trong bản án ở phiên tòa buộc tội các anh. Tôi lưu ý đến Rênat Senle. Cô ta đã trốn các anh vào tù hai mươi năm.

Dich mun im lặng.

Sau đó một lúc có hai người nữa đi qua quầy hàng, đi vào buồng sau tấm cửa. Người bán sách liền đóng cửa ra vào và treo tâm biển “Ăn trưa”.

Đã được vài hôm nay, các đồng chí Đức chăm chú, bố trí theo dõi sát quầy hàng của người bán sách. Đó không phải là một việc làm dễ dàng. Xung quanh ngôi nhà là những đồng rác, cửa ra vào nhìn ra một đường phố vắng. Nếu có người nào xuất hiện trên đường phố và nếu anh ta không rẽ vào cửa hàng sách thì người đó có thể gây cho người bán sách một sự nghi ngờ.

Một trong những điểm quan sát được bố trí cách cửa hàng khoảng hai trăm mét, cái chốt này được ngụy trang bằng cách thu dọn những đồng rác và chỗ gạch đỏ. Qua ống kính quang học có thể nhìn thấy rõ lối đi vào quầy hàng. Người khách nào đến thăm đều được chụp ảnh lại. Cái chốt này được đặt tên là “Thợ xây”. Chốt quan sát thứ hai được bố trí ở tận ngã tư đồng đỏ nát phía sau quầy hàng và được đặt trên đỉnh một ngọn đồi đá. Nó có tên là “Kim tự tháp”. Vào một đêm tối, một chiếc hàm quan sát được cả bốn phía xuất hiện trên đồng gạch đỏ nát này. Hai người có nhiệm vụ trực ở

đây. Cả hai trạm liên lạc với hai nơi chỉ huy của chiến dịch bằng điện đài. Ở đây cũng có các máy nhận tin tự động.

Ở chốt “Thợ xây”, người trực áp sát mắt vào ống kính quang học và giơ tay lên cao.

– Chú ý. Cửa ra vào quầy sách đang mở.

Người thứ hai đặt tay lên cần khởi động của máy chụp nhưng đồng nghiệp của anh ta ngăn lại.

– Không cần. Lôhan Renke đi ra đấy.

Lôhan Renke, đó chính là người mua hàng quầy rầy hôm trước với mong muốn có cuốn tiểu thuyết về Vacnhe đang chậm rãi đi về hướng chốt thứ hai.

Nơi chỉ huy chiến dịch số hai.

– Thế nào Renke; công việc ra sao?

– Chẳng sao cả, thần kinh của hấn không bình thường, hấn sẵn sàng ăn tươi nuốt sống tôi.

– Không nhìn thấy ông khách của hấn?

– Không. Tất nhiên, hấn ở trong phòng sau tấm rèm cửa. Tôi đã mua được cuốn sách nhỏ này với cái tên tượng trưng là “Sự bắt đầu của tận cùng”.

– Tự do nguy hiểm đấy Renke ạ! Hấn có thể đánh hơi thấy có điều không hay.

– Thậm chí hấn cũng chẳng buồn nhìn tôi cầm cái gì.

Ở trạm “Kim tự tháp”.

– Xem kìa! Có người! Anh ta đi về đâu trên cái đồng hoang tàn ấy nhỉ? Hấn bước đi tự tin như đi trên đường phố vậy.

– Đúng rồi. Hấn cứ ngơ ngác như con sói bị dồn đuổi thế kia.

– Xem này.

Người đó là Dich mun Lixópxki. Anh ta dừng chân bên cạnh một cái bệ của ngôi nhà đã bị phá huỷ và nhìn quanh quẩn rất lâu. Khi đã tin chắc không ai nhìn thấy mình anh ta gặp người lại và chui vào lỗ hổng của ô cửa hình bán nguyệt.

– Tôi gọi nơi chỉ huy chiến dịch số một.

– Đã nhận được thông báo, hãy tiếp tục quan sát. Chúng tôi sẽ phái tới chỗ các đồng chí các cán bộ cộng sự đem theo chó đến.

Ở chốt “Người thợ xây”.

– Các nơi chỉ huy chiến dịch hãy chú ý! Có hai người từ hướng Đông xuất hiện. Họ đi về cửa hàng sách cũ. Chúng tôi đang quay phim. Một trong hai người đã có mặt ở đây vào hôm thứ ba. Người kia theo xét đoán, xuất hiện lần đầu tiên.

Nơi chỉ huy chiến dịch số một.

– Chú ý! Tất cả mọi người hãy nghe mệnh lệnh! Số một nói đây. Khi cả hai bước vào cửa hiệu thì đúng mười lăm phút sau chúng ta sẽ bắt đầu chiến dịch. Tôi báo trước: chỉ sử dụng vũ khí trong trường hợp thật cần thiết. Không tắt điện đài. Liên tục liên lạc với tôi.

– Tôi được giao nhiệm vụ thông báo cho các anh biết Ngài Pherxter, cục trưởng Cục mật vụ quân phiệt đánh giá công việc của các anh rất tồi... Người đàn ông dáng gầy gò khoác chiếc áo da đã sờn bắt đầu buổi họp khi tất cả những người được triệu tập đã có mặt đầy đủ ở nhà người bán sách. Rõ ràng là các anh đã lặp lại khuyết điểm của Ngài Quốc trưởng: đó là quá tự tin vào trí tuệ của mình. Câu chuyện xảy ra ở Phơăng phuộc ấy thật là nhục nhã: hai người có kinh nghiệm mà không xoay sở được với con nhãi ranh ấy. Không những thế một người còn mất xác một cách vô ích. Bây giờ là lúc bọn đồ tể tấn công vào dấu vết của các anh. Trong người chết có để lại tài liệu gì không?

– Tài liệu giả mạo cả. - Lixốpki buồn bã trả lời.

– Cái đó tôi hiểu. Nhưng là những tài liệu gì chứ? Không phải là những tài liệu ở chỗ chúng ta à?

– Không. Tôi và Karl nhận thấy những tài liệu ấy ở chỗ... - Dich mun gật đầu về phía người bán sách.

– Mong rằng các anh đã thấy được điều đó. Người gầy gò thờ phào nhẹ nhõm. Những tên nào theo dõi các anh chắc không thể

đoán được các anh đã thủ tiêu Rênat Senle chứ?

– Tôi không nghĩ như vậy. Người của chúng tôi theo dõi toàn bộ sự việc đã xảy ra và nói rằng cô ta sợ quá đã ngã xuống. Một người qua đường nào đó đã vực cô ta dậy thế là cô ta đi về nhà.

– Các anh có tin chị gái cô ta không?

– Tuyệt đối. - Người bán sách trả lời. - Bác sĩ trưởng của bệnh viện đã cho cô ta một liều thuốc độc. Nếu cô ta kịp nhận ra rằng chúng ta không thể làm được gì cho cô ta thì cô ta sẽ vĩnh viễn câm lặng.

– Đáng lẽ phải làm như thế từ lâu rồi. Còn cái anh bác sĩ trưởng vẫn ở chỗ chúng ta. Thế là một con người nữa đã được xoá sổ khỏi điểm bi kịch này. Đối với chúng ta Phơrăng phuốc đã trở thành một vết trắng. Tất cả những cái đó chỉ tại các anh không làm được gì để từ chối cái vở kịch vụng về này ở cái tình lẻ mà Ghétstapô của các anh lại say nó như điệu đồ đến thế. Việc gì mà phải gửi con Senle đến Phơrăng phuốc, làm giả bệnh cho chị nó làm gì nhỉ? Liệu các anh có thể kết liễu đời con em ở đây không?

– Ở đây còn khó hơn nữa. - Người bán sách nói.

– Nhưng ở đó còn khó hơn ấy chứ. Các anh nghe đây. Ở đâu cũng khó khăn nếu các anh vụng về, vụng về là ở chỗ ấy. Kết quả là chúng ta phải xoá được những điểm quan trọng đối với chúng ta, cả bác sĩ trưởng nữa, cả Alixa Senle. Điều đáng bực nhất là sự đổ vỡ này xảy ra đúng vào lúc hoạt động của các anh đáng lẽ phải có hiệu quả và tích cực nhất.

– Điều chủ yếu chúng tôi đã làm xong. Ngài Raitơ. Người sĩ quan Nga đã ở trong tay chúng tôi. - Người bán sách to tiếng nói.

Người mặc áo da không nói câu nào, thậm chí cũng không động đậy đến cả lông mày.

– Còn cái tên sĩ quan hải quân, bố con bé vận động viên, anh đã nói chuyện được với hắn chưa - Hắn quay sang hỏi Lixốpki.

– Vâng. Tôi đã có buổi nói chuyện đầu tiên.

– Ra sao rồi?

– Không có gì tốt cả. Hắn im lặng. Lúc nào nói thì hắn né tránh như một con nhím.

– Đến bao giờ anh gặp lại hắn?

– Chúng tôi thoả thuận với nhau là đến chủ nhật. Hắn sẽ đến đây vào lúc hai giờ.

– Tốt.

– Còn bây giờ các ông có một việc làm hoàn toàn mới mà không có gì phức tạp gì lắm. Người gầy gò cẩn thận dập tắt điều thuốc lá rồi tiếp tục nói: chiến tranh đã quẳng ra đời rất nhiều trẻ mồ côi. Những thiếu niên này rất chú ý đến chúng ta. Làm sao thu thập được bọn chúng càng nhiều càng tốt. Những đứa trẻ đang ba hoa gần rạp hát và khách sạn, chúng đang mong muốn có một cuộc sống tốt đẹp mà không có tiền. Hãy nói với bọn chúng rằng “Hãy sang Berlin, phố Benleman số nhà mười chín tầng bốn buồng mười lăm. Đến đây bọn chúng hỏi Vônphogan Clêda. Ông ta sẽ phát cho mỗi đứa một số tiền tạm đủ sống. Những đứa trẻ như vậy chúng ta cần đến hàng trăm. Chúng có khả năng gây bao chuyện phiền nhiễu cho bọn đồ. Rồi sẽ tới lúc vũ khí trong tay chúng tràn ra đường phố Đông Berlin và...

Có tiếng gõ cửa vang lên.

Người gầy gò im lặng và ngược mắt lên nhìn người bán sách dò hỏi.

– Ai có thể đến đây vào lúc này?

– Tôi không rõ - Người to béo lấp bắp.

Tiếng gõ cửa vang lên cương quyết.

– Có khả năng tên ngốc mê sách nào đó.

Người bán sách đứng dậy đi ra quầy hàng.

– Đứng lại - Lão gầy gò lên tiếng - Mở cửa xuống đường hầm mau lên! Mặc kệ nó.

Chiếc giường được dịch ra, tấm vải lót sàn được nhắc lên và nắp hầm được mở ra.

– Bây giờ thì anh đi đi - Người gầy gò ngồi sát ngay cạnh miệng hầm - Trường hợp nguy hiểm anh hãy nói to: “Vâng! Nào đi đi!”.

Lại có tiếng gõ cửa, lần này có vẻ mạnh mẽ và sứt ruột.

– Đi đi chứ! Quỷ bắt anh đi - Lão gầy gò kêu lên.

Người bán sách rút khẩu súng lục từ ngăn bàn ra cho vào túi áo khoác ngoài rồi đi ra cửa.

Nguy hiểm cùng một lúc xuất hiện từ hai phía. Từ quầy hàng vắng lên tiếng “Vâng” to. Cửa ra vào rầm rầm bật mở, ngay lúc đó lộn xộn xảy ra ở quầy hàng, những tiếng động và tiếng người ngã xuống nghe khô khốc.

Người gầy gò nhào ra nắp hầm nhưng hấn lạng đi ngay tại bậc thang đầu tiên: trong bóng tối của đường hầm có những chấm sáng nhảy múa lung tung và tiếng chó sủa mỗi lúc một gần.

– Bỏ vũ khí xuống - Tên gầy gò khế ra lệnh và hấn là người đầu tiên vứt khẩu súng của mình vào cửa sổ thông hơi.

– Đóng nắp hầm lại.

Khi nắp hầm được đóng lại và vải lót sàn được đặt lại như cũ cũng là lúc các cán bộ an ninh Đức xông vào buồng.

– Giơ tay lên.

Cả bốn tên ngoan ngoãn giơ tay lên.

– Có chuyện gì vậy - Tên gầy gò vừa hỏi vừa gắng sức lấy chân đẩy chiếc giường về vị trí của nó. - Tất cả chúng tôi chỉ là những người bán hàng buôn bán với người chủ bán sách ở đây. Các ông cần gì ở chúng tôi? Hay ở Berlin này chúng tôi không được mua sách cũ?

– Hãy dịch chiếc giường ra! Đứng vào góc tường kia!

Từ dưới đất nghe rõ giọng người nói và tiếng chó sủa.

– Xin mời mọi người ra khỏi đây! Đi qua cửa hàng! Nhanh lên.

Thiếu tá Khaútson đã cố gắng tìm mình. Không biết đây là lần thứ bao nhiêu hắn muốn bẻ gãy lý trí của Trung úy Côvancốp, nhưng mọi nỗ lực của hắn đều vô hiệu. Kinh nghiệm nhiều năm đã làm cho Khaútson có cơ sở để xét đoán tuổi trẻ là sự yếu đuối của con người. Hắn đã thành công trong nhiều lần khi những tính toán của hắn lại dựa vào sự thiếu kinh nghiệm và tính thay đổi thất thường vốn là bản chất ở một con người không được cuộc sống rèn luyện.

Anh người Nga này hãy còn trẻ, trẻ đến mức kỳ lạ, vậy mà Khaútson chẳng xoay sở kiếm chác được được gì ở anh ta. Thiếu tá đã không còn yêu cầu Côvancốp cung cấp bất cứ tin gì nữa.

– Thừa ông Côvancốp, lẽ nào ông không hiểu rằng ông đã bỏ qua một cơ hội như thế nào ư? Chỉ cần một lời tuyên bố trong vòng ba phút trước máy ghi âm - thế là xong. Sau đó, nếu ông muốn thì một con đường công danh rạng rỡ mà nhiều người đang thèm muốn mở ra trước mắt ông. Còn nếu ông muốn nữa thì một cuộc sống đảm bảo cho ông ở bất kỳ quốc gia nào. Có lẽ ông sợ người phía ông trừng trị chẳng? Thật là ngu ngốc khi sợ hãi như vậy.

Ông sẽ tuyên bố vào ban ngày nhưng ngay tối hôm đó ông đã có mặt ở Mỹ hay ở nước nào mà ông thích rồi. Đối với ông, không có đe dọa nào là đáng sợ cả? Còn nói trước máy ghi âm chỉ là những chuyện nhỏ nhằm mục đích tuyên truyền Liên Xô thông báo tiếp vận đến Đông Đức bánh mì Nga và thực phẩm nhưng thực tế lại là một quá trình ngược lại.

– Ông cố gắng cũng vô ích. Tôi là một sĩ quan Nga. Chúng tôi không làm chuyện vu khống, cả Thành phố Berlin đều có bánh mì Nga.

– Ông sẽ cùng đi với Rênat Senle sang Mỹ hoặc bất kỳ nước nào khác. Cô ấy đang chờ quyết định của ông.

– Cô ấy đừng đợi làm gì.

Khaútson nhìn đôi mắt trong xanh của Côvancốp và bực mình: cuối cùng không biết cái gì đó có thể bẻ gãy được tính ngang ngạnh của chàng trai có đôi má hồng như thiếu nữ này được nhỉ? Thiếu tá không hiểu được trước mắt hắn đâu phải là một chàng trai mà đó

còn là một đoàn viên Cômsômôn và cách đây một tháng đã được nhận thẻ Đảng viên dự bị ở phòng chính trị quân đội. Nếu ông ta hiểu rằng sự việc đó có ý nghĩa trọng đại thì chắc sẽ không đem cái công danh huyền thoại ra mà phỉnh phờ người Trung úy này nữa.

Thật là lạ, những con người trong cái thế giới của Khaútson đến lúc đó vẫn chưa nắm được chân lý đơn giản mà bấy lâu nay đã có nhiều tấm gương chứng thực: khi đã ở trong tình trạng không có lối thoát thì người cộng sản coi bước đường công danh rực rỡ nhất đối với bản thân là được hy sinh vì danh dự và sự toàn thắng của tư tưởng mình. Đúng vậy, Khaútson còn chưa hiểu nhiều về điều này vì thế hắn đang phạm phải nhiều sai lầm khiến hắn mất tín nhiệm trước mọi người.

– Câu chuyện của chúng ta không thể kéo dài mãi được. Chúng tôi có thể bắt buộc ông phải nói những gì mà chúng tôi cần. Đôi mắt tàn ác của hắn nhìn xoáy vào Côvancôp. Nhưng hắn không thấy sự sợ hãi hay bối rối nào trong đôi mắt xanh của người Trung úy.

– Tôi sẵn sàng đón nhận nó từ lâu rồi. Côvancôp giễu cợt nhìn Thiếu tá.

Khaútson đứng lên.

– Ông hãy suy nghĩ đến ngày mai đi.

Tại phòng làm việc, Khaútson tìm thấy bản mật mã trên bàn giấy: “Nhóm bán sách bị bắt, trong số đó có liên lạc viên Gorantơ. Theo tin tức sơ bộ, chỉ có Arnônđơ Sóc man là thoát được”.

Công tác tình báo luôn gắn liền với sự liều lĩnh. Đổ vỡ là điều nhiều khi không thể tránh khỏi, song chỉ cần làm sao thu hút được nhiều thành công hơn thất bại. Khaútson cũng như mọi người đều biết điều ấy, vì vậy dù hắn có tức điên lên như thế nào trước sự bướng bỉnh của người Trung úy Nga thì hắn vẫn phải bình tĩnh đọc hết bản mật mã rồi khoá vào tủ sắt. Số phận của những con người đã qua đời chẳng làm cho lòng hắn xúc động. Đúng vậy, hắn có thể làm gì để cứu được họ? Không gì hết. Từ lâu hắn đã quen đặt tên cho những con người như những quân bài đã bị vứt bỏ. Duy nhất chỉ có một thứ làm hắn đau đớn khi nghĩ đến nó - đó là sự xoá sổ quán bán sách ấy. Đó là một nơi ẩn náu thật tuyệt.

Khaútson gọi cô thư ký đánh máy tới và đọc cho cô ta ghi bản báo cáo gửi cấp trên về sự đổ vỡ của nhóm bán sách. Cô thư ký chưa kịp ghi xong bản mật mã thì tiếng chuông điện thoại réo lên ở góc bàn có đường dây nối trực tiếp với sở chỉ huy Berlin.

Khaútson nhắc máy.

– Tôi nghe đây... Khi nào?... Tôi sẽ đến ngay bây giờ.

Đặt máy xuống Khaútson ra lệnh cho cô thư ký dừng chuyển báo cáo và vội vã tới phòng mật mã.

– Sẽ có bổ sung quan trọng. - Hấn vừa nói vừa hấp tấp mặc quần áo.

Hấn không hiểu rằng mình đang chui vào một cái bẫy đang giăng sẵn.

Công tác chỉ đạo tốt thì mọi việc sẽ suôn sẻ. Cuối cùng những gì mà Rurtragóp đã làm được và những gì Subbôtin và Paxionxcaia đạt được đều bằng những con đường khác nhau nhưng tất cả đều dẫn tới đích. Nếu chuyển đi của Subbôtin đến Phơrăng phuộc đã có những kết quả ngoài sự mong đợi là những lời thú nhận quý giá của Rênat Senle thì việc làm quen của Paxionxcaia với nhóm huấn luyện viên bơi lội và với Sôc man đã giúp họ xác định được tên tuổi những kẻ thực hiện cuộc mưu sát. Đó là tài liệu quý giá để đập tan ổ cướp trong quán sách vì từ đây ngoài tất cả những chuyện đã xảy ra còn thấy dấu vết của đường dây tên gián điệp Mỹ Raitơ. Ngay trong lần hỏi cung đầu tiên hấn phải thú nhận rằng đó chính là một ổ bắt đầu từ tay bán sách. Công tác của Rurtragóp ở Tây Berlin có ảnh hưởng quan trọng đối với công việc tình báo của cá nhân Khaútson và điểm chỉ đạo bí mật của hấn trên đường phố Khênen.

Khi mọi sự kiện đã tập trung lại thành một khối thống nhất thì kế hoạch hành động của chiến dịch cũng ra đời. Mọi tính toán đều phù hợp. Mọi chi tiết được cân nhắc, kiểm tra kỹ lưỡng và được đưa vào kế hoạch. Kế hoạch nhìn chung toàn bộ giống như một trò chơi sắp chữ phức tạp trong đó mọi hoạt động khác nhau đều xen kẽ với nhau hoặc đi song song với nhau hoặc kế tiếp nhau tạo nên những bước đi chính xác. Thế là đúng vào lúc này hành động đã được bắt

đầu - một trong những chương của kế hoạch ấy có tên gọi là “chuyển hướng chú ý của Khaútson sang những đối tượng giả”.

Ngày nào cũng vậy, cảnh chen lấn xô đẩy nhau lại diễn ra trong sở chỉ huy. Ở đây hành lang tranh tối tranh sáng dán đủ các loại thông báo khác nhau, hàng dãy người Đức xếp hàng kéo tới tận các ô cửa. Tiếng Đức dùng lẫn với tiếng Anh. Các sĩ quan và nhân viên của sở chỉ huy tay cầm cặp chốc chốc lại chạy qua chạy lại dọc hành lang: người nào cũng cho mình là người có trách nhiệm được đòi hỏi trật tự. Tiếng ồn ào của các giọng nói im bật đúng lúc người sĩ quan vừa mới xuất hiện ở cửa ra vào để duy trì trật tự.

Khaútson không thềm ngược mắt nhìn ai, hấn nhanh nhẹn đi thẳng tới cuối hành lang và lên tầng bốn bằng cầu thang máy. Ra khỏi thang máy hấn chạm trán ngay một sĩ quan vạm vỡ nhưng cái đầu nhỏ bé chẳng cân xứng với cơ thể hấn và nét mặt toát lên vẻ sắc sảo. Khi họ đi trên hành lang, viên sĩ quan này nghiêng người đi bên cạnh Khaútson, miệng thì thầm:

– Cô ta có mặt trước đây một tiếng. Trông cô ta rất đẹp và thông minh. Cô ta không chịu tiếp chuyện chúng tôi mà cứ đòi gặp đại diện của bộ phận ngài quản lý. Chúng tôi đã thử trao đổi với cô ta một cách nghiêm túc. Cô ta lại đòi đại diện của ngài tới và nói thêm: “Hãy thông báo rằng tôi đến đây vì công việc người của bán sách cũ”.

– Cô ta nói “về công việc của người bán sách cũ” à? - Khaútson đang đi bật hỏi.

– Dạ. Đúng vậy ạ.

– Cô ta gọi bộ phận quản lý của chúng ta là gì?

– Công an chính trị...

Viên sĩ quan mở rộng cửa cho Khaútson bước vào. Một cô gái đang ngồi trên đi văng thấy Khaútson vào liền đứng dậy.

Thiếu tá hờ hững đưa mắt nhìn, hấn chẳng buồn cời chiếc áo ngoài ngồi luôn xuống ghế.

– Xin mời cô lại đây! - Bằng giọng khô khan hấn vừa nói vừa chỉ tay vào chiếc ghế. - Cô có chuyện gì vậy? Hãy nói ngắn gọn thôi, tôi không có thời gian đâu...

Dáng điệu Khaútson phần nào làm cho Paxionxcaia phải luống cuống. Ở nhà đã phỏng đoán việc cô chạy sang đây sẽ làm cho họ rất thích thú và như vậy Paxionxcaia có thể trình bày tỷ mỉ toàn bộ tin bỏ chạy của mình sang phía Tây như đã định sẵn rất cẩn kẽ. Bấy giờ đúng là lúc cô phải tỏ ra quyến rũ nhất đối với họ.

– Tôi là Anna Lorkh. Cha tôi là Vinhem Lorkh, nguyên là cựu sĩ quan của hạm đội đã bị bắt chiều hôm qua do sự đổ bể của nhóm người có liên quan đến người bán sách cũ ở phố Genmut.

– Do đâu mà cô biết những người ấy. Cô nói về người bán sách cũ nào vậy? - Khaútson hỏi với vẻ chế giễu.

– Chính tôi là người có quan hệ với họ và với cả người bán sách cũ nữa.

Cô làm như ngạc nhiên khi thấy Khaútson không đoán ra được.

– Lạ thật, những người nào thế. Tại sao câu chuyện ấy lại làm cho chúng tôi quan tâm nhỉ?

– Những người ấy là: Dich mun Lixôpxki, Anma Gutx, cả người bán sách cũ nữa, Arnônđơ Sốc man và nhiều người khác. Tôi biết khá rõ những người này.

– Còn tôi lại không biết họ là ai. - Khaútson bực mình lên tiếng rồi xem đồng hồ. - Cô còn cần gì ở tôi nữa?

– Tôi xin được cư trú chính trị. - Paxionxcaia lẩm bẩm nói, vẻ mặt hiện ra trên khuôn mặt, trông cô lúc đó thật thảm hại. Lẽ nào khi soạn thảo chiến dịch, các đồng nghiệp lại mắc phải sai lầm và có đúng là nhóm bán sách cũ không liên quan gì tới bộ phận quản lý của Khaútson.

– Chuyện này lại quá đơn giản rồi. - Thiếu tá cười và đứng dậy. - Cô hãy coi như cô đã nhận được sự cư trú rồi đấy. - Khaútson gật đầu cho người sĩ quan đứng lên. - Họ sẽ xét thủ tục cho cô trong năm phút. Cô không cần gì ở tôi nữa chứ?

Không chờ Paxionxcaia trả lời, Khaútson đã ra khỏi cửa.

Natasa được người sĩ quan dẫn xuống sở chỉ huy ở tầng một. Ở đây họ cho cô một thẻ đăng ký để điền họ, tên. Cô ngồi vào bàn:

– Đưa thẻ lại đây - Người sĩ quan chỉ vào một nhân viên đang ngồi đằng sau một chiếc bàn con - Cô sẽ nhận mọi giấy tờ cần thiết ngay ở đây. Xin lỗi, tôi cũng có việc. - Bộ mặt nhợt nhạt của người sĩ quan thoát đi bởi một nụ cười lịch sự. - Chúc cô thành công.

Người sĩ quan lại leo lên tầng bốn. Khaútson đang sốt ruột chờ hần trong phòng.

– Thế nào, con bé làm sao?

– Nó đang ghi tên vào thẻ. Xin ngài thứ lỗi vì đã làm ngài phải lo lắng. Chúng tôi có cảm tưởng rằng con bé này có cái gì đó rất thú vị. Tôi nghĩ rằng...

– Không phải là cái gì đó mà rất nhiều... Khaútson ngắt lời viên sĩ quan.

– Nhưng chính ngài chẳng...

– Phải như vậy thôi. Cần phải theo dõi con bé ấy ba ngày xem sao. Đề phòng có trường hợp khiêu khích. Đưa cô ta ít tiền. Bố trí chỗ ở khách sạn, ở đó dễ tiến hành theo dõi, giao cho cô ta một công việc gì đó. Phải làm tất cả những công việc đó mà không để cho cô ta nghĩ rằng mình có ý định loại trừ cô ta. Chúng ta chỉ còn một thủ tục thế thôi, chủ yếu là phải theo dõi. Chúng ta cần biết mỗi bước đi của cô gái này... Hôm nay là ngày thứ tư của chúng ta phải không? Sáng thứ bảy hãy dẫn cô ta đến phố Khênen gặp tôi.

– Rồi, mọi việc sẽ được tiến hành, thưa Thiếu tá.

Người ta niềm nở khuyên Natasa Paxionxcaia thuê một phòng ở khách sạn “Dretxđen”. Nhân viên ở sở chỉ huy quan tâm tới mức tự mình gọi điện tới khách sạn để đổi số phòng sau đó còn đưa Natasa đến tận nơi.

Đó là một khách sạn hạng ba đã cũ. Paxionxcaia nhận một căn phòng hẹp và nhỏ, chỉ có một cửa sổ duy nhất trông ra một cái sân chật chội, ngổn ngang đồ lặt vặt. Việc làm đầu tiên của Natasa là

xem xét căn phòng thật cẩn thận nhưng không thấy có điều gì đáng ngờ. Natasa buông người xuống ghế suy nghĩ.

Lẽ nào chiến dịch được tính toán kỹ càng như vậy lại hoá ra công cốc? Không thể nào như vậy được. Ngay lập tức Paxionxcaia nhớ lại lời khuyên của Đại tá Sêmin: Đừng vội vã. Vâng, tôi sẽ không vội đâu. Tôi sẽ không vội. Dù thế nào tôi cũng phải tiến hành kiểm tra lần thứ nhất.

Paxionxcaia xếp vali vào trong tủ, mặc quần áo và ra khỏi khách sạn sau khi đã thông báo cho người gác cổng biết ít nhất một tiếng nữa cô mới quay về. Cô đi theo một khu phố buôn bán khá sầm uất, dừng lại rất lâu bên các tủ kính và biển quảng cáo. Nó cho phép cô khẳng định chắc chắn xem có ai theo dõi mình không. Thoạt tiên hấn đi đằng sau Natasa khoảng mười lăm bước chân. Sau đó hấn thay đổi chiến thuật đuổi kịp Natasa, giờ hấn lại bước đi trước, có lúc hấn cũng đứng bên tủ kính khi có Natasa đứng xem. Paxionxcaia đã xem xét kỹ khuôn mặt này và thấy yên lòng: không được để hấn biết mình đã biết hấn đang quan sát ta. Tâm hồn cô sáng khoái. Vậy là tên chỉ điểm đã lộ mặt, còn cô chẳng biểu hiện gì đặc biệt đối với hấn như Thiếu tá Khaútson đang muốn biết.

Về đến khách sạn cô lại rất phấn khởi khi nhận ra vali của cô đã bị mở và khám xét. Rất tốt. Giờ thì Natasa hoàn toàn tin rằng Khaútson đã khéo léo đóng kịch như không biết gì, hấn làm như vậy để sơ bộ kiểm tra. Biết làm sao, Thiếu tá cứ kiểm tra.

Tối hôm đó Natasa Paxionxcaia xuống nhà ăn ở tầng dưới của khách sạn. Căn phòng chật chội đã chật ních người, trần nhà quá thấp, khói thuốc lá bay lơ lửng, tiếng nhạc rú lên the thé. Không còn một chỗ nào trống. Natasa đứng ở cửa ra vào, đưa mắt tìm một chỗ trống chưa có người ngồi. Một người đàn ông có khuôn mặt vàng vố nhẵn bóng nhưng hãy còn trẻ xuất hiện. Trong khách sạn hạng ba này, người ta dễ nhận ra bộ quần áo Smôking của anh ta có cài một bông hoa

– Chắc cô cần một chỗ dưới ánh điện phải không? - Anh ta hỏi Natasa bằng giọng tiếng Nga khá sõi.

Paxionxcaia tỏ ra không hiểu hắn nói gì? Cô trả lời bằng tiếng Đức.

– Ôi, cô là người Đức ư? - Người kia nhanh chóng chuyển sang nói tiếng Đức tồi tệ. - Ấy thế mà bọn chúng tôi lại tưởng cô là người Nga đấy. Nhưng không sao. Nếu chị cần một chỗ thì chúng ta đi nào. Hắn sỗ sàng nắm lấy tay Paxionxcaia dẫn cô tới một chiếc bàn kê ở góc tối sau dàn nhạc.

Trong nhóm của người này có hai cô gái và một chàng trai. Tất cả bọn họ đều nói tiếng Đức tồi. Sau khi đã giới thiệu Natasa với mọi người, hắn nói với tất cả mọi người đều là người Nga, làm việc ở Tây Berlin.

Đã gần một tiếng đồng hồ trôi qua mà câu chuyện của họ chẳng đâu vào đâu. Người đàn ông kia giúp Paxionxcaia đặt ăn bữa tối. Không ai hỏi cô một lời nào. Sau đó những người kia viện cớ là nhà rất xa nên phải về trước. Rồi vài phút sau Paxionxcaia biết người đàn ông này là phái viên của Thiếu tá Khaútson. Nhưng hắn hành động đến là ngu ngốc. Cô thấy hắn được giao nhiệm vụ phải tìm hiểu xem người chạy trốn này có biết tiếng Nga hay không. Trong câu chuyện, hắn thỉnh thoảng lại nói thêm vài từ tiếng Nga, có lúc hắn nói cả câu bằng tiếng Nga. Khi thì hắn giả vờ quên, tự nhiên lại hỏi bằng một câu tiếng Nga rồi nhìn vào mắt Paxionxcaia chờ cô trả lời. Đến lúc không chờ được nữa hắn vỗ trán.

– Quỷ tha ma bắt, tôi quên là chị không biết tiếng Nga.

Đối với Paxionxcaia trò chơi này không dễ gì: gây ông đập lưng ông thật nguy hiểm. Cô bắt buộc phải theo dõi câu chuyện một cách căng thẳng. Nếu có một từ tiếng Nga xen kẽ mà cô không khó hiểu thì cô phản ứng lại. Nếu từ đó ẩn ý chính của câu thì cô giương đôi lông mày lên.

– Anh nói gì vậy, tôi không hiểu gì cả.

Có một vài từ cô cũng “hiểu” đấy, nó phù hợp với một trong những sự kiện về tin cô chạy sang phương Tây: còn ở phía Đông bên kia, người bạn trai thân thiết của cô là một người Nga. Ăn tối xong Paxionxcaia trở về phòng mình. Người đàn ông kia tiễn chị tới tận cầu thang.

– Tôi rất vui sướng được làm quen với cô. - Hấn nói lúc chìa tay ra - Cảm ơn vì buổi tối dễ chịu này. Tôi ở bên kia khách sạn và tối nào cũng ăn cơm ở đây.

Theo lời khuyên của sở chỉ huy, Paxionxcaia đến phòng lao động thuê người vào hôm sau để xin việc làm. Người ghi đăng ký ghi xong địa chỉ liền nói:

– Cô sẽ nhanh chóng có việc làm. Trong vòng một tuần thôi.

Ba ngày sau, vào một buổi tối, Paxionxcaia đang chuẩn bị đi ngủ thì người sĩ quan không thèm gõ cửa bước vào phòng. Vẫn người sĩ quan mà cô gặp ở sở chỉ huy.

– Xin mời cô mặc quần áo vào. - Hấn chẳng hỏi gì cả mà nói luôn. - Cô cần phải tới một nơi. Có người muốn nói chuyện với cô đấy.

Hấn tự lái xe và im lặng suốt đường đi. Xe chạy nhanh nên Paxionxcaia không kịp nhớ đường. Chiếc xe chỉ dừng lại vài giây, ánh đèn pha ô tô kịp quét vào chiếc cổng đóng im ỉm và ngay lập tức nó được mở ra. Sau đó chiếc xe chạy thêm vài trăm mét nữa trong một đường ngàm hẹp và cuối cùng dừng lại trước lối vào chiếu sáng mờ mờ ở sâu trong sân. Paxionxcaia nhớ lại ngôi nhà của Khaútson mà Rutragôp đã miêu tả trên đường phố Khênen. Căn cứ vào những gì cô biết thì đây đúng là địa chỉ mà họ đã đưa Rutragôp tới.

Lúc này Thiếu tá tiếp cô một cách lịch sự và tao nhã. Hấn kéo ghế ngồi, mời cà phê, thuốc lá. Nhận thấy sự ngạc nhiên của cô, hấn phá lên cười:

– Xin cô tha lỗi cho, cô Lorkh. Nhưng tôi cần phải làm như vậy. Cô đồng ý rằng tin ngay một lời nói khi tiến hành công việc như thế này thì không thể tha thứ được. Ít ra chúng tôi cũng phải tin rằng Anna Lorkh đúng thực là Anna Lorkh chứ. Còn bây giờ chúng ta có thể nói chuyện cởi mở với nhau. Cho tôi hỏi cô vài câu: Cô biết rõ người nào trong nhóm Dich mun Lixôpxki, Anma Gutx, Arnônđơ Sốc man.

– Xin lỗi, hình như Arnônđơ Sốc man không bị bắt.

– Rất có thể, trước khi nhóm của người bán sách vỡ hai ngày, anh ta vẫn còn tự do.

– Cô cho rằng... - Khaútson ngáp ngừng - Cô có cho rằng có sự phản bội từ phía anh ta.

Paxionxcaia trầm ngâm suy nghĩ.

– Tôi không nghĩ như thế. Theo tôi nghĩ anh ta là người kém thận trọng hơn trong nhóm.

Khaútson rút hơi thuốc, tỏ vẻ suy nghĩ và hỏi nhanh.

– Cô cùng làm việc với Lixôpxki?

– Vấn đề là ở chỗ đó, chưa có việc gì cùng làm, Lixôpxki quan tâm tới cha tôi. Còn tôi, phải nói thật rằng tôi không tin cha mình lắm. Khi tôi hiểu rằng Lixôpxki muốn gì, tôi mới chuyện trò với người. Người đồng ý gặp Dich mun. Buổi gặp gỡ hôm đó xảy ra vài ngày trước khi nhóm bị bắt.

– Cô hiểu như thế nào về sự thất bại đó?

– Sốc man đã kể lại cho tôi nghe.

– Anh ta nghĩ gì về sự thất bại?

– Rất sợ hãi. Khi cha tôi bị bắt, anh ta yêu cầu tôi phải sang ở hẳn bên phía Tây.

– Cô tha lỗi cho sự không tế nhị của tôi. Hình như giữa cô và Sốc man có mối quan hệ nào đó...

– Anh ta tán tỉnh tôi.

– Thế còn cô?

– Tôi đã yêu một người khác. Một sĩ quan Xô Viết.

– Thế đấy. - Khaútson nhìn chằm chằm Paxionxcaia - Sốc man biết chuyện này chứ?

– Mọi người đều biết. Tôi không giấu diếm. Chính nó đã đổ tai họa lên người bạn sĩ quan Nga của tôi.

– Cụ thể là làm sao?

– Vào một buổi sáng khi tôi đi sang phía Tây thì có một người đồng ngũ của bạn tôi cũng là một sĩ quan Nga chạy tới trường Đại học gặp tôi. Anh ta nói rằng: Bạn tôi đang gặp nguy hiểm. Một số người nào đấy đã bị bắt đi, và hình như họ cũng có liên quan tới anh

ấy. Người sĩ quan không thể nói được gì hơn nữa chỉ trao lại cho tôi mảnh giấy này...

Natasa rút từ áo khoác ngoài một tờ giấy được giấu cẩn thận rồi đưa cho Khaútson. Trên trang giấy là những dòng chữ viết vội vàng bằng tiếng Đức:

“Anna thân yêu! Anh đang gặp những chuyện rất bức mình. Vì đây là những chuyện nghiêm trọng nên anh van em hãy sang phương Tây ngay trong ngày hôm nay vì hạnh phúc chung của chúng ta. Em có thể tìm hiểu rõ sự việc xảy ra với anh ở Bộ chỉ huy bên ấy. Nếu bức thư này đến được chỗ em thì hãy cảm ơn người đưa thư vì chính anh ta là người bạn trung thành của anh và em. Chúng ta sẽ gặp nhau vào một ngày gần đây thôi. Hôn em nồng nàn. Mikhain của em”.

–Ồ, thật là tuyệt. - Đọc xong lá thư, Khaútson nói. - Hình như chúng ta phải hiểu như thế này, anh ấy cũng sẽ sang phương Tây chứ?

– Tôi cũng hiểu như vậy.

– Được! Người bạn của cô có quân hàm gì nhỉ?

– Đại úy. Đại úy Skvenxốp.

– Anh ấy phục vụ ở đâu?

– Điều đó thì tôi không biết. Tôi chỉ rõ một điều là anh ấy làm việc ở Ban tham mưu.

Paxionxcaia thấy rõ Khaútson mỗi lúc càng mất tự chủ và gần như không cần phải cố gắng che giấu tình cảm khi nghe thấy tất cả những tin tức thú vị và quan trọng đối với hắn.

– Cô nghĩ sao, lúc này anh ấy có thể đến đây được không? Thiếu tá sốt ruột hỏi.

– Người sĩ quan mang thư đến cho tôi nói rằng đến thứ bảy sẽ có một cuộc họp Đảng ở chỗ anh ấy để quyết định số phận của người bạn tôi.

Khaútson tỏ ra lo lắng đẩy chiếc gạt tàn thuốc lá trên bàn ra xa rồi kéo lại về phía mình, rút điếu thuốc lá, tay vờ vờ nhưng không hút rồi ném vào chiếc gạt tàn.

– Cho phép tôi được hỏi cô câu hỏi cuối cùng không được khiếm nhã cho lắm. Giữa cô và anh sĩ quan ấy có những quan hệ... khá nghiêm túc?

Paxionxcaia đỏ mặt.

– Vâng.

– Xin cô thứ lỗi, - Khaútson vội nói - chúng tôi phải biết cả điều đó nữa.

Khoảng nửa đêm Subbôtin đã có mặt ở Sở chỉ huy. Khi nói chuyện với người sĩ quan trực, trông anh rất căng thẳng nhưng anh cũng đã nhận thấy rằng họ đang chờ anh ở đây. Chưa kịp điền hết tờ khai đăng ký, Thiếu tá Khaútson đã có mặt.

Ông ta bước vào phòng người sĩ quan trực hỏi có điện của ai gọi tới cho ông ta không, hắn ném cái nhìn thoáng qua vào Subbôtin rồi lại đi ra.

Ngay sau đó Subbôtin được dẫn tới một gian phòng khác. Khaútson đã chờ sẵn anh ở cửa ra vào.

– Anh hành động như thế là đúng, Đại úy Skvenxốp. - Thiếu tá ôm lấy vai Subbôtin và dắt anh vào ghế. - Ngồi xuống đây nào. Tôi lấy làm sung sướng chúc mừng anh về với sự tự do chân chính của một con người.

– Tôi đang hân hạnh được tiếp chuyện với ai đây? - Subbôtin thận trọng hỏi.

Khaútson cất tiếng cười.

– Không cần phải tỏ ra quá thận trọng như vậy đâu, Đại úy ạ. Chúng ta sẽ nói với nhau là: tôi là người hân hạnh được Anna Lorkh tin cậy cho biết một số bí mật về Đại úy đấy. Tất nhiên chưa phải là tất cả.

– Cô ấy đâu rồi? - Subbôtin nhanh nhẹn hỏi luôn.

Khaútson nhìn đồng hồ rồi nháy mắt với anh.

– Có lẽ giờ này cô ấy đang say sưa ngủ ở khách sạn, anh cũng sẽ sống ở đây. Nhưng chúng ta là những người đàn ông, hơn nữa lại là quân nhân. Chúng ta còn phải thức thêm một lát nữa. Anh đã chuẩn bị trả lời vài câu hỏi của tôi chưa?

– Xin mời. - Subbôtin mệt mỏi nói.

– Cuộc họp Đảng của các anh đã kết thúc ra sao?

– Người ta đã khai trừ tôi.

– Họ buộc anh những tội gì vậy?... Chỉ có điều xin anh hãy nói cho kỹ hơn.

– Có vài lời buộc tội: kết thân với cô Anna Lorkh là người hình như có liên lạc đến một vài kẻ mưu phản đã bị bắt. Đó là nguyên nhân chủ yếu. Sau đó là buôn bán đầu cơ tại khu vực phía Tây.

– Trên thực tế chuyện đó có xảy ra không? - Khaútson vội vàng hỏi.

– Chuyện ấy ít nhiều đã có. - Subbôtin nhếch mép cười - Chẳng hạn tôi đã có một phi vụ rất lớn với một Đại tá của các ông. Họ của ông ta là Cuper.

– Cuper à? - Khaútson hỏi lại.

– Đúng.

Khaútson ghi lại tên.

– Còn việc cuối cùng như vẫn thường xảy ra trong những trường hợp như thế này. Anh hãy đưa ra ánh sáng tất cả những gì đã xảy ra và chưa xảy ra. Tất cả nghĩa là từ chuyện say rượu có ẩu đả, chuyện kêu gọi thô lỗ với những người dưới quyền và cùng công tác thiếu trung thực. Tất cả những cái đó là chuyện vớ vẩn ấy mà.

– “Vớ vẩn” nghĩa là thế nào? Đó là những lời buộc tội không có căn cứ?

Subbôtin nhún vai.

– Trong tình huống như thế này thì việc biến mất một con ruồi thành một con voi là chuyện đơn giản nhất.

Khaútson suy nghĩ rồi nói:

– Tạm thời thì không có gì hỏi anh nữa. Bây giờ người ta sẽ đưa anh tới khách sạn và anh sẽ sống tại đây. Anh cứ nghỉ đi, ngày mai chúng ta sẽ trở lại công việc.

Sáng hôm sau, Subbôtin gặp Paxionxcaia tại nhà ăn khách sạn. Họ biết mình bị quan sát nên làm ra vẻ như những cặp tình nhân tìm gặp lại nhau sau những thử thách đầy lo âu của tình yêu. Ăn sáng xong Subbôtin không rời mắt khỏi Paxionxcaia:

– Em thế nào? - Anh vừa vuốt ve bàn tay của Natasa, vừa khẽ hỏi.

– Lúc đầu Khaútson rất lãnh đạm khi thấy em xuất hiện, sau đó thì mọi việc tiến hành như kế hoạch của chúng ta.

– Hẳn cũng đã nói chuyện với anh. Hẳn hỏi anh vài câu, anh nghĩ rằng hẳn đang có ý kiểm tra lại tin tức mà hẳn có thể làm được.

Subbôtin đã không lầm. Đúng là Khaútson đã làm như vậy. Trước hết là Đại tá Cuper. Không khó khăn gì lắm, Khaútson vui mừng khi nhận thấy trong số những quân nhân Mỹ làm gián điệp kinh tế tại Berlin và buôn bán trong giới quân sự đúng là có một Đại úy Đôngiônxor mang bí danh “Đại tá Cuper”. Đồng thời cùng với những cố gắng của Khaútson, từ bản doanh của quân đội Nga ở Berlin có một bức thư gửi tới thông báo về sĩ quan Skvenxốp đã chạy trốn. Trong thư yêu cầu trả lại kẻ chạy trốn vì tội phản quốc và phải đưa hắn ra xét xử ở toà án. Tuy thế Khaútson vẫn chưa tin lắm vào tài liệu này. Hẳn hiểu rất rõ có thể bức thư được chuẩn bị đặc biệt để che đậy và thừa nhận cho nhân viên tình báo Nga này dễ ăn náu. Hơn nữa Khaútson chỉ công nhận có một điều khi đã khẳng định có phải Skvenxốp được mật phái đi hay không. Khaútson đặt nhiều hy vọng vào sự kiểm tra thông qua sự giúp đỡ của Đại tá Cuper.

Sự đối chứng của Skvenxốp và Cuper được sắp xếp hết sức tinh vi, loại trừ mọi sự tình cờ hai người nhận biết được nhau.

Subbôtin được đưa vào một căn phòng có ba cửa ra vào. Một cửa thông ra hành lang, còn hai cửa kia thông ra các phòng bên. Người ta để anh ngồi ở divăng. Khaútson ngồi trước bàn. Thiếu tá xin lỗi bận phải làm cho xong một số việc cần kíp nên cúi đầu

viết. Từ các phòng bên cạnh thỉnh thoảng có một số người qua chỗ Subbôtin ngồi.

Đúng lúc đó Đại tá Cuper xuất hiện trước cửa. Hắn chậm chạp đi qua phòng và nhìn Subbôtin chằm chằm. Một phút sau chuông điện thoại trên bàn Khaútson reo vang. Thiếu tá nghe xong nói: “Được! Vào đi!”. “Đại tá Cuper” quay trở lại, qua mặt Subbôtin và tiến đến bàn của Khaútson ngồi. Họ trao đổi với nhau vài câu, sau đó Thiếu tá mời Subbôtin lại bàn của hắn.

– Đại úy, anh có quen người này không? - Khaútson chỉ vào “Cuper” và hỏi.

Subbôtin mỉm cười:

– Tôi không biết Đại tá Cuper còn nhớ không nhưng tôi rất nhớ cuộc gặp gỡ với ông ta.

– Lần gặp gỡ ấy ở chỗ nào vậy? - Khaútson hỏi.

– Trong quán cà phê tại sân vận động Olimpich. Ông còn nhớ chứ? - Subbôtin hướng về phía Cuper hỏi.

– Tôi nhớ.

– Ông quá thận trọng đấy - Subbôtin cất tiếng cười - Vậy là giữa tôi và ông đã giao ước với nhau, chỉ tiếc là việc ấy không thành, nó chẳng đi đến đâu cả.

– Nhưng lúc đó anh mặc quần áo dân sự cơ mà? Mà anh còn là người Đức nữa. - Cuper nói.

– Tôi sẽ là một người đại nư nếu làm việc đầu cơ ấy trong bộ quân phục sĩ quan.

Cả hai người Mỹ đều bật cười.

– Anh được tự do... - Khaútson nói với Cuper và hắn ra khỏi phòng. - Nào, Đại úy, chúng ta sẽ nói chuyện tiếp với nhau và cố gắng cởi mở với nhau hơn nữa. Tôi hỏi anh một câu: Anh có biết Trung úy Côvancôp không?

– Tôi được nghe thoáng qua... Subbôtin bình thản trả lời. - Anh ta làm việc ở một bộ phận khác trong Ban tham mưu, còn tôi ở bộ phận trông coi những đơn vị công binh. Nếu tôi không nhầm thì anh trung úy ấy ở bộ phận liên lạc với Ban hành chính của người Đức.

– Đúng vậy! Anh không nhầm đâu... - Khaútson lơ đãng nói. - Đại úy cho tôi biết có bao giờ được tình cờ thông báo về vấn đề này không: Người ta chở bánh mì và thực phẩm từ Nga sang Đông Đức không?

– Mọi người đều biết là có chở và nhiều nữa.

– Có thể đó chỉ là một sự tuyên truyền thôi.

– Không đâu. Nói chung các báo đều không hề dả động gì tới.

– À thế đấy! Có nghĩa là tất cả người Đức cũng có thể không biết gì về chuyện này?

– Phải, nhưng bánh mì, thịt, đường thì có. Chính xác hơn và ngon hơn những thông báo đăng trên các báo.

– Nếu như người ta nói với dân chúng rằng bánh mì và thịt ở nước Đức có giá bằng tất cả của cải quý giá của dân tộc Đức thì sao nhỉ.

– Tất nhiên là có thể nói như vậy chứ. - Subbôtin nhếch mép cười. - Chỉ có điều phải biết nói cho thật khôn khéo.

Khaútson trầm ngâm suy nghĩ, mắt hần nhìn Subbôtin một cách tò mò. Càng ngày hần càng thêm tin vào người sĩ quan này. Chỉ tiếc rằng anh ta lại không phải là Côvancốp, một con người hình như biết rất nhiều nhưng lại cứ nín lặng. Bỗng một ý nghĩ loé lên: có nên trao nhiệm vụ nghiên cứu Côvancốp cho người sĩ quan này không? Bởi lẽ một người Nga sẽ tìm thấy con đường tiếp cận với người Nga kia nhanh hơn nhiều.

– Vậy thì thế này, cái anh Côvancốp ấy, như tôi đã hỏi anh... anh ta cứ ương bướng im lặng, thật là ngu ngốc đối với chúng tôi. Liệu anh có tác động gì tới anh ta được không nhỉ? Chúng tôi quan tâm đến anh ấy như một con người, mà có lẽ đối với chúng tôi nó còn quan trọng hơn cả những gì anh ta thông báo. Một sự bướng bỉnh ngu ngốc của anh ta.

– Anh ta chạy sang đây một mình ư? - Subbôtin hỏi nhanh.

Khaútson mỉm cười.

– Với sự giúp đỡ của chúng tôi.

– Chính xác hơn là thế nào? Điều đó đối với tôi rất quan trọng trước khi được nói chuyện.

– Đúng, chúng tôi đã bắt anh ta.

– Thế thì lại càng dở - Subbôtin nghĩ ngợi một lúc rồi anh nói với vẻ suy tư. - Trường hợp này lại hoàn toàn khác với của tôi. Tâm lý học ở một trạng thái khác. Đối với tôi vấn đề chuyển sang sinh sống ở phía Tây này có thể nói như thế này, được chuẩn bị bằng cả một quá trình, còn đối với anh ấy lại là sự bất ngờ hoàn toàn. Ở môi trường chúng tôi thiếu gì những kẻ cuồng tín có tư tưởng Nga, chúng ta không nên quên điều đó. Nhưng tôi cũng thử xem sao...

Có thể nói rằng Subbôtin phải khó khăn như thế nào để hoàn toàn trấn tĩnh vì một phần kế hoạch mạo hiểm này đã ở trong tay anh.

Subbôtin yêu cầu cuộc nói chuyện được tiến hành không có người chứng kiến. Khaútson không phản đối nhưng hần nói:

– Chỉ có người làm chứng vô hình - micrôphôn.

– Cái đó thì được. - Subbôtin đồng ý sau khi đã suy nghĩ. - Khi nào thì tiến hành được.

– Trước hết tôi yêu cầu anh có vài lời tuyên bố ngắn cho báo chí và phát thanh.

Subbôtin cười.

– Sao ông lại nghĩ như thế được nhỉ. Chẳng lẽ tôi còn đường trở lại nữa hay sao? Xin ông yên tâm, không có đâu. Subbôtin lặng thinh. Tất nhiên là tôi sẽ tuyên bố.

– Tối hôm nay được không?

– Cũng phải chuẩn bị một chút.

– Tôi muốn đề nghị anh chỉ đọc bài viết do chúng tôi đã chuẩn bị. Sẽ không hơn gì thêm nữa đâu.

– Có thể cho tôi làm quen với bản viết ấy trước được chứ?

– Tất nhiên rồi. Đây. - Khaútson chìa ra một tờ giấy đã đánh máy tương đối ngắn.

Subbôtin đọc toàn bộ bản viết chỉ vắn vắn có vài dòng: *“Tôi đi khỏi quân đội Nga vì những động cơ cá nhân đặc biệt, không có gì phải trình bày tởm vì những động cơ này chỉ liên quan đến tôi mà thôi”*. Sau đó một bất ngờ xảy ra trong bản tuyên bố. Người ta đề nghị anh làm chứng trước công chúng Đức ở Đông Berlin rằng đã có những vụ bắt bớ hàng loạt những người yêu nước Đức đang đấu tranh nhằm thống nhất nước Đức. Đặc biệt giới trí thức Đức trước đây bị truy nã ráo riết. Bản tuyên bố kết thúc như sau: *“Vợ chưa cưới của tôi là một sinh viên Đức. Chỉ riêng trong số những người thân của cô ấy cũng đã có vài người bị đàn áp ngay lập tức. Vì thế chẳng có gì là ngạc nhiên khi tôi cùng với người chưa cưới của tôi đến sống ở Tây Berlin”*.

Tất nhiên khi thảo kế hoạch chiến dịch này cũng đã tính đến việc anh bắt buộc phải tuyên bố trước quần chúng. Mọi người đã quy ước với nhau rằng Subbôtin là người dễ uốn nắn nhưng dù sao anh cũng phải nghĩ tới khả năng lời phát biểu của mình sẽ dẫn tới tai hại, cho nên anh cố gắng tìm cách giảm đến mức tối thiểu.

Subbôtin nghiền ngẫm bản viết. Không có gì mới ở đây cả: ngày nào bộ máy tuyên truyền của phương Tây chẳng ra rả phát đi những vụ đàn áp tưởng tượng. Có lẽ vì thế không phải mọi nhà báo đều sẵn sàng viết tin về lời tuyên bố này. Có một điều tồi tệ là bản viết được soạn thảo khéo đến nỗi nếu đọc lên thì có thể tưởng là thực lắm.

– Có gì làm anh phải băn khoăn vậy? -Khaútson thận trọng hỏi.

– Tôi hoàn toàn không được thông tin gì về vấn đề đang được đề cập ở đây. Nếu bỗng nhiên có người chất vấn tôi về những việc làm cụ thể thì sao?

– Tôi xin nhắc lại là sẽ không có bất kỳ một câu hỏi gì nữa.

– Ồ, thế thì được. Tôi sẽ làm ngay. - Subbôtin nhẹ nhõm thốt lên - Chỉ có điều tốt nhất là tôi sẽ phát biểu không như trong giấy.

Khaútson tỏ ra thận trọng.

– Cụ thể là anh sẽ nói gì?

– Ông cứ yên tâm.

Buổi họp báo chí tiến hành sau đó một tiếng trong căn phòng của sở chỉ huy ở Tây Berlin.

Không có đến mười nhà báo tham dự. Một người nói tiếng Đức không sôi lắm chủ trì cuộc họp xin lỗi trước các nhà báo rằng ông ta không kịp thông báo cho tất cả các bộ phận của giới báo chí về cuộc họp này. Ông ta đề nghị những người tham dự hãy chia sẻ thông tin với các đồng nghiệp của mình. Sau lời phát biểu của ông ta Subbôtin bước vào phòng họp. Anh nhìn thấy Natasa là người đầu tiên. Mặt cô tái xanh, đôi mắt lo lắng nhìn anh. Còn anh mỉm cười với cô rồi đi vòng qua trước mặt bước lại gần chiếc bàn. Khaútson ngồi tận cuối gian phòng.

Hai nhà báo hình như là đại diện của đài phát thanh, nói gì đó vào ống micrôphôn của mình rồi chìa ống nói cho anh, mắt họ nhìn anh vẻ dò xét.

Subbôtin rất bình tĩnh, anh cẩn thận chọn từng chữ để kể lại bài tuyên bố mà anh viết. Khi nói về người vợ chưa cưới ngồi bên bàn thì người điều khiển phác thảo một cử chỉ lịch sự chỉ về phía Paxionxcaia. Các nhà báo sôi động hẳn lên, bấm máy ảnh lia lịa.

Subbôtin đã phát biểu xong. Người điều khiển ngồi bên bàn vội vàng đứng dậy và tuyên bố kết thúc hội nghị.

– Cho hỏi chứ! - Các nhà báo la ó.

Subbôtin ra hiệu sẵn sàng trả lời nhưng người điều khiển đã gõ gõ chiếc bút chì xuống bàn: - Im lặng, thưa các ngài, im lặng, im lặng cho! Các ngài không nên ích kỷ như vậy. Người sĩ quan Nga sẽ trả lời mọi câu hỏi khi nào chúng tôi triệu tập xong mọi bộ phận của các ngài. Hai ba ngày tới sẽ có hội nghị đó. Xin chào các ngài. Cảm ơn!

Subbôtin đến gần Paxionxcaia khẽ nói:

– Tôi nhận nhiệm vụ khai thác Côvancốp. Hãy thông báo để mọi người biết.

Các phóng viên nhiếp ảnh chạy tới chỗ hai người. Nhấp nháy những ánh đèn chiếu. Subbôtin và Paxionxcaia nở nụ cười trên môi,

mắt nhìn vào những ống kính đang nhìn vào họ.

– Đủ rồi, đủ rồi - Thiếu tá Khaútson giơ tay gạt các phóng viên nhiếp ảnh sang một bên. - Mọi việc đều rất tuyệt, Đại úy, xin cảm ơn! Nhưng tiếc quá, phải bắt anh chia tay với Anna Lorkh rồi. Công việc là công việc mà, mọi người đang chờ tôi với anh đấy. chúng ta phải đi ngay thôi.

– Đành thế thôi! Tạm biệt. Anna. - Subbôtin hôn tay Paxionxcaia và rồi quay lại với Khaútson.

– Tôi gặp cô ấy vào ngày hôm nay được chứ?

– Chắc là được. - Khaútson lạnh lùng trả lời.

Thế là vào lúc này trong căn phòng nhỏ bé không có các cửa sổ chỉ còn lại hai người. Côvancốp và Subbôtin. Trên mặt chiếc bàn tròn trụi không thấy một thứ đồ vật gì khác ngăn cách hai người. Ngoài hai chiếc ghế ngồi dành cho họ cũng không có một đồ đạc gì khác. Không một ai biết chiếc microphôn giấu ở chỗ nào.

Thật khó cho Subbôtin khi anh phải mở đầu câu chuyện với Côvancốp. Nó cũng khó khăn ở thời điểm thật sung sướng đến kỳ lạ này vì mỗi phút của câu chuyện đều gợi lên một niềm kiêu hãnh đến khó tả khi anh hiểu thế nào là khái niệm “con người”.

Côvancốp nhìn Subbôtin bằng một nụ cười mỉa mai khinh khỉnh, nhưng đối với anh nó lại gợi lên hai thứ cảm giác lẫn lộn - vừa vụng về vừa hài lòng trước tính tự chủ của người tù nhân.

– Nào, Trung úy, chúng ta làm quen với nhau chứ! Tôi, Đại úy Skvenxốp.

– Tao không có nguyện vọng muốn làm quen với một tên phản bội Tổ quốc! Côvancốp hét lên.

– Thật đại dột, Trung úy ạ. Một kiểu Đông Ky Sốt vớ vẩn.

– Thà là một Đông Ky sốt vớ vẩn còn hơn trở thành một tên phản bội đê tiện!

– Tất cả những gì Trung úy muốn nói là như vậy hả? Còn thực tế lúc này đối với anh và đối với cả tôi nữa là không còn con đường nào đưa chúng ta trở về nơi mà chúng ta từng phục vụ đâu. Thậm chí nếu có khả năng đó để chúng ta lợi dụng được cũng là một điều điên rồ. Lẽ nào anh không hiểu được rằng tất cả những chuyện đã xảy ra trong quân đội thì làm gì còn chỗ cho anh nữa?

– Có những tên kẻ cướp đã bắt cóc tao thì quân đội của tao sẽ biết chuyện này! - Côvancôp kêu lên giọng tin tưởng.

– Ôi, thật đúng là một sĩ quan tốt. Ấy thế mà họ lại ăn trộm được anh như ăn trộm một con gà mái ngó ngắn ấy! Thế đấy Trung úy ạ, những gì đã và đang xảy ra với Trung úy đâu phải là một chiến công. Đó là một sự kiện nhục nhã của anh, một sự lảng nhục đối với một sĩ quan.

Sau một phút im lặng, Côvancôp hỏi một cách khinh bỉ:

– Chẳng lẽ anh chưa phải là một sĩ quan?

– Có chứ sao, không tôi là đảng khác. Nhưng có những sự kiện xảy ra khiến tôi phải có mặt tại đây mà tôi thì chẳng mong như thế tý nào. Hình như ngài Bitxmark đã nói, nghề làm lính là một nghề quốc tế đấy sao.

– Phải chăng mày lấy Bitxmark để biện chứng phải không? – Côvancôp trả lời cứng cỏi – Đối với tao mày vẫn là một tên phải bội Tổ Quốc. Nếu tao có vũ khí thì tao sẽ bắn mày như một con chó chẳng cần phải nghĩ ngợi!

– Có nghĩa là số phận đã mỉm cười với tôi khi anh không cầm một khẩu súng, – Subbôtin cười khẩy – tôi còn muốn sống mà.

– Sớm muộn rồi người ta cũng đặt mày đứng vào tường.

– Vậy thì để muộn là tốt nhất. Trước khi chúng ta kết thúc câu chuyện này – Subbôtin cười – tôi muốn nói với Trung úy rằng sẽ có chuyện xảy ra với Trung úy đấy. Trung úy sẽ bị dẫn độ ra khỏi nước Đức, mà cũng có thể ra khỏi châu Âu nữa. Đến lúc đó thì không một ai có thể đảm bảo được cho Trung úy đâu. Trung úy có thể thoát được mà không cần sự hỗ trợ của phương tiện giao thông. Muốn thế thì, – Subbôtin gật gật đầu, – có một phương án tốt nhất là Trung úy nên biến khỏi đây cho chắc chắn. Nói đơn giản là Trung úy sẽ

mãi mãi biến mất cứ như trên thế gian này không có một ai như Trung úy. Họ biết cách thực hiện khéo léo, hãy tin tôi đi.

– Thà chết còn hơn là phản bội! Hãy nói lại như thế với kẻ mà mày đang trung thành xu nịnh. Hãy nói lại là Côvancốp sẵn sàng chết bất cứ lúc nào chứ không đòi nào chịu luồn cúi đâu! Thôi cút đi! Tao không muốn thờ chung bầu không khí này với mày! Hãy cút đi!
– Côvancốp chồm lên, bộ mặt của anh nhợt nhạt.

– Tuyệt vời, Trung úy... – Subbôtin đứng dậy, suýt nữa anh nhảy qua chiếc bàn ôm lấy Côvancốp và nói thào vào tai anh, – Hãy giữ tinh thần như thế nhé! – Sau cái nháy mắt vui vẻ với Côvancốp, Subbôtin bước ra khỏi phòng.

Những cái nháy mắt và những lời nói thào của Subbôtin chưa được Côvancốp nhận thức ra ngay. Mãi sau này khi nhớ lại phút trao đổi cuối cùng anh mới thấy phân vân, nói đúng hơn là anh càng nghĩ tới nó bao nhiêu thì anh càng cảm xúc bấy nhiêu, rằng người Đại úy ấy đã làm cho anh có cảm tình. Nhưng không thể tin được là như vậy...

Subbôtin bắt gặp Khaútson đang ngồi trầm ngâm suy nghĩ trước máy vô tuyến. Tất nhiên ông ta đã nghe được qua chiếc vô tuyến này câu chuyện vừa diễn ra giữa hai người trong căn phòng nhỏ bé đó.

– Anh thuyết phục anh ta khá đấy, – không quay lại, Khaútson nói với Subbôtin, – Lời đe dọa của anh cũng đúng. Quả thật sự kiên nhẫn của chúng ta cũng phải có giới hạn. Sau hai ba ngày nữa chúng ta... không muốn mất thì giờ với hắn nữa.

Subbôtin mỉm cười.

– Dù sao thì cũng phải kiên nhẫn một chút. Tôi tin rằng, sau buổi nói chuyện hôm nay, anh ta sẽ nghĩ lại tất cả mọi thứ, còn tôi sẽ trở lại lần nữa xem sao. Bây giờ tôi muốn tới chỗ cô Anna Lorkh.

Khaútson đứng dậy.

– Không được đâu, Đại úy. Cho phép tôi không phải giải thích. Tại sao ư, anh phải ở lại đây vài hôm nữa trong ngôi nhà này. Anh sẽ được chỉ phòng ngay bây giờ.

Khaútson ấn vào nút chuông điện. Ngay lập tức một người lính bước vào.

– Hãy chỉ một phòng ở cho ông đây và giải thích cho ông ấy rõ cách sử dụng tín hiệu khi ông ta cần phải ra ngoài... Chúc Đại úy ngủ ngon!

Không nói một lời nào, Subbôtin với bộ mặt tức giận đi theo người lính ra khỏi phòng làm việc.

Thời gian đầu đường dây liên lạc của Paxionxcaia với các người đồng mình được bố trí khá đơn giản. Hàng ngày sẽ có một liên lạc nhất định đi tới địa điểm đã được quy định ở Tây Berlin với những quy ước từ trước. Người liên lạc phải cầm trong tay lúc này một cái ống cuộn một tờ giấy màu xanh buộc nơ đỏ, lúc khác ở cúc áo bành tô phải treo một vật hình quả lê và cứ như thế mỗi lần một khác – người này phải xuất hiện vào lúc một giờ trưa ngày mùng ba và liên tục như vậy cho tới con số năm. Sau đó lại lặp lại thời gian hẹn như vậy. Natasa phải đến gặp người liên lạc, còn người liên lạc phải bí mật chụp ảnh cô với kích thước cực nhỏ. Bằng một mã số phức tạp, bức ảnh sẽ được “giải đoán”: các nét đặc trưng của cô sẽ được tính đến từ quần áo đến tư thế tay, khăn quàng cổ, mũ đội đầu, túi xách tay, nét mặt, màu sắc mỹ phẩm và biết bao thứ khác nữa...

Paxionxcaia đã tính đến giờ hẹn gặp ngày hôm nay, cô bắt đầu chuẩn bị. Đã hơn một tiếng đồng hồ cô dành cho việc chăm sóc cái vẻ ngoài của mình cho phù hợp với bản mật mã được thông báo ngắn gọn: nhiệm vụ nghiên cứu điều tra Còvancốp giao cho Subbôtin.

Đúng một giờ ba mươi phút, cô ra khỏi khách sạn và ngay lúc đó cô đã phát hiện ra một người đàn ông trẻ tuổi khoác áo bành tô xám bám sát cô từng bước chân. “Mặc, ta cứ đi nào – Natasa nhủ thầm như vậy, – Biết đâu trong ảnh lại chẳng có hình của anh ta và diện mạo này sẽ chiếm một chỗ trong tám hình của chúng tôi.”

Hai giờ chiều Natasa đến góc quảng trường trước tòa nhà của Viện Bảo tàng Dân tộc. Cô nhìn những người qua lại, bước trên vỉa hè với dáng điệu chậm rãi. Kia rồi, từ một góc phố đã hiện ra một anh chàng tay cầm một tờ giấy màu xanh cuộn tròn trong một cái ống. Dáng đi của anh có vẻ nhõn nhõ, tò mò trước tất cả mọi thứ, chân bước đi chậm chạp mệt mỏi – Natasa tiến lại gần. Còn cách nhau khoảng mười bước chân, hai người đưa mắt nhìn nhau. Thế là đủ để họ qua mặt nhau. Người theo dõi không hề biết gì hết, anh ta vẫn bước theo bám sát Paxionxcaia.

Lần liên lạc đầu tiên đã qua đi an toàn.

Vào sáu giờ sáng ngày hôm sau, người trực nhật đánh thức Subbôtin dậy. Thiếu tá Khaútson đã có mặt trong phòng làm việc.

– Đại úy ngủ ngon không?

Subbôtin nghe thấy trong câu hỏi của ông ta âm hưởng của sự tức giận. Một linh cảm mách bảo cho anh biết mình phải đề phòng.

– Không chớp mắt được quá hai tiếng. – Anh lãnh đạm trả lời.

– Phải chấm dứt cái vụ đã phát chán như thế này với Còvancốp thôi. Chúng tôi biết hấn suốt đêm qua không ngủ. Rõ ràng câu chuyện của anh đã tác động đến suy nghĩ của hấn. Khi đã suốt đêm không ngủ thì con người dễ bị tổn thương. Hoặc như một câu châm ngôn của các anh đã nói: buổi sáng bao giờ cũng thông minh hơn buổi chiều. Hôm nay cần phải cho hấn hiểu rằng chúng tôi không ngại phải lựa chọn các biện pháp để xứng đáng được tặng thưởng cho sự bướng bỉnh của hấn... Đúng thế, cũng phải báo tin cho hấn biết Bộ chỉ huy của hấn không hề đưa ra một tuyên bố nào về lý do mất tích của hấn. Để cho hấn biết hấn chẳng đáng giá gì lắm đâu. Vì hấn chỉ còn một mình, một mình hấn chống lại tất cả chúng tôi. Lo sợ trước số phận – đó là điều chủ yếu. Sau đó hấn buộc phải nói chuyện với chúng ta.

– Hấn có thể hỏi chúng ta muốn gì ở hấn?

– Hoàn toàn không nhiều. Chúng ta sẽ tổ chức một cuộc họp báo, còn hấn với tư cách là một sĩ quan tham mưu từng liên hệ với cơ quan hành chính Đức thông báo về những chuyến chuyên chở thực phẩm của người Nga tới Đức – nó chỉ là một sự tuyên truyền

giả dối nhằm che giấu mục đích vận chuyển ngược lại về nước Nga những trang thiết bị công nghiệp và nguyên liệu quý của nước Đức. Một chương trình tối thiểu của chúng ta. Còn nếu hấn đầu hàng hoàn toàn thì ta có thể triển khai thật nhanh mạnh mẽ lời tuyên bố của hấn. Nhưng lúc này anh chỉ nói với hấn về chương trình tối thiểu thôi!...

... Mọi người đã nhận ra ngay Côvancốp đã qua một đêm mất ngủ. Bộ mặt của anh xám ngắt, phờ phạc. Khi thấy Subbôtin bước vào thì người Trung úy nhìn anh bằng ánh mắt lãnh đạm thờ ơ. Nhìn thấy vậy, Subbôtin rất lo: lẽ nào Côvancốp đã thực sự bị bẻ gãy?

– Anh bạn có khỏe không? – Subbôtin vui vẻ hỏi.

– Rất tốt! – Côvancốp nhướn người lên trả lời, trong đôi mắt anh ta lại bùng lên ngọn lửa bừng bình từng quen thuộc đối với Subbôtin.

Họ lại ngồi đối diện nhau. Subbôtin lại bắt đầu trò chơi ranh mãnh phức tạp. Anh truyền đạt lại cho Côvancốp đúng yêu cầu của Khaútson, nhưng đồng thời trong mắt anh lại khẳng định một điều khác: “Hãy tự chủ và biết rằng: ‘Tôi là bạn của anh’.” Điều mà Côvancốp suốt đêm qua còn khó tin giờ đây đã được chứng thực nhưng anh vẫn tiếp tục cảnh giác đề phòng. Không ngừng câu chuyện, Subbôtin rút từ túi áo ra một mảnh giấy đã viết: “Hãy nói rằng ‘Cho tôi ba bốn ngày để suy nghĩ’ khi tôi kết thúc câu chuyện này.”

Subbôtin chìa tờ giấy ra để Côvancốp đọc, sau đó anh cẩn thận giấu kỹ.

Câu chuyện giữa hai người vẫn tiếp tục. Subbôtin dọa trừng trị Côvancốp một trận ra trò. Còn Côvancốp thì im lặng.

Subbôtin đứng lên:

– Nay, Trung úy, tôi nói lần cuối cùng với anh đây. Mạng sống của anh phụ thuộc vào câu chuyện này. – Côvancốp nhìn vào trong đôi mắt của Subbôtin, anh thấy có một điều khẳng định gì đấy khó hiểu. Cuối cùng Côvancốp quyết định tin vào điều khó có thể tin được ấy. Anh tranh thủ thời gian trong lúc còn chưa mất gì cả.

– Tôi yêu cầu có ba bốn ngày để suy nghĩ lại.

– Đó, thế mới gọi là hành động, Trung úy!

Subbôtin hân hoan la lên, bây giờ tôi sẽ báo cáo với thủ trưởng về yêu cầu của anh. Tạm biệt.

Vào lúc này, Khaútson đón Subbôtin cởi mở hơn nhiều.

– Đại úy ạ, thế đấy, anh đã dọa cho hấn sợ như thế là khá lắm. Nói gì thì nói, sự sợ hãi vẫn là một sức mạnh vĩ đại. Anh có ấn tượng gì không? Hấn bị bẻ gãy rồi chứ?

– Tôi nghĩ là như vậy.

– Tuyệt. Chúng ta sẽ tổ chức một cuộc họp báo thật long trọng. Sau khi hấn tuyên bố xong chúng ta sẽ rung tất cả các loại chuông lên, những đứa điếc cũng phải tin.

Subbôtin im lặng một lúc rồi mới hỏi:

– Tại sao chúng ta không được cô gái Đức đã từng thân thiết với Côvancốp giúp đỡ?

– Không, anh ta không còn tin vào cô ta nữa rồi. Hơn nữa, bản thân cô ta cũng nguy hiểm đối với cả chúng ta. Ở thời điểm này, cô gái đó tin tưởng vào chúng ta, rằng người cha của mình vẫn còn sống tại đây. Dựa vào đấy chúng ta mới lôi kéo và sử dụng được cô ta để bắt Côvancốp. Còn người cha của cô ta, dĩ nhiên, không còn sống nữa. Sau nữa, chắc là cô ta đang bị tình báo Nga theo dõi. Nhưng về chủ yếu, một câu chuyện như vậy với một người cha... Những người Đức với tính đa cảm vốn có của họ là một vật liệu nguy hiểm cho những thực nghiệm tương tự như thế này.

– Thật đáng tiếc. – Subbôtin khẽ nói trong khi suy nghĩ của anh lại cho rằng, có nghĩa là Rênat Senle đã kể lại đúng sự thật vào lúc đó.

Hàng ngày Subbôtin vẫn tiếp tục nghĩ cách cứu vớt một tâm hồn. Trong khi ngồi với nhau như vậy, hai người kín đáo không để cho Khaútson biết họ bí mật nghiên cứu một kế hoạch hành động táo bạo và dũng cảm.

Côvancốp bị bể gãy thêm một tuần lễ nữa. Sau đó, anh giả bộ như đã quá chán chường rồi trong một lúc ương bướng anh đồng ý thực hiện tất cả những gì Thiếu tá Khaútson đề nghị.

Trong cuộc họp báo anh sẽ đọc lời tuyên bố mà người ta chuẩn bị sẵn cho anh. Anh sẽ trả lời các câu hỏi cũng do Khaútson gợi ý và trả lời đúng như Thiếu tá mong muốn.

Cuộc họp báo được ấn định vào thứ sáu. Ngày thứ năm là ngày diễn ra thử sau khi Thiếu tá đã triệu tập mọi cộng sự của mình lại. Tại đây Côvancốp đã ứng phó tuyệt vời. Subbôtin vui mừng theo dõi anh khéo léo đóng vai người sĩ quan Nga đã chán ngấy chủ nghĩa cộng sản nhưng không hề đả động tới tình cảm phản bội Tổ Quốc. Đúng như dự định mà Côvancốp đã yêu cầu được tuyên bố theo công thức sấm hối ấy chứ không phải một công thức nào khác. Và cái yêu cầu ngiệt ngã ấy càng tô đậm thêm ấn tượng tin cậy vào tư cách của người Trung úy.

Sau buổi diễn thử ấy, Khaútson đã tổ chức bữa tiệc tối chiêu đãi mừng Côvancốp và Subbôtin.

Ông ta là người nâng cốc:

– Tôi bảo lưu một ý kiến cho rằng những người Nga khác với một số bạn đồng nghiệp của tôi, họ là những người thông minh và biết làm việc. Hãy nâng cốc chúc mừng họ. – Miệng nói, tay ông ta nâng ly rượu về phía Côvancốp và Subbôtin.

Một gian phòng lớn của câu lạc bộ nghiệp vụ được dành riêng cho cuộc họp của giới báo chí. Gần hai trăm phóng viên đại diện cho các cơ quan phát hành và phát thanh trên toàn thế giới ngồi hết các chỗ. Hàng chục phóng viên nhiếp ảnh đang xằng xái, ống kính tỳ trên vai chờ đợi phút xuất hiện người anh hùng của hội nghị này. Các phóng viên phóng sự của đài phát thanh lè nhè nói vào ống micrôphôn. Khaútson rõ ràng đã cố gắng kích thích tính tò mò của những người làm báo.

Kia rồi, Côvancốp và Subbôtin đã xuất hiện trên bục. Phút im lặng tuyệt đối tỏa ra khắp phòng, người ta chỉ nghe thấy tiếng lách cách của những máy quay phim và máy ảnh. Bao giờ cũng vậy, đạo diễn chính của hội nghị báo chí là Thiếu tá Khaútson ngồi ở hàng ghế

cuối cùng của gian phòng. Đối với ông ta không thể không nghĩ rằng hôm nay lại là một ngày lễ.

Các phóng viên nhanh nhẹn ghi chép vào các cuốn sổ tay:

“Trung úy người Nga xúc động...”

“Một bộ mặt xanh tái gây thiện cảm...”

“Toàn bộ vẻ ngoài của anh ta, đặc biệt là đôi mắt rộng mở màu xám, gây cho mọi người một sự tin cậy...”

“Người ta không nhìn thấy trong tay người Trung úy này có một bản ghi chép nào – điều này cũng gợi lên một sự tin cậy...”

“Chúng tôi không biết người ngồi cùng một bàn với anh ta là ai, nhưng rõ ràng là anh ta cũng xúc động...”

Trong im lặng tiếng nói đồng dục và rõ ràng của Côvancốp vang lên. Anh ta nói bằng tiếng Đức:

– Thưa các vị, tôi kêu gọi lương tâm của các vị, lương tâm của xã hội trên thế giới này. Nếu trên trái đất này còn có chính nghĩa thì các vị hãy tin vào những gì tôi sắp nói đây và mong các vị hãy bảo vệ chính nghĩa...

Phải nói thêm rằng, lời mở đầu cho bản tuyên bố này đã được chuẩn bị cho Khaútson là theo yêu cầu của Côvancốp. Lúc đầu Subbôtin giả vờ phản đối, sau mới đồng ý: Quả thật, lời mở đầu như vậy đã làm cho bầu không khí thêm căng thẳng. Cuối cùng thì Khaútson cũng phải nhượng bộ. Trong buổi tổng duyệt cuối cùng, Côvancốp cũng đã nói như vậy. Nhưng không hiểu sao lời bắt đầu như thế vào lúc này đã làm cho Khaútson lơ mơ lo lắng một cách khó hiểu.

– Thưa các vị, – Côvancốp tiếp tục nói, – tại chỗ này tôi cần phải thuật lại lời tuyên bố đã được các nhà tình báo Mỹ đứng đầu là Thiếu tá Khaútson và tên phản bội Tổ Quốc này, một tên Skvenxốp nào đó chuẩn bị sẵn... – Côvancốp chỉ tay vào người Subbôtin.

Trên khuôn mặt của Subbôtin đã lộ ra vẻ sợ hãi và cuống quýt tránh xa người Trung úy, anh nãy người đưa mắt tìm ai đó trong phòng, Khaútson, tất nhiên là như vậy.

Côvancốp lúc này vẫn tiếp tục:

– Tôi bị ngành tình báo Mỹ ở đây mô tả là một người phản bội. Họ đe dọa trấn áp tôi bằng không sẽ thủ tiêu, họ bắt tôi phải tuyên bố tại đây để quay phim nhưng tôi không làm điều đó. Nói chung là tôi không làm chính trị.

Tiếng ồn ào xôn xao nổi lên trong phòng, những chiếc bút máy của phóng viên nhanh nhẹn nhảy múa trên giấy. Một tin giật gân! Quả là một tin giật gân thật sự!

Khaútson giật nảy người. Suýt nữa thì không tự chủ được bản thân, ông ta muốn hét lên: “Tôi tuyên bố chấm dứt hội nghị báo chí,” nhưng đã kịp thời tự kiềm chế. Dù sao cũng đã muộn. Không một sức mạnh nào giờ đây có khả năng kìm hãm được vụ bê bối này. Không phải vô cớ mà cơ quan phát hành lại được gọi là cường quốc thứ sáu. Cường quốc vẫn là một cường quốc. Những chuyện tiểu lâm ở đây thật tồi tệ.

– Tôi sẽ không nói về chính trị, – Trung úy Côvancốp tiếp tục phát biểu, – bởi vì tôi biết rằng những quan điểm của tôi là xa lạ. Dù sao tôi cũng hy vọng vào sự giúp đỡ của các vị. Đó là tất cả những gì mà tôi muốn nói. Vâng, còn đôi lời nữa...

Đến đây, Subbôtin nhảy bổ vào Côvancốp, đẩy anh ra khỏi chiếc micro và kêu lên:

– Giải lao!

Cả phòng họp đáp lại bằng những tiếng khúc khích và tiếng huýt sáo.

Côvancốp chỉ vào người Subbôtin và kêu lên át cả tiếng ồn ào:

– Có lẽ, để dành cho loại bản thảo này mà người ta đã dự định và sẽ còn phải tổ chức một cuộc họp báo nữa. Các vị biết cho: đây là một tên chỉ điểm, một tên đầu cơ, một tên phản bội...

Trong bất cứ trường hợp nguy hiểm nào Thiếu tá Khaútson cũng biết cách giữ thái độ lạnh lùng. Song giờ đây ông ta luống cuống, khuôn mặt thộn ra. Trong cơ quan của mình ông ta đã có khá nhiều

kẻ thù và thiếu gì kẻ ghen ghét. Vì thế Khaútson biết rằng họ sẽ không bỏ qua cho ông những lời chửi rủa. Khaútson đi theo hành lang dẫn đến phòng làm việc của vị tướng và bản thân ông cũng không nhận ra mình đang đi chậm lại. Khaútson dừng lại trước cánh cửa và nói thầm với mình: “Chuyện này chưa thể coi là cái chết”, rồi lấy tay nắm cánh cửa...

Ông tướng giương cặp mắt kính khinh bỉ nhìn Khaútson đứng trước bàn rồi ông ném chiếc bút chì xuống đất:

– Chúc mừng anh, Thiếu tá! Một công việc tuyệt vời! Nếu ở vị trí người Nga thì tôi phải tặng anh một tấm huân chương cơ đấy! Còn về nước Mỹ ư, nó sẽ vỗ tay hoan nghênh anh! Hoan hô, Thiếu tá! Các báo chí xuất bản kiếm được khối tiền ở anh. Anh có thể tự hào: sự nổi tiếng của anh ở nước Mỹ giờ đây đã làm lu mờ vinh quang của tất cả các ngôi sao điện ảnh. Hoan hô, Thiếu tá!

Khaútson đứng đấy, im phăng phắc, mắt ngó sang phía một vị tướng. Khaútson đã hiểu, cả đoạn văn tràng giang đại hải độc địa này mới chỉ là lời mở đầu, ông ta đang chờ phần chủ yếu nhất – nó sẽ quyết định cả số phận sau này của mình.

– Tại sao anh lại im lặng? – Ông tướng kêu lên – Hay anh đã mất thói quen không chỉ là làm việc mà cả trong phát biểu nữa?

– Tôi còn có thể nói được điều gì đây... – Khaútson nhún vai. – Người Trung úy Nga này biết cách xỏ mũi tất cả chúng ta.

– “Tất cả chúng ta” nghĩa là thế nào?

– Trước hết là tôi. – Khaútson nói dần từng tiếng.

– Vậy... và ai nữa?

– Vâng, và lại là tôi. Nhưng thưa ngài chứ không phải người nào khác biết rằng, những sai lầm trong công tác chúng ta có thể xảy ra...

Khaútson nói ra điều đó không phải là không có một sự mỉa mai: ông ta đã nhắc vị tướng nhớ tới chuyện thất bại xi căng đan Carabolanca trong thời kỳ chiến tranh.

– Sai lầm cũng có năm bảy đẳng, Thiếu tá. – Bộ mặt của vị tướng đã ửng hồng. – Những sai lầm này đến những sai lầm khác trở

thành vị tướng nhưng cũng có những sai lầm chẳng trở thành cái gì! Anh hiểu tôi chứ?

– Rõ lắm ạ.

– Thế đấy, nếu như anh còn hiểu được một điều gì thì anh lại không thể hiểu được rằng, thứ tặng phẩm mà anh đã cho chúng tôi trong một thời điểm khó khăn như thế này, khi mà những sự việc tương tự không thể dễ dàng đổ vỡ được!

– Thừa tướng quân, phải chăng tôi cần phải hiểu rằng lời nhận xét của người như một lời buộc tội vì tôi đã tạo ra những khó khăn đó?

Câu nói của Khaútson như một phát súng bắn trúng cái đích ở tầm xa. Mới đây thôi những người thuộc Đảng Dân chủ đã chiến thắng trong các cuộc bầu cử Tổng thống. Truman vẫn là Tổng thống. Song, trong thời kỳ diễn ra những cuộc vận động bầu cử Tổng thống thì các địch thủ chính trị – những người thuộc phái Cộng hòa đã gây ra nhiều chuyện khó chịu cho những người ở Đảng Dân chủ.

Đặc biệt họ đã tấn công vào mọi chuyện xảy ra ở nước Đức. Để né tránh, những đảng viên Đảng Dân chủ đã nghĩ ra một mẹo láu cá: những chuyện như thế này là do sai lầm của những người già cỗi, những người cha Rôdoven. Rồi họ hứa hẹn rằng những người như thế sẽ được thay thế bằng những người khác. Vị tướng quát mắng Khaútson thuộc “loại người điển hình của chiến tranh”, ông ta cần phải hiểu rằng Khaútson biết ông ta rất rõ so với bất cứ ai. Khaútson đã tính toán đúng vào thời điểm ấy và đã bắn trúng đích...

Ông tướng không trả lời câu hỏi của Thiếu tá. Ngay từ ngày hôm qua ông đã nghĩ hết cả rồi: phải trấn áp cái tay Khaútson không thương tiếc, phải tuyên bố tay Thiếu tá này gần như là thủ phạm chính của mọi tính toán sai lầm phạm phải về nước Đức mà nguyên nhân là do không định hướng đúng công tác tình báo, còn bản thân thì tự đề cao như một thủ trưởng tối cao có nhiệm vụ loại ra khỏi nước Đức những người già cỗi.

Khaútson tất nhiên thừa biết như vậy vì Thiếu tá đã đứng ngắm bắn từ xa rồi. Sự im lặng của viên tướng đã cho Thiếu tá biết viên

đạn trúng đích. Phải cương quyết hành động ngay bây giờ, không được do dự.

– Thừa tướng quân, – Khaútson bình tĩnh lên tiếng với một giọng rất thông cảm, – ta không cần phải đánh giá lại ý nghĩa của ván bài trước cuộc vận động bầu cử. Tôi vừa mới nhận được một bức thư của ngài Dgion lớn cách đây không lâu. Về kết quả bầu cử, ngài hài hước viết rằng nếu không tính đến những khoản tiền đã mất trong công cuộc vận động bầu cử, mọi thứ vẫn như xưa. Tiện thể ngài nói rằng ngài vẫn rất quan tâm tới Runo như trước. Người không viết cho ngài chuyện này ư? ...Không? Tôi đã kịp khuyên Người nếu có quan hệ với Ngài.

Vị tướng im lặng, Khaútson có thể coi trận đấu thế là thu được thắng lợi... Không cần phải làm tiếp gì nữa giống như các địch thủ mà cả hai bên đã rút quân của mình ra khỏi vòng chiến.

– Thiếu tá, anh còn chờ đợi điều gì sẽ xảy ra nữa không, – Vị tướng nhếch mép cười, – liệu chuyện bê bối này còn để anh phục vụ nữa không?

– Không đời nào, – Khaútson nhanh nhẹn trả lời, – về mặt cá nhân tôi vẫn sẵn sàng chịu sự trừng phạt ở phạm vi sai lầm của tôi. Nhân đây, xin hỏi ngài, ngài vội vã thông báo cho giới báo chí biết về tên Nga này để làm gì?

– Cũng cần phải như vậy. – Viên tướng khô khan nói. “Lại đề cao những hành động của mình” – Khaútson cười mỉa trong bụng.

Sự im lặng kéo dài bao trùm lên toàn bộ văn phòng. Sau đó, vị tướng này mới lạnh lùng lên tiếng:

– Không nên ở lại Berlin làm gì nữa. Tôi nghĩ rằng anh buộc phải nhận một trường mới được thành lập của chúng ta ở Munkhen. Hôm nay tôi sẽ nói chuyện với Trung tâm. Thiếu tá, nên để thời gian qua đi và quên câu chuyện khủng khiếp này.

– Biết làm sao được, tôi đồng ý, – Khaútson tỏ ra rất vui vẻ. – Hơn nữa, trong cuộc sống sôi động ở thời buổi này, mọi thứ cũng nhanh chóng bị lãng quên.

– Đừng có tưởng, Thiếu tá. Chúng ta đã bị phía Đông giáng trả hàng loạt đòn phản công rồi. Tình hình là cực kỳ căng thẳng đối với

tất cả chúng ta.

Khaútson mỉm cười:

– Người ta đang thay thế những người già cả như tướng quân và chúng tôi bằng những con người mới, công việc thế là sẽ đầu vào đấy... Thưa Tướng quân, Ngài định làm gì với tay người Nga kia cùng với cô gái Đức của anh ta?

– Tôi đã đọc hồ sơ của hắn... – Vị tướng nhún vai. – Hình như hắn không định phản thù đâu. Trạng thái của hắn hiện giờ ra sao?

– Buồn phiền, ủ rũ. Tự tay chúng lại ngắm bắn vào tên Trung úy này.

– Đúng, đúng! Tôi e rằng chỉ có hắn mới thích hợp cho việc như thế.

– Tôi không nghĩ như thế thưa tướng quân. Con người này không hề đàn độn. Điều chủ yếu là hắn là không còn con đường trở về nữa.

– Hôm nay những người Nga lại đòi ta phải trả viên Trung úy ấy về cho họ.

– Ngài trả lời họ thế nào?

– Cứ như thế. Không có gì cả. Tôi đã trả lời phỏng vấn một tờ báo Tây Berlin. Tôi tuyên bố người sĩ quan Nga này tự nguyện chọn phương Tây. Bộ chỉ huy Nga đã làm một việc vô ích khi họ còn tiếp tục không hiểu những nguyên tắc của nền dân chủ phương Tây, họ cho rằng chúng ta đã sắp xếp số phận một con người mà không cho anh ta được sống theo nguyện vọng của mình. Nói chung chúng ta sẽ không đáp ứng những yêu cầu của họ. Có thể thôi.

– Hắn có lợi cho chúng ta không nếu làm việc trong cái trường đó? – Khaútson hỏi. – Bởi lẽ hắn hiểu nước Nga, những phong tục và chế độ của nó...

Vị tướng lắc đầu.

– Tôi không biết, Thiếu tá, tôi không biết... Thế này nhé, nếu như Trung tâm quyết định tin tưởng ở anh về cái trường đó thì lúc đó tự anh quyết định lấy vấn đề này... Còn cô gái Đức mà tên Nga đã phải

lo lắng cho nó thì anh đem nó đi. Tổng cổ nó về với con mẹ quý sứ của nó!

– Làm như vậy có thể ảnh hưởng tới Đại úy Skvenxốp... – Khaútson thận trọng phản đối.

– Chúng ta đâu phải là phòng đăng ký kết hôn hả Thiếu tá! – Viên tướng bực tức. – Chúng ta không cần tới con bé đó. Tổng cổ nó đi – thế là xong!

Một tiếng đồng hồ sau Subbôtin bị đưa đi khỏi Berlin khi vụ bê bối ở Hội thảo báo chí kết thúc. Họ đưa anh đi bằng ô tô. Lúc đó trời đã tối nên anh hoàn toàn không nhận ra được mình đang bị dẫn đi đâu. Chiếc ô tô đỗ lại trước những cánh cổng đóng kín. Từ hai bên cổng, chìm trong bóng tối dày đặc, là hàng rào dây thép gai kéo dài ra mãi xa, vươn lên cao. Áp giải Subbôtin là hai thanh niên lực lưỡng mặc thường phục không hé răng nói một lời trên suốt dọc đường. Lúc này họ giải thích khá lâu với một sĩ quan từ trạm gác bước ra.

Cuối cùng cánh cổng cũng mở ra. Chiếc ô tô phóng nhanh trên mặt đường, hai bên là những bụi cây rậm rạp, rồi đỗ lại dưới một mái vòm tựa như cửa một tòa nhà biệt thự cổ kính. Trên một bức tường ngay đây là một cánh cửa gắn huy hiệu hình một con sóc bằng gang với cái đầu xù đầu trên cành một cây thông. Khi Subbôtin vừa bước ra khỏi ô tô thì cánh cửa mở ngay lập tức.

– Xin mời vào, – Một trong hai người trẻ tuổi nói. Rõ ràng sứ mệnh của những người mặc thường phục đến đây đã kết thúc, thoát một cái họ đã biến mất. Một người mặc quân phục từ một hành lang tranh tối tranh sáng ra đón anh, người này không đeo quân hàm phân biệt cấp bậc.

– Theo tôi. – Anh ta ra lệnh bằng một giọng nói nhát gừng rồi đi trước anh theo một hành lang dài và tối, trần thì thấp lè tè uốn cong xuống. – Buồng của anh ở chỗ này. Vào đi...

Bạn hẳn hình dung ra ngay rằng Subbôtin đã phải trải qua một đêm khắc khoải như thế nào.

Phòng ở của anh giống như một gian nhà giam: nó vừa dài lại vừa chật chội, những bức tường trần trụi, các cửa sổ dán giấy bồi ở bên trong còn bị che kín bởi những cánh cửa bên ngoài. Một ngọn đèn tù mù treo dưới trần nhà cao vút. Trong phòng kê một chiếc bàn, một chiếc ghế, một chiếc giường lính, ngoài ra chẳng còn gì nữa! Tất cả có ý nghĩa gì đây? Chủ yếu ở đây là bọn họ có tin hay không tin vào sự kiện xảy ra vừa qua ở Hội nghị các nhà báo? Từ đây mọi chuyện đã được quyết định. Chỉ thế thôi.

Không biết bao lâu, Subbôtin đã hình dung lại mọi biến cố xảy ra, phân tích tỉ mỉ có lý lẽ, liệu có sơ suất nào xuất hiện ở đâu đó không, dù chỉ là một sơ suất nhỏ. Không, mọi sắp xếp đã diễn ra chính xác đến kỳ lạ có tính toán. “Côvancôp cừ lắm!” Subbôtin suy nghĩ. Nhưng một ý nghĩ lo lắng chợt đến: “Chuyện gì đã xảy ra với Natasa Paxionxcaia?” Sau cuộc họp ấy anh chưa một lần được gặp lại cô nữa...

Vào một buổi sáng trong lúc Subbôtin còn chưa tỉnh dậy, tên lính bước vào phòng mà không gõ cửa.

– Yêu cầu anh xuống dưới nhà. – Tên lính nói với anh.

Subbôtin quyết định ngay một bước điều tra đầu tiên.

– Nhất thiết phải xuống không? – Anh hỏi lại người lính bằng giọng nói yếu ớt. – Tôi cảm thấy người không được khỏe...

Người lính ra khỏi phòng. Không đầy mười phút sau đã có một bác sĩ bước vào. Đặt chiếc túi xách có dấu chữ thập đỏ xuống bàn, người bác sĩ ngồi xuống giường và cầm lấy tay Subbôtin. Anh ta rất trẻ nhưng tỏ ra tự tin nếu không nói rằng càn rỡ. Sau khi đo huyết áp xong, người bác sĩ cúi xuống chăm chú nhìn vào mắt Subbôtin.

– Anh thấy thế nào? – Cuối cùng anh ta hỏi.

– Một sự mệt mỏi không rõ lý do. – Subbôtin khẽ trả lời.

– Tại sao? Không hiểu tại sao ư? Hãy thư giãn một cách tự nhiên đi sau mỗi lần căng thẳng thần kinh.

– Chắc là như vậy. – Subbôtin đồng tình. – Nhất thiết tôi phải ngồi dậy chứ? – Người bác sĩ nhún vai.

– Bữa điểm tâm sẽ ở dưới kia. Còn tôi khuyên anh không được nổi nóng, hãy ngồi dậy mà hành động. Đây là thứ thuốc hiệu nghiệm nhất trong những trường hợp như thế này.

Subbôtin mỉm cười:

– Vậy thì để khỏi mất thời gian tôi sẽ đi tìm thứ thuốc đó ngay bây giờ đây...

Người lính đang chờ anh ở hành lang lại không dẫn anh đến nhà ăn mà lại đưa vào một phòng làm việc, ở đây có một Đại tá người Mỹ đang rất sốt ruột chờ anh. Vừa mới trông thấy anh bước vào, ông ta bực tức nhìn đồng hồ.

– Chào Đại úy. Mời ngồi. – Người Đại tá dẫn giọng nói. – Tôi muốn nói với anh vài lời để anh rõ trước. Tôi và những người của tôi không có quan hệ gì với công việc của anh... Thế đấy, nào, vị khách của tôi. Tiếc rằng đây lại là... một cơ quan quân sự. Chúng tôi không thể cho phép anh đi dạo như ở công viên. Anh bắt buộc phải luôn có mặt trong phòng của mình. Chừng nào tôi cảnh báo trước rằng mục đích những ngày anh lưu lại ở đây – là tránh sự tò mò của quần chúng, tôi nghĩ rằng một chế độ sinh hoạt như thế sẽ làm vừa lòng anh. Anh có thể đi ăn điểm tâm được rồi. – Tên Đại tá nói liền một hơi không nghỉ rồi lại nhìn đồng hồ một cách cáu kỉnh.

– Tôi có thể đọc báo được chứ. – Subbôtin hỏi bằng giọng yêu cầu.

– Được, người ta sẽ đem báo đến cho anh vào bữa điểm tâm.

Người lính đã có mặt ngoài cửa.

– Đưa ngài đây đến nhà ăn... (Subbôtin đứng dậy). À, suýt nữa tôi quên. Tôi có quyền cho phép anh mặc quần áo thường phục. Chúc anh ăn ngon.

Một thanh niên mặc bộ đồ không ra quân phục không ra dân sự trông đến lạ mắt đem đồ điểm tâm đến cho anh rồi đứng cạnh bức tường. Khi anh vừa uống hết cốc cà phê, người lính lại xuất hiện ở cửa ra vào.

– Xin mời.

Subbôtin trở lại căn phòng của mình.

Anh đã sống như vậy sáu ngày. Giờ đây cứ sáng sáng anh đọc báo và sống trong cái sự kiện diễn ra bên ngoài. Anh đọc hết các báo và tổng kết về bản thân. Trong một cuộc phỏng vấn ông tướng khẳng định không hề biết gì về tin tức số phận người sĩ quan Skvenxốp. Người sĩ quan đã tự lựa chọn con đường sang thế giới phương Tây. Hiện nay anh ta sống ở đâu và sống thế nào? Lẽ tất nhiên ông tướng không biết được hàng triệu người đang định cư tại Tây Đức ăn ở như thế nào? Đã vài lần Subbôtin đọc đi đọc lại về một đoạn phỏng vấn nào đó. Không thể nào, mọi việc đều tốt đẹp: họ đang tin tưởng anh cho nên căn cứ vào mọi diễn biến xảy ra, họ sẽ chuẩn bị sử dụng. “Thế thì còn gì bằng, đó chính là điều mà người của ta cần...”

Kế hoạch nghiên cứu để hành động gồm hai phần. Phần thứ nhất là sự kiện Côvancốp bị bắt cóc. Nhưng trong quá trình xảy ra phần một đã phải bắt đầu phần hai, trong đó Subbôtin phải tìm cách củng cố vị trí của mình vững chắc ở phương Tây rồi sau đó tùy theo hoàn cảnh mà hành động.

Sang ngày thứ bảy trong khi Subbôtin đang ngồi ăn bữa trưa ở nhà ăn thì tay Đại tá nhanh nhẹn bước vào, chính là tên sĩ quan mà anh đã từng trao đổi sau khi anh tới đây.

– Xin thứ lỗi cho tôi, nhưng anh cần phải khẩn trương lên. Có người đến tìm anh...

Một lần nữa Subbôtin không quan sát được gì. Anh lại bị dẫn đi theo cái hành lang cũ, một chiếc ô tô đã chờ sẵn dưới vòm nhà. Ngồi cạnh người lái xe vẫn là tên sĩ quan quen mặt mà anh đã làm quen thuộc phòng của Khaútson.

– Xin chào ông Giêrardđ! – Subbôtin làm vẻ vui mừng kêu lên.

Không trả lời câu hỏi của anh, tên sĩ quan lẳng lặng mở cánh cửa sau chiếc xe ô tô. Ô tô rùng mình rồi lao vút đi trên đường. Những cánh cổng thoát mở ra để chiếc xe lướt qua, để lại sau nó là con đường nhựa thẳng tắp như một mũi tên kéo dài mãi đến tận chân trời. Subbôtin lay vai tên sĩ quan vừa khẽ khàng vừa tỏ ra tức giận hỏi hấn:

– Ông Giêrardđ, lẽ nào ông không tiêu diệt tên Trung úy chó ghẻ ấy đi?

Tên sĩ quan nhún vai:

– Khắp nơi đều chửi rửa ầm ĩ cả lên. Nói chung tôi cũng chẳng muốn bàn tới chuyện đó nữa.

Subbôtin đã phát hiện thấy tên sĩ quan này đang trong tâm trạng ủ ê. Nhưng anh cũng lò mò hiểu rằng Côvancốp vẫn còn sống! Tuyệt! Ta hỏi hần câu nữa:

– Chúng ta đi đâu, ông Giêrardđ?

– Munkhen.

– Làm gì?

– Tôi nghĩ rằng anh sẽ sống và làm việc ở đấy.

– Hy vọng được làm việc với ngài Khaútson chứ?

Tên sĩ quan nhún vai không trả lời.

– Một câu hỏi nữa thôi ông Giêrardđ: cô Anna Lorkh hiện đang ở đâu?

– Tôi không biết gì cả. Tôi chỉ làm những việc liên quan đến nhiệm vụ...

Thế là Subbôtin đã hiểu, việc của Natasa trở nên tồi tệ. Trái tim anh se lại vì lo lắng cho cô.

PHẦN THỨ HAI

Chiến tranh kết thúc và ai cũng thấy các nước phương Tây tìm mọi cách ngăn cản những người Xô Viết bị xua đuổi sang Đức bởi chủ nghĩa phát xít được trở về Tổ Quốc. Ai đã từng chứng kiến những ngày kết thúc chiến tranh trên nước Đức đều không thể quên được những dòng người dài vô tận kiệt sức, mệt mỏi rã rời chuyển động từ Tây sang Đông và từ Đông sang Tây. Để lập một “trật tự mới” ăn cướp ở châu Âu những tên Hítler dồn về nước Đức nô lệ mà chúng đã biến thành ở khắp các nước chúng đặt chân tới. Chúng cưỡng bức những người thợ mỏ Pháp làm việc trong các hầm mỏ ở Silêdi, nông dân Ukrain chăn cừu trên đất địa chủ ở vùng Baravi. Cả nước Đức tràn ngập một mạng lưới các trại nhốt người nô lệ. Đã có những trại tập trung của tử thần dành cho những ai không chịu khuất phục những tên chủ nô mới xuất hiện.

Những ngày hòa bình đầu tiên trên khắp các nẻo đường của nước Đức đầy những người mặc quần áo lao động kẻ sọc, trên tay họ là những con số đóng dấu chấy xém của tù nhân trại tập trung. Họ trông chẳng khác gì những kẻ đã chết từ năm mò vùng lên. Những con người này đang trên đường trở về làng quê thân yêu. Chỉ bằng những hình ảnh này cũng đủ chứng minh cho thế giới thấy những ngày đau khổ mà họ đã phải trải qua.

Trong khu vực đóng quân của quân đội Nga hàng trăm sĩ quan thiếu ngủ mặc dầu chân còn không đứng vững vì đã kiệt sức nhưng vẫn hăng hái giúp đỡ những người của “trật tự mới” nhanh chóng được trở về đoàn tụ tại quê nhà. Những bếp ăn di động của lính được đặt trên khắp các nẻo đường. Các trung tâm đặc biệt làm việc suốt ngày đêm tại các điểm có dân cư để cung cấp lương thực và quần áo cho các tù nhân được giải phóng khỏi chủ nghĩa phát xít, bảo đảm cho họ có phương tiện đi lại và chỗ ngủ đêm.

Tình hình ở Tây Đức lại hoàn toàn khác. Ngay sau khi chiến tranh kết thúc đã dán các thông báo cho biết ở khu vực phía Tây có hàng nghìn hàng nghìn tù nhân trong các trại giam của Hítler không được trả lại tự do. Lúc đầu họ nghĩ ra một lý do: trong các trại giam có các

căn bệnh truyền nhiễm đang hoành hành vì vậy điều cần thiết phải làm vào lúc này là tiến hành tiêm chủng. Sau đó phương Tây lại tuyên truyền một thuật ngữ trong các văn kiện chính thức là “cho hồi hương tự nguyện”. Như vậy có nghĩa là người Nga không có ý đề đạt nguyện vọng muốn trở về Tổ Quốc. Sự dối trá quá ư lộ liễu đó đã bị vạch trần bởi những người tìm cách thoát ra khỏi các trại tập trung.

Còn lan truyền lời vu khống là những người đã được giải phóng khỏi các trại giam trở về nhà đã bị kết án là những kẻ phản bội. Cùng lúc đó họ gieo rắc những lời hứa hẹn hào hiệp và giả dối cũng như vậy, họ tuyên truyền trong thế giới phương Tây sinh hoạt đời sống luôn được đầy đủ ấm no.

Vậy là việc hồi hương những người con của mình từ nơi đất khách quê người trở về đoàn tụ với gia đình là lẽ thường tình. Nhưng tại sao các cường quốc phương Tây lại cản trở việc làm đó? Đúng vào mùa thu khi xảy ra chuyện này tướng Klây thuộc Bộ tổng chỉ huy Mỹ ở Đức trong một cuộc họp báo đông đủ người tham gia đã tuyên bố rằng chính quyền chiếm đóng phương Tây không có ý định cấm đoán những hoạt động của các tổ chức chống đối những người muốn hồi hương. Theo đề nghị của một phóng viên muốn được nghe vấn đề này có câu trả lời chi tiết hơn nữa thì viên tướng giận dữ trả lời rằng ông ta không có quyền can thiệp vào những công việc riêng của người Nga.

Cũng vẫn bài ca ấy! Có một dư âm nào đó giống như phát biểu của một vị tướng khác về Subbôtin. Các bạn thấy không, ông ta không nhất thiết phải biết có một sĩ quan Nga đã trốn sang phương Tây.

Trong quá trình triển khai công tác chống phá địch thủ các tình báo viên nước ngoài luôn luôn đụng phải vấn đề ngôn ngữ. Làm thế nào để dạy được một người Mỹ hay người Anh nói được tiếng Nga để người Nga công nhận là đồng bào của mình hoặc có thể dạy họ

nói tiếng Ukrain như thế nào để họ nhận đồng hương. Trong cả hai trường hợp đều đòi hỏi phải mất nhiều năm học hành.

Cơ quan tình báo Mỹ đã hồi hả và quyết định tăng thêm biên chế dựa vào sự tuyển mộ những người Nga di tản. Các quan chức đứng đầu ngành tình báo đã được toàn bộ ban tham mưu về những tổ chức người tuyển mộ tháp tùng đi thăm hầu hết các trại. Ít lâu sau có một sĩ quan tình báo Mỹ từ Tây Đức chạy sang hàng ngũ chúng tôi để kể rằng họ đã phải kiên nhẫn tìm tòi như thế nào những tên phản bội như nhuốc lương tâm hoặc có nhận thức kém trước những lời hứa hẹn quyến rũ về tiền bạc hoặc trước lời cam đoan sẽ có cuộc sống thiên đường. Họ được đưa tới những trường huấn luyện ở các địa điểm kín đáo khác nhau trên đất Tây Đức rồi được vội vã đào tạo thành những tên gián điệp và biệt kích.

Thiếu tá Khaútson là hiệu trưởng của một trong những trường như thế. Tất nhiên, đối với ông ta thì đây là một sự giáng cấp. Ông ta đã bắt tay vào công việc hết sức tận tình, hy vọng bằng sự miễn cưỡng phục vụ của mình sẽ sửa chữa được những thiếu sót sai lầm để sớm được trở về công việc nổi danh hơn.

Ngôi trường được đặt tại một tòa lâu đài cổ kính cách Munkhen năm mươi cây số. Khắp bốn phía quanh lâu đài là những hàng cây cổ thụ, bên trong lâu đài luôn luôn được chiếu sáng bằng một ngọn đèn yếu ớt. Thiếu tá Khaútson chiếm giữ một phòng trong lâu đài.

Những học viên sống tản mát ở tầng một. Tuổi đời của họ rất khác nhau từ hai mươi tới ba mươi. Có hai khoa làm việc trong trường. Khoa tiếng Đức và khoa tiếng Nga. Cả chín học viên của khoa tiếng Đức là dân sinh sống ở Đông Đức nhưng lại không hiểu vì một nguyên nhân nào chúng lại sống ở phía Tây sau chiến tranh. Gần hai mươi người học tập ở khoa tiếng Nga. Tất cả những người này được gọi là “dân di tản”.

Sau khi đã thề với mình phải thận trọng Khaútson cương quyết tiến hành kiểm tra lại thành phần những tên biệt kích. Trước hết hẳn gọi những người Đức tới. Giờ đây trước mặt hắn là chín thanh niên trai trẻ trong bộ y phục Mỹ mới mới nhất. Tất cả bọn chúng đều tỏ ra can quấy và tự tin.

Khaútson hiểu ngay họ là những loại người nào. Trong quá trình tuyển lựa tất cả những học viên này đều không đáng tin cậy. Một tên làm hầu bàn ở Munkhen, đã tham gia vào vụ trấn lột một thương gia người Pháp. Như có phép lạ, không hiểu sao hắn lại thoát khỏi bàn tay của Tòa án, hắn lẩn trốn rồi tìm đến trường này. Một tên khác làm lái xe chuyên nghiệp – ô tô của hắn cán chết người thế là phải ngồi tù. Người ta đã nhận chúng ở trong tù, đưa tới trường. Tên thứ ba là thợ sắp chữ trong nhà in, tham gia vào một vụ phát hành một tạp chí bất hợp pháp. Bản án khép hắn hai năm ngồi tù. Rồi gia nhập vào trường này... cứ như thế, đại loại là như vậy. Nói chung Khaútson tỏ ra có thái độ coi thường những người Đức, gọi họ là “dân tộc thừa hành”. “Đành như thế này vậy.” – Khaútson nghĩ khi nhìn thấy những bộ mặt của bọn biệt kích đang ngồi trước mặt. “Chừng này cũng có thể làm nên một chuyện gì đó. Toàn bộ vấn đề ở đây là làm sao mệnh lệnh phải thận trọng khi phát ra và tiền trả lương cao hơn nữa...”

Sau đó Thiếu tá Khaútson tìm hiểu những tên biệt kích thuộc khoa Nga. Chúng gây cho ông ta một ấn tượng dễ chịu hơn. Tiểu sử của họ giống nhau quá. Có một điều khiến cho người Thiếu tá này phải ngạc nhiên là các bản tiểu sử của họ có một ý nghĩa nào đó giá trị hơn so với của những người Đức. Trong mỗi bản tiểu sử đó chứa đựng một đặc điểm gì đó làm ông ta thấy yên tâm: đó là lòng hận thù trước số phận nghiệt ngã nhức nhối của họ...

Khaútson cảm thấy có thể lôi cuốn được những người đàn ông này bằng sự hoạt động đầy phiêu lưu và bí mật. Đặc biệt hắn thích Ghêraxin Barkov, một người đàn ông ba mươi tuổi có nhiều nét ngoại hình tương phản đến kỳ lạ. Thân hình vạm vỡ, vậy mà bàn tay lại nhỏ bé xinh xắn như của phụ nữ được chăm sóc cẩn thận với khuôn mặt nhẵn nhụi, dịu dàng nhưng đôi mắt mờ đục màu xám như màu chì nhìn không chớp như mắt của một tên sát nhân. Trong thời kỳ chiến tranh hắn làm việc cho Ghétstapô ở vùng Đônbat rồi tự nguyện nhập cư vào Đức.

– Tại sao anh phục vụ cho Ghétstapô? – Khaútson hỏi.

Barkov vẻ tự tin nhếch mép cười.

– Công việc của tôi thật thú vị. Cả làng phải sợ tôi như sợ bệnh dịch. Những khi ông đi trên đường mọi người phải lẩn trốn ông như những con chuột nhắt.

– Anh nghĩ về nước Nga bây giờ như thế nào?

– Chỉ mong nước Nga không nghĩ đến tôi. – Barkov phá lên cười
– Người Nga có những chiếc răng sắc lắm.

– Vậy nếu vì công việc đòi hỏi và người ta đề nghị anh trở về nước, anh có sợ không?

Barkov nhún vai:

– Sợ cái gì nào? Tôi chẳng bị người ta bắt tới cái làng thợ mỏ ấy đấy sao? Tôi nghĩ vẫn còn những bộ râu quặp xuống khi gặp tôi. – Hấn phủi tay – Nói chung, ai ở bên tôi thì người đó phải biết rằng mình sẽ không còn tồn tại trên cõi đời này nữa.

– Họ hàng thân thích của anh vẫn còn nguyên vẹn cả đấy chứ?

– Thực ra tôi là người không có họ hàng thân thuộc. Mẹ tôi đã mất. Còn cha tôi – ông ấy đã chạy trốn ngay sau ngày tôi chào đời. Không ai tìm được ông ta nữa cùng với số tiền cấp dưỡng.

Barkov nói ra những điều đó một cách bình thản, đơn giản đến chất phác và tin tưởng đến nỗi không thể nào tin tưởng hơn được nữa.

Đến đây thì Khaútson thấy tiếc là mình đã không bố trí những tên như thế này ở Berlin.

Sau buổi nói chuyện với những tên biệt kích, Khaútson bắt đầu gọi những giáo viên đến gặp. Tất cả đều là những người hiểu biết việc mình làm nhưng tuyệt nhiên không hiểu biết chuyện gì về những đặc điểm của nước Nga mà những kẻ hậu thế của họ sẽ phải tới. Về thiếu sót này các giáo viên hoàn toàn trông cậy vào khả năng của bản thân những tên biệt kích, trong lúc đó lại quên rằng đã từ lâu chúng không còn ở trên đất mẹ của mình nữa.

Người giáo viên dạy mật mã, người có ngoại hình của một nghệ sĩ mốt cổ đã nói với Khaútson:

– Tôi đã đào tạo nhiều người cho nước Pháp. Tôi biết dù có điều gì xảy ra thì nước Pháp vẫn là nước Pháp. Tôi đã từng sống ở Pháp

cho nên tất cả những gì cần phải biết thì tôi biết chứ. Nhưng nước Nga này... – Người giáo viên gái gái những sợi tóc dài phủ kín tai bằng năm đầu ngón tay rồi nói tiếp. – Một con Sphanhx quái vật đặc chủng! Còn dở hơn cả Trung Quốc ấy chứ. Vả lại, – ông ta bổ sung thêm – chúng ta có biết gì nhiều về những thông tin ở Đông Đức đâu...

Khaútson hiểu là người dạy mật mã này đã nói đúng. Có thể đây chính là thiếu sót chủ yếu trong lúc giao công việc của trường biệt kích này vào tay Thiếu tá. Một khi Khaútson bị điều động tới đây do bị trừng phạt vì những sai lầm ở Berlin thì ông ta phải biết trường này thành một trường kiểu mẫu.

Nhưng liệu Khaútson có nhiều hiểu biết về nước Nga để có thể tự tin trong lúc ngồi nghiên cứu cách xây dựng một căn cứ điểm cho những hậu sinh của ông ta hoạt động được không. Chính vì vậy Khaútson quyết tâm tự mình nghiên cứu tất cả những gì có thể để phục vụ công việc trước mắt. Ông ta yêu cầu gửi đến cho mình mọi tài liệu tình báo từ trung tâm đang nắm giữ. Tuy nhiên những tài liệu về nước Nga lại không có nhiều trong các sách tra cứu, còn để tham khảo thì quá cũ. Thậm chí điều đến phì cười là còn gửi tới cả những xuất bản phẩm tóm tắt những cuốn tiểu thuyết của Đôttxôépki: “Thằng ngốc”; “Tội ác và trừng phạt”. Có ích nhất trong hồ sơ là những đoạn trích dẫn từ các sách báo.

Suốt ngày hôm đó Khaútson miệt mài nghiên cứu những đoạn trích dẫn. Tài liệu không phải là ít – tám tập dày cộp. Chẳng những thế người Thiếu tá này còn nắm khá vững tiếng Nga một cách thành thạo đến mức đọc được mà không cần tới từ điển.

Đến buổi chiều ông cảm thấy người mệt mỏi rã rời, đầu như búa bổ nên mới lên giường nằm nghỉ, sau khi đã quyết định sẽ đọc lướt qua tác phẩm của Đôttxôépki trong giấc ngủ: Ông ta không làm như vậy vẫn tốt hơn vì căn cứ vào những đoạn trích ở các báo, tâm lý của một người Nga khá đơn giản và luôn luôn dễ hiểu. Thậm chí, ông ta còn suy nghĩ một cách châm biếm đến tính cách khó hiểu của người Nga theo cách nói của các bạn đồng nghiệp thường trao đổi với nhau. Không, không, dân tộc Nga khá thô thiển và cục mịch: những điều mà họ quan tâm thường tập trung

vào công việc gắn liền với sự thực hiện những kế hoạch vô tận nào đó một cách có trách nhiệm. Còn đối với hiện tượng Đôtxtôiépxki thì tuy có bị hạn chế đi nữa nó cũng chỉ cho ông ta thấy đây là một người Nga mà ông ta không với tới được trong tính chất phức tạp và trong những hành động bất ngờ của nó – Tại sao lại có thể như vậy được nhỉ? Người cộng sản không chỉ có khả năng xây dựng lại một chế độ nhà nước mà còn có thể xây dựng được một con người Nga đấy sao? Chẳng hạn anh chàng Barkov kia mà Khaútson đang thích thú đấy thôi – hẳn ta giống mẫu người nào nhỉ? Giống như Đôtxtôiépxki mô tả hay giống kiểu người trong vô số các trích đoạn của các báo chí đang tuyên truyền? Tiếc thay, nó lại giống với loại người của Đôtxtôiépxki... Những tình cảm ấy đã đưa Khaútson trở về ý nghĩ về một tính cách bí hiểm của người Nga.

Tóm lại, cho tới một hôm Khaútson chợt nảy ra ý định mình cũng cần phải có một cố vấn đáng tin cậy hiểu biết về nước Nga, một người vừa mới sống ở bên ấy. Khaútson đã nghĩ đến Skvenxốp. Khaútson đã quyết định mình cần có thể sử dụng được Skvenxốp ở trong trường. Chỉ cần theo dõi một thời gian nữa để xem anh ta có thay đổi quan điểm hay không, có bị dao động vì những sự kiện xảy ra trong cuộc họp báo không.

Các phóng viên sau một hồi làm ầm ĩ và xô đẩy nhau đã rời khỏi phòng họp. Subbôtin và Côvancốp bị đưa đi qua một cánh cửa cạnh bức diễn đàn. Và cuối cùng cũng tới lúc Paxionxcaia chỉ còn lại một mình. Làm gì đây? Natasa đi qua bức nhưng cánh cửa ở đó đã bị đóng lại. Sau những phút huyền não ấy sự im ắng đã làm cho Natasa thấy sợ. Cô bước ra bên ngoài, không một bóng người ở chỗ treo mũ, áo.

Người mang hành lý cho khách sạn khi đưa chìa khóa phòng cho Natasa đã nói với cô:

– Xin được phục vụ cô, thưa cô nương.

– Chẳng lẽ số của tôi chưa được thanh toán? – Natasa ngạc nhiên hỏi.

– Chao ôi – Anh ta giang cả hai tay rồi nở nụ cười khó hiểu.

– Thôi được. Để tôi tới phòng đổi tiền Mác, tôi sẽ có tiền ngay và sẽ trả cho anh.

Suýt nữa thì cô vấp phải một người đàn ông trẻ mà cô đã quen mặt trong suốt mấy ngày qua vẫn bám lấy cô như đĩa khi cô bước ra khỏi khách sạn. Hắn tránh ra một bên, ngả mũ chào, mồm lắp bắp xin lỗi. Nhưng hắn đã không đi theo cô nữa.

Đổi xong tiền, cô quay về khách sạn. Vừa bước vào ngưỡng cửa cô đã lóa mắt vì ánh sáng chói chang của những chiếc đèn chiếu của máy ảnh.

Mọi người có mặt ở gian tiền sảnh đều nhìn theo cô bằng ánh mắt tò mò. Cô đã hiểu tất cả: rõ ràng là trong khi cô đi vắng đài phát thanh đã tuyên truyền về cuộc họp báo. Người nhận tiền ở cô vừa cười vừa nói:

– Xin cô đừng hấp tấp...

Người trẻ tuổi vừa va phải cô ở cửa ra vào đang ngồi trên một chiếc ghế tựa ở cuối phòng nhìn cô với nụ cười giấu cợt khó hiểu. Một người đàn ông trung niên có bộ mặt bơ phờ bước tới gần người phục vụ bây giờ đã ở sát bên cô.

– Xin cô thứ lỗi. Cho phép tôi được phỏng vấn cô vài câu cho tờ báo.

– Tôi mệt...

Natasa muốn tránh ra nhưng người phóng viên đã chặn đường cô lại.

– Chỉ hỏi hai câu thôi. Trong buổi họp báo trước cô tự giới thiệu là vợ chưa cưới của người sĩ quan Nga. Vậy chồng chưa cưới của cô bây giờ đang ở đâu?

– Tôi không biết.

– Tuyệt. Xin hỏi cô một câu nữa: Cô có tính đến chuyện trở thành vợ của anh ta không và bao giờ chuyện đó sẽ xảy ra?

– Đó là chuyện riêng của chúng tôi...

Chẳng giữ phép lịch sự, Natasa đẩy nhà báo sang một bên rồi nhanh nhẹn chạy lên cầu thang.

Một người đàn bà Đức có tuổi đang dọn dẹp trong phòng. Bà ta tắt chiếc máy hút bụi nhìn Natasa trừng trừng vẻ khinh bỉ.

– Cô có phải là người Đức thật không? – Bà ta bỗng giận dữ hỏi.

– Vâng, người Đức, - Natasa vừa khoác chiếc áo ngoài lên mặc vừa mệt mỏi trả lời.

– Cô không xấu hổ khi làm những việc đó sao?

– Cụ thể là việc gì?

– Những việc làm bẩn thỉu chứ việc gì nữa. – Người phụ nữ quét dọn bực mình rút chiếc ổ cắm của chiếc máy hút bụi ra. – Những người Nga đã làm cho cô trở thành người xấu rồi... Cô đã dẫn Hitle đến cho bọn thổ phỉ rồi hả.

Người đàn bà nhìn Natasa một cách căm tức lẫn khinh bỉ.

Natasa lúc này xúc động suy nghĩ mông lung lắm, cô không biết mình nên ứng xử thế nào trong tình huống bất ngờ này.

– Tôi có lời khuyên cô. – Bà ta sáng giọng nói. – Đừng chõ mũi vào những việc không cần thiết. Cuốn xéo khỏi đây đi!

Bà ta bước ra khỏi phòng trong khi chiếc máy hút bụi vẫn còn chạy ầm ỉ. Natasa thở phào nhẹ nhõm: “Dù sao mình hành động như thế vẫn đúng. Mặc kệ. Có thể là một hành động khiêu khích... Còn Subbôtin lúc này ra sao? Liệu anh ấy có điều kiện để biết những gì xảy ra không? Một mình ta biết làm sao bây giờ?... Chỉ còn một điều: cần phải chờ đợi. Kế hoạch của chiến dịch giải thoát này cũng yêu cầu phải như vậy.”

Ba ngày nữa trôi qua. Không có một tin tức gì nhận được từ Subbôtin. Cả những người của Khaútson cũng không có biểu hiện gì tỏ ra quan tâm tới cô. Cô đã tới địa điểm liên lạc ba lần và chỉ đánh đi một bản tin theo mật mã quy định: “Không có gì mới. Tình hình của Subbôtin cũng không rõ...”

Sang ngày thứ tư, Paxionxcaia tới chỉ huy sở để tìm người sĩ quan đã tiếp cô khi cô chạy từ bên kia biên giới sang. Không biết

người sĩ quan này có giúp cô nói chuyện với Khaútson được không?

Natasa đã gặp may. Khi cô bước tới Sở chỉ huy thì cùng lúc đó đã có một chiếc xe ô tô đỗ ngay trước thềm nhà, đúng lúc người sĩ quan ấy từ trong xe bước ra. Natasa lao tới:

– Chào ông!

– Chào cô, – Người sĩ quan ngơ ngác nhìn Paxionxcaia, chậm rãi trả lời.

– Ông nhớ tôi chứ ạ?

– Xin tha lỗi cho tôi, không ạ. – Người sĩ quan giơ tay lên vành mũ, tay nắm lấy nắm đấm cánh cửa.

– Tôi, Anna Lorkh. Vợ chưa cưới...

Người sĩ quan nhún vai rồi nhanh chóng biến mất sau cánh cửa.

Natasa bước hẳn vào bên trong Sở chỉ huy tìm đến người phụ trách trước đây đã gửi cô tới khách sạn. Quan chức này đã nhận ra cô.

– Thế là người ta vẫn chưa sắp xếp cho cô công ăn việc làm à? – Người sĩ quan hỏi Natasa, – Cô chờ cho một phút.

Người phụ trách ra khỏi phòng làm việc. Năm phút sau xuất hiện một người đàn ông hoàn toàn khác. Anh ta không nhìn cô mà nói luôn một mạch:

– Chỉ huy sở không phụ trách bố trí công việc. Đã có nhân công phụ trách việc này. Chào...

Thế là rõ cả rồi: Họ muốn cách ly cô, cô đã chẳng là người cần cho họ nữa.

Natasa quay về khách sạn. Cô vừa bước vào phòng thì tiếng chuông điện thoại đã réo lên. Người hầu phòng báo tin có một phóng viên muốn gặp. Ông ta có thể lên phòng được không?

– Được... – Natasa đặt ống nghe xuống. – Để xem người phóng viên này thế nào đây?

Tiếng gõ cửa. Natasa chưa kịp lên tiếng thì cánh cửa đã bật mở để Rutragốp bước vào.

– Xin chào cô nương! Mong cô không từ chối một vài câu hỏi.

– Xin mời. Mời ông ngồi...

Rutragóp rút cuốn sổ ra tay và bắt đầu hỏi. Natasa trả lời. Rutragóp ghi chép lại. Sau đó ông đứng dậy và cảm ơn về cuộc phỏng vấn rồi đi ra. Mảnh giấy để lại trên mặt bàn:

“Trở về Munkhen ngay hôm nay. Có mặt ở đại lộ Hambua, nhà số 5 buồng 4. Người chị em gái song sinh tên là Amaria Stern đang sống ở đây. Cô gái này sẽ bố trí công tác cho cô. Mọi sự đều tốt đẹp. Hủy ngay mảnh giấy này”.

Subbôtin phát hiện ra ngay mình đang bị theo dõi gắt gao. Sự việc bắt đầu từ căn hộ ở Munkhen, anh không được ở tại khách sạn nữa mà phải chuyển đến một ngôi nhà đã được chuẩn bị sẵn, thậm chí ở đây chỉ có một bà phục vụ. Anh nhận thấy mỗi bước chân anh đi đều bị dò xét. ” Thừa các ngài, các ngài cứ việc theo dõi!”. Anh đã chọn cách sống không thể chê vào đâu được: dậy muộn, dạo chơi trong thành phố, tham quan các viện bảo tàng, hầu như chiều nào cũng đi xem phim hoặc đến rạp xem kịch. Dù đi đâu chẳng nữa cũng vẫn có người bám sát gót...

Hai tuần lễ trôi qua. Bỗng nhiên vào một buổi sáng anh bị bà phục vụ đánh thức, một việc làm chưa bao giờ xảy ra trước đây. Bà ta cho anh biết có một người lạ mặt yêu cầu trao một bức thư đến tận tay anh ngay lập tức.

“Kính gửi ngài Skvenxốp, đề nghị ngài vào lúc mười hai giờ trưa hôm nay tới phố Gartenxơ, nhà số ba mươi mốt, phòng số bảy, về chuyện công tác của ngài sắp tới”. Anh không thể nhận ra được chữ ký là của ai.

Đúng mười hai giờ hôm đó Subbôtin đã đứng trước cửa phòng số bảy. Hóa ra người ta đã chờ anh từ trước, chỉ mới giờ tay ấn chuông thì cánh cửa đã mở và anh đã trông thấy thiếu tá Khaútson.

– Xin mời vào, ông Skvenxốp...

Hai người bước vào một căn phòng trang bị đồ đạc sang trọng. Khaútson dẫn anh đi qua một dãy phòng rồi tới phòng làm việc của ông ta. Căn phòng không to lắm, ở đây chỉ có một cửa sổ duy nhất nhìn ra một khu vườn. Thời tiết lúc này đang là mùa thu, buồn bã, cây cối trong vườn đều trăn trụi. Không khí trong phòng bốc ra một mùi mốc meo ẩm thấp. Nói chung căn phòng được bày biện khá đầy đủ tiện nghi nhưng vẫn gây ấn tượng không có chỗ ở cho người nước ngoài.

Khaútson ngồi xuống ghế bành, Subbôtin ngồi trên divăng.

– Ông sống có dễ chịu không, thưa ông Skvenxốp?

– Buồn... Anna Lorkh ở đâu?

Khaútson nhếch mép cười:

– Nào tôi biết được. Tôi đâu phải là phái viên của phòng giá thú. Còn tôi thấy ngạc nhiên khi anh buồn như vậy. Theo tôi, anh sống ở đây như một nhà du lịch Mỹ vậy.

– Chính vì vậy mà tôi buồn – Subbôtin có vẻ giận dữ. – Tôi không thể sống thiếu công việc, nhất là sau những chuyện xảy ra ở Berlin.

Khaútson nhăn nhó:

– Nhưng sống không có việc làm như thế này còn tốt hơn làm một công việc như anh đã từng phụ trách ở bên ấy...

– Có thể là như vậy... Subbôtin thờ dãi. - Dù sao thì hấn cũng đã đánh lừa được cả tôi và ngài.

– Quỷ tha ma bắt hấn đi, hấn là người Nga đấy mà!

Khaútson đã lên cơn thịnh nộ. Chính anh phải phát hiện xem hấn muốn gì chứ.

Subbôtin nhún vai:

– Talây-răng, một nhà sử học xuất chúng đã có lần nói với Hoàng đế Napoléon rằng: *“Thưa đại nhân, không bao giờ tôi có thể lừa dối được lòng tin cậy của Ngài ngoại trừ trường hợp lúc nào tôi muốn làm việc đó”*.

– Anh lại còn so sánh cái tên vô lại đó với cả Napoléon ư! – Khaútson tức tối chống đỡ.

– Tôi suy nghĩ rất nhiều về những gì đã xảy ra – Subbôtin im lặng rồi nói tiếp, - Mọi việc là ở chỗ đoán ra được cái tình khôn đã được tính toán kỹ, có lẽ nó còn khó hơn việc giải một câu đố phức tạp của sự thông minh. Thế mà cái tình khôn ấy thậm chí lại là bản chất của loài động vật sơ đẳng nhất mà đến cả người đi săn cũng không thể giải được ngay lập tức câu đố ấy. Thừa ngài Khaútson, chúng ta khẩn trương rồi. Nếu như ngài cho phép tôi được thẳng thắn nói ra sự thật thì tôi cảm thấy lo lắng từ lần đầu khi con chó sói con đó tới gặp chúng ta.

–Ồ, việc gì anh phải thế, cho quỷ sứ bắt nó đi, anh giữ làm gì sự lo lắng ấy trong người?

Subbôtin buồn rầu mỉm cười:

– Tôi còn phải chịu đựng một nỗi buồn lớn hơn nữa cho số phận của chính mình. Tôi biết là thần kinh của ngài đang căng thẳng, tôi hiểu ngài đang bị cấp trên mình thúc giục, ấy thế mà lúc này bỗng dưng tôi lại nói chuyện với ngài, như từ trên trời rơi xuống, về sự nguy hiểm trong một tình hình lập cập như thế này cũng như về chuyện đại loại như vậy. Tôi hiểu rất rõ chuyện này sẽ có ấn tượng to lớn như thế nào. Nói tóm lại, tôi đã đến với các ngài không đúng lúc, thật là không đúng lúc.

– Tất nhiên là cấp trên sẽ thúc ép chúng tôi, - Sau một lát im lặng Khaútson rên lên.

– Chúng ta phải hết sức thận trọng và cảnh giác khi phải tiếp xúc một công việc như thế với cái tên người Nga đó, - Subbôtin chớp luôn cơ hội. – Chúng ta sẽ áp dụng ở đây kinh nghiệm phong phú nhất trong công tác đối với người của mọi nước. Có lẽ sau khi đã tới phương Tây và khi đã có khả năng phán đoán được từ xa những gì đã xảy ra quang tôi trước đây, tôi mới đặc biệt cảm nhận được rằng ở đó người ta đang xây dựng cho mỗi con người một nhận thức bất kể người đó là ai. Nhưng đó là một đề tài đặc biệt. Xin lỗi ngài, chỉ thế thôi mà nó làm tôi phát ốm lên rồi...

Kharútson im lặng rồi nói:

– Một lần nữa anh sẽ lại làm việc cùng với tôi. Anh hãy chuẩn bị đồ đạc của mình đi, chín giờ sáng mai sẽ có ô tô đến đón anh. Anh

sẽ được đưa tới chỗ làm việc mới.

– Xin ngài có thể cho tôi biết công việc ở đó là gì không? – Subbôtin hỏi ra vẻ thành thạo.

– Ngày mai anh sẽ biết hết, - Khaútson đứng dậy ra hiệu câu chuyện kết thúc.

Subbôtin cũng đứng dậy, đưa mắt nhìn vào mắt của Khaútson một cách có vẻ khúm núm rồi trịnh trọng nói:

– Tôi xin cảm ơn ngài, thưa Thiếu tá vì những gì ngài đã tin tưởng ở tôi! Tôi xin lấy danh dự mà xin hứa với ngài rằng tôi sẽ chứng minh!...

Subbôtin đã đi lang thang trong thành phố được vài tiếng đồng hồ để suy nghĩ về cuộc gặp gỡ với Khaútson. Anh hiểu rất rõ về những lời phát biểu của người Thiếu tá. Song tin ngay là thật thì quả là mạo hiểm. Biết đâu đơn giản là để cách ly ông ta. Mà cũng có khả năng là đưa ông ta ra khỏi nước Đức. Nhưng có một sự kiện mà anh thấy yên tâm: tại sao không có cái đuôi nào bám anh ngày hôm nay. Ngay sau khi ra khỏi nhà sáng nay anh đã không thấy hấn và bây giờ cũng vậy. Hay hấn khôn khéo quá đến nỗi anh không thể phát hiện ra được?... Cần phải kiểm tra lại xem câu chuyện này như thế nào.

Subbôtin hướng ra đường đại lộ đi tới – từ trước đây anh đã nghĩ rằng chỗ này rất thuận tiện để anh phát hiện được kẻ nào theo dõi mình. Đặc biệt là vào lúc này – đang là mùa thu lạnh lẽo cắt da cắt thịt – khi xung quanh không có người nào. Subbôtin cắt ngang đại lộ theo một đường xiên góc. Tên theo dõi bắt buộc phải bám sát anh và như thế rõ ràng phải tự lộ mặt hoặc là hấn ta phải chạy quanh quảng trường để tính gặp anh ở lối ra... Không, nhìn suốt đại lộ anh không thấy hấn đi theo. Ngay cả trên quảng trường cũng không thấy một ai.

Ngay lúc ra khỏi đường Subbôtin đã quay người đi ngược lại. Anh ngồi xuống một chiếc ghế đá đặt giữa đại lộ - ở đây có một vòi nước – mà vẫn không thấy mình bị theo dõi. Họ đã chắc chắn tin rằng cuộc đời của anh trên đất Munkhen này không có gì đáng chê trách. Nhưng với Natasa Paxionxcaia thì sao? Subbôtin ngửa mặt

nhìn lên bầu trời trên cao xám xịt để hứng lấy những giọt sương muối như những chiếc gai rơi xuống và bắt đầu suy nghĩ... chẳng bao lâu nữa chúng sẽ lôi cô ra khỏi trò chơi. Thực chất, chúng cần gì ở cô? Trong lúc nghiên cứu phương án mọi người cũng đã tính tới mối quan hệ đối với Paxionxcaia. Một quy ước đã được đặt ra là để Paxionxcaia ở lại Tây Đức để cô có thể vừa công khai vừa bất hợp pháp sống lưu trú dựa trên những quyền phổ thông dành cho những người Đức di tản từ phía Đông sang, đồng thời cô cũng sẽ trở thành một quân bài dự trữ. Nếu như vậy thì chuyện gì sẽ xảy ra nếu Khaútson thật sự muốn loại bỏ Paxionxcaia, nhất là khi ông ta không quan tâm đến cô. Vì Rutragóp vẫn còn ở Berlin, ông không mê... Còn Khaútson định giao công tác gì đây? Ngày mai họ sẽ đưa anh đi đâu?

Ở đây, ở Munkhen này có bố trí một số điện thoại bí mật. Nhưng Subbôtin chỉ được phép sử dụng số điện thoại này trong trường hợp như thế vào lúc này chưa? Không, không và không. Sau khi gọi anh chỉ được nói một thông tin duy nhất: không biết bị giải đi đâu và cũng không biết vì sao. Trong một thông báo như thế chẳng có nội dung gì hết ngoài sự lo lắng cho số phận của mình, sẽ không có... Tóm lại, còn lâu mới đến trường hợp vạn bất đắc dĩ đó để được phép lợi dụng điện thoại mật này. Điều đó có nghĩa là cần phải tạm thời tuân thủ các tình huống và cũng phải có lòng tin chắc chắn rằng các đồng chí vẫn đang hoạt động và luôn nghĩ tới anh. Nhất là chuyện này vẫn còn liên quan tới một người đang có trong tay chiếc điện thoại mật còn anh chỉ biết đến người này qua mật hiệu "Anh em Rait"...

Đúng thế, Subbôtin đã không nhầm. Người liên lạc đã biết anh ở Munkhen, biết anh đang sống tại đâu, thậm chí còn biết anh đang sử dụng thời gian như thế nào. Trong cả tuần lễ qua những người của người đó đã cố gắng thiết lập một đường dây với Subbôtin nhưng họ thấy không nên làm như vậy bởi vì người đó luôn biết Subbôtin luôn sống trong sự giám sát.

Subbôtin đã chuẩn bị đứng dậy ra về, đúng lúc này anh trông thấy một phụ nữ đang chậm rãi bước qua đại lộ. Anh quyết định chờ

cho chị ta đi qua. Biết đâu đây lại chẳng là người đang theo dõi người đã chán ngấy phải chờ xem đối tượng của mình làm gì?

Người phụ nữ đến gần chỗ anh, đôi mắt nhìn chăm chăm vào người Subbôtin.

Anh cũng nhìn vào chị ta, đôi lông mày nhướn lên một cách khó hiểu.

Người phụ nữ đang đi qua chỗ anh ngồi, chân vẫn bước đều đều nhưng anh nghe thấy rõ ràng:

– Anh Rait. Mua ngay một tờ báo ở quán sách cạnh khách sạn “Vinh quang”.

Subbôtin cứ nhìn theo mãi người phụ nữ bước đi xa dần, trái tim anh tưởng như vỡ ra thành nghìn mảnh vì sung sướng.

Quán bán sách nằm chéch một bên cửa lối đi vào khách sạn. Bước tới đợi lúc vắng người mua, Natasa Paxionxcaia đang ngồi trong quán. Cô gái nhí nhảnh chìa một tờ báo cho anh, nhận lấy tiền sẽ nói:

– Mã số ba. Hàng ngày sẽ có tôi hay Amalia Stern ngồi ở đây. Chúng tôi là hai chị em sinh đôi. Tôi đang ở chỗ chị ấy: căn hộ số bốn, đại lộ Hambua.

– Hôm nay tôi đã gặp mặt Khaútson. Ngày mai họ sẽ đưa tôi đi đâu đó. Đi đâu và làm gì thì không biết. – Subbôtin miệng nói như vậy nhưng tay thì làm rối tung đồng tạp chí đặt trên quầy.

– Chúc mừng anh thành công... Chào nhé. – Natasa nở nụ cười.

Về tới nhà Subbôtin mở trang ba của tờ báo ra, sau khi áp dụng mật mã anh đọc được trên cột ba, dòng thứ ba dòng chữ: “*Với Côvancốp mọi việc đều ổn. Chúc mừng anh*”.

Khaútson được chỉ định làm giám đốc trường biệt kích ở cách Munkhen năm mươi cây số. Hiển nhiên là không phải ngẫu nhiên mà anh được đưa tin về Munkhen. Có thể những sự kiện đó đều liên quan đến nhau. Qua Paxionxcaia và các kênh mà anh được thông báo, anh sẽ liên lạc được với chiến dịch. Trường hợp cần thiết lắm mới được sử dụng điện thoại.

Subbôtin mỉm cười. Rưtragóp giỏi quá!

Còn phải qua một đêm dài mùa thu nữa mặt trời mới mọc. Rutragóp đứng dậy rời chiếc bàn làm việc và mở hết cỡ chiếc rèm cửa. Ngoài trời là một màu xám xịt. Anh thấy rõ những ngôi nhà bên kia đường. Một luồng gió lạnh lẽo từ chiếc cửa sổ nhỏ mở rộng thổi tới. Rutragóp co rúm người lại vì cái rét nên quay về bàn.

Từ hôm Subbôtin sang phía Tây, ông ngủ đêm ngay tại văn phòng nhưng chả mấy khi ngủ được quá ba bốn tiếng. Đôi lúc ông có thể ngủ được lâu hơn ít nữa nhưng ông đã không ngủ. Vừa mới ló ánh sáng ban mai ông đã đứng dậy khỏi chiếc giường xếp và với tay cầm chiếc điện thoại.

– Tổ liên lạc đâu?... Rutragóp đây. Chào buổi sáng. Có tin tức gì không?... Được... được... Đến ngay chỗ tôi đi.

Một ngày mới bắt đầu như vậy, một ngày thật là căng thẳng thần kinh.

... Bạn sẽ là người ngây thơ khi nghĩ rằng, chiến dịch như thế là công việc của một mình Rutragóp. Không đâu, theo thông lệ các kế hoạch của những chiến dịch như thế do rất nhiều người thực hiện. Người thực hiện chủ chốt là trung tâm của chiến dịch nhưng xung quanh người đó thường xuyên có khá nhiều trợ thủ vô hình, thiếu họ thì người này không thể hoạt động được.

Giờ đây Rutragóp đang sốt ruột chờ các tin tức báo cáo của tổ liên lạc mang tới. Ông cúi xuống mặt bàn nhìn chiếc bản đồ trải ở trên, trông nó giống với một chiếc bản đồ khí tượng nhiều hơn. Munkhen nằm giữa tám bản đồ, Subbôtin đang ở đây. Từ Munkhen đi sâu mãi về phía Đông là những vòng tròn đồng tâm bị cắt ngang bán kính bởi những đường gãy khúc. Khaútson và cấp trên của ông ta sẽ đánh giá rất cao tám bản đồ này vì nó công khai hóa toàn bộ hệ thống bảo đảm sự thành công của chiến dịch.

Nhưng bởi lẽ Rutragóp không biết được từ trước rằng Subbôtin sẽ có mặt ở Munkhen... Những ngày đó là một thời kỳ căng thẳng nhất đối với ông ngay sau khi Subbôtin bị đưa sang vùng Tây Berlin. Ông đã xúc động và lo lắng như thế nào trong khi theo dõi quá trình

của chiến dịch. Ở mức độ cần thiết ông cũng phải luôn luôn ở tư thế sẵn sàng trước bất cứ bất ngờ nào xảy ra đối với Subbôtin. Biết đâu Subbôtin không có mặt ở Munkhen mà ở Hambua thì sao. Có nghĩa là Hambua đã có trong kế hoạch. Nhưng cần phải trao cho Rutragóp một nhiệm vụ: qua nghiên cứu tỉ mỉ kỹ càng tình huống ông phải điểm lại những phương án có khả năng xảy ra mà Munkhen thông báo bằng mật mã.

Hàng loạt những chi tiết buộc người ta phải suy nghĩ đến đã gợi cho Rutragóp đi tới một quyết định đúng đắn. Và khi quyết định này đã chứng minh diễn biến của các sự kiện thì việc còn lại là phân công đúng người và xây dựng các mắt xích liên lạc. Các đồng chí Đức đã giúp ông thành công trong công tác tuyển chọn người tham gia chiến dịch và họ biết khá nhiều người đáng tin cậy ở Munkhen. Rutragóp hiểu rằng đường dây liên lạc với người thực hiện về cơ bản có một ý nghĩa quyết định rất lớn. Vì vậy mỗi mắt xích được ông thảo ra ngoài sự tin cậy của nó còn bảo đảm nhiều mặt hoạt động khác hoặc còn được nhân lên gấp đôi dành cho một sự kiện khác nữa. Đặc biệt Đại tá Sêmin thường hay bác bỏ ý nghĩa này của kế hoạch.

“Bản thân Subbôtin, - Đại tá nói, - rất đáng tin cậy. Nhưng chỉ một sai lầm nhỏ thôi khi bắt liên lạc cũng làm cho mọi cố gắng của anh ta trở thành con số không...”.

Từ chỗ làm việc của Đại tá trở về, Rutragóp bắt đầu kiểm tra lại mọi sự kiện.

Ông đã tham dự trong cuộc họp báo gây ra vụ scandan đó. Ông cùng đi với Đurriavaia Copinca. Stitsen không muốn đi. Nhưng ông lại cần đến Rutragóp rất nhiều. Phải xuất hiện tại đây một mình mà chỉ thế thôi cũng đã thấy là thực sự mạo hiểm rồi.

Nhưng vụ bê bối bùng nổ làm anh ta phải nhượng bộ rất nhiều đối với Rutragóp. Với chiếc máy ảnh trong tay, anh ta quay cuồng chạy đi chạy lại trong phòng.

– Cảm ơn cô bạn gái người Bỉ! – Sau này anh ta đã nói chuyện với Rutragóp như vậy. Ba cuộn phim thật giắt gân đã được rửa. Những cuộn phim đáng giá hơn tất cả những thứ khác. Cá nhân

Môcoritsa phải trả cho tôi một món tiền kha khá. Hô. Hô! Tôi đã chụp được cảnh Khaútson lúc quả bom nổ. Trông hẳn đến thảm hại, chẳng khác gì một nữ tu sĩ bị xé mất váy. Hô. Hô!...

Rutragóp biết cách khêu gợi Stitsen phải quan tâm tới các số phận của các sĩ quan Nga. Nếu như không có sự hỗ trợ của Stitsen thì làm sao ông có thể thu thập được các tin tức để khẳng định được rằng Đại úy Skvenxốp đã bị đưa về Munkhen...

Vâng phần đầu của kế hoạch đã được thực hiện một cách trôi chảy. Dựa vào những sự kiện giạt gân ấy các nhà báo đã phân tích vụ bê bối trong cuộc họp báo và truyền tin đi khắp thế giới. Ở đây có cả tính cách thò lò hai mặt trong tình hữu nghị của các nước phương Tây: người Anh chẳng hạn đã tả câu chuyện bê bối này bằng giọng độc ác thâm thúy.

Bộ chỉ huy Nga ngay lập tức cương quyết phản đối và yêu cầu trả lại tự do ngay cho Trung úy Côvancốp bị bắt cóc. Và ngày hôm sau Côvancốp đã được trả tự do. Còn thái độ của Skvenxốp đã nói lên rõ ràng, đúng là người Đại úy này ai cũng biết, rằng quả thật anh ta đã chạy sang thế giới phương Tây và lo sợ bị trừng phạt vì lý do phản bội của mình. Bộ chỉ huy cần trao trả Đại úy Skvenxốp để họ đưa ra tòa xét xử theo tội phạm. Người Mỹ không trả lời. Họ tin Skvenxốp còn Rutragóp chỉ mong như vậy...

Vào những ngày đó Rutragóp rất áy náy về số phận của Paxionxcaia. Ông lo nếu là người làm chứng không được như mong muốn thì chỉ còn một cách “trừ khử” cho gọn. Lúc này đích thân Rutragóp, lần cuối cùng đóng giả vai nhà báo đến gặp Natasa và phái cô ta đi Munkhen để tìm người tin cậy...

Bước vào phòng làm việc của Rutragóp là một người đàn ông cao lớn lưng gù. Anh ta cười với ông để lộ vẻ mệt mỏi:

- Lại mất ngủ?
- Có tin gì của ai không? - Rutragóp nhanh nhẹn hỏi ngay.
- Có tin của Paxionxcaia.

Suýt nữa ông làm rách tờ giấy ghi chép từ tay người này.

Natasa thông báo cho ông biết về lần gặp thứ nhất với Subbôtin, về việc ngày mai anh ấy sẽ bị đưa đi, nhưng không rõ đi đâu và để làm gì.

– Sao lại thế - Không rõ? - Rurtragóp phá lên cười – Khaútson đưa anh ấy đi theo về trường! Ổn rồi! Ổn quá rồi!

Đúng chín giờ sáng một chiếc xe con tới đón Subbôtin. Người lái xe là một thanh niên có vóc dáng của một lực sĩ xưng tên là Giảng. Anh ta nói tiếng Đức rất tồi.

Trên suốt quãng đường anh ta không nói một lời. Subbôtin ngồi bên cạnh anh ta tìm cách hỏi đi có lâu không nhưng chỉ nhận được câu trả lời tỏ vẻ không hiểu câu hỏi.

Ra khỏi thành phố xe lao đi hết tốc độ, vào khoảng một trăm năm mươi cây số giờ. Subbôtin tin chắc chiếc xe đang đưa hai người đi về hướng Tây Nam của Munkhen. Nhìn vào chiếc đồng hồ chỉ tốc độ và đồng hồ đeo tay anh đã nhắm tính được quãng đường bỏ lại phía sau. Anh ghi nhớ một số nét đặc trưng ở hai bên đường. Sau khi đã chạy được năm mươi cây số, chiếc xe giảm tốc độ, người lái xe cho xe chạy chậm lại và chỉ sau vài phút anh ta cho xe rẽ trái, đi trên một con đường đất gồ ghề khó đi. Trước mắt anh là một bình nguyên bao la trải dài mãi xa đến tận cùng đường chân trời. Tâm điểm cuối cùng hiện ra một quang cảnh không giống với một khu rừng mà cũng chẳng giống một công viên lớn. Một chiếc tháp kiến trúc kiểu gô-tích cao vút lên trên các ngọn cây. Con đường đưa vào tới tận đây.

Một người mặc thường phục thân hình gầy gò nhưng rất nhanh nhẹn đứng trên bậc thềm của cửa ra vào một tòa lâu đài đứng đợi Subbôtin. Ông ta nói với anh bằng tiếng Đức rất lưu loát, tự giới thiệu là người quản lý của anh. Sau khi ra lệnh cho người lái xe mang đồ đạc của anh vào nhà ông ta dẫn Subbôtin lên tầng hai và chỉ buồng ở cho anh. Nhe những chiếc răng vàng khè ra cười nhăn nhở ông ta nói:

– Anh sẽ cảm thấy ở đây như ở nhà mình.

– Tôi muốn gặp Thiếu tá Khaútson, - Subbôtin nghiêm giọng nói.

– Ủi chà – Bộ mặt người quản lý bỗng trở nên ủ rũ – Tôi không hề biết gì về ông ta, phận sự của tôi là phòng ở, ăn uống và đi lại... Thế đấy, nếu ông muốn ra khỏi đây xin hãy bấm vào cái nút này. Sẽ có người dẫn ông đến chỗ ông muốn. Nói xong anh ta nháy mắt với Subbôtin rồi cầm lấy nắm đấm của ra vào: “Chúc ông mọi sự tốt lành, chúc ông nghỉ ngơi được thoải mái sau một chuyến đi”. Rồi anh ta biến mất trong nháy mắt.

Giờ giấc cứ trôi qua nhưng chẳng có ai kể cả Khaútson đều không đến với anh. Lâu đài như đã chết. Một sự im lặng chết chóc. Thình thoảng lại vang lên tiếng đóng cửa ở đâu đó ngoài xa, và yên lặng trở lại. Khoảng ba giờ, một phụ nữ trung niên xuất hiện cùng đi với một cô gái trẻ. Cả hai đều im lặng với bộ mặt lạnh lùng đem thức ăn trưa đến rồi lại đi ra. Một tiếng sau họ lại im lặng đến mang chiếc khay đựng đồ ăn đi. Có hỏi họ điều gì bây giờ cũng chỉ là vô nghĩa.

Subbôtin quyết định đi ngủ nhưng anh không sao nhắm mắt được. Những buổi hoàng hôn của mùa thu đến nhanh chóng. Anh trở dậy và bắt đầu đi đi lại lại từ góc này tới góc kia của căn phòng. Anh không biết vui sướng lâu trước thành tích của công việc đã đạt được. “Không một ai có thể cướp đi những gì đã có”, anh thích nói như vậy. Vậy thì điều gì đang chờ anh ngày mai?...

Khaútson không thèm gõ cửa bước thẳng vào phòng.

– Xin chào ông Skvenxốp! Xin ông tha lỗi, quả thực tôi rất bận. Ông cảm thấy thế nào ở địa điểm mới này? Căn phòng làm cho ông vừa ý chứ? Mùa hè ở đây sẽ rất tuyệt. Ông đã thoải mái nghỉ ngơi sau chặng đường chưa?

Khaútson không đợi những câu trả lời cho câu hỏi của mình đã nói:

– Xin mời anh ngồi vào bàn.

Khaútson ngồi xuống trước tiên và chăm chú theo dõi trong lúc Subbôtin ngồi xuống.

– Ở đây sẽ bố trí một trường học đặc biệt quan trọng. Chúng ta sẽ đào tạo người hoạt động ở khu vực đóng quân của Nga trên đất Đức và trực tiếp trên đất Nga. Anh sẽ sống và làm việc tại trường này. Anh sẽ được phân công duy trì kỷ luật mà chúng ta qui ước với nhau gọi nó là: “Chi tiết hóa một hoàn cảnh. Đối với bọn biệt kích thì anh là giáo viên mang tên Ivan Ivanovitch. Họ sẽ không được biết thêm gì về anh nữa. Rõ rồi chứ?

Subbôtin gật đầu ra hiệu đồng ý.

Khaútson đã mất hai tiếng đồng hồ để trình bày cho Subbôtin nghe về những ý tưởng của hắn, rằng anh cần phải giảng dạy như thế nào về tính kỷ luật “Chi tiết hóa tình hình”. Hoàn toàn không phải là những ý tưởng dốt nát. Khaútson cẩn thận phân tích những vụ thất bại ở Nga rồi dẫn tới một kết luận rằng nguyên nhân chủ yếu là công tác đào tạo về mặt chuyên môn cho các điệp viên không được đầy đủ rồi tư tưởng khinh thường. Một yếu tố nữa là tình hình trong nước anh ta được phái đến liên tục có biến động.

– Nước Nga – một địa điểm đặc biệt phức tạp – Khaútson trầm ngâm nói tựa như nói cho mình nghe trong khi mắt ông ta nhìn vào hai bàn tay đặt trên bàn. Chỉ có thể gửi tới đó một trong số điệp viên Mỹ được đào tạo rất công phu dưới nhãn hiệu là nhà ngoại giao hay một thương gia. Nếu không phải như thế thì anh ta sẽ tự lộ mặt nạ ngay từ đầu. Theo tôi một người Mỹ nói tiếng Nga như người Nga ít nhất phải được học tốt mười năm. Có nghĩa là chúng ta chỉ có thể điều động trở lại người của Nga về mà thôi.

Nhưng họ có sống được ở Nga bằng những kiến thức từ thời trước chiến tranh không. Mà tình hình ở đó lại chẳng giống bất cứ đâu, cứ biến chuyển rất nhanh. Chúng ta có thể mắc phải sai lầm không đáng có. Có một lần tôi đã trò chuyện với một điệp viên được chuyển tới, anh ta lúc nào cũng nhắc đến từ “Người lao động tiên tiến”. Tôi hỏi như thế là gì. Anh ta nói đó là “Người công nhân tốt nhất”. Tôi yêu cầu anh ta nói lại thì nhận được trả lời: “Thuật ngữ người lao động tiên tiến” ở nước Nga không còn tồn tại nữa. Thế mà trong lúc hấp tấp ta có thể chuẩn bị một chứng minh thư như thế mang danh người lao động tiên tiến ở nhà máy được không. Thế là anh sẽ bị bại lộ...

Subbôtin chăm chú lắng nghe Khaútson nói và cứ mỗi lúc ông ta ngược mắt lên nhìn anh thì anh lại gật đầu đồng ý. “Phải, cái tay Khaútson này đã nắm bắt được một khâu then chốt”. Subbôtin đã suy nghĩ như vậy và anh hiểu sẽ khó khăn như thế nào trong lúc phải né tránh việc thực hiện những yêu cầu của Khaútson. Sẽ rất nguy hiểm nếu anh cố ý làm lạc hướng bọn biệt kích: Khaútson bao giờ cũng có thể kiểm tra những lời anh nói trên lớp.

– Anh đồng ý với lời mở đầu của tôi về lý do công việc giao cho anh chứ? – Cuối cùng Khaútson hỏi rồi nhẹ nhàng ngả người vào lưng ghế, nhìn thẳng vào mắt Subbôtin.

– Hoàn toàn. – Subbôtin reo lên.

– Anh muốn bổ sung điều gì nữa không?

Subbôtin tỏ ra bất lực dang tay ra rồi cười phá lên:

– Tôi không có khả năng.

– Tất nhiên là có rồi, còn một yếu tố nữa đấy – tâm lý học... - Khaútson bỗng im lặng. Một nụ cười run rẩy trên bộ mặt nghiêm nghị của ông ta. - Ở Oa-sinh-tơn đã có ai đó công bố tâm lý học là một khoa học. Còn tôi, tôi bảo lưu một công thức sau: tình báo viên là người không có các dây thần kinh cũng không có tâm lý. Anh nghĩ thế nào?

– Biết nói với ông thế nào đây? – Subbôtin cất tiếng cười. – Vâng, là một tình báo viên hiện đại. Nhưng có một nhà tình báo nào đấy sẽ hoạt động giữa những con người bình thường thì lúc đó phải tính đến tâm lý học của họ.

Vào lúc này Subbôtin đã nghĩ rằng hình như ở Oa-sinh-tơn còn có những người thông minh hơn Khaútson. Còn hẳn, hẳn lại không hiểu rằng tâm lý học của một người phải bị chuyển đi chỗ khác, bị ném trở về Tổ Quốc với tư cách là điệp viên, lại rất nghiêm trọng, trong một dịp nào đấy nó có một yếu tố quyết định...

Khaútson đã để cả một tuần lễ để soạn thảo kế hoạch các bài học. Phải làm việc từ sáng đến tận chiều tối, Subbôtin quyết định trình bày cho Khaútson biết không chỉ kế hoạch mà cả những bài giảng cụ thể nữa.

Kế hoạch và nội dung đã được ủng hộ. Sau đó Khaútson giới thiệu anh làm quen với các giáo viên khác trong trường. Đối với họ Subbôtin vẫn là người mang họ Ivan Ivanôvit. Cuối cùng Khaútson giới thiệu anh với những tên biệt kích của khoa Nga. Buổi học bắt đầu từ hôm đó.

Chắc chắn mùa đông năm đó đối với Subbôtin thật là dài. Anh hoàn toàn không rõ bài học ném học viên đi bắt đầu từ khi nào...

Trong kế hoạch chiến dịch đã tính đến tình huống bất ngờ nhất dẫn tới chỗ Subbôtin bị bắt. Cũng đã dự kiến đến cả điều gì sẽ xảy ra với anh lúc này. Hơn nữa, theo kế hoạch này thì đích thân Subbôtin phải quyết tâm yêu cầu được đào tạo số biệt kích tung vào đất Nga. Dù sao kế hoạch này đòi hỏi ở anh làm việc hết sức thận trọng, không gây ra một nghi ngờ nào dù nhỏ nhất, còn lúc nào tung biệt kích đi thì phải báo trước cho người mình biết.

Nhưng Subbôtin rất lo lắng trước một sự kiện nghiêm trọng. Cuộc sống và hoạt động của anh bị hạn chế chặt chẽ bởi những bức tường của trường học. Rồi bất ngờ không phải là trường này tung biệt kích đi mà do một tổ chức khác thì sao? Như vậy mọi chuyện đều sẽ thất bại.

Anh có thể dự đoán và loại trừ được tính chất nguy hiểm này không? Anh quyết định: chỉ bằng cách làm việc miễn cưỡng hơn nữa ở trong trường. Phải gắn mình vào sự nghiệp đào tạo biệt kích chặt chẽ chắc chắn để bọn thượng cấp tất nhiên phải kết luận rằng anh cần phải ở lại với số điệp viên của mình cho tới giờ phút chót trước khi chúng được tung đi.

Subbôtin ở trong trường cổ điều kiện để đọc được hết các báo chí, qua đó anh đã thấy chính phủ Tây Đức rất tức giận trước một chính quyền khác đối lập với mình. Chính phủ Bon ở phía Bắc do họ lập nên đã không hề được dân chúng đồng tình ủng hộ. Chính vì thế mà cuộc chiến tranh bản thủ chống lại cuộc sống dân chủ ở Đông Đức càng ngày càng được mở rộng. Những vụ phá hoại xảy ra ở

các công xưởng. Những tin đồn do bọn chúng tung ra làm hoang mang mọi người. Những hoạt động khủng bố chống đối nhằm đe dọa các nhà hoạt động dân chủ. Cuộc chiến tiền tệ cũng được đẩy mạnh cùng với những lời lẽ xuyên tạc vu khống.

Khi biết tất cả những chuyện đó Subbôtin lại càng thấy căng thẳng thần kinh. Chưa bao giờ anh có cảm tưởng rằng giờ phút này mà không hành động gì cả thì thật đáng xấu hổ, mà trong tương lai nó có thể làm tê liệt mọi khả năng hoạt động của anh nói chung. Trong lúc này đành phải tiếp tục duy trì chiến thuật đã sắp xếp: gắng sức tranh thủ được cấp chỉ huy.

Lần đầu tiên vào cuối tháng mười một Khaútson đã ngỏ lời khen ngợi công việc của Subbôtin và như thông lệ vẫn thế, đề xuất với anh có ba ngày xả hơi ở Munkhen mà theo cách nói của ông ta là “vui chơi giải trí có văn hoá”.

Trong lòng rất vui nhưng ngoài mặt Subbôtin vẫn tỏ ra dửng dưng, anh nói mình không muốn dứt bỏ ra khỏi công việc chút nào, một công việc anh yêu thích.

– Anh là một tay đàn ông, - Khaútson mỉm cười nói, - anh sẽ tìm thấy ở Munkhen một phụ nữ dự bị lý tưởng thay thế cho Anna Lorkh...

Subbôtin thờ ơ phũ tay.

Cho quỷ tha ma bắt tất cả bọn họ đi?...

Tất nhiên là ở Munkhen, Subbôtin sống tại Khách sạn “Vinh quang” và cứ sáng anh đến mua báo và tạp chí tại quầy sách báo. Trong những ngày này anh trao đổi ý kiến với Rúttragóp đầy đủ tin tức đã được mã hoá. Đồng thời anh cũng nhận được một mã số ngắn của Đại tá Sêmin: *“Các hoạt động của anh đáng được khen ngợi. Chiến dịch phát triển bình thường”*.

Từ Munkhen trở về, Subbôtin làm việc hết sức tích cực, thậm chí còn rất phấn khởi. Hình như anh đã quên trên thực tế mình là ai. Các học viên kính trọng anh, yêu thích các bài học của anh dạy. Những buổi lên lớp do anh hướng dẫn thật lý thú, vui vẻ, anh luôn khéo léo gợi ý cho họ thấy một lòng tin nguy hiểm rằng, trước mắt họ không phải là một công việc dễ dàng. Khi đã được đào tạo tốt và

trang bị hoàn hảo, họ sẽ hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc và quay về trong vinh quang và cuộc sống sẽ được đảm bảo.

Khaútson hoàn toàn hài lòng về Subbôtin. Bắt đầu từ ngày mùng một tháng giêng anh được chỉ định làm hướng dẫn viên trưởng của trường. Có một lúc nào đó Subbôtin gợi ý với Khaútson về thời hạn học tập của khoá học thì ông ta bỗng dưng dưng nổi giận:

– Tôi hy vọng anh không muốn vội vàng và không muốn lặp lại kinh nghiệm ở Berlin chứ? Đây là ở Oa-sinh-tơn, có thể nghĩ rằng trong khi đang ngồi trên một chỗ ấm áp thì công việc như thế này phải được hoàn thành nhanh chóng. Nhưng có điều chúng tôi và các anh biết rằng...

– Tôi hỏi vậy, - Subbôtin bực bội cắt ngang, - đúng vào lúc này bởi vì vào thời gian gần đây tôi cảm thấy rằng chính ngài tỏ ra vội vàng hơn tất cả các giáo viên mà tôi cho là không đúng.

“Anh cho rằng, cho rằng”!... - Khaútson càng nổi cáu. - Công việc cần phải được tiến hành bằng câu châm ngôn đơn giản: “Việc gì có thể làm được hôm nay thì hãy làm đi”. Danh hiệu hàn lâm chưa tặng cho chúng ta bao giờ. Mọi viện sĩ đều được bố trí ở Oa-sinh-tơn chứ không phải ở đây...

Thế là Subbôtin đã hiểu hết: Khaútson đang chịu sức ép từ phía thượng cấp của ông ta, họ đang thúc giục ông ta phải khẩn trương, ông ta đang phản đối nhưng đồng thời lại muốn mọi điệp viên và giáo viên phải làm một số công việc nhất định. Trong trường hợp bị thanh tra nó sẽ gỡ cho ông ta khỏi tội làm chậm trễ công việc.

Mặc dù Khaútson không quy định về thời hạn kết thúc đào tạo các toán biệt kích nhưng mọi người đều hiểu ông ta đang dự tính tập luyện cho họ không dưới một năm. Lẽ nào điều cơ bản là vì lý do đó mà ông ta đang ở đây, bắt buộc phải chờ cả năm trời? Chỉ còn một tia hy vọng cuối cùng là cấp cao nhất dù sao vẫn là người quyết định trên hết.

Trong lúc đó Khaútson vẫn cố gắng tìm mọi cách tiếp cận các tên biệt kích được mình huấn luyện để tìm hiểu kỹ nhất đâu là mối hiểm họa dành cho mỗi tên biệt kích - kẻ thù tương lai. Anh muốn dành

thời gian nói chuyện khi thì với người này khi thì với người kia, gọi là cuộc trò chuyện hướng dẫn cá nhân.

Tất nhiên người nguy hiểm nhất vẫn là Ghêraxim Barcôv - một lực sĩ có bộ mặt con gái với cặp mắt của một đao phủ. Thật đáng sợ ở chỗ hắn sẵn sàng bình tĩnh làm mọi việc. Trong một lần nói chuyện với Subbôtin. Barcôv đã kể cho anh nghe một đoạn đời của hắn đã từng phục vụ cho Ghétstapô ở một trong những thành phố nhỏ vùng Đônbat.

- Công việc phải thật khôn khéo. - Hắn nói, hai con mắt màu chì như mắt lợn chớp chớp một cách ảm đạm. - Tôi đã đề được người hai tên cộng sản vào chiếc cột chống hầm lò. Họ như là... - Hắn im lặng, sau đó nhếch mép cười rồi bổ sung thêm. - phải đào sâu chôn chặt hơn nữa mọi dấu vết...

Subbôtin vào giây phút đó đã không thể tin được rằng mình đã nỗ lực như thế nào để trở thành một kẻ nghe chuyện chăm chú!... Điều đáng sợ nhất trong con người Barcôv là lòng tin rất vô nguyên tắc. Trước đây hắn phục vụ cho bọn phát xít còn bây giờ hắn phục vụ cho bọn Mỹ. Ngày mai hắn có thể bắt đầu phục vụ một người nào đây miễn là trả hắn tiền và không cản trở hắn sống phè phỡn.

Côngstăng tin Garétxki - một cựu phóng viên ở Kharcôv. Hắn đã kể cho Subbôtin về toàn bộ tiểu sử của hắn. Thoạt đầu Subbôtin nhận xét rằng câu chuyện của hắn về thời thơ ấu và thanh niên cũng giống như bao người thường kể về một thời hạnh phúc của họ. Trong lúc kể hắn thường mơ màng cười mỉm khi nhắc tới những kỷ ức.

- Đã có lúc tôi muốn trở thành một nhà văn. - Hắn buồn bã kết luận rồi giữ im lặng mãi không nói gì nữa. Rồi sau đó như bừng tỉnh vì thấy mình có thể phạm phải một sai lầm chiến thuật trong câu chuyện với một người chỉ đạo trưởng nên hắn lạnh lùng kể về cuộc chiến tranh đã bắt đầu như thế nào, hắn không kịp đi sơ tán nên bọn Đức đã đưa hắn về Đức và làm phiên dịch ở đây, trong cái trại tập trung này. Cuộc đời của hắn cứ như thế trôi qua cho tới khi bước chân vào trường.

– Thế đấy, anh đã có một việc làm thú vị - Subbôtin tiếp theo lời của Garétxki. - Một công việc thật là hấp dẫn! Hãy viết một cuốn sách kể về cuộc đời từng được tô điểm bằng một giai thoại như vậy.

– Tại sao lại gọi là tô điểm? Garétxki tỏ ra thận trọng. - chẳng lẽ tôi đã là một ông già?

Hắn cười một cách gượng gạo, nhưng đôi mắt của hắn ngược nhìn Subbôtin một cách lo lắng.

– Tôi thấy anh không phải là một người thức thời, anh bạn ạ - Subbôtin cười. - Ở thời điểm này thì cuốn sách của anh chỉ cần ở nước Nga thôi, gọi là để giáo huấn cho hậu thế. Nhưng tôi hy vọng rằng anh sẽ không đến gặp nhà xuất bản ở bên đó cùng với tập bản thảo của mình. Còn người ta chỉ cho phép in cuốn sách như thế ở đây khi nào anh về nghỉ hưu. Đã tới lúc anh phải biết rằng những gián điệp còn đang hoạt động thì không được viết những cuốn sách nói về bản thân.

–Ồ.Ồ, điều đó thì tôi biết. - Garétxki khoan khoái nói.

Tiểu thay chỉ một mình Garétxki là người đã gây ấn tượng cho Subbôtin là một con người sau khi trở về đất nước, đã không thể hoạt động được tích cực ngay lập tức với tư cách là một tên điệp viên. Những tên điệp viên còn lại đều nguy hiểm ở mức độ khác nhau, nhưng dù sao thì đều nguy hiểm cả. Tâm hồn của bọn chúng đã được tôi luyện bởi bầu không khí của cuộc sống trong thế giới thù địch.

Đến đầu tháng năm mọi người mới vỡ lẽ ra rằng người có quyền quyết định thời gian học tập không phải là Khaútson mà là thượng cấp ở cách xa ông ta. Có một người tên là Garx từ trên đã về tới trường. Chỉ một mình Khaútson biết cương vị và quân hàm của người này, nhưng Subbôtin ngay lập tức đã nhận xét thấy, nhìn bề ngoài thì Garx tỏ ra cung kính lễ phép với Khaútson. Nhưng thực tế thì hoàn toàn không để ý tới ông ta và dần nắm hết quyền lãnh đạo

nhà trường trong tay. Chẳng bao lâu sau mọi người đều biết nhà trường sẽ kết thúc khoá học không muộn quá hạ tuần tháng bảy.

Garx tham dự vào các buổi lên lớp, sau đó ông ta triệu tập giáo viên và yêu cầu phải rút ngắn chương trình. Đến lượt Subbôtin được gọi tới vào một buổi chiều. Suốt những ngày đó anh sống trong một tâm trạng hẫ hững: bởi vì chính anh lúc này là lúc phải quyết định, liệu anh có thể hoàn thành được kế hoạch của mình tới giờ phút chót không. Mọi giáo viên kể lại rằng, Garx đã nói chuyện với họ một cách thô bỉ, không thèm nghe những ý kiến phản đối của họ. Bất ngờ nhất đối với Subbôtin là Garx tiếp anh rất cởi mở. Họ ngồi với nhau bên một chiếc bàn thấp.

– Tôi chủ tâm mời anh là người cuối cùng - Garx nói - Giữa tôi và anh có chuyện đặc biệt. Những bài giảng của anh đã gây cho tôi một ấn tượng dễ chịu. Tôi còn phải nói thẳng hơn nữa: những gì mà anh đang dạy, tôi coi là chủ yếu. Chắc là anh biết, những con người mà anh đang đào tạo dùng để làm gì. Khaútson cũng khen anh. Tôi xin nói một cách cởi mở rằng nó làm cho tôi phải cảnh giác. Anh thấy không, Khaútson là một cán bộ rất tốt nhưng ông ta đã hơi già, đó là điều thứ nhất, điều thứ hai là sau chuyện bê bối âm ỉ ở Berlin ông ta đã tỏ ra quá ư thận trọng. Trong sự nghiệp của chúng ta không cho phép như thế, bởi vì chúng ta không chấp nhận một sự mạo hiểm nhất định - có nghĩa là ngừng hoạt động. Tóm lại đã tới lúc Khaútson được nghỉ.

– Đồng ý. - Khaútson nhanh nhẹn xen vào nhưng không nói rõ đồng ý cái gì.

– Vậy thì khi đã đồng ý rồi, toàn bộ câu chuyện sau đây sẽ dễ dàng trao đổi với anh hơn. Anh Skvenxốp, anh hiểu không... Tôi hy vọng rằng sự giận dữ mù quáng của một dân tộc đối với anh là xa lạ. Giờ tôi có thể nói về những người Nga. Chúng tôi đang bố trí một lực lượng dự trữ những người được đưa từ nước Nga đến. Khá hơn, để khỏi quán lộng ầm vào cho mỗi tên gián điệp đến đây và ra đi. Cũng giống như bất cứ một cuộc chiến tranh nào khác có thể sẽ có những mất mát trong khi chúng tôi tiến hành cuộc chiến tranh của mình. Nói cách khác, chúng ta phải dựa vào yếu tố số lượng, rồi sau đó là công tác đào tạo khẩn trương gián điệp.

– Tôi hiểu. - Subbôtin trả lời nhanh nhẹn.

– Rất tốt. Không hiểu tại sao tôi lại tin rằng chúng ta hiểu nhau. Nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta biết mọi cách thức đề phòng. Ở lĩnh vực này tôi rất hài lòng về bài học cuối cùng của anh. Nhất là bài cảnh tỉnh cho họ biết không nên mù quáng tin vào những tài liệu không có sai sót chúng ta đã chuẩn bị cho họ. Tuyệt đối đúng. Tôi đã nghĩ rằng: phải gợi ý cho họ thấy khi đã ở trên đất Nga, họ phải tự kiểm lấy những tài liệu đáng tin cậy hơn nữa. Khi cần thiết - ăn cắp, có khi phải giết một người có những tài liệu có thể có ích. Đúng không?

– Tất nhiên rồi... - Subbôtin im lặng rồi bỗng nói thêm - Ông khen tôi như vậy mà tôi thì không nghĩ đến ý kiến này. Bài học ngày mai thế nào tôi cũng sẽ phân tích cẩn thận ý kiến của ông.

Ngay lúc đó Subbôtin nhận thấy Garx có vẻ khoái trá trước tài năng của mình.

Sau khi đã cắt lời anh, Garx nói:

– Còn một sự kiện rất quan trọng nữa vào lúc này. Trước đây khi chúng ta phái điệp viên đi mà không ngụy trang kỹ chính chúng ta đã đào tạo. Cho nên sau mỗi lần thất bại ở Mátxcova lại đẩy nó lên thành tiếng vang đáng sợ. Anh biết không, trong số những người Nga đến đây có rất nhiều tổ chức khác nhau. Cho nên ta sẽ làm thế này: chúng ta sẽ làm như chuyển giao số điệp viên đã được đào tạo cho một trong những tổ chức đó về mặt hình thức. Cần phải làm như thế đến hết mọi người. Các tổ chức Nga sẽ điên cuồng chạy tới cái bánh ngọt đó. Nào xin mời họ hãy ngồi vào bàn. Hậu quả là chúng ta sẽ hướng mọi sấm chớp của Mátxcova lên đầu họ. Hiểu không?

Không khó khăn gì cũng đoán được Subbôtin đã chăm chú lắng nghe những ý đó như thế nào. Hết suy nghĩ lo lắng này đến lo lắng khác thấm sâu vào óc anh: liệu anh có nằm trong cả quá trình phái bọn điệp viên đi không? Rồi bất ngờ - Ôi hạnh phúc đã đến với anh! Garx nói:

– Chẳng bao lâu những người lãnh đạo của một tổ chức người Nga di cư sẽ tới đây. Họ như đề cao sự tinh tế của hệ thống mới ấy

của chúng ta. Sau chuyến viếng thăm của họ chúng ta sẽ cho những ai thuộc quốc tịch Mỹ rời khỏi đây. Những tuần lễ cuối cùng trong trường này sẽ trở thành, như người ta nói một trường thuần túy Nga. Chúng ta đã làm xong việc của mình và cũng sẽ tránh ra xa như ngài Marơ đã thực hiện ở thời ông ta vậy.

Garx cười về sự pha trò của mình và nói tiếp: nhưng chúng ta vẫn luôn luôn phải để mắt, không thể để mặc nó được. Cho nên anh Skvenxốp, anh sẽ ở lại đây làm con mắt của chúng tôi cho tới ngày cuối cùng.

Subbôtin không kìm chế nổi nên đã mỉm cười vì tâm trạng vui sướng đang xâm chiếm lòng anh.

– Anh vui cái gì thế? - Garx ngạc nhiên hỏi.

– Ông thật là tinh khôn đã nghĩ ra mọi thứ. - Subbôtin trả lời. - Đáng lẽ ta phải làm từ lâu rồi mới phải...

– Thế mà Khaútson đã phản đối mãi.

– Đơn giản là không tin mà. - Subbôtin nhún vai.

– Sự thật là. - Garx thở dài. - Không có gì nguy hiểm hơn là tính bảo thủ của tuổi tác: Khi con người đứng lại rồi mà vẫn nghĩ là mình hãy còn tiếp tục bước.

Đầu tháng sáu, ba nhà hoạt động thuộc tổ chức người Nga di cư đã tới trường biệt kích: các ông Baruxep, Parlôp và Sốcôlôpxki. Trong số ba người này, nhân vật chính là Baruxep. Hai người kia luôn luôn gọi: “Ngài chủ tịch”, mặc dù ông ta là người trẻ nhất, trông bề ngoài khoảng bốn mươi lăm tuổi. Trong lúc Garx và Khaútson còn lưu lại trong trường thì cả ba người này lặng lẽ hơn cả mặt nước thấp hơn cả ngọn cỏ. Lần đầu tiên trong lúc thảo luận với Garx về thủ tục bàn giao trường học cho họ. Baruxep quyết định thể hiện rõ bản chất xấu xa của hắn. Khi bàn tới vị trí pháp lý cha Subbôtin, Baruxep nói:

– Chúng tôi không biết Skvenxốp là ai. Nhưng nếu như ông ta ngoan ngoãn phục tùng những mệnh lệnh của tôi thì mọi việc sẽ tuyệt vời và...

– Thôi - Garx xác xược cắt lời ông ta, tay đập xuống bàn - Nghe đây, ông Baruxep, người sẽ nói cho ông nghe là chúng tôi. Ông nghe và ghi nhớ cho kỹ. Tôi được Skvenxốp cho các ông là chúng tôi chỉ không phải ngược lại. Ông Skvenxốp ở đây là người duy nhất được chúng tôi tin tưởng. Người duy nhất! Hiểu chưa?

Baruxep ngoan ngoãn cúi đầu.

– Về mặt pháp lý ông coi anh ta là ai. Chúng tôi không quan tâm, mà nó cũng chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng mà, chẳng hạn để liên lạc với chúng tôi, chỉ có thể thông qua ông Skvenxốp mà thôi. Bất cứ một quyết định quan trọng nào dù là nhỏ bé mà các ông áp dụng đều phải tham khảo ý kiến của ông Skvenxốp. Hết. Các ông còn hỏi gì tôi nữa không?

– Không. Không ạ, mọi vấn đề là rất rõ. - Barítxép cắt hứng trả lời.

Dù sao đi nữa, khi Garx và Khaútson đã về Munkhen, Subbôtin không dễ dàng gì dung hoà được với các ngài người Nga này. Baruxep mặc dù đã thực hiện mệnh lệnh của Garx, nhưng vẫn duy trì quan hệ dè dặt với Subbôtin.

Một hôm Subbôtin tranh luận với ông ta về một lý do gì đấy không có gì là quan trọng. Baruxep đã nhượng bộ nhưng nói với anh:

– Tôi miễn cưỡng phải đồng ý với quan điểm của anh nhưng tôi thấy khó mà làm được điều đó. Tôi luôn luôn nhớ rằng, giá như ông không có mặt ở đây với chúng tôi vào lúc này, giá như ông không làm điều gì bậy bạ trong quân đội. Còn chúng tôi vì đã sống ở đây không phải là năm đầu tiên, chúng tôi đâu phải là những người ngẫu nhiên...

Sáng thứ hai nào cũng vậy Subbôtin bắt buộc phải đi Munkhen để báo cáo cho Garx biết về những công việc ở trong trường. Mỗi lần Garx hỏi về thái độ cư xử của Baruxép anh đều trả lời:

– Bình thường.! Subbôtin lảng tránh câu trả lời. Anh quyết định không phàn nàn về Baruxep: sợ khi nói ra chỉ làm tình hình thêm phức tạp. Dù sao về công việc anh có thể chịu được những điều khó chịu và còn hơn thế so với những mối quan hệ với tên vô lại bản thủ này.

Khoảng giữa tuần cuối tháng sáu Garx gọi Subbôtin về Munkhen. Trong lúc nói chuyện bằng điện thoại Subbôtin thử viện lý do công việc để trì hoãn. Garx cáu kỉnh ngắt lời anh:

– Tôi biết rõ điều gì quan trọng hơn anh chứ! Về đây ngay lập tức!

Subbôtin đi bằng chuyến tàu ngay sau đó ở ngoại ô. Không có một hành khách nào trong toa. Ở ga tiếp theo một người Đức có bộ ria mép đã bạc đứng tuổi mặc chiếc áo vét ngoài đã được vá cẩn thận bước vào toa xe. Chân ông ta đi đôi ủng lính đã cũ và nát. Sau một lượt đi dọc toa xe, cuối cùng mới ngồi đối diện với Subbôtin.

– Không phản đối tôi chứ? - Ông ta hỏi như vậy sau khi đã ngồi xuống.

Subbôtin bật cười:

– Cả toa này - của ông mà...

Sau một lúc chăm chú nhìn Subbôtin, ông già vuốt râu buồn bã nói:

– Mới cách đây không lâu cả thế giới này là của chúng tôi. Thế mà sau đó... - Ông già im lặng và nháy mắt với anh.

– Vậy sau đó đã xảy ra chuyện gì? - Subbôtin vừa cười vừa hỏi.

– Anh phục vụ trong quân đội?

– Vâng.

– Sĩ quan?

– Vâng. Là Trung úy. Sao ạ?

– Vậy mà anh còn hỏi tôi sau đó đã xảy ra chuyện gì! Anh phải nói cho tôi biết điều đó chứ không phải là tôi.

– Chà. Ở đây có chuyện gì không hiểu rồi? Chúng tôi đã chịu thất bại.

– Anh nói gì vậy! - Ông già nheo mắt nhìn Subbôtin. Thế mà tôi đã nghĩ là chúng ta sẽ chiến thắng.

Subbôtin nhún vai, tức giận nhìn ra cửa sổ. Bên ngoài phong cảnh lướt qua chính xác với hình ảnh của nó.

– Anh ngẫu nhiên đẩy chữ, không nằm trong số chỉ huy mới đây chứ? - Trong giọng nói của cụ già vang lên sự tức giận.

– Không không. Tôi chỉ là một kỹ sư mà thôi.

– Anh nói tiếng Đức như tiếng Mỹ.

– Chẳng làm thế nào được - dấu ấn của thời gian. Vì tôi buộc phải làm việc với họ.

– Nghe này... - Ông già cúi người về phía anh có vẻ tin tưởng. - Nói cho tôi nghe nào, tại sao ở ngay đây, trên mảnh đất phía Tây này họ lại đối xử với người Nga cứ như họ không phải là người chiến thắng mà là chúng ta? Thế nào, theo anh thì những tên Nga ngu ngốc sẽ chịu như thế hả?

– Tôi không hiểu cụ nói gì?

– A, không hiểu hả? - Cụ già nhanh nhẹn rút từ tay áo ra một tờ báo, rồi giở nó ra. - Đây này... Anh muốn đọc không?

– Không. Tôi cố gắng để khỏi phải đọc.

– A ha! Tại sao vậy? Không, nhất thiết anh phải đọc nếu như anh đã từng thực sự chiến đấu! Chính anh đã hiểu sự thật bằng đôi chân của anh. Trong khi anh chạy tới nước Đức? Ở chỗ này này... - Cụ già búng ngón tay vào tờ báo. - Ở đây người ta viết về khu vực phía Đông cứ như thể người Nga là người gốc Tân Ghinê. Ấy thế mà tôi đã có một đứa em ruột nhận được ruồng từ tay người Nga đấy. Ở đây người ta viết rằng người Nga chỉ có mỗi việc là bắn giết những người Đức. Còn đứa em tôi viết rằng đứa con gái của nó đã vào học ở trường Đại học ở Berlin! Cứ cho là không phải như thế đi. Nó viết là mọi sự sẽ tốt đẹp ra thôi nếu như từ phía Tây không có những thằng khiêu khích tìm đến chỗ nó đốt cháy nhà của nông dân. Chém giết những người tích cực, không cho mọi người được sống yên ổn. Ai làm chuyện đó? Anh có thể giải thích cho tôi nghe được không. Ai?

Subbôtin nhún vai:

–Tôi không biết!

– A, anh không biết hả? Thôi được - Vậy thì thưa ngài Trung úy, xin ngài giải thích cho một chuyện khác vậy? Tôi có một trang trại và một mảnh đất. Trước đây nó thuộc quyền sở hữu của ông tôi, cha tôi và bây giờ là của tôi. Thế mà một tháng trước đây những người Mỹ đều đuổi tôi ra khỏi nhà để ở dưới nhà xép. Họ đưa công nhân tới để xây dựng sân bay trên đất của tôi. Cây tôi đã gieo trồng trên đất của tôi bằng đôi tay này. Thế mà mọi thứ bỗng chốc bị thiệt hại. Họ nhét vào tay tôi những tờ Mác bị chiếm đóng rồi ra lệnh: ngồi im, nếu không thì chẳng ra gì đâu. Cho nên tôi đi Munkhen lần này là lần thứ ba rồi. Tôi đi tìm một sự thật. Vậy mà họ xua đuổi tôi. Những người Nga đuổi tôi ư? Không! Người Đức đuổi đây: những nhà cầm quyền và các thủ trưởng. Tôi biết trông cậy vào sự bảo vệ của ai đây? Có lẽ là ở người Nga? Hả? Trong cuộc sống của chúng ta chẳng bao giờ có điều gì bậy bạ như vậy! Không bao giờ! Tại sao những người Nga không gửi những kẻ đốt nhà tới đây? Đích thân tôi sẽ chỉ cho họ phải đốt cái gì. Anh biết không, đã có một nhà máy để máy bay xây dựng trên cánh đồng cỏ của tôi.

– Cụ già búng đôi tay, không biết còn gì nữa...

– Chắc là thế. Nhưng người Nga không làm những việc như vậy.
- Subbôtin dăm chiêu nói.

– Anh nói phải, họ bận làm các công việc khác. Em tôi viết rằng: *“Anh hãy bán trang trại rồi dọn đến chỗ em. Anh sẽ được nhận ruộng đất và chúng ta cùng lao động với nhau”* nhưng làm sao tôi có thể bán được trang trại của mình.

Con tàu đã sắp tới Munkhen. Subbôtin từ giã cụ già rồi đi theo lối ra. Anh cũng thấy lòng mình nhẹ nhàng hơn sau câu chuyện bất ngờ trên đường như thế: Không. Không, các ngài ạ. Không có những kẻ đốt nhà nào có thể giúp các ngài tạo ra một làn khói để che đậy được những việc làm bẩn thỉu của các ngài ở nước Đức này! Những con người bình thường nhìn thấy hết tất cả và hiểu hết...

Garx đã chờ sẵn Subbôtin. Ông ta không trả lời câu chào của anh hỏi luôn anh một cách giận dữ:

- Làm sao mà lâu vậy?
- Tôi đi bằng tàu hoả.
- Tại sao không đi ô tô?
- Ông Baruxép đã đi bằng xe này từ hôm qua.
- Đi đâu? - Garx lại càng nổi cáu.
- Ông ta không báo cáo về những công việc của mình.
- Phải báo cáo chứ! Garx đấm tay xuống mặt bàn. - Tiện đây, tôi phải hỏi anh Skvenxốp, tại sao anh không cho tôi biết những tin xảy ra ở trong trường.
- Ông đã biết những gì liên quan tới công việc.
- Nhưng tôi đã nhận được thông báo nói rằng Baruxép lúc nào cũng cản trở anh.
- Chẳng qua là tôi không chú ý đến mà thôi. Việc chủ yếu của tôi là công việc.

Garx ghi chép gì đó vào cuốn sổ tay.

- Được. Tôi sẽ làm cho ông ta mất cái thói xấu này.
- Khi nào chúng ta sẽ tung biệt kích đi.
- Chuyện gì làm anh xúc động thế? - Garx cảnh giác.
- Điều làm tôi lo lắng là cho tới nay học viên chưa có những hiểu biết thực tế về nhảy dù. Dù sao trước khi ném chúng đi ba bốn ngày sẽ là rất tốt nếu đưa họ ra sân bay để tập nhảy dù vài lần.
- Nhưng trong trường có dạy không?
- Ngài Garx. tôi không biết ông như thế nào. Chứ tôi đã nhảy hai lần có dù. Lần đầu khi phải nhảy xuống một cái vực sâu hun hút thì tất cả những gì người ta dạy tôi đều bay ra khỏi đầu. Nhảy như thế nào chính tôi cũng không biết nữa.

Garx nghĩ ngợi.

- Được. Chúng ta sẽ suy nghĩ. Còn bây giờ có một công việc đặc biệt. Ai trong số những học viên của anh gây cho anh ấn tượng thú vị?
- Ghêraxim Barcôv. - Subbôtin trả lời tức thì.

Garx ghi họ tên rồi nói:

– Anh ta sẽ đến nước Nga bằng con đường đặc biệt - sẽ bằng con đường Côlômbô. Là một người can đảm đấy chứ?

– Sẵn sàng làm tất cả mọi thứ.

– Khỏe mạnh chứ?

– Một lực sĩ.

– Tuyệt vời. Bây giờ anh hãy quan tâm đặc biệt đến hấn. Trong khoảng mười ngày phải làm hết mọi việc của trường. Ngày mai anh dẫn cái tay can đảm của anh tới đây: chuẩn bị cho hấn lên đường đi.

Một ngày sau Subbôtin đưa Ghêraxim Barcôv về Munkhen.

Hai người ngồi trước mặt Garx. Ông ta thật sự đặt ra những câu hỏi cứ bám riết lấy anh chàng học viên: hết câu hỏi này lại đến câu hỏi khác. Barcôv chịu đựng sự tấn công này một cách bình thản, trả lời ngắn gọn. Chính xác và thậm chí còn tỏ ra uể oải. Subbôtin nhận thấy Garx đã không kìm chế nổi trước cái nhìn lơ đãng của người học viên.

Cuối cùng Garx chấm dứt các câu hỏi và sau một lúc im lặng mới nói:

– Phía trước anh là một chiếu dịch đã được sắp đặt hoàn toàn lý tưởng về mặt tổ chức và kỹ thuật. Nhưng mạo hiểm vẫn là mạo hiểm. Cũng có thể là phải hy sinh. Anh đã chuẩn bị làm việc đó chưa?

Barcôv nhếch mép cười:

– Tôi đã chuẩn bị từ lâu.. Vả lại ai mà chẳng hy sinh vì một cái gì đó.

Rõ ràng Garx rất hài lòng về câu trả lời này. Ông ta tỏ ra tò mò và kính trọng nhìn người học viên.

– Tốt. Anh hãy về chỗ ở của anh đi. Số phòng của anh - ngay bên cạnh phòng của tôi.

Họ chưa kịp sắp xếp đồ đạc vào căn buồng chia đôi thì Garx đã xuất hiện cùng với một người đàn ông cao lớn ăn mặc chải chuốt. Garx chỉ cho người đi theo nhìn thấy Barcôv.

– Phù hợp chứ?

Anh ta nhìn Barcôv suốt từ đầu tới chân. Barcôv tỏ ra rất bình tĩnh trước cái nhìn này: hắn đứng thoải mái, đôi mắt không chớp màu chì của hắn bám chặt lấy người lạ mặt.

– Được, hoàn toàn đây. - Người không quen biết trả lời.

Garx khẽ đẩy nhẹ Barcôv về phía người lạ mặt.

– Vậy là tuyệt vời! Hãy làm quen với nhau đi, ông Barcôv. Đây là nhà sáng chế. Ông sẽ gọi ông ta nghĩ vậy: “Ngài sáng chế”. Ông đây đã thiết kế được một chiếc máy kỳ lạ, còn ông là người đầu tiên sử dụng chiếc máy này trong công việc. Sau đó Garx giới thiệu Subbôtin với người thiết kế: Đây là người chỉ đạo trưởng của nhà trường. Ivan Ivanovitr. Anh ấy theo dõi mọi giai đoạn chuẩn bị.

Không hề có phản ứng gì trước lời giới thiệu, người sáng chế tiếp tục quan sát Barcôv.

– Anh biết bơi không?

– Tôi biết.

– Tốt chứ?

– Khá.

– Vậy thì chúng ta sẽ không để mất thời gian.

Garx ra khỏi phòng. Subbôtin, Barcôv và người sáng chế bước vào một phòng thứ hai và ngay lập tức buổi đào tạo được bắt đầu.

Người sáng chế kể rằng ông ta đã làm ra một cái máy cho phép một người có thể bơi ở một độ sâu khá lớn dưới mặt nước. Người này được đặt trong một quả thủy lôi không lớn và được phóng ra từ một chiếc tàu ngầm. Nhờ một động cơ điện mà quả thủy lôi này điều khiển được và có những máy móc cần thiết để định vị. Máy móc đã được thử nghiệm và chứng minh rằng chất lượng hoàn hảo của nó bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người sử dụng.

Barcôv tỏ ra dừng dừng khi nghe những điều ông ta kể. Thái độ này của anh ta cuối cùng đã chọc tức nhà sáng chế:

– Nó có làm cho anh thích thú chút nào không?

Barcôv cười:

– Thế nào là thích thú hay không thích thú? Người ta ra lệnh cho tôi cho nên tôi phải hoàn thành mệnh lệnh.

– Nhưng dù sao thì anh cũng phải có một chút quan tâm riêng của mình đến công việc chứ?

– Người sáng chế ngạc nhiên thốt lên rồi im lặng, sau đó lại tiếp tục giải thích.

Trong những lời giải thích này chỉ có một tin là quan trọng đối với Subbôtin: đã vài lần người sáng chế nhắc đi nhắc lại rằng công việc chuẩn bị cho chiến dịch chỉ được hoàn thành trong năm ngày vì thế bắt buộc phải học tập thật khẩn trương.

Hàng ngày họ phải luyện tập từ chín giờ sáng đến hai giờ chiều. Sau đó là ăn trưa, rồi lại tiếp tục từ năm giờ chiều tới tận khuya.

Ghêraxim Barcôv tỏ ra là một học sinh có khả năng. Hắn nắm khá vững kỹ thuật điều khiển quả thủy lôi cho nên mới là buổi học thứ ba mà hắn đã trả lời được tất cả các câu hỏi của nhà sáng chế.

Garx không thấy xuất hiện trong những ngày này. Sang ngày thứ tư có hai sĩ quan mặc trang phục hải quân cùng đến với nhà sáng chế. Họ ngắm nghía mãi Barcôv như ngắm một mặt hàng để mua. Sau khi xem xét chán chê, tất cả bọn họ đi vào văn phòng của Garx.

Tất nhiên đây là cuộc họp quan trọng nhất. Trong cuộc họp này Subbôtin đã hiểu hết ý nghĩa của chiến dịch đã được tính toán này. Ghêraxim Barcôv sẽ được một chiếc tàu ngầm thả ở vùng biển Latvia gần hải cảng H. Hắn phải bơi vào bờ và đánh chìm quả thủy lôi. Nhiệm vụ của hắn là thực hiện một vụ phá hoại ở cảng. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ Barcôv phải vượt qua Latvia luôn vào Đông Đức và có mặt tại một địa điểm đã quy ước. Đến đây hắn sẽ được đưa về Tây Berlin.

Tên phá hoại sẽ đổ bộ giữa ngày mùng mười và ngày mười lăm. Thời gian đổ bộ sẽ còn phụ thuộc vào tình hình thời tiết, vấn đề là ở

chỗ không nên thả thủy lôi trong lúc giông bão. Subbôtin khẳng định mình còn kịp báo cho người của mình biết khu vực thả thủy lôi. Ở đây sẽ bố trí theo dõi cẩn thận biển khơi quyết không cho tàu ngầm thoát khỏi tầm quan sát và công việc săn lùng ở đây chính là chiếc tàu ngầm này chứ không phải là quả thủy lôi. Như thế nhiệm vụ của anh là phải thông báo ngay lập tức đường đi của chiếc tàu ngầm.

Sau cuộc họp Subbôtin đi dạo trong thành phố. Sau khi quay về khách sạn anh chờ thời cơ thuận lợi khi ở quán sách báo không có nhiều khách tụ tập mới đến.

Amana Stern đang đứng bán ở đây. Đưa báo và tạp chí cho Subbôtin và nhận tiền ở anh, cô nghe anh nói một vài câu bằng quơ gì đó với vẻ mặt thờ ơ rồi kín đáo khẽ gật đầu. Trả lời anh, cô khẽ nói: “Anna Lorkh đang ở nhà đấy”.

Anh chạm trán với Garx, người sáng chế và hai sĩ quan hải quân kia trong phòng ở của mình. Barcôv đang vội vã sắp xếp đồ đạc.

– Anh ba hoa ở đâu vậy - Garx tức giận hỏi.

– Dạo chơi loanh quanh thôi mà. Tìm mua báo. Công việc đã xong cả rồi!

Garx không nói thêm gì với anh nữa mà tiếp tục trao đổi với nhà sáng chế. Các sĩ quan tỏ ra sốt ruột đứng cạnh cửa ra vào nhìn Barcôv. Thoáng chốc các sĩ quan và Barcôv đi đâu mất.

Garx mỗi lúc một tức giận. Subbôtin thận trọng quan sát tình hình cố đoán xem có chuyện gì xảy ra vậy. Chẳng mấy chốc mọi chuyện đã sáng tỏ. Garx nhận được một bản mật mã từ cấp trên gửi tới báo cho biết có hai tên điệp viên của trường Hambua đào tạo bị sa lưới khi được phái đi Ukrain. Bản mật mã khẳng định rằng thất bại vừa qua là hậu quả của công tác đào tạo kém cỏi cho các điệp viên, cá nhân Garx phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về công việc của trường Munkhen.

– Không có lời khiển trách đó tôi vẫn chịu trách nhiệm về trường này - Garx giận dữ nói. - Nhưng tôi không ra khơi thay thế cho bọn điệp viên được!...

Garx là con người đầy đủ thông minh để hiểu rằng vấn đề ở đây đâu phải chỉ là sự huấn luyện tồi của trường đào tạo. Ông ta đã

đánh giá một cách khái quát về những tên gián điệp được đưa tới là không đáng tin cậy. Sau khi nhận được bản mật mã. Garx đặc biệt đã suy nghĩ rất sâu sắc về nội dung mật mã, thậm chí vào lúc này ông ta cũng nghi ngờ cả Subbôtin.

– Anh phải tuân thủ kỷ luật chứ - Garx bật cáu thốt lên. - Tất nhiên tôi không ngăn cấm anh đi chơi nhưng nhất thiết tôi cần được biết người cộng sự của tôi có mặt ở đâu vào bất cứ giờ nào trong ngày. Trước hết đề nghị anh hãy cân nhắc điều này.

Hạ tuần tháng bảy Subbôtin nhận được mệnh lệnh chuẩn bị sáu học viên đưa tới sân bay. Anh tập hợp những tên yếu kém nhất cho vào một nhóm theo như số liệu có trong tay.

Khi chiếc ô tô đã chạy tới đón chúng thì “Ngài chủ tịch” Baruxep nhân danh tổ chức nói mấy lời từ biệt. Subbôtin phải cố nhịn cười khi nghe hân ba hoa tuyên truyền về nước Nga, đất nước đang cần được giải phóng khỏi áp bức của những người cộng sản.

– Những gì đang hành hạ tôi như một giấc mộng thần thánh - Baruxep vừa đi lại vừa nói. - Thì chẳng bao lâu nữa các anh sẽ làm. Tôi ghen tỵ với các anh! Các anh sắp bước vào đất Nga. Các anh sẽ có mặt tại đó như những sứ giả đầu tiên về giải thoát nhanh chóng nước Nga khỏi một cơn ác mộng. Chao ôi! Ước gì tôi được như ở vị trí của các anh, nhưng không sao hết. Những gì các bạn sẽ làm ở đó thì chúng tôi đang làm ở đây. Giữa chúng tôi và các bạn có một cuộc đấu tranh chung và một mục đích vĩ đại.

Các học viên lơ đãng nghe bài diễn văn của Barítxép. Subbôtin để ý thấy trên nét mặt mệt mỏi của nhà văn Côngstăngtin Garétxki thành thoảng xuất hiện sự luống cuống, nếu không phải là sự sợ hãi.

– Mong rằng các ngài chính uỷ sẽ run lên như cày sấy trước mặt các anh! - Baruxép hét toáng lên - Nhờ sự giúp đỡ của các bạn chúng tôi sẽ biết những sân bay. Những công xưởng quan trọng của chúng nằm ở đâu. Sẽ tới lúc các mục tiêu ấy phải chịu những đòn tấn công để rồi còn lại những vùng đất ẩm ướt mà thôi! Các các bạn sẽ quay về phía Tây. Ở đây có những tài khoản khổng lồ đang chờ đón các bạn chảy vào nhà băng lớn. Những tài khoản khổng lồ sẽ là

những món tiền kéch xù! Các anh hùng làm nên sự nghiệp của mình có thể sống mà không từ chối điều gì cho mình...

Kết thúc xong bài nói chuyện, Baruxep ấn nút chuông, một phụ nữ bưng chiếc khay đựng những chiếc ly và chai Cônhắc bước vào.

– Xin chúc mừng cho sự nghiệp vinh quang của các bạn! Xin chúc mừng cho thắng lợi chung của chúng ta!

Baruxep kêu lên rồi hươ tay rất điệu uống cạn ly rượu. Khi mọi người đã uống cạn. Baruxep mới ôm hôn từng người miệng thì thầm:

– Cầu trời phù hộ, bạn thân yêu... Cầu trời phù hộ, bạn thân yêu...

Đúng lúc đó Garx bước vào phòng. Hắn dừng lại ở cánh cửa phòng, đôi mắt như điên dại nhìn khắp lượt.

– Chuyện gì đã xảy ra ở đây thế này? - Hắn hỏi bằng một giọng khàn vì tức giận.

– Chúng tôi kỷ niệm... Nhóm học viên thứ nhất ra trường - Baruxép dè dặt trả lời. - Có lẽ cả ngài, ngài cũng dặn dò họ vài lời chứ?

Ánh mắt của hắn dừng lại ở Subbôtin.

– Tại sao tới giờ phút này họ vẫn chưa xuất phát?

Subbôtin đứng lên:

– Ông chủ tịch muốn trao đổi với các học viên. Tôi nghĩ rằng...

– Tôi chẳng thích gì cái việc anh suy nghĩ! Tổ chức tiệc rượu quá sớm đấy - Garx lại đưa mắt nhìn Baruxep - Không có lý do gì để mà say sưa đâu?

“Ngài chủ tịch” nín lặng, chân nọ đổi sang chân kia.

– Ngay lập tức - Ra sân bay! - Garx ra lệnh.

– Tôi có phải đi không ạ? - Baruxep rụt dè hỏi.

– Sẽ không có liên hoan ở đó đâu. Mong rằng, để tôi và người phụ trách chung được yên.

Căn phòng nhanh chóng trở nên vắng tanh. Garx nhìn chằm chằm vào Subbôtin bằng cặp mắt nheo lại dữ tợn:

– Đây là một việc làm hình thức vô tích sự, anh Skvenxốp! Một động tác đáng ngờ chẳng ra đâu vào đâu, nếu anh muốn biết! Hết bê bối này đến bê bối khác, ấy thế mà anh lại tổ chức một bữa nhậu nhẹt vì cái lý do đó ư?

– Theo tôi thì những người được tôi đào tạo chưa có cơ sở gì để ông nói với tôi bằng giọng như vậy. - Subbôtin đảng hoàng nói một cách nghiêm khắc.

– Thế hả? Anh tin là như vậy? Có lẽ anh muốn biết chuyện gì đã xảy ra với anh chàng Barcôv can đảm sẵn sàng làm mọi chuyện chứ?

– Ngài chẳng dạy tôi là phải bình tĩnh trước những tổn thất đấy thôi.

– Tổn thất cũng có năm bảy đẳng chứ! Barcôv của anh chẳng là cái quái gì! Anh có hiểu, một chiếc tàu ngầm bị mất là thế nào không?

Subbôtin lắc đầu.

– Biết đâu Barcôv lại đang ở địa điểm ấy? Và đang hoạt động nữa?

– Làm thế nào mà anh biết được - Garx hét lên - Làm thế nào? Ngồi đây mà chờ đợi trong khi chính những tên người Nga đang thông báo về những thành công của tên can đảm của anh?

Subbôtin im lặng. Garx đứng lên:

– Bây giờ ra sân bay ngay đi. Đích thân anh phải theo dõi buổi luyện nhảy dù. Tôi cũng sẽ ra đây.

Garx nhanh chóng bước ra khỏi phòng. Một phút sau chiếc ô tô của ông ta đã phóng đi như bay trên đường của công viên.

Subbôtin im lặng: tại sao hắn lại biết được tỉ mỉ đến thế nhỉ? Điều quan trọng là chuyện gì đã xảy ra với Barcôv thì đã xảy ra.

– Anh không nói gì ư? - Garx rít lên. Rồi bỗng nhiên hình như có một cơn gió si từ người Garx ra, hắn ngồi phịch xuống chiếc ghế dựa và cứ thế im lặng mãi.

– Anh đã kiểm tra những người làm nhiệm vụ điện đài chưa? - Garx mệt mỏi hỏi.

- Rồi.
- Anh đã kiểm tra cẩn thận chứ?
- Vài hôm nay chỉ làm mỗi việc đó thôi ạ. Mọi người đều sử dụng được điện đài một cách tin tưởng.
- Một thằng ngốc như vậy! Một thằng ngốc như vậy! - Garx dang cả hai tay ra thốt lên. Các ông quá tự tin. Tôi đã khẳng định rằng cần phải cho tên Barcôv này có một điện đài riêng của mình! Ấy thế mà không được. Khuôn khổ không cho phép làm được như vậy! Họ đã phải đi một cách mù quáng, bây giờ lại cứ rửa lên và la hét ăng ẳng!
- Thật sự đã có chuyện gì xảy ra vậy, thưa ngài - Subbôtin thận trọng hỏi.
- Chuyện gì ư? Cái tên can đảm của anh lẫn chiếc tàu ngầm đã biệt vô âm tín mất rồi! Thế đấy! Chuyện là thế đấy! Có lẽ như thế còn ít đối với anh ư?
- Subbôtin nhún vai:
- Chuyện xảy ra như thế đâu phải là nhỏ...

Sân bay này chính thức đã được xem là tạm ngừng làm việc nhưng trên thực tế nó vẫn hoạt động suốt ngày đêm. Ở đây không có những binh chủng quân sự hợp nhất nhưng lúc nào cũng có gần hai chục chiếc máy bay quân sự nằm trong các nhà để máy bay và ở ngoài các cánh đồng.

Suốt từ sáng sớm đến chiều tối trong quán rượu nằm trong toà nhà của Ban tham mưu đầy tiếng huyên náo ầm ĩ của các phi công. Họ mặc những trang phục quân sự lẫn thường phục. Trên tầng hai của toà nhà là trụ sở làm việc của một nhóm chỉ huy do một Đại tá chỉ huy đứng đầu, các phi công đều gọi ông ta một cách suồng sã là “Bít to béo”. Đó là một người bộ dạng nặng nề phúc phịch có bộ mặt phớt đời và rõ ràng không phải là một sĩ quan không quân. Điều hành máy bay do thiếu tá trẻ tuổi Lavenxơ lãnh đạo.

Mọi phi cơ bay đi Berlin, Aten, Bengorát, Stốc Khôm đều xuất phát từ đây. Tóm lại chúng bay đi khắp mọi nơi trên trái đất. Tiếng gầm rú của các tua bin và động cơ rít lên suốt cả ngày lẫn đêm.

Subbôtin cùng các học viên đã thu xếp xong chỗ ở trong một ngôi nhà nhỏ dùng làm nơi ra đi của họ ngay cạnh sân bay. Vừa trông thấy anh, một Trung sĩ người Mỹ đã nhanh nhẹn chạy tới báo cáo với anh rằng hắn là lái xe phục vụ riêng cho nhóm của anh.

– Đại tá Bít yêu cầu ông có mặt ngay bây giờ. - Người Trung sĩ nói. - Còn tôi tên là Pôn. Nếu thích ông cứ gọi tôi là thống chế Pôn. Tôi rất mê những tên gọi cấp bậc cao cấp.

– Nào. Thế thì chờ tôi đi. Thống chế Pôn! - Subbôtin bật cười.

Trong văn phòng của Đại tá đã có mặt Garx. Khi Subbôtin bước vào, Garx nói.

– Đây là người lãnh đạo của nhóm.

Đại tá Bít hát đầu chỉ cho anh chiếc ghế, cặp mắt buồn ngủ nhìn theo anh rồi phát biểu.

– Tôi rõ cả rồi. Mỗi người của các ông được hai lần nhảy tập. Một lần vào ban ngày, một lần vào ban đêm. Không nhiều hơn nữa đâu. Không có trường nhảy dù ở chỗ chúng tôi. Việc ăn uống sẽ do chúng tôi lo.

– Không nên để họ ăn trong nhà tập thể. - Garx chen vào.

Đại tá bực mình cựa người:

– Tôi biết! Họ sẽ nhận các đồ ăn đựng trong các cặp lồng ngay tại nhà. Tôi yêu cầu những chuyến bay chủ yếu phải được sự đồng ý của Ban tham mưu “Z”. Chúng tôi không chỉ chuyên chở theo địa chỉ của các anh mà còn bị quá tải vì những của quý ấy.

Ông Đại tá này quay bộ mặt dương dương tự đắc về phía Subbôtin.

– Trên thực tế thiếu tá Lavenxơ và người của ông ta phụ trách những chuyến bay của chiến dịch. Anh hãy liên lạc chặt chẽ với ông ta.

Ngày hôm sau các học viên thực hiện lần tập nhảy đầu tiên gồm hai người một. Subbôtin cùng bay với chúng để theo dõi. Đến lượt

mình người nào cũng tỏ ra cuống quýt hốt hoảng. Nhìn thấy cảnh tượng đó anh mừng lắm. Có ai ngờ Công stăngtin Garétxki lại là người nhảy dù khá nhất. Hắn nhảy trong cặp đầu tiên. Khi cả bọn đã rời khỏi máy bay người huấn luyện viên kêu lên với Subbôtin:

– Một đồ giẻ rách chứ không phải là một chàng trai! Lần thứ hai có khá hơn một chút!

Chuyện đã xảy với Garétxki như vậy.

Trong một lần nhảy dù vào ban đêm đã xảy ra trường hợp là có một học viên không muốn nhảy. Thật là buồn cười. Một tay hắn bám vào thành cửa máy bay đã mở rộng, mắt cứ nhìn bầu trời tối đen ở bên ngoài, đứng sững lại, người không nhúc nhích. Huấn luyện viên kêu lên cái gì đó vào tai hắn nhưng hắn chỉ lắc đầu. Đến lúc này người huấn luyện viên mới lấy cùi tay thúc vào lưng hắn. Người hắn mềm nhũn và oằn xuống. Bằng một động tác chính xác ông ta đập vào tay hắn đang bám vào cánh cửa đồng thời lấy chân đạp một cú vào lưng làm cho hắn lộn ra ngoài máy bay. Không hiểu tại sao tên học viên này sau đó lại nghĩ ra được nút mở dù. Huấn luyện viên tin rằng thế nào hắn cũng mở dù.

– Cái thằng đàn này nhất định sẽ làm được, anh có thể tin chắc như vậy - Ông ta nói có vẻ kinh tởm, một tay chùi vào mũi xoa.

Phải mất một thời gian khá lâu mới tìm thấy người khác ở một khu vực gần đấy. Mặc dù sân bay đã được trang bị một hệ thống phát tín hiệu bằng ánh sáng đặc biệt. Vậy mà khi tiếp cận được với mặt đất rồi hắn ta vẫn còn mất phương hướng nên cứ nhằm Munkhen mà đi. Chỉ đến khi đã lần ra được tới con đường nhựa hắn ta mới hình dung ra đang ở chỗ nào nên phải đi nhờ một chiếc xe ô tô đang chạy trên đường mới trở về được tới sân bay.

Trong lúc đó Subbôtin còn ngồi trong xe tiếp tục tìm kiếm tên học viên này. Không hiểu sao người lái xe của anh thường ngày vẫn sôi nổi và hay chuyện là thế vậy mà hôm nay trông thật buồn và ủ dột không nói lên lời.

– Tại sao lại u sầu thế hả thống chế Pôn? - Anh vui vẻ hỏi.

Pôn không trả lời ngay. Sau đó cho xe lượn một khúc ngoặt gấp trên con đường dòng xe của họ ra tới đường nhựa và đỗ lại. Pôn tắt

đèn pha. Đêm mùa hè ấm áp quán quýt lấy họ trong toàn bộ cái vẻ đẹp huy hoàng của nó. Pôn thở dài:

– Tôi đang nhìn, sếp ạ, và chẳng hiểu gì hết.

– Có gì không hiểu ở đây, Thống chế? Họ nhảy dù và mất phương hướng. Phải tìm xem họ ở đâu, đây là toàn bộ sự bí hiểm.

– Cảm ơn lời giải thích của sếp - Pôn trang trọng nói - Nhưng tôi hoàn toàn không hiểu một điều. Chẳng bao lâu nữa là tôi đã ở sân bay này được một năm. Người nào tôi cũng chờ đi trên chiếc “Villis” này của tôi! những người Bun, Hy Lạp, Anbani, Ba Lan, Hunggari, nhiều lắm, không nhớ nổi nữa. Chẳng nào tôi hiểu thì tất cả những con người ấy chúng tôi đều quăng về nơi họ sinh ra. Ấy thế mà tất cả bọn họ. cũng như những người cùng quốc tịch với sếp lại sợ hãi khi phải nhảy về nhà. Úi chà, nếu như những người Nga cũng quăng những người Mỹ về ngôi nhà của mình thì tôi sẽ là người đầu tiên cất tiếng hát bay về với cô gái Sêxim nổi tiếng của tôi ngay!

Subbôtin im lặng - Cần phải hết sức thận trọng. Đặc biệt là vào lúc này.

– Thế đây, hình như thống chế còn lâu mới biết, vì thống chế đâu có hiểu. Tốt nhất là hãy kể cho tôi nghe về cô gái xinh xắn của mình đi. Cô ấy là ai. Có chờ đợi anh không?

– Trong các bức thư viết rằng mọi người đều đang chờ - Pôn khe khẽ cười.

– Cô ấy đi làm chứ?

– Khi tôi ra đi, cô ấy làm việc ở xưởng may quần áo. Nhưng khoảng thời gian gần đây trong các báo của chúng tôi rất thường hay viết về một chuyện gì đó, rằng mức sống của chúng tôi bỗng dưng tăng lên một cách không bình thường, chắc là tăng bốc cảnh thất nghiệp rồi.

– Thế ở nhà anh làm gì?

– Tôi còn biết làm gì nữa? Lái xe thôi! Rong ruổi đi về Boston trên chiếc xe chở hàng của “Âylítx” - Pôn lại thở dài. - sống cho qua ngày thôi mà.

– Anh còn phục vụ lâu nữa không? - Subbôtin hỏi về thông cảm.

– Còn lâu... Khi còn ở sư đoàn tôi thấy dễ thở hơn. Có các bạn bè... công việc thì rõ ràng, dễ hiểu, còn ở đây áy à... - Người lái xe phúi tay. - Nếu không có cái quán “Tuyệt điểm hoa” thì có thể đến thất cổ mà chết - chúng ta đi được rồi chứ, sắp?

– Đi thôi, thống chế.

“Tuyệt điểm hoa”... Đó là tên gọi một quán ăn nhỏ nằm trên đường đi không xa sân bay là mấy! Nhìn nghiêng người lái xe Subbôtin trầm nghĩ, có phải Pôn gợi ý đến quán “Tuyệt điểm hoa” một cách tình cờ không, vấn đề là ở chỗ từ ngày hôm qua cái quán nhỏ bé này đối với Subbôtin đã trở thành địa điểm quy định liên lạc của anh với những người của anh. Chẳng mấy chốc Pôn đã bắt đầu liên thoáng đúng với bản chất bình dị của tâm hồn chàng trai này. Nhưng dù sao cũng vẫn phải đề phòng cẩn thận...

Kursantôv Subbôtin yêu cầu tất cả các học viên phải có mặt tại doanh trại. Sau bữa cơm tối mọi người không phân tán đi đâu cả. Tâm trạng của số học viên này tỏ ra bình thường. Nhận thấy như vậy Subbôtin làm ra vẻ như buổi nhảy dù tối hôm qua không có gì là quan trọng và cũng không hề đã động tới họ. Anh khôi hài kể lại chuyện nhảy dù đầu tiên của mình đã diễn ra như thế nào. Vì anh đã thực hiện nhảy dù thật nên câu chuyện kể của anh cũng đầy nhưng chi tiết hết như các bạn học viên này vừa mới trải qua. Những nụ cười ấm áp thoáng hiện trên khuôn mặt của họ...

Các học viên đã toả về các phòng để đi ngủ. Subbôtin đến chỗ trực ban của Ban tham mưu để tìm hiểu bản tin thời tiết ngày mai. Tiếng ồn ào của các giọng nói và tiếng nhạc từ quán rượu của sân bay phát ra. Từ lối ra của Ban tham mưu Subbôtin ra khỏi sân bay rồi hướng tới quán “Tuyệt điểm hoa”.

Thống chế Pôn đã có mặt và cũng đã kịp uống một chút rượu. Một tình huống buồn cười nhất (và cũng đáng lo nhất, có thể là như vậy?) là anh ta đã ngồi cùng bàn với người liên lạc của Subbôtin. Đó là một người trạc tuổi trung niên, râu không cạo cẩn thận với bộ mặt phờ phạc của một con sâu rượu.

Chủ quán thì đang thiu thiu ngủ gà ngủ gật, đầu gục trên quầy hàng. Ngoài họ ra trong quán không còn một người nào khác. Dân

cư trong vùng đã phân tán về nhà. Một chai Uýttxki vừa mới mở đang đặt trên mặt bàn. Có lẽ Pôn đã đem tới.

– Sếp! Lại đây! Lại đây! - Pôn gào lên.

Chủ quán giật nảy mình. Subbôtin ra hiệu để ông ta yên tâm.

– Sếp, ngồi xuống đây. Xin hãy làm quen với nhau nào. Hãy gọi anh ta là Fritxơ... Mặc dù anh ta nói tên mình là Ganxơ... Mùi rượu phả ra từ Pôn đang say... - Sếp có muốn nghe chuyện của một tên ngu không! - Pôn chỉ tay vào người cùng uống với mình. Anh ta còn thuyết phục tôi rằng Hítle của bọn chúng, đó là một thiên tài mà không ai hiểu cả. Không ai hiểu cả. Vì lẽ đó mà hắn phát biểu và đã say như ta nói là vì đau khổ mà... Ông Fritxơ, có thể anh là người không bình thường rồi phải không?

Ganxơ giận dữ xoay người lại.

– Không nên cười anh ta. - Subbôtin nói bằng tiếng Anh - Tốt nhất là hãy rót rượu cho tôi đi.

Pôn đứng dậy, lão đảo bước đến bên giá để cốc chén rồi quay lại. Trong lúc anh ta rời khỏi bàn, những lời trao đổi thì thào vang lên bên chiếc bàn.

– Hắn không có ý định tìm hiểu chuyện gì đấy chứ? - Subbôtin hỏi.

– Yên tâm. Một con chó con đang buồn. Không có gì hơn... Ở chỗ anh có tin gì mới không?

Subbôtin lắc đầu không có gì.

Pôn rót Uýttxki cho Subbôtin. Chạm cốc với anh rồi uống cạn. Subbôtin nhấp một ngụm rồi đặt cốc xuống.

– Không nên, - Anh mỉm cười với người lái xe. - Cậu muốn tôi bị thủ trưởng của cậu đuổi đi à?

Điều bất ngờ xảy ra là sau đó, Pôn đấm tay xuống bàn kêu lên:

– Tôi muốn! Đúng, tôi muốn cho anh bị người ta tống khứ đi! Anh là sếp, một người tốt. Anh không lừa dối thằng Pôn này, đối với mọi người tôi chỉ là thằng lái xe. Hãy nghe tôi nói, sếp... Anh là người tốt, vậy mà làm việc như một cái đuôi.

– Anh làm nhảm gì đấy? - Subbôtin nổi cáu - Uống một ít nước khoáng đi. Rửa sạch bộ óc của anh đi.

Nhưng không thể hãm được Pôn lại nữa rồi. Anh ta nắm lấy bàn tay của Ganxơ.

– Anh nghe đây Fritxơ, tôi sẽ nói cho anh nghe ông ta làm gì nhé.

– Im ngay! - Subbôtin khế ra lệnh, nhưng hách dịch - Anh đã quên là mình phục vụ trong quân đội ư? Anh đã quên là đối với những kẻ ba hoa đã có toà án binh ư?

Pôn nhìn Subbôtin bằng đôi mắt đầy căm thù. Nhưng ngay lúc đó sự căm thù đó vụt tắt trong đôi mắt, đôi tay anh ta bắt lực rũ xuống hết như muốn đứng lên trong tư thế “Nghiêm”. Rồi anh ta bỗng òa khóc, nín lặng, nước mắt giàn giụa trên khuôn mặt hoá đá.

Ganxơ chồm người qua bàn cúi nhìn anh ta.

– Nghe đây, anh bạn, anh không thấy xấu hổ à? Anh là một người đàn ông cơ mà.

– Tôi đã thấy chán rồi... - Pôn sụt sùi như một đứa trẻ con. - Tôi làm sao bước chân được vào quán rượu của sân bay – đây là nơi dành cho các sĩ quan. Ở đây tôi đâu phải là con người... - Nói xong anh ta quay ngoắt người lại nhìn Subbôtin. - đi đi, sếp! Báo cáo tất cả cho cấp trên biết đi! Cứ để cho tôi ra toà - Trong đôi mắt của anh ta lại hiện ra sự căm thù - Nhưng cũng sẽ có một toà án dành cho sếp vì những việc làm giả dối của ông! Sẽ có đấy!

Pôn đứng dậy, không ngó nhìn ai, đi ra cửa.

– Thú vị không? - Subbôtin khế hỏi..

– Rất hay - Ganxơ hưởng ứng.

– Chúc anh ngủ ngon. Tôi sẽ đuổi kịp hấn. Để hấn khỏi làm nhảm văng tục nữa...

Ra tới đường cái Subbôtin bắt kịp Pôn, anh nắm lấy tay hấn. Pôn tỏ ra không phản đối. Hai người không nói gì với nhau đi ra sân bay. Subbôtin hích Pôn tiến lên trước và anh đã may mắn đi qua mặt một người lính gác đang đứng tư lự.

Chuyến bay của các học viên được ấn định vào đêm ngày chủ nhật. Mãi đến chiều thứ sáu Subbôtin mới biết được tin nên rất lo lắng. Cho tới giờ anh chỉ biết hai điệp viên được ném xuống cùng một lúc từ ba chiếc máy bay. Nhưng cho tới phút này anh chưa biết địa điểm thả chúng ở chỗ nào. Theo vài nguồn tin anh chỉ có thể đoán vùng hoạt động của cả sáu tên điệp viên phải là Bêlôrútxiá.

Subbôtin đến chỗ thiếu tá Lavenxơ, nhưng rõ ràng là ông ta cũng không biết, chính xác chỗ thả là ở đâu.

– Mà anh cần biết để làm gì nhỉ? - Ông ta hỏi nhạo. - Theo tôi biết, anh không phải bay cơ mà.

– Nhưng những người của tôi cần phải biết chứ?

– Khi nào cần, họ sẽ được biết. - Người thiếu tá trả lời, rồi vừa mỉm cười vừa nói thêm. - Theo ý kiến của người chỉ huy dẫn thì những người của anh nhảy dù đều can đảm như sư tử. Chắc là bọn chúng chẳng thèm đếm xỉa đến nơi nào mà chúng phải nhảy xuống cả đâu. Cho dù là xuống địa ngục.

– Sự dũng cảm ư? Thưa thiếu tá Lavenxơ, đây không phải là một môn học nằm trong sách giáo khoa. Hoặc là có sự dũng cảm trong dòng máu họ hoặc, là không có nó! - Subbôtin giận dữ đáp.

–Ồ.Ồ, khoa học về lòng can đảm không phải là chuyên môn của tôi. Tôi là người chỉ đầu đánh đấy mà. - Người thiếu tá cười, tay giơ cao.

Lúc này một sĩ quan to béo núc ních quân hàm Đại úy bước vào. Nhìn thấy thiếu tá đang giơ cao tay, hắn hỏi:

– Thế nào thiếu tá, học được một dáng điệu ưa thích của các tướng lĩnh Đức chưa?

– Ông ấy đang có một đề nghị tranh luận về lòng dũng cảm nhưng tôi thua cuộc mất rồi.

Tên Đại úy ngạc nhiên nhìn Subbôtin ngồi đấy với vẻ mặt kín đáo.

– Đây là người lãnh đạo những người Nga can đảm - Lavenxơ giải thích.

– A. a! - Tên Đại úy cười. - Có nhiều giai thoại về những người anh hùng của các anh đang truyền miệng trên sân bay đấy. Anh đã kiểm tra, những chiếc quần xà lỏn của họ chưa - Ổn cả chứ?

– Cái đó thì chưa! - Subbôtin cũng cười. Anh quyết định duy trì tinh thần vui vẻ của những người Mỹ. Biết đâu chẳng thu được một tin gì đó bất ngờ? Và Subbôtin đã không nhầm.

– Mà này, Thiếu tá, anh vẫn còn nhớ tên Ba Lan tóc hung đấy không? - Tên Đại úy suyt nửa thì không giữ được tiếng cười - Cái tên Ba Lan ấy – hắn tiếp tục nói, quay sang nhìn Subbôtin - trong một lần nhảy dù đêm ấy mà hắn đã kịp làm mọi chuyện giống như bọn trẻ con, nghĩa là ngồi trên một cái bô. Người ta đã phải tìm kiếm nó khắp nơi trên mặt đất mà không thấy. Kêu nó mãi, gọi nó mãi - thế mà tên Ba Lan ấy biến mất tăm! Cả tiếng đồng hồ đi tìm, rồi mới tìm được. Hóa ra tên Ba Lan ấy trần như nhộng đang ngồi trên bờ sông giặt quần áo lót - Tên Đại úy cười ha hả:

Cả Lavenxơ và Subbôtin cũng bật cười.

Bây giờ đến lượt Subbôtin quyết định cù cho những người Mỹ này một trận.

– Có một chuyện như thế này! - Anh nói. - Một lần nọ tôi có được nghe có một trường hợp vang dội khắp nơi. Một tên gián điệp được ném xuống Ukoren. Hắn đã tiếp cận được mặt đất... cũng có thể hắn ngồi giặt xong quần áo lót rồi đến một thành phố theo quy ước nào đó. Vài ngày hắn sống ở đó. Vì quá khiếp sợ suyt nửa thì hắn bỏ mạng. Thế là hắn quyết định: ra đầu hàng là phương sách tốt nhất. Hắn gặp một người đang đi trên phố liền giữ lại và bảo: “Nghe tôi nói đây, tôi là một gián điệp, hãy giải tôi đi đâu thì đi”. Anh ta liền bỏ chạy. Anh chàng này lại giữ lại một người bộ hành khác: “Anh nghe tôi nói đây, tôi là một gián điệp...”. Tóm lại anh chàng này đã bị tóm cổ nhốt vào nhà thương điên.

Những người Mỹ cười đến giàn giụa cả nước mắt.

– Làm sao anh biết được câu chuyện anh hùng ấy nhỉ? - Lavenxơ hỏi.

Theo như mọi người nói thì người Nga đã đăng một bài trào phúng kể về sự kiện này trong báo chí của họ.

– Đúng, nói gì thì nói, công việc của các anh quả là vất vả! - Lavenxơ vừa cười vừa nói.

– Thiếu tá thân mến ời, cho dù thế nào tôi cũng phải đến quán Bar đây. - Người Đại úy đứng lên – Thiếu tá đã lập một đội gác cho tôi chưa đấy?

– Úi chà! - Thiếu tá chỉ tay vào chiếc điện thoại - Phải gọi điện cho Bộ chỉ huy thôi.

Subbôtin cùng với người Đại úy bước ra. Hai người dừng lại trước cửa quán Bar.

– Vào được không anh? - Người Đại úy hỏi.

– Xin vui lòng...

Họ ngồi bên cạnh nhau tại quầy hàng và gọi Cônhắc.

Một tiếng sau Subbôtin đã biết, ai là người ở sân bay biết trước tất cả mọi người địa điểm thả dù chính xác. Người Đại úy kể rằng các phi công biết được địa chỉ thật là đơn giản - đến phòng khí tượng. Những người làm công tác dự báo thời tiết bao giờ cũng nhận được địa chỉ trước tất cả mọi người.

Đợi đến đêm khuya Subbôtin mới lần tới phòng thí nghiệm. Người trực nhật đã nằm ngủ, gối đầu lên đôi tay bắt chéo. Subbôtin đánh thức anh ta dậy rồi nghiêm giọng hỏi:

– Chuyển đi của tôi vào đêm mai thời tiết thế nào đây?

– Chuyển đi Sip, phải không? - Người trực nhật vừa ngáp vừa hỏi.

– Sip nào ở đây? Bay sang Nga!

– Nước Nga... Nước Nga... Người trực nhật lẩm bẩm, tay thì lục lọi tìm một tờ giấy nào đó. - Đây rồi. Dự báo thời tiết vào không giờ ngày mai sẽ là: tại vùng Baranôvitơ – trời đầy mây, có mưa... nói chung là không có gì thay đổi. Ở vùng Brest cũng vậy, còn thời tiết ở vùng Vitêpxca xấu hơn: đến đó thì rõ ràng hơn. Nhưng chúng tôi nhận được thông báo rằng: các chuyến bay sẽ không hoãn lại. Những số liệu mới nhất có vào lúc không giờ mười lăm phút ngày mai.

– Cảm ơn trực nhật. Chúc ngủ ngon.

Sáng thứ bảy Garx đến sân bay bằng chiếc ô tô của mình. Dưới sự lãnh đạo của người hướng dẫn viên nhảy dù, các học viên lúc này đang tụ tập sắp xếp trang thiết bị. Bài học tiến hành trên bãi cỏ gần ngôi nhà nhỏ, nơi ở của họ. Đích thân Subbôtin kiểm tra những động tác chính xác sắp xếp của họ và đồng thời kín đáo chụp ảnh từng người một. Nhận ra xe của Garx đang lao tới ngôi nhà, anh hạ lệnh tập hợp thành hàng hai. Lại chụp một kiểu ảnh nữa, lần này thì cả toán.

Một cảnh nào đó tựa như một lần kiểm tra duyệt binh. Subbôtin bước lại gần Garx từ trong xe chui ra báo cáo:

– Một buổi học cuối cùng, thưa Thiếu tá. Đang sắp xếp trang thiết bị.

Garx bước đến hàng ngũ:

– Xin chào các ông...

– Chào Thiếu tá! Các học viên rời rạc trả lời.

Subbôtin đã nháy thêm một kiểu nữa: Garx đứng trước hàng quân. Một bức ảnh rất

phù hợp khi Garx và những người khác sẽ bắt đầu thuyết phục cả thế giới tin rằng việc tung những tên phá hoại vào nước Nga là công việc nội bộ của người Nga.

– Tôi tới đây để tiễn các ông lên đường. - Garx tiếp tục phát biểu
- Các ông cần phải biết, kể từ giờ phút máy bay cất cánh tôi chỉ còn một nhiệm vụ duy nhất là duy trì liên lạc với các ông, và sau khi các ông hoàn thành nhiệm vụ tôi phải bảo đảm việc trở về đất này. Đối với chúng tôi có một nguyên tắc đơn giản không bao giờ thay đổi: sau khi hoàn tất mỗi việc làm đều có sự trả ơn xứng đáng. Tôi không thể nói trước mặt các ông là một việc làm nhẹ nhàng. Nhưng tôi cũng không thể nói việc làm này là không thể thực hiện được. Đặc biệt tôi biết khi có một lực lượng khổng lồ về kỹ thuật đã được huy động để hỗ trợ cho công việc của các ông và cũng để giúp các ông trở về phương Tây được thuận lợi. Dù sao thì... mọi người

chúng tôi đều hiểu rằng, riêng công lao của các ông trong khi hoàn thành nhiệm vụ sẽ rất có ý nghĩa - Trả ơn là xứng đáng. Sự nghiệp theo đuổi của các ông có thể đáng giá bằng cả cuộc sống nữa nếu như các ông phạm phải thiếu sót, sai lầm. Nhưng chính nó lại bảo đảm cho các ông có một cuộc sống lâu dài sau khi đã trở về. Tôi muốn để các ông biết và hiểu điều đó mãi mãi. Chẳng hạn người bạn đồng liêu Barcôv trong nhiều ngày cùng đi học với các ông đã hoàn thành một nhiệm vụ rất khó, cực kỳ vinh quang. Tôi đã nhận được một mệnh lệnh để đối xử với ông ấy là phải bảo đảm có một cuộc sống đầy đủ ở bất kỳ nước nào mà ông Barcôv chọn. Thời gian sắp tới các ông cũng sẽ nhận được những mệnh lệnh như vậy... Mong rằng các ông hãy nhớ một điều cuối cùng là: các ông không phải là người lính thông thường mà là những chiến sĩ giải phóng. Số phận và Tổ Quốc vĩ đại của các ông phụ thuộc vào sự nghiệp giải phóng, vào chiến thắng sắp tới của các ông. Chúc các ông thành công...

Garx hỏi ai còn vấn đề gì nữa không. Chỉ có Công stăngtin Garêtxki lên tiếng:

– Có thể như thế này được không, - Anh ta hỏi - trong trường hợp vạn bất đắc dĩ chúng tôi có thể yêu cầu đại sứ quán của các ông ở nước Nga giúp đỡ che chở được không?

– Tuyệt đối không được - Bất ngờ Garx giận dữ trả lời.

Học viên tiếp tục sắp xếp trang thiết bị, còn Garx gọi Subbôtin đi vào trong nhà. Anh đi theo Garx mà trong đầu nghĩ tới hai vấn đề: chẳng lẽ câu chuyện Garx về Barcôv là có thật? Tại sao Garx không nói nhiều đến vấn đề chính trị?

Trong căn phòng làm việc của Subbôtin, Garx ngồi lên chiếc bàn vẽ mặt tròn ngâm, lộ rõ sự bức bối. Subbôtin đứng cạnh cửa ra vào.

– Anh có hài lòng về câu hỏi người học viên của anh không? - Cuối cùng Garx hỏi.

– Câu hỏi của một tên ngốc. - Subbôtin nhún vai.

– Ngu ngốc. - Garx thét lên. - Chính hắn đang chứng minh sự thiếu hiểu biết về chính trị trong công việc hắn đang làm.

– Ông đúng...! Nhân đây tôi vẫn chưa hiểu rõ tại sao ông hoàn toàn không nói gì với họ về thực chất chính trị của chiến dịch này. - Garx liếc nhìn Subbôtin một cách điên dại:

– “Tại sao, tại sao ư?”! Những nhà hoạt động đàn độn mặc áo khoác ngoài cấp tướng thì có mặt ở khắp nơi! Trong chúng ta đây cũng có loại người như vậy! Anh thấy không, đã có một xu hướng mới được quảng cáo rồi đấy! Đối với những tên di tản như thế thì thứ chính trị nửa mùa là một sự bảo đảm không đáng tin cậy. Ý tưởng chủ yếu của họ là tiền, là một cuộc sống thiên đường!

– Trong khi đó người Nga quả là rất có thiên hướng về chính trị, nó đã nằm trong các thói quen của họ - Subbôtin tiếp lời Garx.

– Tôi cũng nghĩ như vậy. Thế đấy, kết quả là bọn này nảy ra ý nghĩ chạy trốn trong đại sứ quán. Đây chính là bản chất của sự thiếu hiểu biết về chính trị của chiến dịch!

Vậy là Garx đã hé mở cho Subbôtin thấy một tình tiết hết sức quan trọng: người Mỹ không tin vào lòng trung thành chính trị của những kẻ di tản. Thế đấy, biết được như thế thật là thú vị. Bây giờ hãy nói về Barcôv...

– Tôi nghĩ rằng. - Subbôtin bắt đầu - nguyên nhân như vậy nên bọn họ dừng đứng trước thông báo của ông là Barcôv đã trở về.

– Còn anh thì không ba hoa với họ rằng hắn đã sa vào lưới đấy chứ? - Garx ngay lập tức cắt ngang.

– Ông coi tôi là một người ngu?

Garx nín lặng.

– Có một điều hiển nhiên là: tôi không nhận thấy một tình cảm vui vẻ nào xuất hiện trên mặt họ khi nghe người bạn của mình đã trở về, rõ ràng tin này chỉ gây ra ở họ một tình cảm mà thôi, đó là lòng ghen tỵ.

– Đây là một thứ tình cảm mạnh - Subbôtin nhận xét.

– Có thể lắm. Nhưng không phải là chủ yếu chứ? Còn bản thân chúng ta đang tạo cơ sở cho Mátxcova kêu la rằng chúng ta đang phái những tên tội phạm nhãi ranh đến chỗ họ.

– Kể ra cũng hay, giả sử chính tên Barcôv ấy phát biểu trước mặt họ - Subbôtin tự tin nói - Tiếc thật, hấn lại không quay về sớm hơn một chút nữa.

Garx nhìn anh một cách chằm biếm:

– Tôi e rằng, chờ được hấn phải mất rất nhiều thời gian đấy...

– Tôi nghĩ rằng... - Subbôtin luống cuống nói ấp úng.

– Nó nghĩ - Garx cười khẩy. - Anh còn muốn gì để tôi coi anh là một người thông minh!

Thế là đã rõ: thông báo của Garx về Barcôv chỉ là dối trá.

– Từ giờ cho tới buổi tối học viên sẽ làm gì đây? - Garx hỏi.

Subbôtin nhìn đồng hồ:

– Họ sẽ kết thúc bài sắp xếp trang thiết bị ngay bây giờ. Họ không còn phải học tập thêm gì nữa. Ăn trưa vào lúc mười sáu giờ đúng để chia tay. Sau đó là đi ngủ.

Họ sẽ dậy trước khi máy bay cất cánh một tiếng. Hoa tiêu được chỉ dẫn dựa vào bản đồ mà bay.

– Cần phải ăn trưa trong không khí thoải mái thậm chí phải tiến hành trong một trạng thái vui vẻ. Sẽ có rượu vang và Uýtcki. Tôi đã sắp xếp rồi đấy.

– Hay lắm. Tôi cũng nghĩ là phải như vậy. Ông sẽ dự bữa cơm trưa chứ?

– Chắc là không đâu. Cứ để cho những người Nga ngồi cùng bàn với nhau. Tiếng nói Nga, những thói quen Nga. Tôi có thể làm cho họ mất tự nhiên.

– Mong là như thế. Ông nói phải.

Trước bữa ăn trưa Subbôtin không thể đến được quán “Tuyệt điểm hoa” - Garx ở lại sân bay. Ngay trước khi bữa ăn trưa bắt đầu Garx từ Ban tham mưu trở về. Hấn bước vào nhà và bắt gặp Subbôtin đang ngồi với bọn học viên trên bãi cỏ quây thành một vòng tròn. Mọi người muốn đứng dậy.

– Mời ngồi, mời ngồi - Garx ra hiệu vẫy Subbôtin lại - Có chuyện gì xảy ra với các anh đấy?

Subbôtin mỉm cười:

– Tôi định bổ túc cho họ về những lỗ hổng trong kiến thức chính trị của họ. Và ông có biết là tôi sẽ nói gì với ông không. Họ hiểu thực chất công việc của mình làm đến ngạc nhiên.

Garx cúi đầu.

– Tôi sẽ tới chỗ xuất phát.

Subbôtin trở lại chỗ các học viên để tiếp tục câu chuyện hoàn toàn quan trọng với họ.

– Thế nào, anh hỏi thế nào nhỉ, Garêtxki? - Subbôtin vừa ngồi vào giữa vòng tròn vừa hỏi.

– Tôi quan tâm đến một điều là khi nào bắt buộc phải dùng tới thuốc độc?

Subbôtin đã nhìn thấy những cặp mắt căng thẳng đang chăm chú nhìn mình.

– Một câu hỏi rất quan trọng... - Subbôtin im lặng. - Vấn đề chủ yếu ở đây là không được thể hiện thái độ hấp tấp ngốc nghếch trong lúc hốt hoảng. Bởi lẽ mắc phải một sai lầm như thế thì không thể sửa chữa được... Anh lại mỉm cười. Có nghĩa là các bạn cần phải cố gắng không nên để nó xảy ra: chỉ tìm đến biện pháp đó khi nào... Subbôtin nhấn mạnh từng chữ một, các bạn hoàn toàn thấy rõ là không còn một lối thoát nào khác nữa. Khi nào hoàn toàn rõ. Hiểu chưa.

Những học viên gật đầu đồng tình và anh nhìn thấy trong ánh mắt của họ có một cái gì đó giống như một sự thoả mãn vui sướng. Còn anh chỉ cần làm được như vậy...

Bữa ăn trưa diễn ra chẳng được vui - Thậm chí rượu Uýttxki cũng chẳng giúp được gì. Người say nhất là Garêtxki bất ngờ đứng lên đề nghị mọi người cùng nhau hát những bài hát tiếng Nga. Đến lúc này mới rõ bài hát nào đây mà mọi người cùng thuộc.

– Khoan đã - Subbôtin nghiêm khắc ra lệnh - Còn chưa đủ sao khi người ta nghe được những bài hát Nga ở sân bay!

Họ tiu nghỉu không nói gì hoặc se sẽ trao đổi với nhau về một chuyện gì đó.

– Ivan Ivanôvitx, ông về đây đã lâu chưa? - Garêtxki bất ngờ lên tiếng hỏi?

Subbôtin nhếch mép cười khẩy:

– Vừa đúng lúc... Tôi trả lời là...

– Ông đã hoàn thành nhiệm vụ ở đó? - Garêtxki chưa chịu thôi.

– Ừ, thì cũng là như vậy cả thôi mà.

– Làm thế nào mà ông trở về được... - Mặt của Garêtxki đỏ ửng - Không phải thế đâu, tôi muốn hỏi rằng: đường trở về có khó khăn không?

– Không dễ lắm, nhưng cũng chẳng khó lắm.

Câu hỏi tiếp thật là không ngờ:

– Người ta không đề nghị có một cuộc sống đảm bảo cho ông bất cứ nước nào trên thế giới ư?

– Anh có thể ghen tỵ trước món tài khoản như nước chảy của tôi đây, - Subbôtin vừa cười vừa trả lời. - Nhưng tôi quyết định không chấm dứt công việc chừng nào nước Nga còn chưa được giải phóng khỏi những tay cộng sản.

Những học viên đưa mắt nhìn nhau biểu lộ sự nghi ngờ công khai.

Nhưng rồi tới lúc mọi người phân tán về các nhà ở. Bầu không khí im lặng bao trùm căn phòng của Subbôtin. Đóng kín cửa lại, anh cúi mũi vào viết báo cáo bằng mật mã. Anh cuộn tròn lại rồi nhét vào một chiếc máy chụp nhỏ xíu chỉ to bằng một chiếc cúc áo lót.

Vào giờ này trong quán “Tuyệt điểm hoa” chưa có nhiều khách lắm. Nhưng tất nhiên người liên lạc Ganxơ lúc nào cũng say sưa bí tỉ thì đã có mặt ở đây rồi. Anh ngồi bên một chiếc bàn trong một góc tối của quán. Subbôtin tìm đến một chiếc bàn vắng khách kê ở góc khác, anh gọi rượu vang và mua một tờ báo. Mười lăm phút sau Ganxơ rời chỗ bắt đầu lảo đảo đi vòng qua các dãy bàn, rồi vừa đi vừa xin được chúc một chén bia. Tất cả mọi người đều phẩy tay xua anh ta đi. Cuối cùng anh ta đã bước tới bàn của Subbôtin.

– Được thôi, anh sẽ có một vai. - Subbôtin cố ý nói to.

Ganxơ ngồi ghé vào bàn. Cô gái chạy bàn đem tới một vại bia cho Ganxơ. Subbôtin tiếp tục đọc báo - Ganxơ lúc này lảm nhảm nói chen vào chuyện đọc báo của anh bằng giọng say rượu.

Subbôtin bực bội đẩy tờ báo ra:

– Anh yêu cầu có bia! Anh đã có. Vậy thì đừng quấy rầy tôi...

Subbôtin lại đưa tay cầm lấy tờ báo. Chỗ đặt tờ báo giờ đây đã có một tờ giấy nhỏ vo viên sau một lọ đựng muối.

– Tôi xin lỗi. - Ganxơ cung kính nói lắp bắp. – Để tôi nhắm nháp xong là xin đi.

Ganxơ đã ra khỏi quán...

Subbôtin thở phào nhẹ nhõm. Sau sự kiện này anh hầu như chỉ ngồi thưởng thức món bia và đọc báo suốt cả giờ. Rồi anh bỏ đi.

Garx đến ngay trước lúc xuất phát. Hắn bắt tay và chúc từng người thành công. Giờ phút lên máy bay bắt đầu. Mặt trời cũng vừa mới ló mặt. Đêm mùa hè chậm chạp nhích dần. Tiếng gầm rít của những động cơ xé toang cảnh tĩnh mịch của màn đêm. Subbôtin rùng mình.

– Tôi nhìn thấy anh xúc động? - Garx hỏi.

– Làm sao lại không như thế được - Subbôtin im lặng - Cuộc sát hạch dành cho tôi bắt đầu bây giờ đây.

– Đúng, anh nói rất phải: một cuộc sát hạch hết sức nghiêm túc. Nói thẳng ra thì thật là dở, tất cả bọn họ đều tỏ ra không được can đảm lắm. Ai cũng nhạo họ ở sân bay.

– Trước ngày họ đi mới dạy họ thì thật không nên. - Subbôtin giận dữ nói.

– Phải, phải. Anh nói thế là đúng. - Garx trầm ngâm trả lời. - Phải làm như vậy khi còn ở trường.

– Tất nhiên rồi... Bây giờ tôi quay về trường chứ?

– Để sau khi cất cánh đã. Chúng ta cùng đến trung tâm điện đài và sẽ ở lại đó cho tới khi nhận được thông tin của các phái viên. Sau đó, tôi cho rằng, anh đích thân chọn lấy những người mới chắc chắn hơn. Tất nhiên là sau đó lại trở về trường.

– Còn nhóm người Đức thì sao?

– Hôm nay họ cũng đi Berlin rồi từ đây đến Đông Đức. Những tay có vẻ chắc chắn hơn.

... Cứ cách nhau vài phút những chiếc máy bay lần lượt nối đuôi nhau bay lên bầu trời. Đêm tối đen như mực chờ đón họ ở gần biên giới nước Nga. Mọi công việc đã chuẩn bị sẵn sàng để tiếp nhận những vị khách không mời mà đến này. Subbôtin tin như vậy. Một tình cảm vui sướng đã tràn ngập lòng anh khiến anh cười se se. May thay Garx đã không nhận thấy cử chỉ này.

Một giờ sau hai người đã đi tới gần trung tâm điện đài ở ngoại ô vùng Munkhen.

Nhìn từ ngoài đường đây là một toà nhà không lớn nằm sâu trong một khu vườn rất rộng. Các cửa sổ đều che rèm kín. Một người lính dẫn họ đi trên một lối đi lớn đến đây rồi chỉ vào cánh cửa ra vào:

– Xin mời vào.

Một người đàn ông khác đón họ sau cánh cửa. Anh ta đưa Garx và Subbôtin vào trong một căn phòng. Ở đây dọc theo những bức tường là những thiết bị điện đài. Năm điện thính viên với những ống nghe đeo bên tai nhẹ nhàng động dẩy những ngón tay để điều khiển núm máy. Một sĩ quan ngồi bên một chiếc bàn nhỏ. Anh ta đứng dậy khi thấy hai người xuất hiện.

– Tất cả đều bình thường cho tới giờ phút này, người sĩ quan báo cáo. Các máy bay đều giữ được đường bay một cách chính xác. Sau ba giờ nữa sẽ bắt đầu việc thả dù.

Garx không nói gì ngồi xuống ghế. Hắn đang xúc động. Subbôtin ngồi cạnh cửa ra vào. Garx giơ ngón tay ra hiệu bảo anh nhích lại gần.

– Khi tới biên giới các phi công sẽ không liên lạc bằng điện đài nữa. Không có gì mệt mỏi hơn khi ta ở trong một tâm trạng mơ hồ không biết gì cả. - Garx sẽ nói. - Sau đó hấn im lặng mãi, không rời mắt khỏi các hiệu thính viên.

Các hiệu thính viên như những pho tượng tạc bằng đá im phăng phắc, ngồi đây với những chiếc bút chì trong tay sẵn sàng trong chớp mắt có khả năng ghi được sóng tin phát đi từ nước Bêlôrút-xia xa xôi, lạ lẫm đối với họ. Sau khi đã chạm đất, ba cặp gián điệp kia phải báo tin là mọi việc đều trôi chảy trước khi cất giấu các điện đài của mình.

– Dù sao thì nước Nga của anh. - Garx nói, - cũng là một đất nước đáng nguyên rủa. Chẳng bao giờ có thể tin được vào sự thành công.

Subbô-tin im lặng. Chẳng khó gì cũng đoán ra anh đang thấy mình thật dễ chịu, thậm chí còn thích thú khi nghe được những lời nói đó từ chính hấn phát ra.

– Ông có biết người Nga có một tâm hồn bí hiểm như thế nào không. - Garx tiếp tục nói. - Nói chung nghe mọi người nói như vậy là tôi tự nguyên rủa trong lúc khiếp sợ cho chính mình. Dù thế nào đi nữa trong những từ đó vẫn có một sự thật nào đó. - Garx nhìn chăm chăm vào Subbô-tin rồi bật cười khanh khách. - Nhìn theo một khía cạnh khác thì chúng ta sẽ nói cái chuyện bí hiểm ấy nằm trong con người anh phải không?

Subbô-tin nhún vai...

Khoảng nửa đêm, một trong số những hiệu thính viên bắt đầu ghi chép rất nhanh một tin gì đó.

Garx đã thiu thiu ngủ bật dậy rồi chạy tới chỗ người hiệu thính viên và nhìn qua vai anh ta xem ghi chép gì?

Subbô-tin lặng người đi. Lẽ nào những người hậu thế của anh đã trót lọt cả, họ không gặp được một người nào đón tiếp ư? Anh đâu có biết rằng để bắt gọn bọn gián điệp đã tính đến một cái bẫy gài vào chiến dịch: hãy tạo một khả năng cho một cặp thực hiện được như thật, là liên lạc ngay được với trung tâm của bọn chúng.

Bản mật mã đã được tiếp nhận và ngay lập tức được giải mã nói rằng:

“Đã hạ cánh chính xác và an toàn. Chúng tôi sẽ cất giấu trang thiết bị rồi sẽ rời khỏi đây theo đúng kế hoạch đã đề ra. Số ba”.

Từ lúc này cho tới sáng không nhận được thêm thông báo gì nữa.

Subbôtin rất căng thẳng, mặc dù sự vắng mặt của các tin tức từ phía những tên điệp viên còn lại không thể không làm cho anh sung sướng.

– Không sao, không sao. - Garx an ừi - Kiên nhẫn nào, ngài Skvenxốp! Việc thả dù - đây không phải là chuyến dạo chơi của các nhà du lịch.

Nhưng không có một tin tức nào báo về, suốt những ngày sau đó cũng không. Chỉ đến khi bắt đầu ngày thứ ba mới nhận được một bức vô tuyến điện gửi từ cặp số một, trong đó có nhà văn không gặp may Côngstăngtin Garêtxki. Bọn gián điệp thông báo rằng, chúng không được thả đúng địa điểm, rằng chúng phải mất nhiều ngày đi lạc đường cho tới khi lần tới một khu rừng. Giờ đây, mọi chuyện đã ổn, chúng đang hành động theo kế hoạch đã vạch ra.

– Anh thấy không, anh Skvenxốp, lòng kiên nhẫn của chúng tôi và của anh đều đáng được trọng thưởng. Trong số ba hạt giống được thả thì đã có hai hạt nảy mầm rồi. Nếu như không nảy mầm hạt thứ ba thì chúng tôi vẫn thấy hài lòng cùng với anh cơ mà. Rằng tôi dự tính chỉ được một hạt là tối đa thôi. Chúc mừng anh!

– Xin cảm ơn.

Subbôtin đã rất lo.

Lẽ nào mất xích liên lạc đã lạc hướng?... Một lần nữa anh lại không biết rằng cặp số một đã gửi bản báo cáo từ trụ sở của Ủy ban An ninh Quốc gia và cặp này cũng như cặp số ba sau này sẽ tới giai đoạn đánh lừa cả cơ quan Tình báo Mỹ bằng những bản báo cáo mật mã giả về những chiến tích chiến đấu của chúng.

Vào một buổi sáng Garx đưa cho Subbôtin một số tiền khá lớn và thông báo cho anh biết sẽ có một nhóm học viên mới được tập trung tại Hambua. Bây giờ anh được hoàn toàn xả hơi một ngày - Subbôtin cảm ơn Garx và nói với hắn sẽ làm một cuộc đi bộ dạo chơi qua các cửa hàng.

Ra khỏi cửa khách sạn quả thực anh có mặt tại một vài cửa hàng và trở về với vô số hàng hóa trong tay. Trên đường rẽ về khách sạn anh rẽ vào quán bán báo. Amlia Stern chìa ra vài tờ cho anh:

– Số chín...

Về tới phòng, Subbôtin sốt ruột mở ngay tờ báo ra tìm đoạn viết anh đang cần:

“Mọi công việc đều trôi chảy. Chúng tôi xin có lời chúc mừng. Hãy trở về nhà ngay lập tức. Mười một giờ tối nay sẽ có một xe taxi mang biển số BT.30555 đỗ cạnh nhà thờ Piôt chờ anh”.

Ý nghĩ đầu tiên của Subbôtin chợt nảy ra trong đầu làm anh băn khoăn: Tại sao mình lại trở về nhà bây giờ nếu còn cơ hội tiếp tục công việc một khi bọn điệp viên thù địch đã sa lưới thất bại?

Song anh đã hiểu có một lý do khác: Kéo dài mãi cái trò chơi mạo hiểm này là nguy hiểm. Là người lính cuối cùng anh nhận thức được rằng đối với anh đây là mệnh lệnh. Cấp trên hiểu là phải làm gì?

Subbôtin rẽ vào văn phòng của Garx:

– Ngài Garx, có lần ngài đã đề xuất ý kiến muốn biết tôi có mặt ở đâu và vào bất cứ lúc nào trong ngày, đêm. Vậy thì xin báo cho ngài biết tôi sẽ xem hí kịch tối nay, sau đó tôi nghĩ là mình được phép uống cho thật say và tìm mọi cách để giải trí một chút. Mọi cách đây thưa ngài Garx...

– Hôm nay là ngày của anh mà. - Garx cười ha hả (Subbôtin thấy hắn đang trong một tâm trạng rạng rỡ). Nhưng dù sao hắn vẫn giữ tư thế đúng mức.

Subbôtin cũng bật cười:

– Sẽ gặp nhau vào ngày mai thưa ngài Garx.

Garx đưa tay ra cho anh bắt.

Vào một ngày sau đó Subbôtin có mặt trong phòng làm việc của Đại tá Sêmin. Toàn bộ nhóm chiến dịch của Rurtragóp cũng đang ở đây. Đại tá nở nụ cười hiền hậu nhìn khắp lượt mọi người rồi ông đứng dậy:

– Trước hết - cảm ơn tất cả mọi người vì sự cống hiến tuyệt vời của các bạn!

Mọi thành viên trong nhóm cũng đứng cả dậy, những cặp mắt của họ ánh lên niềm vui sướng. Không khó gì cũng hình dung được ngài Garx cảm nhận được điều gì đó vào lúc này. Chắc chắn ông ta thấy trong người rất khó ở.

HẾT